

PANCHATANTRA

THUẬT XỬ THẾ AN ĐỘ



NHÀ XUẤT BẢN TRẺ

Người dịch:

HUỲNH NGỌC TRĂNG · PHẠM THIẾU HƯƠNG · NGUYỄN TUẤN

PANCHATANTRA

Thuat xử thế ÂN ĐỘ

NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI

Mục lục

...

■ <i>Đôi điều về năm tập sách Panchatantra</i>	3
■ <i>Lời mở đầu</i>	7
● <i>Zyển 1 : SỰ CHIA RẼ BẠN BÈ</i>	12
I. Bò mộng, hai con chó rừng và sư tử.....	13
II. Khỉ và cây cột.....	19
III. Con chó rừng và cái trống.....	35
IV. Vua, người lái buôn và người quét nhà.....	42
V. Những cuộc phiêu lưu của Đêvasarnan.....	51
VI. Chuyện người thợ dệt tự xưng là thần Vishnu.....	66
VII. Quạ, quạ mái, chó rừng và rắn.....	76
VIII. Sếu và tôm.....	77
IX. Sư tử và thỏ.....	82
X. Chó và rắn.....	92
XI. Con chó rừng trở thành chó xanh.....	95
XII. Sư tử, quạ, cọp, chó rừng và lạc đà.....	103
XIII. Chim Titibha và biển cả.....	112
XIV. Rùa và hai con thiên nga.....	115
XV. Ba con cá.....	117
XVI. Chim sẻ, chim gõ kiến, ruồi, nhái và voi.....	121
XVII. Sư tử, chó rừng, sói và lạc đà.....	131
XVIII. Khỉ và chim.....	139
XIX. Chim tước và khỉ.....	141
XX. Người đàn ông ngay thẳng và tên bất lương.....	143
XXI. Chim sếu, rắn, tép và chồn.....	147
XXII. Người nhận đồ gửi bất nghĩa.....	149

● **Quyển 2: KẾT BẠN**.....154

I.	Quạ, chuột, rùa và nai	155
II.	Câu chuyện của Hiranyaka.....	166
III.	Người đàn bà đổi mè già lấy mè chưa già	168
IV.	Người thợ săn, lợn rừng và chó rừng	170
V.	Cuộc phiêu lưu của Práptavramartha	177
VI.	Câu chuyện chàng thợ dệt Somilaka	182
VII.	Hai con chó lang theo đuổi con bò rừng	186

● **Quyển 3 : CHIẾN TRANH GIỮA QUẠ VÀ CÚ**196

I.	Quạ và cú	197
II.	Voi và thỏ.....	209
III.	Mèo, chim sẻ và thỏ	215
IV.	Đạo sĩ và những tên trộm	223
V.	Rắn và Kiến.....	226
VI.	Đạo sĩ và con rắn.....	231
VII.	Ông vua và những con chim.....	233
VIII.	Con chim bồ câu và người bẫy chim	235
IX.	Người lái buôn già, vợ hán và tên trộm	240
X.	Đạo sĩ, tên trộm và quý dữ.....	242
XI.	Hai con rắn	244
XII.	Người thợ đóng xe, vợ hán và tình nhân	246
XIII.	Con chuột cái biến thành một cô gái.....	251
XIV.	Vua và chim	256
XV.	Sư tử và chó rừng.....	258
XVI.	Con rắn và những con nhái.....	265
XVII.	Người bà la môn và vợ	267

● **Quyển 4 : MẮT CỦA** 274

I.	Khỉ và sáu	275
II.	Ếch và rắn	279
III.	Sư tử, chó lang và lừa	284
IV.	Thợ gốm và vua	288
V.	Sư tử cái, sư tử con và chó lang con	289
VI.	Người bà la môn, vợ và anh tàn tật	292
VII.	Vua, thượng thư và các bà vợ	295
VIII.	Lừa mặc da hổ	297
IX.	Người đàn bà và con chó lang	299
X.	Lạc đà bị sư tử ăn thịt	302
XI.	Chó lang và xác voi	305
XII.	Chó đến xứ lạ	308

● **Quyển 5 : CÁCH XỬ THẾ KHÔNG CHẤP NHẬN ĐƯỢC** 309

I.	Gã thợ cạo và những người hành khất	310
II.	Người bà la môn, vợ người bà la môn và con chồn ..	313
III.	Bốn người bà la môn đi tìm giàu sang	315
IV.	Những người bà la môn và con sư tử	318
V.	Bốn nhà thông thái	320
VI.	Hai con cá và con ếch	322
VII.	Lừa và chồn	324
VIII.	Những điều ước	326
IX.	Người bà la môn và hũ bột	329
X.	Chí và rắn	330
XI.	Quý Rákchasa, kẻ cắp và con khỉ	335
XII.	Thằng mù, thằng gù, và nàng công chúa có ba vú ...	337
XIII.	Người bà la môn và con quý Rákchasa	338
XIV.	Con chim có hai mỏ	341
XV.	Người bà la môn được tôm cứu	343

Đôi điều về

NĂM TẬP SÁCH PANCHATANTRA

*T*rong tất cả các sưu tập ngụ ngôn và truyện cổ của kho tàng văn học Sanskrit, *Panchatantra* là tác phẩm cổ nhất, ra đời từ thế kỷ thứ II.

Cũng như những tác phẩm cùng loại, *Panchatantra* thuộc vào loại tác phẩm định danh, ở Ấn Độ, dưới tiêu đề *Nitisāstra*. Từ *Sāstra* có nghĩa là *kinh điển* là sách “khoa học” và từ *niti* có nghĩa là *cách ứng xử*, hay *thuật xử thế* – hiểu rộng ra là *thuật cai trị* hay sách *chính trị học*. Hiểu là sách *chính trị học* vì tác phẩm này được coi là sách giáo khoa dành để dạy cho các hoàng tử và những đối tượng được dự kiến sẽ nắm quyền cai trị, quản lý những công việc quốc gia đại sự.

Cách hiểu đó tính chất quan trọng hóa này bắt nguồn từ lời tục truyền về tác giả của nó là đạo sĩ Vichnousarman – người đã đứng ra nhận lãnh việc giáo dục các người con trai dân độn của vua Amarasakti nên người tài ba bằng cách dạy cho họ hiểu những bài học rút từ giáo trình do chính ông biên soạn có tên *Panchatantra* (*năm quyển giáo huấn*). Tuy nhiên, trong thực tế *Panchatantra* đã lưu hành rộng rãi trong xứ Ấn Độ với vô số di bản bằng các thứ ngôn ngữ địa phương

khác nhau, dưới dạng tóm lược đơn giản hay với dạng tăng bổ cực kỳ phong phú, hoặc có khi là một phong tác. *Hitopadēsa*, một dị bản có niên đại muộn màng, cũng đã được truyền sang các quốc gia láng giềng, đến tận Lào và Campuchia trong thời cận đại. Điều này đã chỉ rõ rằng *Panchatantra* đã có tác dụng sâu rộng trong quảng đại quần chúng với chức năng là những câu chuyện nói về việc đối nhân xử thế trong đời thường.



Năm quyển của *Panchatantra*, thực ra là năm phần riêng. Chúng chỉ liên hệ nhau bởi phần *Lời mở đầu*, ở đó, ông vua sau khi hỏi ý kiến các cận thần, đã giao cho một đạo sĩ Bà la môn dạy ba người con trai của mình. Ba hoàng tử ấy đã học bằng cách đọc những quyển sách ấy.

Quyển một, nhan đề là “*Sự chia rẽ bạn bè*”, đã chỉ ra những tai họa khi nghe những lời dèm pha xấu xa của những kẻ chuyên tìm cách chia rẽ những người bạn thân thiết và trung tín.

Quyển hai, có nhan đề là “*Kết bạn*” có mục đích chứng minh những cái lợi của sự đoàn kết, tương trợ.

Quyển ba, có nhan đề là “*Chiến tranh giữa quạ và cú*” chỉ cho thấy hiệu quả nghiêm trọng của việc mất cảnh giác, cả tin vào những kẻ xa lạ, kẻ thù.

Quyển tư, có nhan đề là “*Mất cửa*” chứng minh rằng người ta hay mất, vì do bất cẩn, những gì mà mình đã khổ công để thủ đắc được.

Quyển năm, có nhan đề là “*Cách cư xử không chấp*

nhận được” cho thấy tai hại của sự hấp tấp, bất cần.

Một ngụ ngôn chính là dễ tài, hay nói rõ hơn là cái khung của mỗi quyển. Các truyện ngụ ngôn, nằm trong ngụ ngôn chính, thường được những nhân vật đang hành động kể xen kẽ nhau. Từng truyện lại được chen thêm những châm ngôn, ngạn ngữ, những tư tưởng triết lý rút ra từ các bộ luật cổ Ấn Độ, từ những anh hùng ca, từ các bi kịch cổ điển, từ các thi phẩm bất hủ và những tác phẩm văn học, kinh điển tôn giáo. Những đoạn văn vần (*śloka*) này đã làm tăng chất trí tuệ mà dường như các tác phẩm văn chương khác ít có thể so sánh được và chính vì tâm thúy của nó. *Panchatantra* đã được coi là viên ngọc trong kho tàng văn chương của loài người.



Từ đầu thế kỷ thứ VI, tiếng tăm của *Panchatantra* từ Ấn Độ đã vang đến tận Ba Tư. Một ông hoàng ưa thích văn chương tên là Khosune Nouschivan của triều đại Bazzouyeh đi tìm cuốn sách này. Nhà thông thái này đã cất công đi tìm sách, chép lại và dịch ra tiếng Pehvi. Khi trở về triều, Bazzouyeh đã dâng cuốn sách quý này cho ông hoàng Ba Tư. Các người kế vị của Nouschivan đã giữ cuốn sách này như một báu vật của hoàng gia mãi cho đến lúc người Ả Rập đánh chiếm và phá hủy vương quốc này, vào thời Yezdedzerd năm 625.

Trong khi tại Ấn Độ, *Panchatantra* càng ngày càng hiện đại hóa bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau, phổ biến rộng khắp từ Đông sang Tây thì ở các xứ sở khác nó cũng dịch ra nhiều thứ tiếng. Nó được dịch ra tiếng Ả Rập vào thế kỷ thứ VIII và lần đầu tiên dịch ra tiếng La

Tính vào thế kỷ XIII.

Ở các nước khác của Châu Á, những truyện trong các dị bản của *Panchatantra* đã đến với các dân tộc qua phương thức truyền miệng, theo những con đường giao lưu khác nhau và chúng đã trở thành những tác phẩm văn học dân gian phổ biến lâu đời, đến nỗi các dân tộc này không phân biệt được chúng với những sáng tác bản xứ. Quả đúng là các kiệt tác văn chương có sức mạnh đặc biệt mà không một ranh giới nào có thể cản trở được.



Lời mở đầu

Chào mừng chí tôn Ganésa¹

Xin thần Brama, Roudra, Koumara, Hari, Varouna, Yama, Vani, Indra, Kouvéra, Tchandra và Aditya, Sarasvati, Đại đường, Mây, Núi, Vayu, Đất, Naga, những sịda, sông suối, hai anh em Asvin. Sri, Điti, những con trai của Aditi, Tchandika và các Mẹ khác, các Vêda, các vì sao hằng che chở².

¹ Con trai của Siva và Parvati, và thần của trí tuệ. Biểu tượng là người đầu voi

² Brama, thần sáng tạo thế giới và là thần đứng đầu ba vị thần trong bộ ba Brahma – Vitnu và Siva.

- Roudra hay Siva, thần thứ ba.
- Koumara hay Kartikéya, thần chiến tranh, con trai của Siva và Dourgā.
- Hari hay Vitnu, thần thứ hai trong bộ ba.
- Varuna, thần nước.
- Yama, đấng vương.
- Vani hay Agni thần lửa.
- Indra, vua trời, thần sét, mây, mưa, và các hiện tượng tự nhiên khác.
- Kouvéra, thần của cái.
- Tchandra, thần mặt trăng.
- Aditya, thần mặt trời, con trai của Aditi.
- Sarasvati, vợ của Brama và là thần của tài hùng biện, âm nhạc và mỹ thuật.
- Vayu, thần gió.
- Naga ở đây phải hiểu là rắn, bốn thần ở dưới âm phủ được biểu tượng dưới dạng mặt người đuôi rắn và các cổ dãi của Coluber Naga
- Sida, bốn thần ở trong không khí
- Hai Asvin, anh em sinh đôi, thấy thuốc trên trời
- Sri hay Lakshmi, vợ Vitnu.
- Điti, một trong các bà vợ của Kasapa và mẹ của các Daitya, kẻ thù của các thần.

Xin chào Manu¹ Vatchaspati², Soukra³ Parasara⁴ và con trai, và nhà hiền triết Tchanakya⁵, tác giả những tác phẩm chính trị.

Sau khi được xem như là tình tủy của tất cả những tác phẩm về khoa học chính trị trên thế giới, Vishnusarman đã làm thành năm quyển của tác phẩm này.

Người ta kể như sau :

Ở về phương Nam⁶ có một thành phố tên là Mahilâropya⁷. Ở đó có một vị vua tên là Anarasakti (có uy quyền tĩnh cửu), cây kalpa

- Aditi, vợ khác của Kasyapa, mẹ của các Aditya, mười hai vị thần, các biểu tượng mặt trời mỗi tháng trong năm.

Tchundika hay Dourgâ, vợ của Siva.

- Các bà Mẹ là những sức lực nhân cách hóa của các thần hay vợ thần.

- Vêda, thánh kinh của người Hindu tất cả có 4 quyển.

- Tirtha, nơi hành hương : thông thường dùng để chỉ một thánh địa bên bờ một con sông hay một cái ao.

- Gana, nhóm thần cấp dưới.

- Vasu, các thần hạ cấp khác.

- Munî, nhân vật có trí tuệ và tu hành đạo đức trên con người

¹ Manu Svaçvanbhoutva, con trai của Brahma. Được xem như thủy tổ của loài người và là tác giả bộ luật Manu.

² Hay Vrihaspati, người thầy tinh thần của các vị thần và cai quản Mộc tinh. Người ta cho ông là tác giả một tập án lệ và một tác phẩm về thuật cai trị.

³ Còn gọi là Ousana, người thầy của các Daityas và cai quản Kim tinh, có người cho rằng ông là tác giả một tác phẩm về chính trị.

⁴ Nhân vật huyền bí. Có con trai tên Vyasa, tác giả một bộ sách về án lệ

⁵ Hay Vishnugoupta, một vị Bà la môn sống cách đây 300 năm trước công nguyên và là quan thượng thư của vua Tchandraougupta. Dấu tên ông ta, có một dấu tập về cách ngôn.

⁶ Dakshina, phía Nam Ấn Độ, ngày nay gọi là Đêkhan

Thành phố thuộc bờ biển Coromandel, gần Madras

của các ngành khoa học, dưới chân chói sáng ánh hào quang các báu vật gắn trên vương miện các đấng vua tối cao, và có tri thức về tất cả các ngành nghệ thuật. Ông vua này có ba người con trai rất ngu dốt tên là Bahusakti (có nhiều uy quyền), Ougrasakti (có một uy quyền ghê gớm) và Anantasakti (có một uy quyền không giới hạn). Nhận thấy họ không thích các khoa học, vua cho gọi các vị cố vấn đến và nói với họ : Các thần điều biết rằng các con của ta không ưa thích khoa học và thiếu trí phán đoán. Cứ nhìn thấy chúng là ta không thỏa mãn tí nào dù vương quốc của ta chẳng gặp khó khăn gì cả. Và người ta đã có lý khi nói rằng :

“Không có con trai hoặc con trai đã chết còn hơn là có đứa con ngu dốt, tốt nhất là không có con trai hoặc mất đứa con trai, vì một đứa con mà mình không có và một đứa con đã mất chỉ làm ta đau khổ trong một thời gian ngắn, trong khi có một đứa con ngu dốt thì nỗi khổ này sẽ kéo dài suốt cả cuộc đời.

Phải làm gì với một con bò cái không sinh con và không cho sữa ? Có ích gì có một đứa con trai không khôn ngoan và không tu dưỡng ?

Tốt nhất, trên cõi đời này, là cái chết của đứa con trai còn hơn sự dẫn đốn của một đứa con trai thuộc dòng dõi cao sang ; chính vì thế mà ở giữa các bậc hiền triết, một người đàn ông cũng xấu hổ như một kẻngoat hôn.

Nếu bà này là người mẹ đã sinh ra một đứa con trai mà niềm vui sướng không làm rơi cục phân trên tay khi nó bắt đầu kể đến những người tài cán và : Thế nào là một người mẹ đoan san ?

Thà say thai, thà nhịn thú vui xác thịt trong những lúc thích hợp, thà lấy một người vợ tuyệt vời, thà sinh con gái, thà có một đứa con chết khi sinh ra, thà cái thai ở trong

bụng mẹ còn hơn có một đứa con trai không thông minh dù có đẹp đẽ, giàu sang và có đức tính tốt.

Một đứa con tài cán, thuần chủng, và có những hành động tốt là trang sức của tất cả gia đình, là hạt ngọc trên vương miện."

Phải làm cách nào cho trí thông minh của chúng nảy nở ?

Thế là các cố vấn, người này kế tiếp người kia nói. Tân bệ hạ, phải mất mười hai năm để học văn phạm ; nếu ta chịu khó nghiên cứu về bốn phần, quyền lợi, khoái lạc và sự giải thoát cuối cùng, thì có thể trí thông minh sẽ vờ thời.

Tuy nhiên, một trong các quan cố vấn, tên là Soumati (rất thông minh) nói : Tân bệ hạ, cuộc sống không phải là vĩnh cửu, học chữ phải mất nhiều thời gian. Chúng ta hãy kiếm một phương pháp ngắn để dạy dỗ các cậu ấy. Và người ta nói :

"Chữ nghĩa thì vô tận, cuộc sống thì ngắn ngủi và những trở ngại thì nhiều ; do đó phải lấy cái tinh túy và gọt sang một bên cái gì vô ích như con thiên nga vắt sữa từ nước".

Thưa bệ hạ, có một đạo sĩ tên là Vichnuserman, nổi tiếng về sự uyên bác trong ngành khoa học. Xin ngài hãy giao các hoàng tử cho ông ta. Ông ta sẽ dạy dỗ họ trong một thời gian ngắn.

Nghe thế, vua cho vời đạo sĩ Vichnuserman đến và nói :
Này, nhà hiền triết vĩ đại ! Người hãy cố dạy mấy đứa con trai của ta hiểu biết về khoa chính trị học trong một thời gian ngắn, ta sẽ thưởng cho người một trăm khoảnh đất. Vichnuserman bèn đáp lại : Xin bệ hạ hãy nghe những gì thần nói đây và đó là sự thật. Thần không bán trí thức đủ với giá 100 khoảnh đất ; nhưng nếu trong sáu tháng thần không dạy nổi các hoàng tử về

khoa chính trị học thì thần sẽ mất tiếng tăm của thần. Còn gì hơn ? Không phải là thần tự khen. Thần không nói với tư cách kẻ mong muốn có của cái. Thần đã tám mươi tuổi rồi và thần đã từ bỏ tất cả những gì thuộc về lạc thú, thần không cần của cái ; nhưng để thỏa mãn ý ngài, thần sẽ dạy các hoàng tử. Xin hãy ghi ngày, tháng của ngày hôm nay ; nếu trong sáu tháng thần không dạy dỗ các hoàng tử thành những người uyên bác về khoa chính trị học thì xin các thần che chở thần đừng dẫn đường đến đất thánh cho thần nữa.

Vua nghe thấy lấy làm vừa ý, ông ta trao ba vị con trai cho vị đạo sĩ. Vichmusarman dẫn ba cậu hoàng tử về nhà mình, và sau khi biên soạn cho họ năm quyển sách này : Sự chia rẽ bạn bè, Kết bạn, Chiến tranh giữa quạ và cú, Mất cửa và Cách cư xử không chấp nhận được, ông ta bắt họ đọc. Trong sáu tháng đọc những quyển sách này, các hoàng tử đã trở thành những người uyên bác về khoa chính trị học và làm cho nhà vua rất thỏa ý. Từ đó, sách về chính trị nhan đề PANCHATANTRA được mọi người dùng để dạy dỗ con cái. Tóm lại,

Kẻ nào, trên cõi đời này, đọc hay nghe thường xuyên tập sách về chính trị này, sẽ không bao giờ bị thua, dù với Sabra¹.



¹ Tên gọi thần Indra, Đế Thiên vua của cõi trời

Quyển một
SỰ CHIA RẼ BẠN BÈ

Từ đây bắt đầu quyền một, nhan đề là SỰ CHIA RẼ
BẠN BÈ; sau đây là câu slôka¹ đầu tiên :

*Sư tử và bò mộng kết bạn, tình thân ngày càng gần bó.
Nhưng rồi tình bạn nát tan vì con chó rừng xúc xiểm.*

Người ta kể như sau :

I.

BÒ MỘNG, HAI CON CHÓ RỪNG VÀ SƯ TỬ

Ở phía Nam, có một thành phố tên là Mahilarôpya. Ở đó có người con trai của một gã lái buôn, tên là Vaidamaka. Đó là một người rất lương thiện. Đêm nọ, sau khi lên giường, anh ta nằm ngâm nghĩ rằng dù mình đã dư ăn dư để, nhưng cũng phải tự kiếm cách kinh doanh và phải thực hiện dự định ấy. Bởi vì người ta thường nói :

Người ta không làm một việc gì mà không nhằm làm giàu, làm lợi : bởi vậy người có trí khôn là phải nỗ lực tậu thêm của cải.

Kẻ giàu có sẽ có bạn bè, kẻ giàu có sẽ có mẹ cha, kẻ giàu có mới đáng mặt là người trong thiên hạ, kẻ giàu có thì mới sống ra sống.

¹ Một thể thơ cổ của Ấn Độ

Không có một khoa học nào, một ngành nghề nào, một nghệ thuật nào, một sự can đảm nào mà những người nghèo không khen ở kẻ giàu có.

Trên thế gian này, đối với những người giàu có, thì kẻ thù cũng trở thành thân. Còn đối với những người nghèo, người thân cũng trở thành thù địch.

Bởi vì tất cả những công việc đều phát xuất từ sự gia tăng và tích lũy của cái, như những con sông và những ngọn núi.

Kẻ không đáng kính được kính phục, kẻ đáng lẽ ta nên lẫn tránh lại được cầu thân. Kẻ không đáng khen lại được khen. Đó là sức mạnh của sự giàu có.

Cũng như tất cả các giác quan được duy trì là nhờ thức ăn, tất cả các công trình được thực hiện nhờ giàu có. Vì lẽ đó sự giàu có là phương tiện làm ra tất cả.

Những kẻ mong muốn làm giàu không từ việc phải sống trong một nghĩa địa. Họ bỏ cả cha họ, nếu ông này nghèo, và đi nơi khác. Phương tiện của mọi phương tiện để làm giàu là buôn bán. Tất cả những phương tiện khác mà người ta căn dặn đều không chắc chắn. Những người đàn ông giàu có thì dù già vẫn trẻ. Còn những người nào không có tiền bạc thì dù trẻ vẫn già.

Có sáu phương cách để giàu, đó là : ra thân hành khất xin ăn, làm tôi tớ cho một ông vua, làm nông, có kiến thức về ngành nghề khoa học, cho vay lấy lãi và buôn bán. Trong tất cả phương tiện ấy, hay nhất là buôn bán để tạo nên tiền bạc. Bởi vì người ta thường nói :

Nghề ăn xin thì những kẻ khốn khổ mới làm ; một ông vua, thì than ôi, không ban bố cho ta những gì ta đáng được hưởng ; làm nông thì vất vả ; khoa học thì rất

khó khăn, bởi vì phải phục dịch cho ông thầy đồ đầu tinh thần; cho vay sẽ dẫn đến sự nghèo túng, bởi vì ta đặt tiền bạc của ta vào tay người khác : tôi không biết ở dưới trần gian này có nghề nào hay hơn là nghề buôn bán.

Và cần biết bảy cách buôn bán để làm giàu, đó là : cân gian, đo lặn, thách giá cao, mở tiệm cầm thế đồ đạc, lui tới khách hàng quen, lập hội buôn bán dầu thơm và nhập khẩu các đồ bếp núc của nước ngoài. Bởi vì người ta thường hay nói :

Cân đúng hoặc cân sai, lường gạt những người quen biết, và luôn luôn cho một giá sai, là thói quen của người Kiratax¹.

Người đứng đầu một hội buôn vui vẻ nghĩ rằng : Hôm nay ta đã có đất đai, đầy vàng bạc ; ta còn cần gì nữa chứ ?

Người lái buôn, khi thấy một người khách hàng quen biết, vội vã nghĩ ngay đến việc tước tiền bạc của anh ta và lòng vui sướng như sắp có một đứa con trai.

Và do đó mà :

Khi một món đồ cầm thế rơi vào nhà của một người lái buôn, thì anh ta cầu thần làm sao cho người chủ món đồ ấy chết sớm, thì anh ta sẽ dâng lễ vật cúng bái.

Trong các thứ mà ta có thể được, thì dầu thơm là thứ bán nhanh nhất ; vàng và các món hàng hóa khác có ích gì ? Mua một bán trăm.

Nhưng loại buôn bán này thích hợp cho người nghèo chứ không hợp với người giàu. Bởi vì người ta thường nói:

¹ Tên một bộ tộc kém phát triển

Những kẻ nhiều tiền thì mang tiền từ xa về với số tài sản lớn lao của họ, giống như ta dùng con voi này để bắt những con voi khác lớn hơn.

Những kẻ biết buôn đồ bếp núc thì kiếm được số tiền gấp đôi hoặc gấp ba công sức của họ khi họ đi tới một xứ sở xa lạ.

Hơn nữa :

Vì nghi ngờ xứ lạ, vì rất lười biếng ăn không ngồi rồi nên quạ, người hèn và nai đều chết ở xứ mình.

Trong khoa chính trị học có nói :

Người nào không đi ra ngoài và không đi tham quan khắp nơi trên mặt đất đây những điều hay lạ, thì đó là một con ếch ngồi đáy giếng. Đối với những kẻ mạnh khỏe thì có gánh nặng nào quá nặng ? Với những người thảo vác thì có khoảng cách nào xa ? Với những người có học thức thì có nước nào là xa lạ ? Với những người ăn nói dịu dàng, thì ai là kẻ thù của họ ?

Sau khi tự mình suy nghĩ được những điều này, Vacdamânaka mua những thứ hàng chính yếu mà người ta thường đem tới tỉnh Mathoura. Và đến ngày lành tháng tốt, anh ta từ giã những người anh của mình leo lên một chiếc xe bò, ra đi. Anh ta có hai con bò mộng tên là Nadaka và Sanddivaka. Hai con bò này được buộc ở đầu cang xe để chúng kéo đi. Bò Sanddivaka, khi đi tới sông Yamouna, bị lún xuống một vùng bùn gây chân và đứng yên tại chỗ. Vacdamânaka gặp phải tình huống này, rất buồn rầu. Do lòng thương mến con vật, anh cho dừng chuyến đi lại ba đêm. Nhìn thấy anh ta bị nạn, những người trong đoàn đi buôn nói : – Này, ông chú ơi ! Tại sao vì một con bò mộng mà ông đe cả đoàn người

trong một khu rừng đầy sư tử, cọp, rất nguy hiểm ? Bởi vì người ta thường nói :

Người có lý trí không hy sinh nhiều vì một việc còn con. Ở cõi trần này, sự khôn ngoan đòi hỏi gìn giữ nhiều thứ bằng phương tiện ít nhất.

Vacdamânaka suy nghĩ tới điều này. Anh ta cắt đứt người canh gác bò Sanddivaka và ra đi để cứu lấy đoàn người còn lại. Nhưng những người canh gác, biết là khu rừng rất nguy hiểm, bèn bỏ mặc con bò Sanddivaka. Họ đi theo đoàn người và sáng hôm sau họ nói dối với ông chủ như sau : Thưa ông chủ, Sanddivaka đã chết và chúng tôi đã hỏa táng nó. Khi nghe nói như thế, người chủ do lòng thương mến Sanddivaka vô hạn, cho cử hành lễ mai táng và phóng sanh một con bò mộng và các con thú khác nữa.

Sanddivaka, còn sống và đã lấy lại sức nhờ gió mát, hơi nước sông Yamouna. Nó đứng lên, và đi tới bờ sông Yamouna. Ở đó nó ăn các ngọn cỏ xanh biếc và sau vài ngày nó đã trở thành một con vật có bướu to và khỏe tựa con bò mộng Hara, và ngày ngày lấy sừng bừa các ụ kiến rồi rống lên. Người ta nói một cách chí lý rằng :

Một vật không được gìn giữ vẫn tồn tại khi nó được định mệnh giữ gìn. Một vật được giữ kỹ cũng mất nếu định mệnh đã an bài : con người sẽ sống, dù bị bỏ rơi trôi giạt rừng, trong khi, dù được chăm sóc kỹ, anh ta sẽ chết ở nhà.

Một ngày kia, có một con sư tử tên là Pingalaka, bị cơn khát hành hạ, được các con thú khác bao quanh bảo vệ, đến bờ sông Yamouna uống nước. Nó nghe từ xa có tiếng rống diệc tai của bò Sanddivaka. Thoạt nghe tiếng gầm rống đó, nó rất xôn xang và để che giấu ngay vẻ

kiếp sợ của mình, nó đứng lại dưới một cây sung. Đám tùy tùng của nó xếp thành bốn vòng tròn. Nó nói : Địa vị đứng giữa bốn vòng tròn chắc chắn là địa vị của một con sư tử. Những con thú đi theo sư tử thì nhút nhác và bất lực. Và như thế là :

Những con thú không ban cho sư tử thứ dầu thơm của hoàng cung và chúng không thực hiện một lễ nghi nào để thánh hóa cho nó ; sư tử đạt được danh vọng do giá trị của mình, và nó tự chinh phục các con thú để thành lập một vương quốc.

Con sư tử đó luôn có hai con chó rừng tên là Karakata và Đamanaka theo sau. Hai con vật này là con của quan thượng thư và đã mất chức. Chúng bàn với nhau Đamanaka nói : – Này Karakata yêu quý, tên Pingalaka, chúa thượng của chúng mình đã đi xuống bờ sông Yamouna để uống nước. Tại sao hắn lại quay về, mặc dù cơn khát hành hạ ? Tại sao hắn lại dằn chào đám tùy tùng của hắn và ngồi lại buồn bã, dưới gốc cây sung ? – Này anh bạn yêu quý của tôi, Karakata trả lời, có lý nào chúng ta lại xen vào một chuyện không liên quan gì đến chúng ta ? Bởi vì người ta thường nói :

Người nào muốn xen vào chuyện của người khác sẽ đi đến chỗ tự hại lấy mình, giống như con khỉ dùng tay hái một cái nôm.

Chuyện ấy như thế nào ? Đamanaka hỏi. Karakata kể như sau :

II.

KHỈ VÀ CÂY CỘT

Ở một nơi nọ gần thành phố, có người con trai của một gã lái buôn đang tiến hành việc xây cất một đền thờ giữa một đồn điền trồng cây. Những người thợ mộc và những người thợ khác làm việc ở đó, đến giờ trưa thì bỏ ra phố ăn cơm. Rồi một hôm, có một bầy khỉ sống ở vùng lân cận đến. Chúng chạy qua chạy lại khắp nơi. Ở đó có trồng một cây trụ gỗ, bị thợ chẻ đôi và ở chỗ chẻ đó người thợ còn đóng sâu xuống một miếng nêm. Bọn khỉ chơi giỡn thỏa thích trên đỉnh những cây cột, trên nóc đền và trên đầu cây xà ngang. Một con khỉ cảm thấy mệt mỏi, ngồi xuống một cách lơ đãng trên cây cột bị chẻ đôi. Nó ném sợi dây dùng buộc vào miếng gỗ nêm và nói :

– Ôi ! Người ta đã đóng một miếng gỗ nêm ở chỗ không đáng đóng.

Nó lấy cả hai tay lắc miếng gỗ nêm định rút ra. Thế là miếng gỗ nêm bị long, và trứng dái của khỉ lại bị kẹt vào kẽ bị chẻ đôi của trụ gỗ. Tôi đã kể cho anh hết chuyện rồi. Cho nên tại sao tôi nói : “Người nào muốn xen vào việc không có liên quan đến mình và vân vân ... Hơn nữa, chúng ta còn lương thực đủ dùng cả ngày và đêm nay. Do đó chúng ta cần gì lo đến chuyện đó ?” Đamanaka nói :

– Điều đó không thích hợp. Bởi vì người ta thường nói:

Muốn làm điều tốt cho bè bạn và làm điều xấu cho kẻ thù, người khôn tìm sự che chở của các vua chúa. Ai lại

chỉ nghĩ đến việc làm no bụng mình thôi nhỉ ?

Và cũng thế :

Hãy sống trên cõi đời này, kẻ nào đang sống và làm sống nhiều người : các con chim đấy, chúng dùng mỏ để làm no bụng chúng.

Và như vậy thì :

Một cuộc sống, dù chỉ trong chốc lát, tự trọng, có kiến thức, có dũng cảm, có quyền thế và những đức tính kiêu ngạo là một cuộc sống mà những kẻ hiểu biết gọi là có ích : con quạ sống lâu và ăn những lễ vật dư thừa.

Kẻ nào không tốt đối với con trai, đối với người thầy tinh thần, với người nghèo khổ, với con người thì được lợi gì trong cuộc sống trên thế gian này ? Con quạ sống lâu và ăn những lễ vật dư thừa.

Một con sông nhỏ thì dễ đầy, một lỗ chuột thì dễ bít, một kẻ nghèo khổ thì dễ thỏa mãn và bằng lòng với cái ích kỉ.

Và và lại :

Ích gì một kẻ được sinh ra và đã cướp lấy tuổi trẻ của mẹ nó nếu kẻ đó không vươn lên trên gia đình mình như một ngọn cờ ?

Trong cuộc biến đổi thực hiện ở thế giới này, có ai không sinh ra một lần nữa sau khi đã chết ? Những kẻ đó được kể như thực sự sinh ra trên cõi đời này nếu kẻ đó sáng chói hơn những kẻ khác. Sự sinh ra của một con người ở bờ sông cũng là một điều hạnh phúc, vì ngọn cỏ đó trở thành vật bám víu cho kẻ đang chết chìm.

Và do đó :

Trong thế giới này, những người tốt, thuy chung,

quảng đại, và giàu có, xoa dịu những khổ đau của con người thật là hiếm hoi, như những cụm mây bất động trên trời cao đầy nước và đem lại sự mát mẻ.

Và như thế :

Các nhà hiền triết thường nói : chúng ta phải kính trọng người mẹ vì bà ta có thể cứu mang một đứa trẻ sẽ trở thành đối tượng kính trọng của người lớn.

Và vả lại :

Ngay cả Sakra¹ , nếu ông không biểu lộ ra quyền uy của mình, thì chính ông cũng bị khinh khi. Người ta không kể gì đến lửa khi nó còn ở trong gỗ, nhưng một khi nó đã bốc cháy lên, thì không còn việc đó nữa.

Cả hai chúng ta chỉ là hai kẻ tùy tiện. Karakata nói, chúng ta cần gì phải lo đến việc này ?

Và người ta có nói :

Trên cõi đời này, một ông thượng thư nói chuyện trước mặt vua mà không bị hỏi vặn, thì ông ta là một người ngu. Không những ông ta chuốc lấy sự khinh bỉ mà còn cá bất mãn nữa.

Và như thế :

Chỉ dùng đến lời nói khi những gì ta nói đem lại kết quả và còn mãi như màu sắc trên một tấm vải trắng.

Này anh bạn, Damanaka nói, đừng nói vậy. Người ta còn nói như sau :

Một người thuộc hạ có thể trở thành thượng thư nếu hấn biết nịnh vua. Một ông thượng thư cũng có thể trở thành kẻ thuộc hạ nếu hấn không biết nịnh bợ.

¹ Tên của thần Indra (Đế thiên)

Và như thế là :

Vua qui kẻ ở cạnh mình, dù kẻ đó có ngu dốt, hèn hạ, và vô danh tiếu tốt : thông thường những bậc vua chúa, những người đàn bà và những dầy leo bám vào cái gì ở cạnh họ.

Và do đó :

Những người hầu hạ học được cách làm cho một ông vua nổi giận hoặc vui lòng thì lần lần sẽ lướt qua mặt ông ta mặc dù ông ta phản ứng lại.

Đối với những người có học, những người có tham vọng, những kẻ tài hoa trong nghệ thuật, kẻ có lòng dũng cảm và những kẻ biết được nghề hầu hạ, thì không có người nào bảo hộ cho họ khác hơn là một ông vua.

Những kẻ nào không đến gần vua, những người có thể lực và các đức tính khác ngay từ khi sinh ra sẽ đi xin ăn cho đến chết. Còn những kẻ không biết suy nghĩ, nói rằng khó mà chiếm được ân sủng của vua thì chính họ phô bày sự uế oải, lười biếng và ngu dốt của họ.

Khi ta nhìn thấy những con rắn, những con cạp, những con sư tử, được huấn luyện theo một vài phương pháp nào đó thì đối với những con người thông minh và linh lợi, thì một ông vua có nghĩa lý gì ?

Đặt dưới sự bảo hộ của một ông vua, người khôn nâng mình lên địa vị cao nhất cũng như cây sandanh chỉ mọc ở núi Malaya¹ mà thôi.

Khi một ông vua hài lòng, thì ta sẽ có những chiếc

¹ Ngon núi Nam Ấn. Ở đó có nhiều cây sandanh.

lọng trắng, những con ngựa đẹp và những con voi khỏe.

Nhưng, Karakata nói, anh định làm gì ? – Đamanaka trả lời : – Chúa thượng Pingalaka của chúng ta cùng tùy tùng khiếp sợ. Tôi sẽ đến gặp ông ta, và, khi biết được nguyên nhân của sự sợ hãi, tôi sẽ khuyên ông ta hoặc giải hòa hoặc gây chiến, hoặc tiến lên phía trước, hoặc trì hoãn lâu dài, hoặc đi tìm lấy một sự liên kết để phòng thủ, hoặc dùng mưu mẹo. – Sao anh biết là đức vua sợ hãi ? Karakata hỏi. – Có cái gì ở đấy mà ta cần biết. Đamanaka trả lời. Bởi vì người ta thường nói :

Con vật chính nó hiểu ta muốn nói với nó cái gì, những con ngựa và con voi chờ ta đi khi ta ra lệnh, người có học hiểu biết cả những gì ta không nói, bởi vì trí thông minh là kết quả của sự hiểu biết các dấu hiệu nơi người khác.

Và do đó :

Bằng dáng vẻ bề ngoài, bằng những dấu hiệu và bằng dáng đi, cử chỉ, lời nói và sự thay đổi của mắt và gương mặt mà ta nắm được ý nghĩ bên trong.

Do đó tôi sẽ đến gần ngài trong khi ngài bị bối rối vì sợ hãi. Tôi sẽ làm tan biến đi sự sợ hãi của ngài, tôi sẽ thuyết phục ngài bằng sự thông minh của tôi và tôi sẽ tìm được cái ghế thượng thư của tôi. Karakata nói : – Anh không biết bốn phận của kẻ làm tôi tớ, làm sao anh có thể thuyết phục ông được ?

Đamanaka trả lời : – Làm sao tôi có thể không biết về vai vế của tôi chứ. Lúc tôi còn ngồi chơi trong lòng bố tôi, tôi đã nghe những bậc thánh hiền, những người khách của ông, đọc những tác phẩm về chính trị học và tôi đã ghi khắc trong trí tôi những câu nói chính yếu bàn

về bốn phận của hàng tôi tớ. Hãy nghe đây :

Ba người hái những hoa vàng của trái đất : đó là kẻ dùng cảm, người có học thức, và người biết phục vụ.

Phục vụ chân chính là việc muốn điều tốt cho chủ và nhất là giữ lời ăn tiếng nói cho vừa lòng chủ. Chỉ mỗi một cách đó người khôn mới có thể được ân sủng của một vị vua, và không có cách nào khác.

Người có học thức không phục vụ cho kẻ nào không biết đánh giá đúng khả năng của mình, bởi vì không có lợi ích gì rút ra được từ một ông chủ như vậy. Cũng giống như một miếng đất bị nhiễm mặn, dù có chăm sóc mấy cũng không có lợi lộc gì.

Ngay cả khi không có tiền bạc hoặc một biểu hiện nào của sức mạnh, một ông hoàng phải được phục dịch nếu ông có những đức tính đáng kính ; ta sẽ có sinh kế nhờ phục dịch ông, dù với thời gian dài ngắn cũng vậy.

Dù có phải đứng trọ như một cây cột, và ốm o, đói khát, người có học thức thích tự mình mưu sinh hơn là xin xỏ.

Người tôi tớ ghét một ông chủ bán tiện và ăn nói thô bạo : Tại sao kẻ không biết ai là người mình phục vụ, ai là người mình không phải phục vụ lại không tự khinh mình ?

Kẻ hầu hạ bị đói và tâm thần không yên ổn phải bỏ ngay ông hoàng mà mình đang phục dịch như người ta bỏ qua cây Arka¹ .

Đối với Thái Hậu, Hoàng Hậu, Hoàng Tử, Tể Tướng, thầy cả của gia đình, người gác cửa, phải luôn luôn cư xử như một ông vua. Kẻ nào, khi ta nói với hắn, trả lời :

– Tốt lắm ! Hấn biết phải làm gì, không làm gì, và thi hành không do dự, thì kẻ đó có thể trở thành người được vua sủng ái.

Kẻ nào biết dùng của cải mà mình có được do ân huệ của người chủ, và mặc trên người những bộ quần áo và các thứ linh tinh khác, có thể trở thành người được vua sủng ái.

Kẻ nào không thăm thì với người tôi tớ của chốn khuê phòng, hoặc với những bà vợ của đức vua, có thể trở thành người được vua sủng ái.

Kẻ nào xem việc chơi bời như sứ giả của Yama², xem rượu như thuốc độc Halahala, và các bà vợ vua như những bóng ma chấp chớn, có thể trở thành người được vua sủng ái.

Kẻ nào, vào giờ chiến đấu, luôn luôn tiến về phía trước, theo sau khi ở trong thành và đứng ngoài cửa phòng người chủ trong cung điện, có thể trở thành người được vua sủng ái.

Kẻ nào, khi người chủ nói, không nói nghịch lại, và không cười thào khi gần ông ta, có thể trở thành người được vua sủng ái.

Kẻ nào dù trong các hoàn cảnh khó khăn, không đi trật con đường chính đạo, nghĩ rằng luôn luôn được sự ủng hộ của người chủ, có thể trở thành người được vua sủng ái.

Kẻ nào luôn luôn ghét bỏ kẻ thù của vua, và làm vừa lòng những kẻ hấn thích, có thể trở thành người được vua sủng ái.

² Diêm vương

Kẻ nào, không chút sợ hãi, bình tĩnh coi chiến trường như nhà mình, coi thời gian ở nước ngoài như thời gian ngay trong thành phố mình, có thể trở thành người được vua sủng ái.

Kẻ nào không thông dâm với các bà vợ vua, và không chỉ trích, gây gổ có thể trở thành người được vua sủng ái.

Karakata hỏi : – Nhưng khi anh đến chỗ đó, trước hết anh sẽ nói gì nào ? Đamanaka đáp : – Người ta thường nói rằng :

Trong một câu chuyện, lời nói này sẽ sinh ra lời nói khác như một hạt giống thấm nước mưa, sẽ sinh ra một hạt giống khác.

Và cũng như thế đó :

Những người khôn mô tả nỗi đau gây ra bởi sự xuất hiện của thành kiến và hạnh phúc do sự xuất hiện của một mối lợi như là kết quả của thái độ cư xử sinh ra.

Đối với người này, thì sự khôn ngoan nằm trong lời nói, như ở con vẹt ; đối với người khác thì sự khôn ngoan ở trong tâm hồn, như ở người câm ; đối với người khác nữa thì sự khôn ngoan nằm trong tâm hồn và trong lời nói : những bài diễn văn hay kết quả tốt.

Karakata nói :

Khó mà chinh phục các ông vua cũng như những ngọn núi ; họ thường được những tên lưu manh vây quanh cũng như những ngọn núi thường đầy rắn rít ; Vua cũng như những ngọn núi thì đầy hiểm hóc, gay go và đầy rẫy những kẻ hung dữ.

Và như vậy :

Các vị vua thì giống như những con rắn. Họ lao vào

các trò khoái lạc giống như rắn hổ đầu bươm, họ mặc áo giáp, họ tráo trở và tàn ác, họ giết bạn và chỉ có thể bị sắc đẹp quyến rũ.

Và như vậy :

Các vị vua giống như những loài rắn, có hai lưỡi, tàn ác, luôn luôn tìm những chỗ yếu làm chết người.

Những kẻ nào được vua yêu quý, dù phạm một lỗi nhẹ nhất, sẽ bị thiêu rụi trong lửa như những con cào cào xấu số.

Vinh dự mà ta có được của vua, vinh dự mà mọi người kính trọng, là một điều khó mà vương tới : giống như phẩm hạnh của đạo sĩ, nó bị hoen ố ngay khi vấp phải một lỗi lầm nhẹ nhất.

Tiền bạc mà ta hưởng được của vua thật khó kiếm, khó lấy và khó giữ : như nước trong chiếc bình. Nó ở trong tay kẻ nào có lý luận vững chắc.

Damanaka nói : Đúng đấy, nhưng cũng vì thế mà phải cư xử với mỗi người tùy theo cá tính của họ. Dò được ý tưởng của người khác, chẳng bao lâu người khôn ngoan sẽ chinh phục được họ.

Phục tùng ý kiến của chủ là bốn phận chính của kẻ hầu hạ : Người ta bắt cả con quỉ dữ Rákchaka bằng cách luôn luôn phục tùng ý muốn của chúng.

Khen một ông vua khi ông ta không nổi giận ; bày tỏ sự yêu thương với kẻ mà ông yêu, thù ghét kẻ thù của ông, khen ngợi cái ông đang làm, đó là cách làm chủ ông ta, không cần đến sự mê hoặc hay phù chú nào.

Karakata nói : Nếu anh muốn thế, thì xin cầu chúc anh lên đường may mắn và mong sao mọi việc được như ý!

Damanaka chào Karakata và đi về phía Pingakala. Khi Pingakala thấy Damanaka đến nơi, nó nói với người gác cửa : – Hãy giữ cây gậy tre qua một bên. Đây là Damanaka, con trai của quan thượng thư già của chúng ta. Hẳn muốn đi đâu cũng được. Hãy mời hẳn vào, và cho hẳn vào vòng tròn thứ nhì. - Xin tuân lệnh bệ hạ, người gác cửa nói. Damanaka tiến đến gần. Sau khi chào Pingakala, anh ta ngồi vào chỗ chỉ định. Con sư tử đặt bàn chân phải có các móng sắt như lưỡi tầm sét của nó lên người Damanaka và trình trọng phán : – Người có khỏe không ? Sao lâu rồi ta không nhìn thấy nhà ngươi? Damanaka trả lời: – Bệ hạ không cần đến chúng tôi. Tuy nhiên, khi cần thì phải nói, bởi vì các ông vua luôn luôn cần cả người già, người trung niên và nhỏ tuổi nữa. Thật vậy, người ta nói rằng :

Các vị vua luôn luôn cần đến một ngọn cỏ để nhổ một cái răng hoặc để ngoáy tai, nói chỉ đến con người có một thân hình, một cái lưỡi và đôi bàn tay.

Chúng tôi thuộc dòng dõi kẻ hầu hạ bệ hạ. Trong cơn bi cực, chúng tôi vẫn theo ngài, mặc dù đó không phải là bổn phận của chúng tôi. Tuy nhiên, điều đó không phù hợp với bệ hạ. Và người ta nói rằng :

Kẻ hầu hạ và châu báu phải được đặt đúng chỗ. Thật vậy, viên ngọc quý của một vương miện sẽ không chiếu sáng nếu ta buộc nó dưới chân.

Một ông vua không có tư cách sẽ không có người hầu người hạ theo sau dù rất giàu có, thuộc gia đình quý tộc và lên ngôi kế nghiệp đế vương một cách đúng đắn.

Và do đó :

Bấy tôi bỏ một ông vua vì ba lý do : khi bị cư xử như

cấp dưới, khi kẻ ngang hàng anh thiếu kính trọng anh, khi anh ta không ở vào chỗ xứng đáng.

Và khi mà, do thiếu phân biệt, một ông vua đặt những kẻ bẽ tôi có tài đức vào những chỗ thấp bé. Những người này được đặt chỗ nào, thì đó là lỗi của vua, không phải lỗi của họ. Và người ta thường nói :

Một viên đá quý đáng nhẽ phải lắp vào một món nữ trang bằng vàng lại được lắp vào thiếc thì sẽ không có âm vang và sẽ không chiếu sáng : Người ta sẽ phê phán kẻ đó lắp nó vào.

Và bởi vì bệ hạ nói : “Sao lâu quá không thấy khanh” xin ngài hãy nghe thêm chuyện này. Người ta nói như sau:

Ở đâu không phân biệt được bàn tay trái và bàn tay phải, ở đó sẽ không có người đáng kính và thông minh ở, dù chỉ trong chốc lát.

Ở gần kẻ có tính nghi ngờ, không biết thủy tính có phải là kim cương hay kim cương là thủy tinh, thì không một kẻ hầu hạ nào ở lại cùng người ấy.

Trong một nước mà không có thợ giỏi, thì những hạt trai lấy ở biển lên không có giá trị gì : Người ta nói rằng trong xứ Abhiras¹ những người chăn bò bán đá trắng quý với giá 3 cauri² .

Ở đâu không có sự phân biệt giữa viên đá gọi là hồng ngọc và pha lê đỏ, thì làm sao có sự mua bán đá quý ?

Khi một ông vua cư xử như thế đối với kẻ bẽ tôi, không phân biệt rõ ràng, thì sự nỗ lực hoạt động của họ sẽ kém đi.

¹ Đây là tên một dân tộc láng giềng ở các cửa sông Indus.

² Vó sò.

Không có một ông vua nào không có kẻ bề tôi, không có kẻ bề tôi nào không có vua phục vụ. Và điều kiện sinh tồn này là mối quan hệ hỗ tương giữa họ. Một ông vua không có kẻ hầu hạ ban phát ân huệ cho con người, thì cũng giống như một mặt trời không tia sáng, dù cho có hào quang đến mấy đi nữa, cũng không tỏa sáng.

Trục xe được nâng đỡ bởi những chiếc nan, những chiếc nan tì vào trục xe : sự tồn tại của chủ và tớ cũng thế, giống như một bánh xe. Những sợi tóc luôn luôn được gìn giữ bởi cái đầu và xúc đầu cũng sẽ rời ra khi bị khô : Nhưng kẻ hầu hạ của mình thì cũng chỉ ban bố cho họ của cái mà thôi. Còn họ thì, chỉ vì danh dự thôi, mà dám hy sinh cả tính mạng. Biết được như vậy, một ông vua phải lấy người khôn, có gia đình tốt, can đảm, có khả năng và kẻ tục làm kẻ hầu hạ.

Một người, sau khi giúp vua một việc khó, có ích rất lớn, không nói gì vì khiêm tốn, vị vua đó sẽ kiếm được ở người tôi tớ đó một người bạn.

Kẻ nào đến mà không cần gọi, luôn luôn ở trước cửa, và khi được hỏi thì trả lời từ tốn và thành thật đáng được hầu hạ các vị vua.

Kẻ nào, khi thấy vua bị dèm pha, không đợi có lệnh vua, mà cố giết người dèm pha, thì xứng đáng là người hầu hạ vua.

Kẻ nào dù bị vua đánh đập, chửi mắng hành hạ, mà vẫn không có ác ý, thì xứng đáng là người hầu hạ vua.

Kẻ nào không tự phụ về sự kính trọng mà người ta dành cho mình, không buồn vì bị khinh bỉ và vẫn giữ thái độ như trước, xứng đáng là người hầu hạ vua.

Kẻ nào không biết giờ biết đói, biết buồn ngủ, biết

lạnh, biết nóng và các chuyện khác, thì xứng đáng là người hầu hạ vua.

Kẻ nào, khi hay tin sắp có giặc chống lại vua, mà vẫn giữ điềm tĩnh, thì xứng đáng là người hầu hạ vua.

Kẻ nào sống dưới chế độ mà biên giới càng mở rộng ra như trắng rằm, thì xứng đáng là người hầu hạ vua.

Nhưng một người hầu hạ nào sống dưới chế độ mà biên giới co vào như miếng da lừa, thì phải bị người muốn nắm vương quyền bỏ rơi.

Khi giao cho một người tôi tớ làm một việc gì mà ta có thể ngủ yên thì người tôi tớ đó là một thành trì thứ hai.

Và do việc bề hạ xem hạ thần như một con sói lang, nên khinh bỉ thần, thì điều đó không phải là không hợp lý. Bởi vì người ta thường nói :

Tơ có tầm, vàng có từ đá, loại cỏ đuwa¹ có từ lông con bò cái, bông sen có từ bùn nhơ, mặt trăng có từ đại dương, bông sen xanh có từ phân bò, lửa có từ gỗ, một viên đá quý có từ loài rắn đầu có sạm, mặt vàng có từ vị đắng của con bò cái. Những con người có đức tính tốt sẽ phát huệ do công lao của họ : cần gì đến nguồn gốc sinh ra họ ?

Cũng giống như một mớ cỏ êranda², bindras, acka³, lau sậy gom thành một đống, không thể thay thế củi, do vậy người ta chẳng biết làm gì với kẻ ngu. Con chuột dù được sinh ra trong nhà cũng phải bị giết đi vì nó có hại ;

¹ Đuwa (*Agrostis linearis*) : một loại hoa cỏ nhụy trắng

² Êranda : *Palma Christi* hoặc *Ricinus communis*

³ Acka : *Calotropis gigantea*

con mèo, giúp được việc sẽ được mua đem đi nơi khác. Một người tận tụy mà có khả năng thì có ích gì ? Một người tốt, có khả năng mà có ý đồ xấu thì có ích lợi gì ? Thừa bệ hạ, hạ thần vừa tận tụy lại có khả năng, xin bệ hạ đừng từ bỏ hạ thần.

Pingalaka nói : – Thôi được, dù cho người có khả năng hoặc không có, người cũng là con trai của quan thượng thư già của chúng ta, không hơn không kém. Hãy nói cho ta biết người muốn gì ? Đamanaka đáp : – Tâu bệ hạ, thần có một vài điều muốn tâu với bệ hạ. – Hãy cho ta biết điều người muốn tâu, Pingalaka nói. Con sói lang tiếp tục :

Dù là một việc nhỏ mọn của vua ta cũng không nên nói ra giữa buổi hội triều : Vrihaspati³ đã nói thế. Xin bệ hạ hãy lắng nghe, nhất là những gì thần muốn báo cho ngài biết. Bởi vì :

Bí mật của một lời khuyên được truyền qua sáu lỗ tai sẽ bị tiết lộ ; sau khi nghe những lời trên, tự động rút lui. Đamanaka nói : – Thần không biết tại sao bệ hạ đang đi tìm nước uống, lại quay trở về và ở đây ? Pingalaka gượng cười, trả lời : – Không có việc gì. – Thừa bệ hạ, sói lang nói, nếu đó là một điều không nên nói, thì xin hãy gác lại. Và người ta nói rằng :

Có một số điều cần phải dấu vợ, một số điều dấu người, một số điều giấu bạn và con cái : người chỉ nói sau khi suy nghĩ có nên hay không nên, và khi bị bắt buộc phải nói.

³ Vrihaspati – Nguồn thái tinh thần của các thần và là người cai quản Mộc tinh, tác giả của một số tác phẩm về pháp lý và về nghệ thuật cai trị

Khi Pingalaka nghe thế, nó ngẫm nghĩ : Nó tình đấy; ta sẽ nói cho nó biết ý định của ta. Và người ta nói :

Khi ta kể nỗi lo âu cho một người bạn, cởi mở với một người hầu trung thành, với một người vợ hiểu biết, với một người chủ thâm tình, thì sẽ hạnh phúc.

Này Đamanaka ! Người có nghe từ xa một tiếng động lớn không ?

– Thưa bề hạ, thần có nghe thấy !

– Cái gì thế ? – Pingalaka nói :

– Ta muốn đi khỏi khu rừng này.

– Vì lý do gì ? – Đamanaka hỏi.

– Bởi vì hôm nay, có một con thú lạ thường vào khu rừng của chúng ta, với tiếng kêu lớn như thế, con thú này chắc phải có một sức mạnh khủng khiếp. – Bề hạ khiếp sợ một tiếng động, điều này thật vô lý. Bởi vì người ta nói :

Nước chẻ đôi một ngọc núi. Sự mê hoặc sẽ mất khi không còn bí mật nữa. Sự độc ác làm vỡ tình bạn, với những lời lẽ ta chiến thắng kẻ nhút nhát.

Bề hạ bỏ khu rừng do tổ tiên khai phá thật không hợp lý tí nào. Vì có rất nhiều tiếng động khác nhau, ví dụ như tiếng phèng la, tiếng sáo, tiếng đàn bầu vina, tiếng trống, tiếng chập chòà, tiếng chiêng, tiếng tù và lớn, tiếng tù và nhỏ và vài thứ khác, cho nên ta không sợ hãi chỉ vì mỗi một tiếng động. Người ta nói:

Kẻ nào không mất can đảm khi phải đương đầu với một kẻ thù là một vị vua hùng mạnh và đáng sợ, sẽ không bị thua.

Ngay cả thần Dhatri¹ tỏ vẻ sợ hãi thì sự can đảm của các anh hùng cũng sẽ không bị đánh gục : khi mùa nóng làm khô cạn ao hồ, thì nước biển cả vẫn tràn đầy. Và do đó :

Kẻ nào gặp nạn mà không buồn, gặp lúc thịnh vượng mà không tự mãn, không run sợ khi chiến đấu, thì kẻ đó là dấu hiệu tilaka² của thế giới : rất hiếm có được một bà mẹ sinh một đứa con như thế. Kẻ nào không có kiêu hãnh thì giống như loại cỏ ; nó sẽ hạ mình xuống vì thiếu sức lực, và, vì yếu ớt, nó rất mảnh mai. Và do đó :

Kẻ nào khi đối đầu với một sức mạnh của một người khác lại không tỏ ra cương quyết, thì giống như một đồ trang sức bằng sơn mài. Sắc đẹp có ích gì cho nó ?

Biết được điều đó, bề hạ phải vững dững khì. Ta không nên sợ hãi vì một tiếng động. Bởi vì người ta nói:

Thoạt tiên ta tưởng cái đó đầy tùy ; nhưng khi ta đã vào và đã thấy rõ, thì đó chỉ là da và gổ.

Sao lại như thế ? – Pingalaka hỏi. Damanaka kể lại :

¹ Dhatri . Brahma, thần Sáng Tạo.

² Tilaka : Dấu mà người Hindu chấm trên trán, để làm đẹp hay để phân biệt môn phái

III.

CON CHÓ RỪNG VÀ CÁI TRỐNG

Ở một xứ kia, có một con thú rừng tên là Gômâyou, gầy còm vì đói. Nó lang thang trong rừng. Nó trông thấy một bãi chiến trường, mà hai đội quân đã đánh nhau. Trên chiến trường đó, nó nghe thấy tiếng trống do những nhánh cây bị gió thổi đập vào cái trống rơi ở đó. Nó rất sợ, và trầm nghĩ : Ôi ! Ta chết mất thôi ! Do đó khi ta chưa biết cái gì gây ra tiếng động ấy, ta đi chỗ khác thôi. Nhưng bỏ lại khu rừng hứa hương của ông bà một cách vội vã thì cũng không nên. Và người ta nói rằng :

Kẻ nào sợ hãi hoặc vui vẻ, không hành động vội vã và có cân nhắc thì sẽ không hối hận.

Ta chỉ muốn biết xem ai gây ra tiếng động này. Nói xong, nó thu hết can đảm và suy nghĩ. Nó rón rén đi lại và nhìn thấy cái trống. Khi gió thổi các đầu cành lá đập vào trống, trống vang lên. Bằng không nó im lặng. Khi con chó rừng đã biết chắc chắn đó là cái gì, nó đến gần trống và tò mò tự tay nó đánh vào trống. Nó suy đi nghĩ lại nhiều lần, lòng hân hoan hẳn lên : À, lâu lắm rồi, ta mới có được nhiều thức ăn như thế này. Chắc chắn cái này phải nhét đầy thịt, tủy xương và máu. Sau khi khoét một lỗ trên mặt trống, nó bước vào trong. Nhưng xé đôi miếng da nó bị gãy răng, và khi nhìn thấy bên trong toàn là gỗ và da, nó thất vọng và nói lên câu này :

Thoạt tiên ta tưởng cái đó đầy tủy, nhưng khi ta đã vào và đã nhìn thấy, thì đó chỉ là da và gỗ.

Không nên sợ hãi vì mỗi một tiếng động. Hãy nhìn xem, Pingalaka nói, tất cả chung quanh ta đều sợ hãi và muốn chạy trốn. Làm sao ta có thể vững tâm được ? – Thừa bệ hạ, Đamanaka trả lời, không phải lỗi của họ : tớ cũng giống thấy thôi. Và người ta nói :

Một con ngựa, một vũ khí, một quyển sách, một lời nói, một cây đàn Vina, một người đàn ông và một người đàn bà sẽ trở nên tốt hoặc xấu tùy theo người mà họ gặp.

Xin bệ hạ hãy vững lòng và ở đây chờ hạ thần tìm hiểu về tiếng động đó. Sau đó, phải hành động theo đòi hỏi của tình hình. – Khanh có dám đi đến chỗ đó không? Pingalaka hỏi. – Khi người chủ ra lệnh, thì một bề tôi tốt có cần suy nghĩ xem là việc nên làm hay không nên làm chăng ? Đamanaka trả lời. Và người ta nói :

Khi người chủ đã ra lệnh, một bề tôi giỏi không biết sợ. Hấn sẽ đi vào đại dương, dù cho sóng to gió dữ. Bởi vậy :

Một ông vua thích quyền lực không giữ lại bề tôi nào mà khi nhận được lệnh chủ, còn xem xét việc đó dễ hay khó.

Khanh thân mến, Pingalaka nói, nếu vậy thì hãy đi đi. Chúc khanh lên đường may mắn ! Đamanaka già từ con sư tử và lên đường, hướng về phía tiếng bò Sanddivaka rống.

Nhưng sau khi Đamanaka đi rồi, Pingalaka sợ hãi, hấn ngẫm nghĩ : – Ôi ! Ta đã sai lầm khi tâm sự cho nó biết ý định của ta. Có lẽ tên Đamanaka này được hai người chủ trả lương và có ý định hãm hại ta vì việc nó bị mất chức. Người ta nói :

Những kẻ nào đã từng được vua ban ân huệ và bây giờ trở thành đối tượng khinh bỉ của vua thì kẻ ấy luôn luôn cố gắng giết hại vua, dù sinh ra thế nào chăng nữa.

Vậy ta sẽ đi đến một nơi khác và chờ đợi, cho đến khi nào ta biết hẳn muốn gì. Damanaka có thể dẫn con thú ấy tới đây giết ta. Bởi vì người ta thường nói :

Những kẻ yếu cũng không bị những kẻ mạnh giết, ngay cả khi họ thách thức. Còn kẻ mạnh, khi cả tin, sẽ bị những kẻ yếu giết chết.

Kẻ khôn nếu muốn cho mình được giàu sang, sống lâu và hạnh phúc, không nên cậy vào thần Vrihaspati¹.

Không nên tin vào kẻ thù dù họ có cam kết hay thế nguyên : với lời cam kết Sakra² giết quỷ Vritra³ khi tên này kiếm cách chiếm đoạt vương quyền. Không có sự tin cậy, một kẻ thù giữa các vị thần cũng không thành công. Chỉ vì sự tin cậy của nữ thần Điti mà đứa bé nàng cứu mang bị thần Indra xé xác.

Sau khi suy nghĩ kỹ, Pingalaka bỏ đi đến một nơi khác, và ở đó một mình, xuôi mắt nhìn con đường mà Damanaka đi qua.

Damanaka đi tới gần Sanddivaka. Khi nó biết rằng đó là một con bò mộng, nó rất vui mừng và nghĩ thầm : À, quả là một việc tốt đã đến với ta. Bằng cách liên hiệp và gây chiến này với người nọ, Pingalaka sẽ phụ thuộc vào ta. Bởi vì người ta nói :

Dù những người can gián và khuyên bảo của vua có khả năng và thân tình, một ông vua chỉ nghe theo lời họ khi ông bị nạn và tai biến.

Lúc nào cũng vậy một ông vua hoạn nạn thì sẽ lệ

¹ Nguồn thần của các thần và là người cai quan sao Mộc.

² Tên của thần Indra

³ Con quỷ, bạn và kẻ thù của thần và bị Indra giết

thuộc vào các người khuyên bảo ông. Bởi vậy mà những kẻ này cầu mong cho vua gặp cảnh khổ. Cũng giống như một người không mắc bệnh không bao giờ mang gặp một thầy thuốc giỏi, một ông vua không mắc nạn không mong có người khuyên bảo mình.

Suy nghĩ đến đây, Đamanaka vội quay về gặp Pingalaka. Đamanaka tiến tới gần Pingalaka để chào rồi ngồi xuống. Pingalaka hỏi : – Khanh yêu quý, có thấy con vật ấy không ? – Đamanaka đáp : – Tâu bệ hạ, thần đã thấy nó. Pingalaka hỏi : – Thật vậy không ? Đamanaka đáp : – Có khi nào người ta lại nói dối trước mặt vua. Người ta nói rằng :

Kẻ nào nói dối điều nhỏ nhất trước mặt vua và các vị thần sẽ bị bỏ rơi ngay tức khắc, dù có cao sang đến mấy. Và như vậy thì :

Thần Manu nói : Một vị vua đại diện cho tất cả các vị thần. Do đó phải xem ông ta như một vị thần và đừng bao giờ lừa dối ông ta. Mặc dù một vị vua thay mặt cho các vị thần, song vẫn có sự khác biệt là việc thưởng điều tốt và phạt điều xấu của vua được thực hiện ngay tức khắc. Còn sự thưởng phạt của vị thần thì ở kiếp khác. Như vậy, Pingalaka nói, khanh đã thật sự nhìn thấy con vật. Nó đã nghĩ rằng kẻ lớn không giận kẻ nhỏ, nên nó không giết khanh. Người ta nói :

Cơn gió không bật rễ cỏ non nằm rạp xuống khắp nơi. Nó chỉ bậc ngã các cây cao : kẻ lớn mạnh chỉ gây chiến với kẻ lớn mạnh. Và như vậy :

Mặc dù bị con ong đang bay vù vù, và say mê chất nước chứa ở thái dương mình, chích ở dưới bàn chân, con voi, dù rất mạnh cũng không nổi giận. Kẻ mạnh chỉ bực

tức với ai có sức mạnh ngang bằng.

Đúng vậy, Đamanaka nói, con vật rất to còn thần thì bé. Tuy nhiên, những gì bệ hạ nói thần sẽ truyền đạt lại cho nó. Pingalaka nói : - Nhưng khanh có sức làm điều ấy chăng ? Đamanaka đáp : - Có cái gì mà trí thông minh không làm được ? Người ta nói :

Một việc chỉ đi đến kết thúc tốt đẹp nếu nó được thực hiện bằng trí thông minh, chứ không bằng những vũ khí, voi, ngựa và lính kỵ binh.

Nếu như thế, Pingalaka nói, ta sẽ phong cho người làm thượng thư. Kể từ hôm nay, không có khanh ta sẽ không làm bất cứ việc tốt, xấu nào hoặc việc gì khác. Ta đã quyết định như thế. Vậy hãy đi ngay và làm cho con vật ấy nhanh chóng trở thành người hầu hạ ta. - Tâu bệ hạ vâng, con lang sói trả lời. Nó chào con sư tử và quay trở lại chỗ Sanddivaka. Nó nói với một giọng trách móc : - Này, đến đây hỡi con bò mộng hung ác. Pingalaka gọi người đó. Tại sao người cứ rống mãi không dứt một cách vô ích, khi người không có gì phải sợ hãi ?

Khi Sanddivaka nghe điều này, nó nói : - Ông bạn thân mến, Pingalaka là ai ? - Đamanaka kinh ngạc đáp : - Sao ! Nhà người không biết đức vua Pingalaka ư ? Hãy chờ một tí, người sẽ biết ngay. Đó là con sư tử to lớn tên Pingalaka, giàu mạnh có tâm hồn cao thượng và hãnh diện, đang đứng gần cây phỉ, giữa vòng tròn có các con thú khác vây quanh.

Sanddivaka nghe vậy, nó nghĩ là nó sắp chết nên rất sầu muộn. Sau đó nó nói : - Ông bạn quý ơi, ông có vẻ khéo léo và ngay thẳng. Nếu ông cần phải dắt ta đến đó, ông hãy làm sao cho ta được vua che chở, bảo vệ. -

Người nói đúng. Damanaka nói, đó là chính trị. Và người ta nói :

Người ta đặt được giới hạn của trái đất, của biển và của núi. Nhưng không ở chốn nào người ta đặt được giới hạn của bụng dạ một vị vua.

Hãy ở lại đây cho đến khi ta nhận được của vua lời cam kết và sau đó ta dẫn người đến.

Damanaka đi tới chỗ của Pingalaka và nói : - Tàu bè hạ, đó không phải là con vật tầm thường, bởi vì đó là con bò mộng mà thần Maheswara¹ cỡi. Khi hạ thần hỏi nó, nó đã trả lời : - Đức Maheswara đã ra lệnh cho tôi ăn cỏ non trên bờ sông Kalindi. Tóm lại, thần đã ban cho ta khu rừng để vui đùa. Pingalaka nói : - Bây giờ ta mới rõ sự thật. Nếu không có sự bảo vệ của một thần linh, thì những loài vật ăn cỏ không đi lang thang một cách ngang tàng và cùng lúc rống lên trong một khu rừng đầy thú dữ như thế này. Khanh trả lời như thế nào? Damanaka đáp : - Tàu bè hạ, thần nói với nó như thế này : Khu rừng này là lãnh thổ của vua ta, của sư tử Pingalaka, con vật mà thần Tchandike¹ cỡi. Như vậy, người đến đây như một vị khách qui. Hãy đến với ông ta và kết thân với nhau. Các người sẽ ở cùng nơi, cùng ăn, và cùng giải trí. Sau đó, nó bằng lòng tất cả và nói với tôi : Ta cần được vua che chở. Bây giờ xin bề hạ hãy quyết định. Pingalaka vui mừng nói : - Tốt lắm ! Khanh là kẻ hậu cần thông minh ! Tốt lắm, kẻ khuyên can thẳng thắn ! Tốt lắm ! Khanh đã cởi mở lòng ta. Vậy thì ta ban ơn bảo vệ cho những khanh cũng nên yêu cầu nó làm như vậy đối với ta, và hãy dẫn nó đến ngay. Và

¹ *Thần Siva* (mười 2) cỡi trên con bò mộng

¹ *Tên của thần Yamor* (1)

người ta có lý khi nói :

Một vương quốc có các cố vấn kiên nghị, thành thật, không lầm lỗi và có lòng tốt nâng đỡ, như một cái nhà có được những cây cột tốt.

Cái biết của người cố vấn biểu lộ ở sự phá hoại nền hòa bình. Của người y sĩ trong việc chữa trị một căn bệnh khó : khi mọi việc đều êm xuôi, thì ai là không yên bác ? Đamanaka chào con sư tử và đi về phía Sanddivaka, vui vẻ nghĩ : Ối ! đức vua ban cho chúng ta ân huệ, và ông ta trở thành dễ bảo đối với ta : không có ai hạnh phúc bằng ta cả. Người ta nói : Ngọn lửa là một bảo vật trong mùa lạnh, nhìn thấy mặt người mình yêu là một bảo vật, sự quan tâm của đức vua là một bảo vật, xã hội của những người chân chính là một bảo vật.

Khi đến gần Sanddivaka nó nói với một giọng dễ thương : - Ông bạn hỡi ! Tôi đã làm cho nhà vua chấp thuận rồi và tôi đã buộc vua hứa bảo vệ ngươi. Hãy đến đây với cả niềm tin. Nhưng sau khi được ân vua ban, ngươi phải cam kết với ta một điều này : Người không được rơi vào sự kiêu hãnh và hành động theo ý muốn của ngươi. Khi ta lên chức thượng thư, ta sẽ cùng ngươi mang hết gánh nặng của triều đình. Làm như vậy, chúng ta cùng hưởng hạnh phúc của hoàng gia. Bởi vì :

Những của cải thì nằm trong tay những người theo luật săn bắn ; dưới trần gian này, kẻ thì dấy tới trước mặt, còn kẻ thì giết những tre con y như những con nai tơ. Và như vậy thì :

Kẻ nào, vì lòng kiêu ngạo mà không tôn trọng những kẻ lớn, người nhỏ và người trung bình, thì dù có được vua yêu, cũng sẽ ngã xuống như Dantila. Sao có thể như vậy được ? Sanddivaka hỏi. Con lang nói :

IV.

VUA, NGƯỜI LÁI BUÔN VÀ NGƯỜI QUÉT NHÀ

Ở trên trái đất có một thành phố lớn tên là Vacdhamana¹. Tại đó có một người lái buôn giàu có tên là Đantila. Ông ta cũng là quan tổng trấn. Ông ta đảm nhận những dịch vụ mua bán cho cả thành phố lẫn vua. Tóm lại, chưa có ai từng thấy một người nào lanh lợi như ông ta. Và quả thật người ta nói rất chí lý : Kẻ nào phục vụ cho những quyền lợi của vua, kẻ đó trở nên đáng ghét đối với mọi người ; kẻ nào phục vụ cho quyền lợi đất nước, kẻ đó sẽ bị các ông vua bỏ qua một bên ; giữa trường hợp này và trường hợp kia có một mâu thuẫn lớn, khó mà tìm thấy một người vừa lo việc cho vua vừa lo cho nước.

Một ngày kia, trong nhà ông có một đám cưới. Ông cung kính mời tất cả những người dân sống ở thành đó và những người sống kề cận vua đến tham dự. Ông cho họ ăn uống, tặng cho họ áo quần và các vật khác. Sau khi đám cưới vừa dứt, ông mời nhà vua và những người nhà, và tiếp đãi họ tử tế.

Người quét dọn hoàng cung tên là Gôrambha cũng đến dự tiệc. Dù người đó là khách của ông, như vì hần ngồi cao hơn quan thái sư, người dạy dỗ vua – một chỗ không xứng với hần – nên Đantila nắm lấy tay hần một cách khinh bỉ, rồi đuổi hần. Người quét dọn hoàng cung kể từ lúc ấy, rên xiết vì nhục nhã, và đêm đêm hần

¹ Nay là Punduan, thành phố tỉnh Bengal

không ngủ được. Hắn nghĩ rằng : Phải làm sao lấy lại ân huệ mà vua ban cho tên lái buôn ? Thân xác ta khô héo cực khổ như vậy có ích gì chứ ? Vì ta không hại được hắn? Quả thật người ta chỉ lý khi nói :

Một người không làm được điều xấu, thì tại sao có thể cam tâm nổi giận ở dưới trần gian này ? Hạt đậu que có cố nhảy nó cũng không làm vỡ cái chảo được.

Một buổi sáng nọ, khi vua đang lim dim ngủ, thì người đó, khi quét gần giường vua nói : – Ôi, Đantila dám cả gan ôm hoàng hậu ! Khi vau nghe vậy, ông bật dậy và hỏi hắn : – Này Gôrambha, điều người vừa nói có thật không ? Hoàng hậu bị Đantila ôm hôn hử ?

Gôrambha đáp : – Tâu bệ hạ, hạ thần thức suốt đêm, nên khi quét thân buồn ngủ không cưỡng lại được. Do đó thần không biết thần đã nói gì.

Đức vua nghĩ trong bụng : Ừ, cái thằng này ra vào tự do trong hoàng cung, Đantila cũng vậy. Có thể một ngày nào đó người này thấy người kia ôm hôn hoàng hậu : do đó hắn mới nói vậy. Bởi vì người ta nói :

Cái gì mà con người ước muốn nhìn thấy hoặc làm trong ngày thì hắn sẽ nói ra và làm điều ấy ngay trong lúc ngủ, do thói quen.

Và bởi vậy :

Cái gì tốt hoặc xấu trong tâm hồn người thì khó mà che dấu, ta có thể biết được nó qua những lời nói trong lúc ngủ và trong lúc say sưa.

Còn về vấn đề các nàng, có gì mà phải ngi ngờ ? Người ta nói :

Các nàng nói với người này, nhìn người khác say

mê, nghĩ đến một kẻ khác trong đầu : vậy thì ai là người được các nàng thương yêu ?

Và hơn nữa :

Với người này, các nàng tươi cười với những nụ cười đẹp như hoa và nói rất nhiều, sau đó với người khác các nàng nhìn bằng những ánh mắt đẹp rạng rỡ và cười mở như bông sen, còn trong tư tưởng các nàng lại nghĩ đến một tay vô loại khác, nhựt lại có rất nhiều của cải. Bằng cách ấy, những người đẹp mi xanh thực sự “yêu” ai, theo đúng nghĩa của từ này ?

Có bao giờ lửa chán dỡ : đại dương chán những con sông ; thần Antaka¹ chán con người ; các nàng xinh đẹp mắt xanh chán đàn ông. Chỉ khi nào không có sự cô đơn, cơ hội và có đàn ông sẵn đón, thì người đàn bà mới giữ được tiết hạnh, hỡi Nârada² .

Và vì vậy mà :

Kẻ ngốc, rồ dại mà nghĩ rằng người tình của hấn yêu hấn thì luôn luôn ở dưới sự thống trị của nàng như một con chim tiêu khiển, kẻ nào thực hiện lời nói và hành động của mình thật ít hoặc thật nhiều, sẽ trở thành kẻ đáng khinh trong thế gian này. Kẻ nào săn đuổi một người đàn bà, đến gần nàng, tán tỉnh nàng một ít, đó là những người đàn ông mà những người đàn bà ưa thích.

Do sự thiếu vắng những người đàn ông theo đuổi và sợ hãi những kẻ bao quanh mình mà những người đàn bà phẩm hạnh xấu, luôn luôn ở con đường ngay.

Dòi với họ, không có một người đàn ông nào mà họ

¹ Tên của thần Yama

² Con của thần Brahma

không đến gần, và dừng lại trước tuổi tác. Xấu hoặc đẹp, họ cũng mặc kệ, miễn là một người đàn ông. Đàn bà sử dụng người đàn ông yêu họ như một chiếc váy đã rách, xé xuống một bên, và rơi xuống háng.

Cũng giống như chất sơn mài đỏ cần được phải ép, người đàn ông si tình bị các bà ném mạnh xuống gót giày. Sau khi thốt lên tất cả mọi sự phiền não, từ đó, đức vua, rút lại mọi ân sủng đối với Đantila. Vua cấm cửa Đantila. Còn Đantila, thấy vua rất ân sủng với mình không có lý do, thăm nghĩ : Ôi ! người ta có lý khi nói rằng :

Kẻ nào giàu có mà không kiêu hãnh ? Có kẻ nào say mê lạc thú bằng tai họa ? Có kẻ nào trên trái đất này mà không bị người đàn bà làm tan nát cõi lòng ? Vậy thì, thực sự, ai là kẻ được vua yêu ? Ai không đi tới cõi chết ? Kẻ ăn mày nào được kính nể ? Và người nào sa vào tay kẻ dữ mà lại thoát được một cách may mắn ?

Và vì thế mà :

Sự tình khiết ở con quạ, sự thành thật ở những tay cờ bạc, lòng kiên nhẫn ở con rắn, sự kiểm chế dục vọng ở người đàn bà, sự can đảm của các hoạn thư, sự nghiêng ngả về chân lý ở những kẻ uống rượu tinh thần do một vị vua ban. có ai đã từng nghe kể về điều này.

Hơn nữa, ngay cả trong giấc mơ, ta cũng không làm hại vua, hoặc ai khác. Thế mà vua lơ là với ta, thế là làm sao ? Thấy vua cấm cửa Đantila, người quét dọn hoang cung vừa cười vừa nói với người gác cửa : Ha ! ha ! Này anh gác cửa, cái thằng Đantila được ân sủng vua nhiều nhất và chính hắn ban bố thưởng phạt. Do đó, vì ngăn cản không cho hắn vào, anh cũng bị hắn tóm cổ

cho mà xem. Khi Dantila nghe thấy vậy, anh ta nghĩ bụng : Chắc chắn là hấn làm ra chứ ai. Quả thật người ta có lý để nói rằng : Kẻ nào dưới trần gian này mà phục vụ cho ông vua thì dù có thấp hèn đi nữa, cũng được mọi người kính trọng ngay cả một kẻ hèn nhất, nhưng nếu là kẻ hắt hủ vua, cũng không bị mọi người chê cười.

Sau khi than trách thân phận, anh trở về nhà xấu hổ, buồn tủi, chán nản. Đến tối, anh ta cho mời Gorambha tới, cho một vài bộ quần áo và nói : Đây anh bạn, không phải vì thành kiến mà tôi mời anh ra khỏi nhà. Tôi đã làm nhục anh bởi vì thấy anh ngồi trên các vị Bà la môn, một chỗ không thích hợp với anh. Xin anh hãy tha lỗi cho tôi. Người quét hoàng cung rất bằng lòng khi được hai bộ quần áo từ trên trời rơi xuống. Hấn nói : - Ôi, ông chủ lái buôn ! Tôi tha lỗi cho ông. Do đó, vì hân hạnh này tôi sẽ thấy sức mạnh của trí thông minh của tôi và lòng tốt của vua. Nói xong, anh ta vui vẻ đi ra. Người ta nói có lý : Chỉ một tí ti, cán cân nâng lên ; chỉ một tí ti, cán cân hạ xuống. Ôi ! động tác của cán cân và của người lái buôn thật giống nhau.

Hôm sau, Gorambha đến cung. Thấy vua đang ngủ gà ngủ gật, vừa quét hấn vừa nói : - Ôi ! đức vua đã không cần thận khi ăn dưa leo trong lúc đi tiêu !

Đức vua nghe vậy, kinh ngạc thức giấc. Ông nói với hấn : - Ê, này, Gorambha ! Người nói gì lạ thế ? Vì ta xem ngươi là người hầu cận trong nhà nên không bắt ngươi phải tội chết. Người có thấy ta làm điều ấy không? - Thưa bệ hạ, Gorambha trả lời, vì thần trải qua một đêm vui đùa, nên trong khi quét, thần vẫn buồn ngủ. Thần không biết thần đã nói gì khi quá buồn ngủ. Xin bệ

hạ tha thứ cho vì hạ thần còn buồn ngủ.

Khi vua nghe thấy vậy, ông ngẫm nghĩ : Cho tới bây giờ, và ngay cả kiếp khác, ta chưa ăn quả dưa leo khi làm việc ấy. Như vậy, nếu tên điên này có thể kể một câu chuyện khó tin về ta thì hẳn cũng có thể kể một câu chuyện khó tin về Đantila : Đó là điều chắc chắn. Ta thật bậy bạ, khi rút hết mọi ân huệ cho Đantila. Một người như hẳn không thể làm một việc như vậy. Vì hẳn vắng mặt nên tất cả mọi việc kinh doanh của vua và của thành phố đều ngưng trệ.

Sau một hồi suy nghĩ vua cho gọi Đantila, cho anh tất cả những châu báu ông mang trên người, cho anh quần áo và những thứ khác, và phục hồi chức vụ cho anh.

Đó là lý do tại sao tôi nói :

Kẻ nào vì lòng kiêu hãnh, không tôn trọng những kẻ lớn, người nhỏ và người trung bình thì dù có được vua tin yêu cũng sẽ ngã xuống như Đantila.

Ông bạn thân mến à, Sanddivaka nói, điều ông nói đúng đấy ; phải hành động như thế thôi.

Nghe xong, Damanaka cùng bò mộng đi đến chỗ Pingalaka. Hẳn nói : - Thưa bệ hạ, thần mang Sanddivaka đến với bệ hạ đây. Xin hãy ra lệnh. Sanddivaka cung kính chào sư tử, và đứng khập nép trước mặt. Pingalaka đặt bàn chân phải, có vuốt hình lưỡi tầm sét của nó lên ngay chỗ cái bướu to của con bò mộng. Nó đồng dục hỏi : - Khanh có khỏe không ? Khanh từ đâu tới khu rừng hoang vắng này ? Bò mộng thuật lại cho sư tử nghe tất cả câu chuyện và lý do tại sao nó và chủ nó phải xa cách nhau. Nghe xong Pingalaka nói : - Khanh đừng sợ, hãy ở lại khu rừng

này, có ta bảo vệ cho, khanh phải ở cạnh bên ta để vui đùa cùng ta vì khu rừng này rất nguy hiểm, có đầy thú dữ sinh sống, ngay cả loài ăn cỏ to lớn cũng không dám bén mảng tới.

Nói xong, sư tử đi xuống bờ sông Yamouna uống nước, tắm rửa thỏa thích rồi thảnh thơi về rừng. Sau đó, sư tử giao quyền cai quản cho Karakata và Đamanaka. Còn nó suốt ngày tiếp chuyện thuyền với bò mộng. Sanddivaka thông minh và hiểu biết rộng, nên chỉ trong vài ngày đã dạy cho Pingalaka trở thành một kẻ khôn ngoan. Nó kéo Pingalaka ra khỏi một cuộc đời hoang thú và truyền cho sư tử các phong tục văn minh.

Tóm lại, ngày ngày Pingalaka và Sanddivaka thì thảo trò chuyện với nhau. Đoàn tùy tùng thì ở xa và ngay cả hai con chó rừng đều đói rã, bệnh hoạn, phải rúc vào ở một chỗ.

Bởi vì người ta nói :

Những người hầu hạ sẽ bỏ rơi một ông vua thuộc dòng dõi quý tộc, khi ông không còn lợi ích cho họ. Họ sẽ đi chỗ khác, như những con chim lìa bỏ cây khô.

Và do đó :

Những người hầu hạ dù có kính trọng chủ họ, dù thuộc gia đình tốt và trung thành, cũng bỏ rơi vua khi vua không nuôi sống họ nữa.

Hơn nữa :

Khi một ông vua không bỏ qua giờ ăn, thì những kẻ hầu hạ ông sẽ không bỏ rơi ông, dù họ có bị chửi mắng chằng nữa.

Và không phải chỉ những người hầu hạ mới làm thế.

khi vì miếng ăn, cả thế giới sẽ hành động ngược lại bằng sự liên minh, bằng mọi cách khác. Do đó :

Vua với các nước, các y sĩ với bệnh nhân, người bán với người mua, các nhà thông thái với những kẻ ngu dốt, những tên ăn cắp với những người không cần thận, người ăn mày với chủ nhà, gái giang hồ với kẻ phóng dang, và những người thợ với tất cả mọi người, canh rình ngày đêm với những chiếc lưới làm bằng sự ngọt ngào và các thứ khác, giống như loài cá, con lớn nuốt con bé.

Và quả thật người ta nói một cách chí lý :

Ý đồ của những con rắn, của kẻ dữ và kẻ cắp, không thực hiện được : nhờ đó mà thế giới này tồn tại.

Con rắn của Sambhou¹, dày vò bởi cơn đói, muốn ăn thịt con chuột của Ganapati². Con sông của kẻ thù địch với thần Krauntcha³ muốn ăn con rắn ; và con sư tử của con gái thần nữ muốn ăn thịt con công. Khi những người hầu hạ cũng làm như thế ở trong nhà của Sambhou, thì làm sao việc đó lại không xảy ra trong nhà của một người khác ? Quả thật, đó là luật tự nhiên của thế giới. Sau đó Karakata và Đamanaka, do mất ân sủng của vua, và gây còm vì đó, họp nhau lại bàn tính. Tại đó, Đamanaka nói : - Bạn Karakata vinh hiển, bây giờ hai chúng ta đều trở thành kẻ cấp dưới. Gà Pingalaka kia, vì say mê lời thuyết giáo của Đanddivaka, đã quên lãng việc làm của ông, và cả đoàn tùy tùng đều đã bỏ đi. Như vậy, ta phải làm gì bây giờ ? Karakata đáp : - Mặc dù

¹ Họ của thần Siva

² Hay thần Ganesa. Chuột là vật linh thiêng của thần

³ Quê hương kẻ thù của các thần bị chiến tranh Kártikêva-danh thắng

đức vua không làm theo lời anh bảo, nhưng cứ nói cho ông ta biết, kéo anh có lỗi. Bởi vì người ta nói :

Một ông vua dù không được nghe các quan thượng thư cảnh cáo, giống như Vidoura với con của Ambika, để khỏi mắc lỗi ; khi một ông vua say men kiêu hãnh, và một con voi hung dữ đi trệch ra khỏi đường chính, thì những ông thượng thư và người nài mới bị trách cứ.

Bởi vì chính anh đã mang con bò ăn cỏ ấy về đây, thì anh ta đã nhúng chàm. Damanaka đáp : - Bạn nói đúng đấy, đây là lỗi của tôi chứ không phải lỗi của vua. Bởi vì người ta nói :

Con sói lang trong cuộc độ sức giữa bảy cừu dục, tôi với Achadhabhouti, và một cô môi giới với chuyện của một người đàn bà khác : đó là ba lỗi do chính bản thân gây ra.

Sao thế ? Karakata hỏi. Damanaka nói :

NHỮNG CUỘC PHIÊU LƯU CỦA ĐÊVASARNAN

Gồm có:

- 1** HAI CON TRỪU ĐỤC VÀ CON CHÓ RỪNG.
- 2** NGƯỜI THỢ DỆT, NGƯỜI LÀM TÓC VÀ NHỮNG NGƯỜI VỢ CỦA ÔNG.

Ở xứ kia, có một tu viện của một tu sĩ ăn xin tên là Đêvasarnan. Người ấy, sau một thời gian nhờ bán đi những bộ quần áo đẹp do khách thập phương dâng cúng, nên chẳng bao lâu, có một số tiền to. Ông không tin cậy vào một ai. Cả ngày và đêm ông giữ tiền dưới nách và không rời nó. Quả thật, người ta nói một cách có lý :

Khổ cực để tạo nên của cải và khổ cực để giữ lấy chúng. Khổ cực trong sự có được, và khổ cực trong sự chi tiêu : Hừ ! Của cải chỉ làm khổ tâm.

Nhưng có một tên ăn trộm quý quyết tên là Achadhabhouti nhìn thấy số tiền giấu dưới nách ông đạo sĩ. Nó nghĩ trong bụng : Làm sao lấy được số tiền đó nhỉ ? Khó mà khoét đục tường tu viện, cũng không vào được cửa, vì nó quá cao. Ta chỉ còn cách lấy lòng tin của ông bằng những lời phỉnh gạt và xin làm đệ tử của ông để ông tin vào ta. Bởi vì người đời nói rằng :

Kẻ nào không có ham muốn không thể trở thành sở hữu chủ. Kẻ nào không yêu không thể thích đồ trang điểm. Kẻ nào không có trí tuệ, không thể nói năng dịu dàng. Kẻ nào nói thật không thể thành tên lừa đảo.

Sau khi quyết định, hấn đến gặp vị đạo sĩ, quỳ lạy và thốt lên – Xin chào đấng Siva ! – Và hấn nói một cách cung kính : – Lạy đấng tối cao, thế giới này toàn như hư ảo, tuổi trẻ giống như dòng suối, cuộc sống tựa như ngọn lửa rơm, lạc thú tựa như bóng mây, vợ con, bạn bè và đầy tớ như một giấc chiêm bao. Con biết rõ điều ấy. Con phải làm gì để vượt qua bể khổ đây ?

Khi Dévasarnan nghe những lời này, ông trịnh trọng nói : – Con ơi, con thật có phúc, ngay từ lúc niên thiếu đã có được ý nghĩa chán đời. Người đời hay nói : Kẻ nào làm chủ được giác quan mình ngay từ lúc thiếu thời, sẽ là chủ của các giác quan. Đó là ý kiến của ta. Khi ngũ quan suy sụp, có ai không có sự an tịnh ? Người tốt già ở đầu óc rồi mới đến thể xác ; những kẻ dữ già thể xác, chứ không bao giờ già ở đầu óc.

Vì con hỏi ta cách vượt bể khổ nên hãy nghe đây :

Một người cùng đinh hoặc bất cứ người nào khác, hay một người bị tha hoá, nếu hấn mang tóc bím, nếu hấn tu theo phép của Siva và nếu hấn có thân xác phủ đầy tro thì hấn có thể trở thành một đạo sĩ.

Kẻ nào cầu thần Siva, đặt một nhánh hoa lên linh vật (linga), sẽ không đau thai nữa.

Sau khi nghe nói xong điều này, Achadhabhouti ôm lấy chân tu sĩ và nói một cách cung kính : – Kính thầy, xin Thầy hãy cho con sám hối. – Này con, Dévasarnan đáp, ta sẽ ban cho con ơn ấy, nhưng ban đêm con không được vào tu viện, bởi vì sự cô lập một mình là giới luật của người tu sĩ, cả con và ta nữa. Bởi vì người đời thường nói:

Một ông vua bị phế vì những lời khuyên xấu. một người tu hành vì sự lui tới, một chàng trai vì sự ve vút.

một đạo sĩ vì thiếu tu học, một gia đình vì một đứa con trai xấu, sự phân chia của cải vì nhóm người hung ác, tình bạn vì sự thiếu tin tưởng, sự giàu có vì thiếu cư xử, tình thương vì ở xa, giới hạnh vì say, văn hoá vì thiếu quan tâm, tiền bạc vì sự phóng dăng và lơ đãng.

Vậy khi con đã tiếp xúc với những ràng buộc của đời tu sĩ, con nên ngủ ở trước cửa tu viện, trong lều cỏ. – Thưa thầy, con xin nghe lệnh thầy, Achadhabhouti nói, bởi con làm việc này vì viễn ảnh của kiếp sau.

Sau khi hấn đã cam kết về việc nghỉ ngơi, Đêvasarnan ban phép cho hấn và nhận theo đúng luật chép trong kinh. Achadhabhouti làm cho vị tu sĩ rất hài lòng qua các công việc cọ tay kỳ chân, dâng giấy và các việc phục dịch khác. Trong lúc đó ông thầy vẫn ôm chặt tiền bạc dưới nách ông. Thời gian trôi qua, Achadhabhouti nghĩ bụng : Ô, hấn không tin ta chút nào. Vậy, ta phải giết hấn dù giữa ban ngày, đầu độc hấn, hoặc giết hấn như giết thú ? Trong khi suy nghĩ vậy, đứa con trai của một đệ tử của Đêvasarnan từ một làng xa đến để mời ông. Hấn nói : – Thưa thầy, xin thầy hãy đến nhà con làm lễ pavitrârohana¹. Khi Đêvasarnan nghe lời mời này, ông ta vui vẻ cùng Achadhabhouti lên đường. Họ tới một con sông. Khi nhìn thấy sông, ông đạo sĩ lấy số vàng bạc mang dưới nách ra, gói nó vào một miếng giẻ, dấu kỹ, rồi xuống sông tắm, cầu kinh và nói với Achadhabhouti : – Đây, Achadhabhouti, cho tới khi ta trở về, con hãy cất giữ kỹ miếng giẻ rách này của thần Siva. Nói xong ông ra đi. Nhưng khi ông đi rồi, Achadhabhouti lấy vàng bạc bỏ đi ngay. Trong khi đó

¹ Lễ đeo dây của người Ba-lu-môn

Đêvasarnan, do quá tin vào đệ tử của mình, ông bình thân ngồi chồm hòm xem hai con cừu đực chọi nhau. Đó là hai con cừu đực hung hăng, chúng chạy xa xa rồi xông lại húc trán vào nhau máu chảy lênh láng. Một con lang nhảy vào trận chiến, liếm máu chúng một cách ngon lành. Đêvasarnan nhìn thấy vậy nói : – Ô, con lang này ngu thật ! Nếu chẳng may nó rơi ngay giữa hai con vật kia, chắc chắn nó sẽ chết ngay. Đó là ý kiến của ta. lát sau, con sói do tính tham, liếm máu cừu, lon ton sấn vào giữa hai cái đầu cừu đang húc nhau. Nó chết ngay tức khắc. Đêvasarnan khóc nó, rồi quay về chỗ giấu tiền. Khi đến chỗ cũ, ông không thấy Achadhabhouti đâu cả. Và sau khi ông tắm rửa sạch sẽ, ông xe, miếng giẻ và thấy số tiền không cánh mà bay. Ông nói : – Hỡi ôi ! Ta đã bị mất cắp rồi ! Rồi ngã xuống đất bất tỉnh. Một lúc sau, ông tỉnh dậy, đứng lên và la khóc nức nở : – Hu hu, Achadhabhouti ơi ! Người lừa gạt ta rồi. Bây giờ người đang ở đâu ? Hãy trả lời. Sau khi than khóc cho đã đời, ông đi chậm chậm, tìm theo dấu vết Achadhabhouti. Đến chiều ông tới một làng nọ. Tại đây có một người thợ dệt đang cùng vợ sang làng bên uống rượu lễ. Khi thấy anh ta, Đêvasarnan nói : – Này anh bạn ! Ta đến đây với tư cách là khách đêm. Ta không quen biết ai ở đây cả, xin anh hãy cho ta tá túc. Người đời hay nói :

Khách đến nhà vào buổi tối, thì chủ nhà không nên đuổi đi : Bằng việc tiếp đãi trọng thể người khách, chủ nhà sẽ trở thành thánh.

Do đó mà :

Co, đất, nước, và thứ tư là một lời nói dịu dàng. Đó là những cái không thể thiếu được trong nhà những người tốt.

Sự tiếp đãi tử tế sẽ làm vui lòng thần Lửa Agni, chỗ ngồi làm vui lòng thần Sakratou¹, sự rửa chân làm vui lòng thần linh, thức ăn làm vui lòng thần Praddapati¹. Khi người thợ dệt nghe vậy, anh ta nói với vợ : – Em yêu dấu, hãy trở về nhà với ông khách này, rửa chân cho ông ta, cho ông ta thức ăn, một chiếc giường, vài thứ khác cần dùng và ở đó chờ anh. Anh sẽ mang về cho em nhiều rượu uống. Nói xong, anh bỏ đi. Vợ anh, một người đàn bà phóng đảng, mừng rỡ, dẫn ông tu sĩ về nhà và nghĩ ngay đến một người tình. Quả thật người đời rất chí lý khi nói :

Trong một ngày trời u ám, trong bóng tối dày đặc, trong những con đường khó đi và khi người chồng ở xứ người, người đàn bà dâm đảng thấy vui sướng nhất.

Do đó mà :

Một tấm trải giường, một người chồng duyên dáng, một chỗ ngủ êm ái, người đàn bà đa tình ham muốn những thú vui vụng trộm, xem những thứ đó như cỏ rác.

Và như vậy :

Đôi với người đàn bà phóng đảng, sự vui vẻ của chồng đốt cháy tận tủy ; tình yêu thương của chồng đốt cháy xương ; những lời nói dịu ngọt thì thật khó nghe : Những kẻ không yêu nhau thì không thể có lạc thú.

Và do đó :

Gia đình tan nát, người đời chê bai, bất bớ, chết chóc: đó là những gì mà loại đàn bà dâm loạn, luôn quán quít với một người đàn ông khác, chấp nhận.

¹ Thần Indra

¹ Tên của thần Brahma

Vào nhà, vợ người thợ dệt chỉ cho Đêvasarman một chiếc giường nằm không nệm đã bị mục gãy. Cô nói : – Bạch thầy ! Con đến thăm một cô bạn từ làng khác mới đến, rồi con về ngay. Thầy trông nhà hộ con. Nói xong, cô ta sửa soạn rồi đến với tình nhân.

Vừa lúc đó người chồng đi về, nồng nặc mùi rượu, tóc tai rũ rượi, chân nam đá chân xiêu, tay cầm bình rượu.

Thấy chồng, cô ta vội vàng quay về nhà, lau sạch phấn son, trở lại y như trước. Người thợ dệt từ lâu nghe người ta đàm tiếu về vợ mình nhưng vẫn bán tín bán nghi, nay thấy vợ trang điểm như thế mà thấy mình thì vội quay về nhà nên giận dữ nói với vợ : – À ! Con lẳng lơ kia, mày đi đâu thế ? – Từ khi tôi đến với anh, nàng nói, tôi chẳng đi đâu hết. Sao anh nặng lời thế, anh say rồi đó. Và người ta đã có lý khi nói rằng :

– Tâm thần rối loạn, ngã xuống đất, lời lẽ vô lễ, là những dấu hiệu của mê sáng do say rượu mà ra.

Tay chân rã rời, quần áo tả tơi, mất sức, đổi màu, đó là tình trạng đã có rượu vào.

Nghe những lời nói nặng này và lại thấy vợ đã lau sạch phấn son, anh chàng thợ dệt nói : – Con lẳng lơ kia ! Tao nghe người ta đàm tiếu về mày đã lâu, hôm nay tao được nhìn thấy tận mắt, tao phải trị mày mới được. Nói xong anh ta lấy gậy đánh vợ và cột cô ta vào một cái cột. Anh ta lầm nhảm một hồi rồi lăn quay ra ngủ. Trong khi đó người bạn gái của vợ anh, vợ một người thợ cạo, khi biết anh thợ dệt đã ngủ, chạy tới và nói : – Bạn ơi, người tình đợi bạn đằng kia ! Đi nhanh lên. Cô vợ nói : – Mày nhìn xem, tao ở trong tình trạng này, làm sao đến với chàng được ?

Hãy chạy tới đó và nói với chàng là trong lúc này ta không thể gặp chàng được. – Bạn à, vợ anh thợ cạo nói, đừng nói thế, một người đàn bà lịch thiệp không làm thế đâu. Bởi vì người ta nói :

Kẻ nào cương quyết tìm quả cây táo, ở những nơi khó khăn, kẻ đó, ta tin là giống như lạc đà, sinh ra đã được ngợi khen.

Do đó :

Một thế giới khác còn chưa chắc có và, ở trên quả đất này, miệng lưỡi thiên hạ còn hay thay đổi thì những kẻ nào tìm thấy quả của tuổi trẻ trong vòng tay tình nhân, kẻ ấy hạnh phúc nhất.

Hơn nữa :

Nếu vì định mệnh mà một người đàn ông dị hình có quan hệ với một người đàn bà phóng đảng thì cô này, dù có bị tai hoa tới, cũng không yêu chồng, dù anh ta có đẹp trai mấy đi nữa.

Nếu vậy, vợ người thợ dẹt nói : – Làm sao tôi có thể đi được một khi tôi bị cột cứng. Vả lại, ông chồng dữ tợn của tôi đang ở ngay bên cạnh.

Vợ người thợ cạo nói : – Bạn ơi, hấn đã say mèm, hấn chỉ thức dậy khi ánh mặt trời đập vào người. Tôi chờ trời cho bạn và thế chỗ bạn. Khi nào bạn đã gặp người tình rồi thì hãy mau trở về ngay. Vợ người thợ dẹt nói : – Được rồi. Vài phút sau, mọi việc đã xong. Người thợ dẹt thức dậy, bớt giận đi một chút, ông ta nói với vợ : – Này cái cô trác nết kia ! Kể từ hôm nay nếu cô không ra khỏi nhà và nếu cô không nói chuyện với một người đàn ông khác, tôi sẽ mở trời cho cô. Ngay lúc đó, vợ người thợ cạo sợ lộ tiếng, nên không nói gì. Anh thợ dẹt nói đi

nói lại nhiều lần, nhưng cô này cứ làm thỉnh. Hấn giận quá, lấy một cái cước nhọn cắt lỗ mũi cô ta. Sau đó anh ta nói : – Này con lằng loàn kia, cứ ngồi đấy, ta sẽ không tìm cách làm mày vừa lòng nữa đâu. Nói xong hấn lại ngủ.

Đēvasarnan, vì mất vàng bạc, lại đói và mất ngủ nên thấy hết mọi hành vi của người vợ anh thợ cạo.

Vợ người thợ dệt, sau khi hưởng thú vui bên người tình, trở về nhà, Cô nói với người vợ thợ cạo : – Chị khoẻ không ? Tên gian ác kia có thức dậy lúc tôi đi không ? Cô vợ thợ cạo trả lời : – Khỏe cả, ngoại trừ chiếc mũi. Hãy cời trói cho tôi ngay khi hấn không còn nhìn thấy tôi, để tôi về nhà.

Sau đó, người thợ dệt lại thức dậy lần nữa. Hấn nói : – Con lằng loàn kia ! Bây giờ mày có nói không? Ta cần phải phạt mi hơn nữa. Ta sẽ cắt lỗ tai mi ? Giận dữ, cô ta trách móc nói : – Xí, xí tên khùng kia. Ai có thể gây thương tích và làm xấu mặt mày của ta chứ, một người đàn bà trung thành và đức hạnh ? Xin các thiên thần bảo vệ thế giới hãy chứng giám cho điều ấy. Và người ta hay nói :

Mặt Trời, và Mặt Trăng, Không Khí và Lửa, Bầu Trời, Trái Đất, Nước, Quả Tim và Thần Công Lý Yama, Ngày và Đêm, Rạng Đông và Hoàng Hôn và Dharama¹, đều biết mọi hành vi của con người.

Nếu tôi có đức hạnh, thì xin các thần hãy trả lại mũi cho tôi con nếu đầu óc tôi con nghĩ đến một người đàn ông khác, thì xin các thần hãy thiêu đốt tôi thành tro bụi.

¹ Tên của thần Yama, thần công lý

Sau khi nói thế, cô lại còn nói với chồng : – Này, cái tên hung dữ kia, hãy nhìn xem, do sức mạnh của đức hạnh của tôi mà chiếc mũi tôi trở lại nguyên vẹn. Người thợ dệt nhất một cục than hồng để nhìn, chiếc mũi vẫn y như trước, và ở dưới đất có một vũng máu lớn. Kinh ngạc vô cùng, anh ta cởi trói cho vợ, bè nàng, đặt lên giường và tìm đủ mọi cách làm cho nàng nguôi giận.

Tu sĩ Dēvasarnan, là nhân chứng của tất cả câu chuyện ly kỳ này, rất đỗi ngạc nhiên, ông nói :

Những gì mà thần Ousanas² biết, những gì mà Vrihaspati biết cũng không bằng sự thông minh của người đàn bà. Làm sao chồng lại nàng đây ? Các nàng là những người gọi sự nói dối là sự thật và sự thật là nói dối, làm thế nào mà những người đàn ông khôn ngoan có thể chống lại các cô nàng ở dưới trần gian này?

Hơn nữa, người ta có nói :

Đừng có gần bó nhiều với người đàn bà, nếu không các bà sẽ tăng uy lực, bởi vì họ tựa những con quạ bị cắt cụt cánh.

Các nàng nói với đôi môi đẹp đẽ, ngọt ngào, các nàng châm chọc với lý sự. Trong lời nói của họ có mật, còn trong tâm hồn họ thì chỉ có chất độc halahala.

Do đó mà những người đàn ông, bị quyến rũ bởi một ít lạc thú hút mật ở miệng và tự đâm ngực, như những con ong tham lam hút mật ở hoa sen.

Do đó mà :

Cơn lốc của sự nghi ngờ, nơi của sự vô liêm sỉ, thành

² Tên của thần Soukra

phố của sự gan dạ, kho chứa tội lỗi, nhà ở của trăm điều tráo trở, thiên trường của những thách đố, chiếc giỏ đầy sự lóa mắt mà những vĩ nhân và những kẻ xuất chúng nhất không thể xâm nhập được. Cái bộ máy đó gọi là Đàn Bà, là chất độc có trộn lẫn với cao lương mỹ vị. Ai đã tạo ra cho nó ở đời để gây ra sự mất đức hạnh.

Những người đẹp mắt nai, mà người ta khen cặp vú chác nịch, đôi mắt linh động, chiếc miệng xinh xắn mà người ta để cặp đến, làn tóc uốn dợn, lời nói chậm rãi, cặp đùi nở nang, tám hồn nhút nhát, say mê ở nhân tình và có vô số tật xấu. Tại sao lại được đàn ông ưa thích?

Họ cười và họ khóc với mục đích nhất định. Họ tạo nên sự tin tưởng ở người đàn ông nhưng không tin người này. Do đó mà một người đàn ông tốt phải tránh xa những người đàn bà như những chiếc bình đựng nước ngoài nghĩa trang.

Những con sư tử với chiếc miệng khủng khiếp và các bờm rối tung, những con voi óng ánh những vệt nước của sự động cựa, những người đàn ông thông minh và các vị anh hùng chiến trận đều trở thành khốn khổ khi sống cạnh các bà.

Thoạt đầu, họ làm những việc tốt lành khi chưa thấy người đàn ông gắn bó với mình, và khi họ thấy người đàn ông đã sa vào bẫy tình, họ sẽ kéo người ấy như kéo một con cá đã cắn câu.

Hơn nữa :

Với một bản chất đổi thay như sóng biển, với những tình cảm không lâu bền như làn mây buổi chiều tà, người đàn bà, sau khi thỏa mãn dục vọng, bỏ rơi người đàn ông giờ đã trở thành vô ích, giống như ta vứt bỏ

miếng sơn khi đã ép.

Họ làm mé mẩn, ngậy ngất, đảo điên. Họ hăm dọa, quuyền rũ, làm ta đau đớn và khi họ ở trong trái tim của người đàn ông thì có điều gì mà họ chẳng làm ?

Quả thật, bên trong họ là chất độc, bên ngoài là vẻ mỹ miều dễ thương : Người ta nói họ giống như quả gouda¹.

Người tu sĩ hành khất, trải qua một đêm vất vả với những ý nghĩ này.

Cô môi giới, vợ người thợ cạo, trở về nhà với chiếc mũi bị cắt. Cô suy nghĩ : Phải làm sao bây giờ ? Làm sao mà vết thương to thế này có thể lành lại được ? Trong khi cô ta suy nghĩ thì người chồng đến hoàng cung có việc. Sáng sớm anh ta trở về nhà, vừa mới đến cửa, nhớ đến một số việc cần phải làm ở ngoài phố, anh ta nói với vợ : - Em này, mang cho anh cái hộp đồ cạo nhanh lên, để anh đi ra phố. Nhưng người vợ, với chiếc mũi bị cắt, đứng ngay giữa nhà. Với hy vọng đạt được mục đích của mình, cô ta lấy ra một chiếc dao cạo trong hộp và ném nó trước mặt người chồng. Anh thợ cạo, tức giận vì thấy chỉ có mỗi một cái dao cạo, liền ném nó trở lại. Thấy thế, cô ta giơ tay lên trời và chạy ra khỏi nhà vừa la vừa nức nở : - Ôi, các ông các bà ơi, hãy nhìn xem cái thẳng gian ác này đã xéo lỗ mũi tôi một người đàn bà chân chính ! Hãy cứu tôi với ! Lúc ấy, lính của vua chạy tới. Họ đánh anh thợ cạo một trận, và trói anh ta thật chặt, rồi dẫn anh ta ra tòa cùng với người vợ bị xéo mũi.

Họ nói với quan toà : - Xin quan toà xét xử tên thợ

¹ Loại cây có trái nhỏ đỏ và đen, *abrus precatorius*

cạo này, hấn đã làm hư mặt người phụ nữ vô tội này. Xin tòa hãy trừng phạt hấn đáng tội. Nghe thế, quan tòa hỏi : – Này anh thợ cạo kia ! Tại sao anh lại làm hư mặt vợ anh thế ? Cô ấy có yêu một người đàn ông khác không ? Hay cô ta có ám hại anh không ? Cô ta có trộm cắp không ? Anh hãy trình bày cho ta tội lỗi của cô ấy. Nhưng anh thợ cạo, mình mấy thâm tím vì trận đòn, không thể nói được lời nào. Thế là các quan bảo : – Ôi ! Lính của vua đã nói đúng. Anh ta không nghe. Đúng là một con người dữ tợn. Anh đã hãm hại người đàn bà vô tội này. Và người ta thường nói :

Kẻ nào phạm tội ác, sợ hãi về hành động của mình, tiếng nói ấp úng, mặt mũi đổi sắc, cái nhìn sợ hãi và sức lực đi đâu mất.

Và do đó :

Hấn bước đi lang thang, mặt đổi sắc, trán nhễ nhại mồ hôi, lời nói hấn ngập ngừng.

Kẻ phạm tội luôn luôn run rẩy và nhìn xuống đất. Do đó, với sự chú ý, những người khéo léo sẽ nhận biết hấn qua các dấu hiệu này.

Và vả lại :

Con người trong sạch có gương mặt trong sáng, vui tươi, có giọng nói rõ ràng, và cái nhìn tự tin. Ở toà án, hấn nói với giọng đầy nghị lực và đầy tự tin.

Như vậy ta thấy ở người này những dấu hiệu của một tên sát nhân. Tội đối xử khắc nghiệt với một người đàn bà là tội chết. Do đó, hãy giết hấn !

Khi Đêvasarnan thấy người ta dẫn anh thợ cạo đến chỗ hành hình, ông ta đến gặp các quan tòa và nói : – Ôi

! Các ông ơi, người đàn ông khốn khổ này bị xử chết oan ức ! Anh ta là một người chân chính. Xin hãy nghe tôi nói đây :

Con lang trong cuộc đọ sức giữa bảy cừu đực, tôi và Achadhabhouti, và một cô gái môi giới với chuyện của một người đàn bà khác. Đây là ba lỗi do chính bản thân gây ra.

Các quan toà hỏi ông tu sĩ : – Thưa thầy, tại sao vậy? Thế là Đévasarnan thuật lại câu chuyện của cả ba người một cách rành rọt. Các quan tòa khi nghe xong, rất đổi kinh ngạc. Họ cho phóng thích anh thợ cạo, và nói với nhau :

Một người Bà-la môn, một đứa trẻ, một người đàn bà, một người tu khổ hạnh và một người bệnh không thể bị tử hình : Việc xẻo một bộ phận trong thân thể là hình phạt dành cho những kẻ phạm trọng tội.

Bởi vậy, chính hành vi của cô ta đã làm cho cô bị xẻo mũi. Hơn nữa, theo lệnh phạt của vua, cần phải cắt tai của cô ta nữa.

Khi việc thực thi bản án đã xong, Đévasarnan hết buồn rầu về việc mất tiền bạc, trở về tu viện.

Bởi vậy mà tôi nói :

Một con sói lang trong một cuộc đọ sức giữa bảy cừu đực, tôi với Achadhabhouti và một cô môi giới với chuyện của một người đàn bà khác, đó là ba lỗi do chính bản thân gây ra.

Nhưng mà, Karataka nói, trong một trường hợp éo le như thế này, chúng ta phải làm gì ?

Ngay cả trong trường hợp như thế này, Đamanaka

nói, ta sẽ dùng trí thông minh để tâm tan rã tình bạn giữa Sanddivaka và nhà vua. Bởi vì người ta thường nói :

Một mũi tên do người xạ thủ có thể chỉ giết một người hay không giết, trí thông minh của người khôn ngoan, khi được tung ra, tiêu diệt cả một nước với người cai trị nó.

Vì vậy tôi sẽ dùng tới ngón gian quyết ẩn giấu với mưu mẹo và quỷ kế, để phá vỡ tình bạn đó. Karataka nói : – Bạn ơi, nếu bằng một cách này hoặc một cách khác, Pingalaka và Sanddivaka biết được mưu mẹo và quỷ kế của bạn, ta e bạn sẽ chết mất.

Anh bạn à, Đamanaka nói, đừng nói thế. Vào lúc nguy khốn, ngay cả lúc mà định mệnh xui xẻo nhất, kẻ có trí thông minh phải dùng trí thông minh. Đừng bao giờ nản chí. Trí thông minh đưa đến sự thống trị theo kiểu con mọt khoét gỗ thành một con chữ.

Bởi vì người ta hay nói rằng :

Đừng nên nản chí dù định mệnh xui xẻo. Nhờ lòng can đảm đôi khi ta có thể đạt đến một chức tước nào đó. Ngay cả khi đắm tàu ở biển, người lái buôn đi trên tàu vẫn còn muốn hành nghề.

Và do đó :

Thân Tàì dưới côi trần gian này luôn luôn chiếu cố kẻ tích cực. Định mệnh ! Định mệnh ! Đó là từ của những kẻ hèn nhất. Hãy dẹp định mệnh sang một bên và hãy tỏ ra can đảm : nếu sau khi đã cố gắng, mà vẫn thất bại thì ai có thể chê trách anh chứ ?

Bởi thế, biết được điều đó, bằng một sự thông minh kín đáo, ta sẽ ly gián họ lẫn nhau mà họ không hay biết. Người ta hay nói :

Chính thần Brahman cũng không tìm ra được manh mối một vụ lường gạt được che giấu kỹ. Một người thợ dệt cái trang thành thần Vishnu¹ để hưởng lạc thú với công chúa.

Karataka hỏi : Việc đó như thế nào ? Damana kể :

¹ Thần Bảo Tồn

VI.

CHUYỆN NGƯỜI THỢ DỆT TỰ XƯNG LÀ THẦN VISHNU

Ở một nơi kia, có một người thợ dệt và một người thợ đóng xe. Họ là bạn nhau. Ngay từ lúc thiếu thời họ đã thân nhau, cùng nhau nô đùa. Rồi một hôm, ở đó, có tổ chức một buổi lễ lớn trong đền thờ một vị thần. Trong buổi lễ đó, khi di rong chơi giữa đám diễn viên, những vũ công, những người diễn trò hoạt kê và những người từ tứ xứ đến, hai người bạn trông thấy cô công chúa cỡi voi và trang điểm bằng tất cả mọi thứ huy hiệu hoàng triều. Một đoàn hoạn quan và kẻ hầu hạ bao quanh công chúa. Khi người thợ dệt nhìn thấy nàng, hấn ngã nhào xuống đất vì quá si tình như thể bị trúng thuốc độc hoặc quý nhập. Người thợ đóng xe nhìn thấy bạn ở trong tình trạng trên, rất lấy làm khổ tâm. Anh ta nhờ những người khác đỡ bạn lên rồi cùng về nhà. Nhờ dùng các thứ thuốc thầy thuốc cho, và nhờ những người hỏ thần chú, người thợ dệt sau một hồi lâu đã hồi tỉnh lại. Người thợ đóng xe hỏi bạn : – Nay ông, sao tự nhiên ông lại bất tỉnh như vậy ? Có chuyện gì không ? Người thợ dệt trả lời : – Nếu anh muốn biết, xin anh hãy nghe tôi kể đây. Sau khi kể xong, anh ta bảo bạn : – Bạn hời, nếu bạn xem tôi như một người bạn, hãy làm phúc cho tôi cúi để dựng đàn hóa. Hãy tha thứ cho tôi nếu vì quá thần tình, tôi có sơ xuất với bạn.

Khi người thợ đóng xe nghe vậy, anh ta ghen ngào và mắt mờ lệ : – Hãy nói cho tôi biết nguyên nhân sự đau

khổ của bạn, để tôi tìm cách giải quyết. Vì người ta nói:

Trên đời này, không có gì giữa vũ trụ mênh mông, mà người ta không thể có thuốc chữa, sự mê say, trí thông minh và những người có tâm hồn dai dẳng

Nếu bốn thứ đó có thể cứu bạn, tôi sẽ đem thuốc đến cho bạn. – Bạn ơi ! Người thợ dệt nói, những thứ ấy hoặc nghìn thứ khác cũng không thể cứu chữa căn bệnh của tôi. Vì thế bạn đừng làm chậm trễ cái chết của tôi. – Bạn ơi ! Người thợ đóng xe nói, hãy cho tôi biết, để tôi cùng nhảy với bạn vào ngọn lửa đỏ nếu không có thuốc chữa. Tôi không thể xa bạn hiện dù một giây phút. Tôi đã quyết định như thế. – Bạn à, người thợ dệt nói, khi tôi nhìn thấy công chúa tại buổi lễ, cỡi trên một con voi thì thần Ái Tình Kama đã đánh tôi. Do đó, tôi không thể chịu đựng nỗi sự đau đớn này. Người ta thường hay nói rằng :

Sau khi thỏa mãn, ngực đặt trên cặp vú tròn như những cục u trên trán một con voi động cựa, hăm hăm mùi nghệ thì liệu tôi có ngủ được chăng trong vòng tay ôm ấp của nàng ?

Và bởi thế mà :

Cái môi như quả bimba¹ đỏ, hai chiếc vú no tròn sung sức, cái rún sâu, chiếc đai sen cong cựa và thân mình thon thon. Tất cả những thứ ấy, khi nghi lời, sẽ gây ra tức khắc trên trán gian này một nỗi buồn khủng khiếp : Cầu mong đôi má nõn nà của nàng đốt cháy tôi không dứt. Điều này nói ra thật bất tiện.

Khi người thợ đóng xe nghe hết những lời yêu đương

¹ Còn gọi là Vimba (*Momordica Monadelphu*) loại cây giồng bầu bí có nơi đó

đó, anh mỉm cười nói : – Anh bạn à, nếu sự việc chỉ có thế, thì may thay mục đích của chúng ta sẽ đạt thôi. Ngay hôm nay anh gặp cô ta đi. – Bạn à, người thợ dệt nói, phòng của công chúa thì có ai vào được, ngoại trừ gió. Nó lại được canh giữ cẩn thận, thì làm thế nào tôi gặp được nàng ? Sao anh lại dùng lời gian dối để gạt tôi? Người thợ đóng xe nói : – Bạn hãy xem sức mạnh của trí thông minh của tôi đây. Nói xong, anh ta liền dùng gỗ Vadudva chế tạo ra hình con chim thần Garuda² cử động bằng một cái móc chốt và một cặp cánh có trang bị tù và, đĩa, cái chày, bông sen, và nó gắn vương miện và châu báu ở ngực. Sau đó, ông bảo anh thợ dệt nháy lên lưng chim Garuda, nhai theo những động tác của thần Vishnu. Ông nói : – Xin bạn hãy dùng chim và động tác của Vishnu để đi vào phòng công chúa giữa ban đêm : công chúa ở một mình trên tầng cuối của cung điện cao bảy tầng. Vì ngày thơ, nàng sẽ tưởng bạn là thần Vishnu. Sau đó bạn hãy chiếm cảm tình của nàng bằng những lời phỉnh gạt, và bạn hãy tận hưởng những phút giây bên nàng.

Khi người thợ dệt nghe xong điều này, anh ta đi đến chỗ công chúa, dưới hình dáng cái trang ấy. Anh nói : – Công chúa ơi, nàng ngủ hay nàng thức ? Vì nàng mà ta đích thân tới đây từ vùng Biển Sữa, lòng đầy yêu đương và bó lại người yêu Lakchmi¹ của ta. Xin nàng hãy cùng ta ân ái. Khi nhìn thấy anh ta cỡi chim Garuda có bốn tay cầm vũ khí và viên ngọc đính ở ngực, công chúa ngạc

¹ Garuda Chim thần có dạng đầu người mình chim. Garuda là vật cỡi của thần Vishnu

² Vợ của thần Vishnu và là thần Phú Quê và May Mắn

nhìên đứng dậy, bước khỏi giường nằm. Nàng chấp hai tay lại và cung kính đáp : – Hỡi đáng Tồi Cao, con là một con vật không trong sạch giữa loài người, ngài là đáng tối cao, được sự thờ kính và là tạo hóa của ba miền thế giới. Sao việc ấy có thể thực hiện được ?

Anh thợ dệt đáp : – Em yêu dấu, em nói đúng đấy. nhưng trước kia có nàng Radhā², sinh ra từ gia đình Nanda³, là người yêu ta. Bây giờ nàng dấu thai vào trong em. Do đó mà ta tới đây.

Công chúa nói : – Thưa đáng tối cao, nếu vậy, xin ngài hãy bảo cho phụ vương em biết, để ông dâng em cho ngài tức khắc.

Anh thợ dệt nói : – Em yêu dấu, ta không xuất hiện giữa loài người, nói chỉ đến việc nói chuyện với họ. Em hãy dâng hiến cho ta theo kiểu kết hôn ưng thuận hai bên, nếu không ta sẽ làm phép gây tai họa và đốt cháy ra tro phụ vương của em và giống nòi.

Nói xong, anh ta nhảy xuống lưng chim Garuda, cầm bàn tay trái của công chúa đang sợ hãi, thẹn thùng và run rẩy. Hắn dẫn nàng đến bên giường và làm tình với nàng suốt đêm theo kiểu của Vatsyayana¹. Sáng hôm sau hắn trở về nhà, không một ai hay biết. Thời gian trôi qua, và gà thợ dệt tiếp tục làm tình với công chúa. Nhưng một ngày kia, những người hầu hạ khuê phòng công chúa nhìn thấy đóa san hô của môi dưới công chúa bị mất và họ nói với nhau : – Ôi ! Hãy nhìn xem, thân thể công chúa có dấu hiệu của một người phụ nữ đã co

² Tình nhân của Krishna

³ Cha nuôi của Krishna làm nghề chôn bò

¹ Tác giả cuốn sách viết về ái tình

chồng. Trong căn nhà có canh gác nghiêm ngặt như thế này thì làm sao chuyện ấy có thể xảy ra được chứ ? Chúng ta nên báo cho đức vua biết đi.

Quyết định xong, họ cùng đến gặp nhà vua và nói: – Tàu bè hạ, chúng thần không biết rõ, nhưng mặc dù phòng công chúa được bảo vệ cẩn mật, có một kẻ nào đó đã vào được, xin chờ lệnh bề hạ.

Khi nghe được điều đó, vua lấy làm bối rối và nghĩ thầm:

Sinh ra một bé gái là một nỗi lo lắng lớn trên cõi đời này. Giao nó cho ai đây ? Mỗi suy nghĩ lớn khi cho người ta đứa bé gái ấy, nó có được hạnh phúc hay không ? Là cha một bé gái quả là một nỗi khổ tâm.

Những con sông và những người đàn bà đều có một sức mạnh giống nhau. Bờ sông và gia đình cũng thế. Bị làn nước và tội lỗi làm sụp đổ hết. Sông làm sụp bờ, và các người đàn bà làm sụp gia đình.

Do đó mà :

Ra đời, bé gái đẹp lòng mẹ, cô lớn lên giữa sự buồn bã của các bạn. Ngay cả khi cô được mọi người kính trọng, cô vẫn hành động xấu. Những cô gái là những tai họa khó mà vượt qua.

Sau một hồi suy nghĩ, vua nói với hoàng hậu, khi bà chỉ còn một mình bên ông : – Hoàng hậu ơi, ta phải kiểm tra lại những gì người hầu hạ khuê phòng nói với ta. Thần Chết bức tức kẻ nào đã gây ra điều xấu xa này.

Khi hoàng hậu nghe được điều này, bà cũng bối rối. Bà đi nhanh vào phòng công chúa và bà nom thấy con gái bà: môi bị nứt nẻ, và những phần thân thể bị cào cấu bởi móng tay. Và bà nói : Con khôn kiếp kia, người đã làm

xấu danh dự nhà người. Tại sao người cam tâm để mất tiết hạnh ? Kẻ nào Thần Chết đang đi tìm đã đến gần người ? Hãy nói cho ta biết sự thật.

Thấy hoàng hậu nói rất giận và kiêu hãnh, công chúa cúi mặt sợ hãi và xấu hổ thưa : – Thưa mẫu hậu, thần Vishnu đến với con mỗi đêm trên con chim Garuda. Nếu những lời con không đúng sự thật, xin mẹ vào lúc giữa đêm, người chồng tôn kính của Ramá¹.

Khi hoàng hậu nghe như vậy, bà đi nhanh tới gặp nhà vua. Mặt bà tươi tỉnh, và tất cả những chiếc lông trong người bà đều dựng đứng lên vì vui sướng. Bà nói : – Tâu bệ hạ, hạnh phúc của bệ hạ chỉ tăng lên thôi. Luôn luôn vào giữa đêm, thần Narayana (tức Vishnu) đến với công chúa. Ông ta đã cưới công chúa theo kiểu hôn nhân Gandharva². Đêm nay, bệ hạ cùng thiếp hãy đến bên cửa sổ và chúng ta sẽ nhìn thấy ông ta vào lúc giữa đêm, vì ông không trò chuyện với loài người.

Khi vua nghe xong điều này, ông vui mừng. Ngày hôm đó trôi qua đối với ông dài như một thế kỷ. Sau đó ông cùng hoàng hậu nấp bên cửa sổ, mắt nhìn lên bầu trời. Ông thấy bay xuống từ trên không vị thần Narayana (Vishnu), cưỡi trên lưng chim Garuda, cùng chiếc tù và, đĩa và các chầy cầm trên tay. Trên người của thần có tất cả những dấu hiệu quen biết. Do đó ông tự xem như một người đàn ông sung sướng nhất, và ông nói với hoàng hậu : – Hoàng hậu ơi ! Trên đời này chắc không ai hạnh phúc cho bằng anh và em. Bởi vì thần Narayana đến với con của chúng mình và yêu thương nó. Vậy thì

¹ Ramá : tên của Lakshmi

² Hôn bên trai gái tự nguyện kết hôn

tất cả những ước muốn của chúng ta đều sẽ được thực hiện. Bây giờ, do sức mạnh của chàng rể ta, ta sẽ chinh phục toàn bộ quả đất về tay ta.

Quyết định xong ông vi phạm luật lệ đã giao ước với các vua lân cận. Những vị này thấy ông phạm luật, bèn họp nhau chống trả. Trong lúc đó, vua truyền miệng lại cho công chúa qua hoàng hậu : – Này con, khi con là con ta và khi đức Narayana tôn kính đã làm rể ta, thì việc các vua cùng chống lại ta có thể coi là hợp lý không ? Hôm nay con phải bảo chồng con làm tất cả kẻ thù của ta phải chết hết.

Đêm đó, khi người thợ dệt tới, công chúa nói với anh một cách khiêm tốn : – Lang quân ơi, khi chàng đã là rể của phụ vương, thì lý nào phụ vương lại chịu thua các kẻ thù của ông. Xin chàng hãy ra tay nghĩa hiệp và làm cho tất cả các kẻ thù ấy phải chết.

Người thợ dệt nói : – Em yêu dấu, kẻ thù phụ vương không thấm tháp gì đâu ! Em hãy yên tâm. Trong một chốc nữa, ta sẽ đập tan chúng ra từng mảnh vụn bằng chiếc đĩa Soudarsana¹

Nhưng rồi thời gian trôi qua, đức vua bị kẻ thù lấy hết tất cả đất đai. Ông chỉ còn lại những bờ thành mà thôi. Trong lúc đó, vì không biết là người thợ dệt giả dạng thành thần Vishnu, vua cứ gửi tặng cho anh ta liên tiếp nào cam thảo, dừa rừng, trầm hương và các loại dầu thơm chọn lọc khác, cùng với quần áo, hoa, thức ăn, thức uống và qua miệng công chúa nói lại với anh ta : - Thần ơi, chắc chắn là tới sang tinh mơ, địa điểm này sẽ bị

Tên gọi chiếc đĩa, một trong những vũ khí kỳ diệu của thần Vishnu

địch san bằng, lúc đó không còn một ngọn cỏ hoặc ngọn cây. Tất cả thần dân của ta mình đầy thương tích, họ không thể chiến đấu được nữa, xin Ngài hãy làm tất cả những gì để cứu vãn tình thế.

Khi người thợ dệt nghe vậy, anh ta suy nghĩ : – Nếu chỗ này bị san bằng, chắc chắn ta cũng chết thôi, và ta sẽ xa nàng mãi mãi. Do đó, ta sẽ leo lên chim Garuda và hiện ra giữa trời với vũ khí trang bị đầy mình. Có thể kẻ địch sẽ tưởng ta là thần Vasoudêva và do sợ hãi, chúng sẽ chết dưới tay những chiến sĩ của đức vua. Người ta thường nói :

Một con rắn, dù nó không có nọc độc, cũng cần giương cái mồng trên đầu nó ra. Có nọc hay không có nọc, sự phùng mang trợn mắt sẽ gây ra nỗi kinh hoàng.

Nhưng nếu khi bay lên cao để bảo vệ thành phố, ta phải chết đi, thì việc ấy lại càng tốt đẹp hơn. Người ta hay nói :

Kẻ nào hy sinh tính mệnh mình cho một con bò cái, cho một đạo sĩ, cho một người chủ, cho người vợ, hoặc thành phố, thì kẻ ấy hưởng thế giới vĩnh cửu.

Người ta còn nói :

Khi mặt trăng bị ngưng lại trong cái vành của nó, khi mặt trời bị đánh bại bởi con quỷ Rahu¹ thì khi tai họa đến với kẻ bảo vệ họ, những kẻ quanh mình chính đại, cũng đáng được ngợi khen. Quyết định thế anh ta đánh

¹ Quỷ Rahu giả dạng làm thần để được hưởng nước trường sinh. Nhưng nó bị thần Mặt Trời và thần Mặt Trăng phát giác và bị thần Vishnu chém đứt. Vì vậy nó trôi vào nước trường sinh, Rahu không chết. Từ đó Rahu luôn tồn tại và bắt thủ kẻ phát giác mình.

răng và nói với công chúa : – Em yêu, khi tất cả kẻ địch đã bị giết chết ta sẽ ăn uống. Tóm lại là, ta chỉ làm tình với em sau khi xong việc ấy. Nhưng em phải nói lại với phụ vương là ngài phải xuất chinh cùng với một đạo quân vào lúc hừng sáng, và ngài phải chiến đấu. Còn ta, ta sẽ ở trên không, ta sẽ làm cho kẻ thù trở nên yếu ớt. Sau đó, phụ vương sẽ giết chúng dễ dàng. Ngược lại, nếu tự tay ta giết kẻ địch, chúng sẽ được lên thiên đàng. Do đó mà phải hành động cách nào để chúng bị giết khi chạy thoát và không được lên thiên đàng.

Khi công chúa nghe điều này, cô tự đích thân báo lại cho vua cha biết. Đức vua lại càng tin vào những lời nói này, ông dậy thật sớm, và xuất chinh với một đạo quân thật gọn gàng để chiến đấu. Người thợ dệt do quyết tâm chết nên bay lên không, tay cầm cung, ra đi để chiến đấu.

Trong khi ấy, thần Narayana thật, biết được quá khứ, hiện tại và tương lai, vừa cười vừa nói với con trai Vinata¹ : – Này chim Garuda, người có biết rằng có một tên thợ dệt, giả danh ta, cười lưng chim Garuda gỗ, đang yêu công chúa không ? Garuda đáp : – Thưa thần, con biết tất cả chuyện này. Chúng ta phải làm gì bây giờ ? Thần nói : – Hôm nay tên thợ dệt quyết định chết đấy, hắn đã ước như thế và ra đi chiến đấu. Khi bị trúng tên của những dũng sĩ địch, chắc chắn hắn sẽ chết. Khi hắn chết, mọi người sẽ nói rằng có một số đông binh sĩ họp lại và đã giết chết Vasoudéva và Garuda. Sau đó, thế gian sẽ không còn tôn kính ta nữa. Hãy đi nhanh để nhập vào con chim Garuda gỗ. Ta sẽ nhập vào thân xác tên thợ dệt để hắn giết kẻ địch. Địch càng bị sát hại,

¹ Tức Garuda. Vinata là vợ của Kassapa

chúng ta càng được vinh dự lớn thêm.

Khi Garuḍa thật trả lời vâng, đức Narayana nhập vào người anh thợ dệt. Sau đó do oai lực của thần, người thợ dệt đang ở trên không trong một phút chốc, và giống như trò ảo thuật, đã làm cho những dũng sĩ địch thua xiềng liểng. Đức vua cùng đạo quân bao vây quanh cùng đánh bại họ. Và người ta đồn rằng vua đã giết được tất cả kẻ thù nhờ chàng rể thần Vishnu.

Khi người thợ dệt nhìn thấy kẻ địch đã chết hết anh ta từ trên trời đáp xuống, lòng hân hoan. Khi quan thượng thư và người dân thành phố thấy người thợ dệt, người dân của họ, họ bèn hỏi anh ta cơ sự. Người thợ dệt kể lại cho họ đầu đuôi câu chuyện. Vua trong lúc say sưa chiến thắng, bỗng nhiên mền anh thợ dệt. Ông ta gả công chúa cho người thợ dệt một cách long trọng trước mặt mọi người và biếu anh ta một vương quốc làm quà. Người thợ dệt với công chúa cùng nhau hưởng thú vui xác thịt và sống trọn đời bên nhau.

Do đó mà thiên hạ nói :

Chính thần Sáng tạo Brahma cũng không thể tìm ra manh mối của một vụ lường gạt được che giấu kỹ. Một người thợ dệt đã cải trang thành thần Vishnu hưởng lạc thú với công chúa.

Nghe xong, Karakata nói : – Bạn hiền ơi, đúng thật, nhưng dù sao, tôi vẫn có một nỗi lo sợ to lớn, bởi vì Sanddivaka thì thông minh còn sư tử thì hung dữ. Do đó bạn không đủ sức để ly gián hai người ấy đâu. Đamanaka đáp : – Kẻ yếu cũng mạnh. Bởi vì người ta nói :

Bằng mưu trí ta có thể làm được những gì không thể làm được bằng sức mạnh. Bằng một sợi dây chuyền bằng vàng, con quạ đã làm chết con rắn đen.

Câu chuyện như thế nào ? Karataka hỏi. Đamanaka kể:

VII.

QUA, QUẠ MÁI, CHÓ RỪNG VÀ RẮN

Ở một vùng kia có một cây phi to. Hai con qua, một trống và một mái làm tổ và sinh sống trên cây đó. Khi con mái đẻ, một con rắn đen chui ra khỏi hốc cây và ăn tất cả con chúng. Hai con qua trong cơn tuyệt vọng chạy đến một con chó rừng, bạn thân của chúng, đang sống dưới một gốc cây khác. Chúng nói : – Bạn hiền ơi, khi một việc như thế xảy ra, chúng tôi phải làm gì bây giờ ? Khi mà con rắn đen ác độc đó chui từ hốc cây ra ăn thịt con chúng tôi. Hãy chỉ cho chúng tôi cách đối phó với nó.

Kẻ nào có ruộng bên bờ sông, và một người vợ ngoại tình, và trong nhà bạn lại có rắn ở, thì làm sao kẻ đó an tâm được ?

Và lại :

Sống trong một căn nhà có rắn, chắc chắn là sẽ chết. Kẻ nào sống gần làng có một con rắn ở chắc gì đã thọ.

Chúng tôi cũng thế, hàng ngày sống ở đó, nên không chắc gì thọ nổi.

Con chó rừng trả lời : – Xin các bạn chờ may mắn ưu phiền. Tất nhiên là cái con vật háu ăn đó phải bị giết bằng mưu mẹo. Và người ta nói :

Chiến thắng kẻ thù bằng vũ khí khác với chiến thắng kẻ thù bằng mưu trí : kẻ có mưu mẹo, dù bé nhỏ đi mấy cũng không bị các anh hùng đánh bại.

Rồi vậy cho nên :

Sau khi ăn nhiều cá, cá lớn, cá bé và cá vừa vừa, một con sếu chết vì háu ăn dưới còng kẹp của tôm.

Câu chuyện thế nào ? Hai con qua hỏi, chó rừng kể :

VIII.

SẾU VÀ TÔM

Tại một khu rừng nọ, có một cái ao lớn đầy cá và mộ. Con sếu ở đây. Con sếu già lắm và không thể bắt cá để ăn. Nó gầy ốm vì đói. Nó đứng ở trên bờ ao và khóc. Lệ rơi lã chã xuống bờ ao trông giống những viên ngọc quý. Đứng một chân như một cọng cây, cổ nó cong lại, con sếu đã gạt được những con cá ngu dại tưởng nó là một cọng sen. Nhưng có một con tôm bơi tới gần, cùng với đàn sinh vật sống dưới nước. Nó thông cảm với nỗi đau khổ của con sếu và nó cung kính hỏi sếu : – Anh bạn ơi, sao hôm nay anh không lo kiếm ăn mà chỉ đứng khóc và thở dài than vãn vậy ? Sếu đáp : – Em ơi, em nói đúng đấy. Ta ăn cá để sống, nhưng bây giờ ta đã từ bỏ mọi sự ham muốn, và chỉ còn chờ chết mà thôi. Do đó ta sẽ không ăn cá khi chúng đến gần ta nữa. Khi tôm nghe vậy, nó nói : – Thưa anh, lý do gì anh từ bỏ những ham muốn ? Sếu đáp : – Em ơi, ta sinh ra và lớn lên bên bờ ao này. Ta biết được việc sắp đến. Trời làm hạn không mưa 12 năm trời. Tôm hỏi : – Anh học của ai mà biết được chuyện này ? – Từ miệng một chiêm tinh gia, sếu đoán, vì Sanaistchara¹, Bhauma² và Soukra³ xé ngang chiếc xe của Rohim⁴ và đi xuyên qua, và ông Varâhamirih⁵ đã nói :

¹ Sao thổ

² Sao hỏa

³ Sao kim

⁴ Nhóm sao gồm 5 vì sao a, b, c, d, e của sao kim nguyệt

⁵ Nhà thiên văn học nổi tiếng sống vào thế kỷ thứ VI

Nếu con trai của Mặt Trời⁶ xé chiếc xe của Rohim ở, thì trong 12 năm, Mâdhava⁷ không làm mưa trên trái đất.

Và do đó :

Khi chiếc xe của Rohim bị gãy, trái đất như thể đã phạm một lỗi sẽ phủ đầy tro, xương cốt và như vậy coi như hoàn thành việc sám hối Kâpâlîka¹.

Và như vậy :

Nếu con trai của Mặt Trời, Roudhira² hay Kêtou³ xé chiếc xe của Rôhini, thì tôi nói sao bây giờ ? Rằng trái đất sẽ bị chìm trong một bể hải hùng.

Và như vậy :

Nếu mặt trăng dừng lại ở chiếc xe của Rôhim, những kẻ không nhà sẽ đi bất cứ nơi đâu, ăn thịt những đứa bé đã chín và uống nước trong những bình chầy bóng bởi Mặt Trời.

Như vậy, cái ao này sẽ ít nước đi, nó sẽ cạn ngay. Khi nó khô cạn đi, những kẻ lớn lên và vui đùa cùng ta, sẽ chết hết vì thiếu nước. Ta không đủ sức để nhìn thấy cảnh chia ly này, vì thế ta nhịn ăn cho đến chết. Bây giờ, tất cả những sinh vật sống dưới nước, ở những vùng nước nhỏ sẽ được cha mẹ chúng mang đi tới các ao lớn, một vài con cá sấu, cá heo, voi nước, vãn vãn, cũng sẽ đi thôi. Nhưng các con vật sống dưới ao này thì không lo

⁶ Sao thổ

⁷ Tên của Vrishna

¹ Âm chí tính trong các ngày tu hành thờ Siva. Những ngày này phủ đầy tro và mang một chiếc vòng hay thắt lưng làm bằng dầu lâu

² Sao hỏa

³ Tên một vì sao sao thứ chín

âu. Điều làm ta khóc là sẽ không một con vật nào ở ao này sống sót.

Khi tôm nghe thấy điều này, nó bái lại cho các con vật sống ở dưới ao những lời nói của con sếu. Cá, rùa và các con vật khác sợ hãi đến hồn. Chúng đến gặp sếu và hỏi sếu : - Anh sếu ơi ! Có cách nào cứu chúng em không? Sếu đáp : - Cách đây không xa, có một cái ao lớn chứa đầy nước với sen mọc dày. Ao này, dù cho *Parḍḍanya*¹ có không hạn mưa xuống trong 24 năm cũng không khô cạn. Nếu ai leo lên lưng ta, ta sẽ chở tới đó. Thế là các sinh vật dưới ao tin cậy sếu. Chúng vây quanh sếu và cùng nhao lên : - Bố ơi, cậu ơi, anh ơi, chở em đi trước ! Em trước ! Con sếu xảo quyệt bèn lần lượt chở hết con này đến con khác. Nó bay tới một hòn đá to cách ao không xa, ném con vật xuống đá và ăn thịt con vật ngon lành. Ăn xong, sếu bay trở về ao. Lúc nào nó cũng làm cho các con vật còn lại lo lắng vì những điều bịa đặt. Và bằng cách đó nó tự nuôi sống. Một ngày kia, tôm nói với sếu : - Anh sếu, anh nói với em về chuyện đó trước, thế sao anh lại bỏ em và lo chở người khác ? Hôm nay anh hãy chở em đi. Sếu nghe vậy, nghĩ bụng : Ta chán ăn cá rồi. Hôm nay ta sẽ đổi món tôm mày. Nó nói : - Vâng, lên đây, anh sẽ chở em. Nó bảo tôm leo lên lưng nó và bay về phía cục đá. Từ xa, tôm đã nhìn thấy một núi xương trên cục đá. Nó nhận ra các xương cá và nó hỏi sếu : - Anh ơi, chiếc ao kia còn xa không ? Anh nói đi ! Sếu nghĩ bụng : Đây là một con vật ngu xuẩn. Trên đất liền nó không khoẻ đâu ? Vừa suy nghĩ sếu vừa tươi cười đáp : Tôm à, làm sao có ao khác được ? Đây là

¹ Tên của thần Indra, thần mưa

phương kế sinh nhai của ta. Người hãy tự biết về số phận của người. Ta cũng sẽ ném người lên cục đá ấy rồi ăn thịt người. Trong lúc sếu nói, tôm lấy càng kẹp chiếc cò trắng mềm như ngó sen của sếu và siết lại. Sếu lăn ra chết. Sao đó tôm lấy cổ sếu rồi quay trở về ao. Các loài vật ở đó hỏi nó: – Này anh tôm, sao anh lại quay về thế ? Việc gì đã xảy ra vậy ? Cậu của anh đâu sao không thấy ? Sao ông ấy chậm thế ? Chúng tôi rất lo và nôn nóng chờ ông ta đấy. Tôm vừa cười vừa nói : – Chúng bây là lũ ngốc ! Con sếu nói lão ấy đã gặt các chú cá. Nó đã ném cá lên một hòn đá cách đây một quãng và đã ăn thịt chúng. Bởi vậy, do số ta còn sống, ta biết dã tâm của hán và mang cổ hán về đây. Xin các bạn đừng sợ, giữ thì tất cả các sinh vật dưới nước đều sung sướng. Vì thế tôi mới nói rằng :

Sau khi đã ăn nhiều cá lớn, cá bé, cá vừa vừa, một con sếu đã chết vì quá háu ăn dưới càng kẹp của tôm.

Anh bạn à ! Quạ nói : – Hãy nói cho chúng tôi cách giết được con rắn hung ác ấy. Sói đáp : Hãy bay đến kinh thành nơi vua ở. Ở đó anh hãy lấy một chiếc dây chuyền vàng hoặc xâu chuỗi ngọc của mộ phú hộ vô ý tứ nào đó, thượng thư của vua hay gì đó, và ném nó vào hốc cây. Bằng cách đó, con rắn sẽ bị giết chết một cách dễ dàng.

Quạ trống và quạ mái bay tới thành phố. Quạ mái bay vào một khu vườn, và nó nhìn thấy người tì nữ của vua đang nô đùa trong hồ nước và đặt những dây chuyền vàng, xâu chuỗi ngọc, quần áo, và đồ trang sức trên bờ. Quạ mái lấy một dây chuyền vàng, bay về. Linh hầu và bọn hoạn quan thấy quạ mang chiếc dây chuyền vàng

bay đi bèn lấy gậy rượt theo. Qua mái ném dây chuyền vào hốc cây, chỗ rắn ở và đậu một ở một chỗ xa hơn. Khi đám lính hầu của vua leo lên cây và thấy được cái lỗ, thì con rắn đen trong đó đang phùng mang ngóc đầu ra. Họ bèn dùng gậy giết nó, lấy lại sợi dây chuyền. Từ đó, cặp quạ sống yên lành hạnh phúc.

Do đó nên tôi nói :

Bằng mưu trí, ta có thể làm được việc mà sức mạnh không thể. Với một chiếc dây chuyền con quạ mái làm chết một con rắn đen.

Và như vậy :

Một kẻ thù yếu thế, nhưng đối với những người tự phụ khinh lớn, lúc đầu rất dễ diệt, sau đó trở nên bất khả tiêu diệt như một căn bệnh.

Do đó, ở trên cõi đời này không việc gì mà người thông minh không làm được. Và người ta nói :

Kẻ nào có trí thông minh thì có sức lực ; còn kẻ ngu thì sức lực ở đâu ra ? Trong một khu rừng, một con sư tử đầy kiêu ngạo đã bị thỏ giết.

Chuyện như thế nào ? Karakata hỏi. Đamanaka kể :

IX.

SƯ TỬ VÀ THỎ

Giữa một khu rừng nọ có một con sư tử tên là Bhasouraka. Con sư tử này nhờ sức mạnh vô địch của nó, ăn thịt không biết bao nhiêu là nai tơ, thỏ, và các thú khác. Một hôm, tất cả những con thú trong rừng : nai tơ, heo rừng, trâu rừng, thỏ... họp nhau lại đến gặp sư tử và nói với sư tử : – Thưa Chúa thượng, việc tàn sát tất cả các con vật có ích chỉ vì, chỉ cần một con ngài cũng đủ no lòng. Xin ngài hãy cam kết với chúng tôi rằng : Kể từ ngày hôm nay, ngài có thể nghỉ ngơi ở đây và mỗi ngày sẽ có một con thú đến để ngài xơi. Như thế ngài khỏi phải đi kiếm ăn, mặt khác, chúng tôi cũng sẽ không bị diệt. Đó là bốn phần của một vị vua, xin ngài hãy theo đó mà làm. Người ta thường nói :

Kẻ nào tận hưởng quyền vua một cách điều độ và có lợi, như người khôn dùng thuốc trường sinh, sẽ đi đến thịnh vượng. Đất nào dù có cứng, khi nó được xới lên đúng cách sẽ ra quả giống như arani¹ cho lửa.

Sự che chở dành cho các thuộc hạ là một phương pháp hay nhất để tăng thêm của cải trên trời, sự áp bức dẫn tới sự thất đức, tội phạm và sự tẻ tiện.

Một ông vua, giống như mộng người chăn bò cái, rút lần lần sữa trong của cải của các thuộc hạ, giống như những con bò cái, vừa phải giữ vừa phải nuôi, như thế vua có đủ cái ăn cái mặc. Kẻ vua chúa mà giết một cách

¹ Dụng cụ gồm hai miếng gỗ mà người ta có sát vào để lấy lửa.

diễn rõ các thuộc hạ của mình như giết dê, sẽ được thỏa mãn lần đầu và sẽ không có lần thứ hai.

Một ông hoàng muốn có quả thì phải săn sóc con người với nước của các món quà biếu, sự kính trọng giống như một người làm vườn săn sóc các cây con.

Cây đèn ví như một ông vua, trong khi rút ra chất dầu phong phú từ cấp thuộc hạ của ông, thì không ai nhìn thấy, do các đức tính sáng sủa ở nó. Ta nặn sữa một con bò cái vào thời gian thích hợp và ta săn sóc nó. Đối với cấp thuộc hạ cũng vậy : ta tưới nước và ta thu hoạch cái cây cho ta hoa và quả.

Một cây non bé nhỏ mọc ra từ một hạt giống. Nếu nó được chăm sóc kỹ, sẽ cho ta quả đúng thời vụ. Đối với thế giới cũng vậy, nếu nó được cai quản tốt.

Vâng, hạt giống, đá quý, các thức uống và các vật khác mà một ông vua có được cũng nhờ ở cấp thuộc hạ của ông.

Vua nào làm lợi cho thiên hạ sẽ thịnh vượng nhanh chóng. Khi họ phá hại thiên hạ, chắc chắn họ sẽ đi đến con đường chết.

Khi Bhasouraka nghe xong bài diễn văn của các con vật, nó nói : – Điều các người nói rất đúng. Nhưng nếu, trong khi ta nằm nghỉ ở đây mà không có một con vật nào đến cho ta chén, ta sẽ vô lấy các người. Nhưng con thú đều hứa chắc với sư tử. Yên ổn trong lòng, chúng chạy khắp nơi trong rừng. Nhưng cứ mỗi ngày lại tới lượt chết của một con vật ; bất kể con vật này hoặc già, hoặc chán đời, hoặc buồn bã, hoặc lo sợ cho số phận của vợ con nó. Một ngày kia, theo thứ tự, tới lượt một con thỏ. Mặc dù nó không thích, nó vẫn bị các con vật khác

gợi đi. Nó đi rất chậm, và vượt quá mức thời gian cho phép. Nó bối rối như tơ vò và cố tìm cách để giết sư tử. Tối cuối ngày, nó mới đến nơi sư tử chờ. Con sư tử nó nằm liếm mép và nghĩ bụng : Ngày mai, ta sẽ không chứa lại một con thú nào trong rừng cả. Trong khi nó suy nghĩ như thế, thỏ đến. Thỏ nghiêng mình chào và đứng lại trước sư tử. Sư tử nhìn thấy thỏ đến trễ là một con vật nhỏ bé hơn tất cả các vật khác. Nó nổi cơn thịnh nộ và hăm dọa thỏ : – Này, con thỏ khốn kiếp, ngươi ốm yếu lại đến đây một mình, và vượt quá thời gian qui định. Do sư xúc phạm của ngươi, sau khi giết ngươi xong, ngày mai ta sẽ tiêu diệt tất cả các loài thú. Thỏ nghiêng mình, khiêm nhượng nói : – Tâu chúa thượng, không phải lỗi của kẻ hèn mọn này hoặc lỗi của người khác. Sau đây tôi xin nói rõ nguyên nhân việc trễ nải này. Sư tử nói :

– Ngươi hãy cho ta biết lý do trước khi ta xơi thịt ngươi.

Thỏ đáp :

– Hôm nay, tất cả các con thú đều biết là tới lượt tôi, một con vật bé nhỏ nhất, nên họ gửi năm con thỏ khác đi cùng với tôi. Trên đường đến đây, có một con sư tử to lớn khác từ trong một cái hang nói với tôi: – Này, ngươi đi đâu thế ? Ngươi hãy nhớ lại định mệnh của ngươi. Tôi trả lời hắn :

– Chúng tôi theo giao ước đến nạp thịt cho chúa tể của chúng tôi là sư tử Bhasouraka. Sư tử nọ bảo :

– Nếu vậy thì khu rừng này thuộc về ta, cho nên các con vật khác cũng phải giao ước với ta. Tên Bhasouraka giống như một tên trộm. Nếu hắn là vua chúa ở chốn

này, hấn phải để lại cho ta bốn con thỏ để làm con tin. Người hãy đi tìm hấn, và trở lại đây thật nhanh để xem ta với hấn ai là kẻ có sức mạnh hơn thì sẽ ăn thịt tất cả các con thú kia.

– Sau đó, theo lệnh của hấn, tôi đến đây hầu ngài. Đó là lý do tại sao tôi đã đến muộn hơn giờ qui định. Bây giờ, ngài hãy ra lệnh.

– Khi Bhasouraka nghe nói vậy, nó nói : – Thỏ yêu dấu, người hãy chỉ cho ta biết mặt tên cướp đó để ta trút hết cơn giận của ta. Người ta bảo : Đất đai, tình bạn, vàng là ba thứ mà con người thường đánh nhau để giành lấy. Nếu không có một trong ba thứ ấy, thì người ta không gây chiến nhau.

– Nơi nào không có lợi, nơi nào không có sự thắng lợi thì kẻ thông minh không làm và cũng không gây chiến.

Thỏ đáp :

– Thưa ngài, đúng thế. Vì giành đất và vì sĩ nhục mà người lính đánh nhau. Nhưng con sư tử này ở trong một thành lũy và nếu nó ra ngoài chiến lũy, nó sẽ bắt chúng ta. Sau đó, khi trốn trong chiến lũy ấy thì ta khó mà thắng được nó. Người ta nói :

Việc gì mà nhà vua không thể làm được với một nghìn voi hoặc với trăm nghìn ngựa, thì có thể làm được chỉ bằng với một chiến lũy.

Một xạ thủ, chỉ một mình hấn, trên bờ thành, có thể địch lại một trăm người. Vì vậy, những người tinh thông chính trị học khuyên ta dùng chiến lũy.

Thuở xưa, theo lời khuyên của thần Vrihaspati¹ và do lòng sợ thần Hiranyakasipou² mà thần Sakra³ cho xây chiến lũy do thần Viswakarman⁴ thiết kế. Và ông ban cho ơn này : Nhà vua nào có chiến lũy thì sẽ thắng lợi. Mong sao trên mặt đất này có hàng nghìn chiến lũy.

Giống như một con rắn không nọc và một con voi không tiết được tinh dịch, một ông vua không có chiến lũy rất dễ thua sút mọi người.

Khi Bhasouraka nghe điều này, hấn nói : – Thỏ yêu dấu, mặc dù tên sư tử trộm cắp kia cư trú ở một chiến lũy, người cũng chỉ chỗ hấn cho ta. Bởi vì người ta nói :

Kẻ nào không giết một kẻ thù và một cơn bệnh khi chúng xuất hiện thì sẽ bị chúng giết hại, dù cho kẻ ấy có mạnh mẽ đi chăng nữa.

Nhưng kẻ nào, sau khi lượng được sức mình, lại có lòng tự tin, sẽ có thể một mình hấn, giết được những kẻ thù, giống như con cái của Bhrigou đã giết được những người thuộc đẳng cấp chiến sĩ.

Thỏ đáp : – Thừa ngài, đúng thế. Tuy vậy, tôi nhận thấy sư tử ấy mạnh lắm. Thật không tiện cho ngài đến gặp hấn mà không biết sức mạnh của hấn. Người ta nói:

Kẻ nào không lượng được sức mình và của địch, mà vội vàng xông lên phía trước, sẽ gặt lấy sự diệt vong của chính hấn, giống như con cào cào nhảy vào lửa đỏ.

¹ Nguồn thần tính thần của các thần và là người cai quản sao mờ. Người tư coi ông là thần công lý, ông sưu tập được mọi khởi hống lớn những căn cách ngôn, một tác phẩm về ăn lễ và nghệ thuật cai trị

² Kẻ thù của các thần, bị Vishnu giết

³ Indra

⁴ Con trai của thần Brahma và kiến trúc sư của các thần, thần Mỹ Thuật

Kẻ nào dù rất mạnh đi giết một kẻ thù có sức mạnh hơn, thì trở về thường như một con voi bị mè rãng.

Bhasouraka nói : – Này, điều đó có chi quan trọng đối với người. Hãy dẫn ta đến gặp con sư tử ấy, dù hấn có ở trong chiến lũy. Nếu vậy, thỏ đáp : – Xin ngài đi theo tôi. Thỏ đi phía trước, đến một cái giếng, nó nói với Bhasouraka : – Thưa ngài, có ai dám dịch lại sự can đảm của ngài ? Bởi vì tên sư tử kia, ngay từ lúc thấy ngài từ phía xa, hấn đã cút vào chiến lũy của hấn. Xin ngài hãy đến đây để em chỉ mặt hấn cho ngài.

Khi Bhasouraka nghe vậy, hấn nói : – Thỏ yêu dấu, hãy chỉ cho ta biết chiến lũy kẻ thù ta ở đâu. Thỏ chỉ vào cái giếng. Con sư tử ngu ngốc, khi nhìn thấy ở giữa giếng có hình bóng của hấn dưới nước, đã găm lên. Do âm vang của tiếng găm này, Bhasouraka nghĩ bụng : – Con sư tử này mạnh lắm đấy. Nó nhảy xuống vỗ con sư tử kia và thế là toi mạng ! Thỏ rất vui mừng. Nó báo tin vui cho tất cả muôn thú. Nó được muôn thú khen ngợi, và sống hạnh phúc trong rừng. Do đó tại sao mà ta nói :

Kẻ có trí thông minh thì có sức mạnh, còn kẻ ngốc, thì sức mạnh của hấn ở đâu mà có được ? Một con sư tử kiêu căng và tự phụ bị một con thỏ giết chết như thế đấy.

Nếu anh nói vậy, tôi sẽ đến đó và bằng sức mạnh của trí thông minh, tôi sẽ ly gián họ. Karakata trả lời :

– Bạn yêu dấu, nếu vậy, xin chúc bạn lên đường bình yên ! Mong bạn toại nguyện !

Sau đó, khi Damanaka thay Pingalaka và Sanddivaka không ở gần nhau, anh ta lợi dụng cơ hội, nghiêng mình và ngồi xuống trước mặt Pingalaka. Pingalaka nói với hấn : – Sao lâu lắm rồi, ta không gặp được Khanh.

Damanaka đáp : – Bệ hạ cần chi đến thần nên thần không đến. Tuy nhiên, nhìn thấy công việc làm ăn của ngài thất bại, lòng thần rất đau khổ. Và vì lo lắng mà thần đến đây để nói chuyện với bệ hạ. Bởi vì người ta nói :

Việc đó tốt hay xấu, sung sướng hay đau khổ, ta cũng phải nói cho kẻ mà ta không muốn bị suy vong biết, dù không được hỏi tới.

Khi Pingalaka nghe những lời nói đầy ý đồ của Damanaka, ông ta hỏi :

- Người ngụ ý gì ? Cứ nói thẳng cho ta biết.

Con lang nói :

- Tàu ngài, tên Saddivaka đang mưu đồ chống lại ngài. Do thần được hần tin cậy, hần nói cho thần biết : Nay Damanaka, ta đã thấy được sức mạnh và chỗ yếu của tên Pingalaka. Ta sẽ giết hần và trị vì tất cả muôn thú. Ta sẽ phong cho người làm thượng thư.

Khi Pingalaka nghe những lời nói khủng khiếp như sét đánh ngang tai này, hần kinh ngạc và không nói được một lời. Damanaka nhìn thấy sự tử trong tình trạng này, nghĩ bụng :

- Đức vua quả thật thương mến Saddivaka lắm đấy. Bởi vậy, nếu hần làm thượng thư, đức vua chắc chắn sẽ tiêu tan sự nghiệp. Người ta nói :

Khi một vị vua để cho quan thượng thư một mình làm chủ giang san thì hần bị lóa mắt và tự phụ. Vì tự phụ, hần buồn rầu vì số phận làm tôi. Khi buồn rầu, hần có ý muốn tự lập ; rồi do muốn tự lập, hần sẽ mưu toan giết vua.

Vậy trong trường hợp này phải làm gì đây ? Pingalaka sau một lúc hoàn hồn, nói với sói : – Damanaka,

Saddivaka chỉ là một kẻ hầu hạ thân thiết của ta. Sao nó có thể có mưu đồ xấu chống lại ta ? Đamanaka trả lời :

- Thưa ngài, dù là kẻ tôi đòi, hay không phải tôi đòi, thì điều này cũng dễ hiểu thôi. Và người ta nói :

Không có một kẻ nào mà không ao ước uy quyền của các ông vua ; đầu cũng chỉ thấy có những kẻ yếu mới phục vụ vua mà thôi.

Pingalaka nói : - Khanh à, tuy nhiên tình cảm của ta đối với Saddivaka không thay đổi. Quả thật người ta đã có lý khi nói rằng :

Có ai lại không yêu thân thể của mình, dù thân xác ấy đầy rẫy những bệnh ? Ngay dù hấn làm hại ta, kẻ thân thiết đối với ta vẫn thân thiết.

Đamanaka nói : - Thưa bệ hạ, đấy mới chính là cái tai hại. Người ta chẳng đã nói là : Kẻ nào được vua để mất tới nhiều nhất, dù thuộc dòng dõi cao quý hay hèn mọn, kẻ đó là cái lọ của thân Tư mệnh.

Hơn nữa, vì đức tính tốt gì mà vua tin yêu Saddivaka chẳng có công lao gì ? Nhưng tâu bệ hạ, nếu bệ hạ nghĩ rằng nó to lớn, sẽ giúp giết kẻ thù, thì việc này không thể làm được, bởi vì hấn là loài ăn cỏ, trong khi kẻ thù của bệ hạ là loài ăn thịt. Do đó, việc tiêu diệt kẻ thù không thể giao cho nó được. Vậy bệ hạ phải kết tội nó và giết nó đi thôi.

Pingalaka nói :

Kẻ nào trước đây, ta nói trước đám đông : hấn có công thì ta không được kết tội hấn nếu ta sợ phải hủy việc đã thừa nhận.

Hơn nữa, chính người đã đề nghị ta. Thế thì làm sao

tự ta lại giết hấn cho đành được ? Dù thế nào đi nữa, Saddivaka vẫn là bạn ta : Ta không có hận thù gì hấn cả. Người ta thường nói :

Dứa tré Daitya¹ này do ta mà có sức mạnh, vậy không thể do ta mà chết. Cây độc chính ta cho mọc lên, thì việc chính ta hạ cây xuống cũng không hợp tình cho lắm.

Vậy thì :

Ngay từ lúc đầu, không nên ban bố tình yêu cho những kẻ không đáng được yêu. Nếu ta đã ban bố thì hàng ngày phải giữ tình yêu ấy. Sau khi đã đưa lên, điều đó đưa đến sự hồ thẹn ; kẻ đã ở dưới đất thì chẳng việc gì phải sợ hấn ngã.

Do đó :

Kẻ nào tốt đối với những người đã làm tốt cho mình, thì sự tốt ấy có công dụng gì ? Người nào tốt đối với những kẻ có hành động xấu với mình, mới được gọi là tốt.

Vì vậy nên dù tên Saddivaka có những ý đồ xấu đối với ta, ta cũng không nên làm ác lại với y.

Damanaka nói : Tàu bệ hạ ! Tha thứ cho kẻ có ý đồ xấu không phải là nghĩa vụ của một ông vua. Người đời thường nói :

Kẻ nào không giết một người tớ cùng giàu mạnh như mình, thông minh, cương quyết và đang tiềm đoạt phần nửa chủ quyền, thì kẻ đó sẽ bị giết chết.

Hơn nữa, vì tình bạn của ngài đối với y nên ngài đã quên hết tất cả phận sự của một ông vua. Do đó, tất cả các người hầu hạ ngài không còn gần bó với ngài. Bởi vì

¹ Daitya : tên những đứa con của Đai, vợ của thần Kasyapa

Saddivaka là loài ăn cỏ. Còn ngài và các người hầu ngài lại là loài ăn thịt. Nếu ngài cứ khăng khăng theo kiểu này, thì bản tính tự nhiên của ngài sẽ quên đi sự giết chóc. Làm sao, nếu ngài không chịu khó, những kẻ hầu hạ của ngài sẽ bỏ ngài, trong khi ngài không bỏ họ. Và họ sẽ đi đến một khu rừng khác. Do mối quan hệ với con bò rừng đó mà ngài sẽ tự hại mình, và ngài sẽ không ăn mỗi nữa. Người ta thường nói :

Đó là những kẻ hầu hạ hấn, đó là những kẻ hấn yêu, kẻ này trở thành người : điều này chẳng nghi ngờ gì.

Và do đó :

Giọt nước ở trên một miếng sắt nóng, ta không chỉ biết được cái tên nó. Giọt nước này khi nằm ở trên một lá sen, sẽ chiếu sáng như ngọc bích. Khi dưới ánh sao Suati¹ giọt nước rơi trong bụng của một con sò ở đại dương, sẽ trở thành ngọc trai : Đức tính cao thượng, bình thường, hoặc thấp hèn là kết quả của xã hội mà ta thường chung dụng tạo ra.

Và do đó :

Do ố lỗi lui tới với những kẻ dữ mà những người tốt bụng thay đổi : do quan hệ của hấn với ông hoàng Đourgodhana mà hoàng thân Bhichna đã ăn cắp một con bò cái.

Do đó, những kẻ được kính trọng nên tránh quan hệ với loại người xấu, đáng kính. Người ta thường nói :

Không nên cho kẻ ta không biết tính tình cư trú ở trong nhà. Do lỗi của một con rận mà Mandavisarpim bị giết.

Chuyện như thế nào ? Pingalaka hỏi. Con sói kể :

¹ Sao Arcurus

X.

CHÍ VÀ RẬN

Ông vua nọ, có chiếc giường rất đẹp. Trên giường, giữa hai tấm vải trái giường có một con chí trắng tên là Mandavisarpini¹. Con chí này chuyên hút máu vua. Một hôm có một con rận tên là Agnimoukha² bò ngang qua đó và đến chiếc giường. Khi chí nhìn thấy rận, nó buồn bã nói :

– Này bạn Agnimoukha ! Tại sao bạn đến nơi đây, nơi mà bạn không nên đến ? Bạn hãy lánh xa đi chỗ khác, khi chưa có ai biết bạn ở đây. – Thưa ông anh, con rận đáp, ngay cả đối với một người dữ tới nhà mình, mà nói như vậy cũng không được đâu. Người ta nói :

Hãy tới đây, xích lại gần đây và ngồi xuống chiếc ghế này, sao lâu quá tôi không gặp anh ? Anh có khỏe không? Trông anh không được khỏe đấy ! Chúc bạn vui khỏe ? Ta rất lấy làm sung sướng được gặp bạn : Đó là những lời nói của người tốt bụng, khi một người đàn ông, dù hạ cấp tới nhà anh. Theo các nhà làm luật thì đó chính là bốn phận người chủ nhà, một bốn phận dễ dàng và đưa lên thiên đàng.

Hơn nữa, tôi đã nếm qua nhiều thứ máu của rất nhiều người. Loại máu này, do thiếu dinh dưỡng, có một vị mặn, cay, đắng, quánh lại, hoặc chất. Nhưng chưa bao giờ tôi được nếm một loại máu có vị dịu ngọt nếu ông

¹ Bò chàm chạp

² Có miệng lửa

anh cho phép tôi, tôi sẽ cùng thích thú dùng chiếc lưới để ném chất máu có vị dịu ngọt của ông vua này. Đây là loại máu sinh ra nhờ sự hấp thụ các món ăn được gia vị bằng các loại nước sốt, thức uống ngọt lành và nhiều thứ khác nhau. Người ta nói :

Đối với một người khốn khổ hay đối với một ông vua, thì cái khoái được ăn ngon giống hệt nhau : Cái khoái này được liệt vào hàng đầu, trong các thứ khoái lạc khác, và vì nó mà con người phải khổ thân.

Bởi vậy :

Nếu ở trên đời này, không có một hoạt động nào có liên quan đến thú vui của chiếc lưới, thì chắc không có ai hầu hạ hoặc nghe lời ai cả.

Hơn nữa :

Nếu một người phải nói láo, nếu hẳn phải ca tụng người hẳn không đáng ca tụng, nếu hẳn phải bôn ba xứ người tất cả chỉ vì cái bao tử của hẳn mà thôi.

Tôi phải xin ông anh, với tư cách một người khách đang bị đói cồn cào, một chút thức ăn. Điều bất hợp lý là chỉ có mình ông anh được hút máu vua.

Mandavisarpini nghe vậy, hẳn nói : – Này rận ơi, ta chỉ hút máu vua khi ông ta ngủ, rồi sau đó thì tới lượt người, hỡi Agnimoukha tí tẹo kia, nếu người muốn uống máu vua, xin hãy ở lại. Hãy ném thứ máu mà người ao ước. – Thưa ông anh, rận nói, tôi xin ở lại. Nếu ông anh không là người đầu tiên hút máu vua, xin thần Vrihaspati giáng tai họa xuống tôi.

Khi chúng chuyện trò với nhau, vua leo lên giường và bắt đầu thiu thiu ngủ. Nhưng con rận, trong cơn tham

quá độ, đã cần vua khi ông ta còn thiu thiu. Người đời nói quá chí lý :

Bản tính tự nhiên khó mà thay đổi bằng lời khuyên : nước dù thật nóng còn trở thành lạnh.

Nếu lửa mà lạnh, nếu mặt trăng nóng như thiêu, thì dưới trần gian này, bản tính tự nhiên của loài người có thể thay đổi.

Đức vua như thế bị kim chích, thức dậy ngay : -- Này, bay đầu, hãy tìm ra con rắn cho ta ! Trong chiếc mền này, chắc chắn có một con chi hoặc con rắn, bởi vì ta bị nó cắn đây. Lính hầu ở gần đó, trải chiếc mền ra và cùng nhau tìm kỹ. Con rắn do sức nhe của mình, đã bò đến đầu giường. Còn Mandavisarpini núp ở mui tám ra, đã bị lính hầu phát hiện và giết chết.

Vì thế mà tôi nói :

Không nên cho một kẻ mà ta không biết rõ tính tình ta tức trong nhà. Do lỗi của con rắn mà Mandavisarpini bị giết chết.

Nếu ngài biết điều đó, ngài phải giết chết hấn, bằng không, hấn sẽ giết chết ngài. Người ta nói :

Kẻ nào từ bỏ người thân và xem những người không quen biết là những người thân thuộc sẽ chết như vua Kakoudrouma.

Tại sao thế ? Pingalaka hỏi. Damanaka kể :

XI.

CON CHÓ RỪNG TRỞ THÀNH CHÓ XANH

Trong một khu rừng, có một con chó rừng tên là Tchandarava¹ cư ngụ. Một hôm chó rừng bị đói và dạ dày thúc đẩy bởi sự thèm thuồng, nó đi vào phố. Những con chó trong thành, trông thấy nó chạy hết chỗ này đến chỗ khác, bèn nhảy ra vồ. Chó rừng bị chó vồ, chạy vào nhà một người thợ nhuộm gần đó. Bên cạnh người thợ có một cái bình lớn chứa đầy chất chàm. Bị lũ chó đuổi nà theo, con chó rừng rơi vào chiếc bình. Và khi nó ra khỏi chỗ đó, nó trở thành một màu xanh chàm. Bọn chó vì không biết được loại chó rừng có màu xanh chàm này, bèn bó chạy. Tchandarava thừa cơ, chạy vào rừng. Màu xanh chàm không bao giờ phai khỏi lông nó nữa. Người ta thường nói :

Chất hồ cứng, người điên, đàn bà và con tép có sức bền dai như cá, màu xanh chàm và người say rượu.

Khi tất cả những con vật ở trong rừng như sư tử, cọp, beo, chó sói nhìn thấy con vật nâu sặc sỡ như chất độc tamala¹ trong chỗ hòng của Hara² chúng rất sợ hãi, và bỏ chạy tán loạn. Chúng bảo nhau : – Kìa, có con vật kỳ lạ không biết ở đâu tới. Ta không biết nó và sức mạnh của nó ra sao cả. Chúng ta hãy lánh xa. Người ta thường nói :

¹ Có nghĩa kêu dữ tợn

² Cây có hoa đen

³ Tên của Siva

Người khôn, nếu hạnh phúc, đừng tin vào kẻ mà họ không hề biết hành vi, giống nòi, và sức mạnh của kẻ ấy.

Con sói Tchandarava khi nhìn thấy các con vật khác sợ hãi thì nói : – Này, này, các bạn, tại sao khi gặp ta, các bạn lại sợ hãi như thế ? Đừng sợ gì cả. Hôm nay, chính đáng thượng đế Brahma đã gọi ta tới và nói : Vì các thú vật chưa có vua, cho nên hôm nay ta phong cho ngài chức vua loài vật với tên Kakoudrouma¹. Hãy xuống trái đất và che chở chúng. Cho nên ta mới xuống đây. Vì thế, các con vật phải đặt dưới lòng che của ta. Ta là vua Kakoudrouma, chúa tể loài vật ở ba thế giới.

Nghe xong, các con vật do sư tử dẫn đầu vây quanh Tchandarava và nói : – Tâu chúa thượng, chúng tôi xin chờ lệnh ngài. Sau đó sói phong cho sư tử chức thượng thư, cọp chức giữ giường, báo chức quản lý trâu cau, voi chức gác cửa, khỉ chức mang lòng. Còn đối với loài thú cùng giống với nó, nó không mở miệng tới nửa lời : Tất cả các chó rừng đều bị đuổi đi. Trong khi trị vì, con sư tử và những con thú khác giết những con vật và ném trước mặt nó. Nó đứng ra phân chia thịt cho tất cả loài thú theo đúng quyền hạn của nó. Thời gian cứ thế trôi qua, một ngày kia, nó đang hội họp thì nghe từ phía xa tiếng hú của một đoàn chó rừng. Khi nghe thấy tiếng ấy, lông trên người nó dựng đứng lên, và mắt dăm lệ vì vui. Nó cũng hú thật to. Khi sư tử và các con thú khác nghe tiếng hú ấy, chúng nghĩ : Đây là một con chó rừng, và chúng cúi mặt xuống vì mắc cỡ. Chúng tự nói với nhau : – Này ! Chúng ta đã bị con chó rừng khôn nạn kia cai trị ! Chúng ta hãy giết nó, giết nó đi ! Khi con chó rừng

¹ *Kẻ có gậy mang những dấu hiệu vương quyền*

nghe vậy, nó định lẩn trốn, nhưng không kịp, nó đã bị sư tử và các con thú khác xé xác.

Do đó tại sao mà hạ thần nói :

Kẻ nào từ bỏ kẻ thân yêu và xem người không quen là người thân của mình, sẽ chết như vua Kakoudrouma.

Khi Pingalaka nghe điều này, nó nói : – Này Đamanaka, ta có bằng chứng nào về những ý đồ xấu chống lại ta của Sanddivaka ? Chó rừng đáp : – Tâu bệ hạ, sáng nay trước mặt thần, Sanddivaka đã có quyết định sau : “Sáng mai ta sẽ giết chết Pingalaka”. Về việc này, đây là chứng cứ chắc chắn. Sáng mai, khi có cơ hội, gương mặt và mắt đỏ ngầu, môi run run, nhìn lên không, và ngồi vào chỗ không đúng chỗ của nó, nó sẽ nhìn bệ hạ với một cặp mắt dữ tợn. Bệ hạ đã biết trước, xin bệ hạ hãy ra tay.

Nói xong, Đamanaka nghiêng mình chào sư tử và đi về phía Sanddivaka. Sanddivaka nhìn thấy Đamanaka đi về phía mình với những bước chậm rãi và có vẻ buồn, nên thân mật nói : – Ôi anh bạn ! Lâu rồi tôi không gặp bạn. Bạn có vui không ? Bạn cứ nói, ta sẽ cho bạn, khách quý của ta, tất cả những gì người ta không buộc phải cho. Bởi vì người người ta nói :

Những người sung sướng, những người khôn ngoan, hững người cao quý ở trên đời này là những người mà có nhiều người bạn đến xin xỏ một vật gì đó.

Này, Đamanaka nói, làm sao hạnh phúc có ở người hầu hạ được ? Người ta nói :

Một sự phồn vinh lệ thuộc kẻ khác, một tình thần luôn luôn sợ sệt, và một sự đánh cuộc bằng ngay chính cuộc sống của mình, đó là những điều mà những kẻ bê

tôi của vua phải chịu lấy.

Và do đó :

Hãy nhìn xem những người hầu hạ đã làm gì để tìm được phú quý qua việc phục dịch : Những kẻ mất lý trí đánh mất ngay cả tự do của bản thân họ.

Hơn nữa :

Thoạt tiên, việc sinh ra đã chính là một nỗi buồn tẻ, tiếp theo là sự nghèo túng triền miên, và đó là một cuộc sống làm kẻ hầu hạ ! Ồ ! Đó là một chuỗi dài đau khổ.

Có năm loại người mà thánh Vyâsa gọi là “người chết” mặc dù họ đang sống. Đó là : người nghèo, người bệnh, kẻ khùng, kẻ bị đày, và kẻ suốt đời hầu hạ.

Trong sự sốt sắng, hấn không được ăn tùy thích, thức dậy không cần ngủ, không nói một điều gì mà không sợ hãi : kẻ hầu hạ có còn sống đấy chẳng ?

Những kẻ gọi việc hầu hạ là một nghề dành cho chó đã nói sai ở chỗ nào : con chó làm theo ý thích của nó. Còn kẻ hầu hạ làm theo lời kẻ khác.

Lấy đất làm giường, nhịn ăn, gầy còm vì thức ăn ít là những chuyện thường tình đối với người hầu hạ và người tu khổ hạnh. Họ chỉ khác nhau ở một chỗ : ở người này là sự tội lỗi, ở người kia là đức hạnh.

Cái lạnh, cái nóng và những cực khổ khác mà người hầu hạ chịu đựng không đem lại cho hấn của cải nếu hấn không từ bỏ đức hạnh.

Món *môdaka*¹, dù thơm tho, ngon lành, du hương vị, có ích gì nếu ta là kẻ hầu người hạ.

¹ Một loại mứt

Sanddivaka nói : – Nay, bạn có ngu ý gì ? Damana-
ka đáp : – Tiết lộ cho bạn biết một bí mật của một quyết
định không phải là thích hợp cho những quan thượng
thư. Bởi vì người ta nói :

Kẻ nào giữ chức thượng thư, lại tiết lộ bí mật quyết
định của vua, thì kẻ đó, vì tội phá hoại kế sách của vua
sẽ tự mình xuống địa ngục.

Luật gia Narada có nói : Quan thượng thư nào tiết lộ
bí mật của vua là kẻ giết vua không vũ khí.

Tuy nhiên, vì ta có tình cảm sâu đậm với bạn, ta tiết
lộ bí mật của một quyết định của vua, vì nhờ ta nói mà
anh được vua tin yêu. Người ta nói :

Khi, vì tin cậy một người nào đó mà kẻ ấy lại chết dù
bằng bất cứ cách nào thì việc giết kẻ đó phải là công
việc của người kia : chính Manu² đã nói câu này.

Như vậy, Pigalaka đã có những ý đồ ấu dối với bạn.
Ông đã nói trước mặt ta : – Sáng mai ta sẽ giết chết
Sanddivaka và ta sẽ cho các con vật theo hầu ta được
một bữa no nê, và ta đã nói với vua : – Tàu chúa thượng
hại một người bạn để có cái ăn, là điều không nên làm.
Bởi vì người ta nói :

Ngay cả khi ta có tội giết một đạo sĩ ta vẫn tẩy được
tội bằng sự sám hối. Tội giết một người bạn thì không
thể có sám hối nào được cả.

Liên sau đó, vua sư tử giận nói với ta : – Người khéo
bày chuyện ! Sanddivaka chỉ là một loài ăn cỏ, còn
chúng ta là loài ăn thịt. Do đó giữa chúng ta có một mối

² Manu Swayambhava, con của thần Brahma Manu được coi như ông tổ
của loài người và làm rõ bộ luật gọi là luật Manu

thù tự nhiên. Tại sao ta có thể chịu nổi một kẻ khác ở bên cạnh ta ? Do đó, ta phải giết nó bằng sự dịu dàng và bằng cách khác. Giết nó không phải là một trọng tội. Người ta nói :

Người khôn phải giết cả kẻ thù dù kẻ ấy đã gả con gái cho mình. Giết một người khi ta không thể dùng cách nào khác thì không phải là một trọng tội. Người chiến sĩ phải hay không gì. Xưa kia, Dhrichtadyoumna¹ bị con trai của Drona giết chết khi đang nghỉ.

Bởi vậy, khi ta biết được quyết định của vua, ta mới đến đây thông báo cho bạn. Bây giờ thì ta không phạm tội phản bội. Ta đã cho bạn biết một quyết định rất bí mật. Bây giờ bạn muốn làm gì thì tùy bạn. Nghe xong, như sét đánh ngang tai, Sanddivaka bất tỉnh trong một lát. Sau đó, khi đã hoàn hồn, nó thản nhiên nói : - À, người ta nói điều này rất chí lý :

Thông thường đàn bà dễ bị dụ dỗ, vua thì không có tình thương, sự giàu có chạy theo người hà tiện, và mây mưa trên ngọn núi và trên đại dương.

Ta đang được nhà vua ân sủng : Kẻ gốc nào mà nghĩ như vậy thì giống như một con bò rừng bị mất sừng.

Thà ở riel trong rừng, hoặc đi ăn xin, hoặc sinh nhai bằng nghề khuân vác, hoặc bị bệnh tật còn hơn là được giàu sang nhờ vào một trọng trách.

Do đó, ta đã làm khi kết bạn với sư tử. Bởi vì người ta nói rằng :

Giữa hai người giàu có bằng nhau, giữa hai người có

¹ Dhrichtadyoumna là một nhân vật anh hùng trong trường ca Mahabharata

cùng đẳng cấp thì có thể có tình bạn và hôn nhân. Nhưng không thể có được thứ ấy giữa kẻ mạnh kẻ yếu.

Và do đó :

Nai đi tìm nai, bò đực đi tìm bò đực, ngựa đi tìm ngựa, những kẻ ngốc tìm những kẻ ngốc, và những người khôn tìm nhau. Chính giống nhau về đức hạnh và thói hư tật xấu đưa đến tình bạn. .

Nếu bây giờ ta đến với vua và làm đủ mọi cách để ông ta có ấn tượng tốt về ta thì chắc gì ông ta ban cho ta ân huệ. Bởi vì người ta nói :

Kẻ nào nổi giận vì một lý do nào đó, chắc chắn sẽ bớt giận khi lý do ấy không tồn tại nữa. Nhưng kẻ nào bỗng nhiên vô cớ thù địch với ta, thì làm sao có thể xoa dịu hẳn được ?

Ồ, người ta có lý khi nói :

Những kẻ dù có trung thành, tận tụy phục vụ, hay nỗ lực lao động vì lợi ích tha nhân, những kẻ biết rõ bốn phận của hàng tôi tớ, không có ác ý thì trong lòng hẳn luôn có mối lo âu thường trực : không biết việc này êm xuôi hay không ? Do đó, việc phục dịch một ông chủ ở trên quả đất hoặc cho một ông chủ ở dưới nước, luôn luôn kèm theo sợ hãi.

Do đó :

Một việc làm tốt của những người có tình thương nồng nàn có thể trở thành khả ố trên cõi đời này. Đối với kẻ khác, thì một si nhục có thể đem lại tình thương. Do việc khó biết được biến động tinh thần của các vua, nên bốn phận của một người hầu hạ có nhiều điều bí mật rất sâu sắc. Ngay cả bậc tu hành khổ hạnh cũng khó có

thể hoàn thành được.

Ta thấy rõ là Pingalaka bị kích động bởi những kẻ hầu cận của ông và những kẻ không thích những ân huệ mà ta đang hưởng. Do đó tại sao ông tại sao ông ta nói như vậy, mặc dù ta vô tội. Người ta nói :

Nhưng người hầu hạ không thể chịu đựng được việc cho bạn ân huệ cho một kẻ khác. Cũng giống như những ba vợ của một người chồng, họ sẽ trở nên thù địch gay gắt vì những lợi ích có được.

Và điều này cũng xảy ra bởi vì khi những người có công luôn luôn kẻ cận, thì những kẻ không có đức hạnh sẽ không được ân huệ. Người ta nói :

Những đức hạnh của người có công bị bỏ qua bởi kẻ có công lao lớn hơn : Trong đêm tối, ánh sáng của một ngọn đèn tỏ rõ, nhưng khi mặt trời đã mọc thì nó không còn nữa.

Damanaka nói : – Nay bạn, nếu vậy, bạn chẳng việc gì phải sợ. Mặc dù bị kích động bởi những kẻ ác ý đó, ông ta sẽ trở nên tốt lại do hiệu quả của tài ăn nói của bạn. – Ô, Sanddivaka nói, không đúng, khó lòng mà đứng vững với những kẻ ác, dù chúng chẳng quan trọng gì, chúng dùng cách khác và chắc chắn sẽ gây chết người. Bởi vì người ta nói :

Nhiều gà thông thái xấu xa sống nhờ lương gạt, có thể làm hại điều tốt, như con quạ và các con thú khác đối với con lạc đà

Câu chuyện thế nào ? Damanaka hỏi. Sanddivaka kể:

XII.

SƯ TỬ, QUẠ, CỌP, CHÓ RỪNG VÀ LẠC ĐÀ

Tại một khu rừng kia, có một con sư tử tên là Madôtkata¹. Nó có ba kẻ hầu hạ : một cọp, một quạ và một chó rừng. Một hôm, chúng đang lang thang thì gặp một con lạc đà tên là Krathanaka bị lạc khỏi một đoàn xe. Sư tử nói : - Ô, con vật này kỳ lạ sao ! Hãy điếu tra xem đó là con thú ở rừng hay một con thú ở làng. Quạ nghe vậy, nó nói : - Thưa ngài ! Đó là một con thú ở làng tên lạc đà, một loài thú mà ngài có thể xơi được. Vậy, ngài hãy giết nó đi. Sư tử đáp : - Ta không giết một vị khách. Người ta nói :

Người nào giết một kẻ thù đến nhà mình một cách tự tin và can đảm, thì phạm một tội bằng giết một trăm người đạo sĩ.

Vậy hãy ban cho người bảo vệ nó và dẫn nó đến chỗ ta để ta hỏi nó vì sao nó đến đây.

Sau đó, chúng khích lệ con lạc đà để nó an tâm, rồi cùng chăm sóc nó và đưa nó về chỗ của Madôtkata. Lạc đà nghiêng mình chào và ngồi xuống. Sau đó, sư tử hỏi han nó, và con lạc đà kể lại cho sư tử nghe đầu đuôi câu chuyện từ lúc nó đi lạc khỏi đoàn xe. Nghe xong, sư tử nói : - Này Krathanaka ! Đừng đi về làng nữa và đừng mệt sức chuyên chở nặng nề. Hãy ở lại đây với ta trong rừng, đừng ngại gì cả, và ăn những ngọn cỏ giống như ngọc thạch. - Vâng, lạc đà nói, và nó lại với chúng một

¹ Rất kiên ngoan

cách thích thú. Nó dạo chơi và nghỉ chẳng có việc gì phải sợ cả. Một hôm, Madôtkata đánh nhau với một con voi to lớn. Voi lấy răng cắn sư tử làm cho sư tử đau điếng. Bị thương suýt chết, nó không thể đi đâu cả, dù nửa bước. Quạ và những con thú khác, vì sư tử bị thương nên đều bị đói và rất lo. Nhưng con sư tử bảo chúng : – Các ngươi hãy đi tìm ở đâu đó một con thú để ta giết nó dù ta đang đuối sức để lấy thịt nó chia cho các ngươi ăn. Sau đó chúng bèn chạy khắp nơi tìm mồi. Nhưng chúng không tìm thấy gì cả, thế là quạ và chó rừng cùng nhau bàn luận. Chó rừng nói : – Quạ ơi, chúng ta chạy đi khắp nơi có ích lợi gì chứ, khi mà có Krathanaka đang sờ sờ trước mặt và cả tin ở vua ta ? Chúng ta hãy giết nó để nuôi dưỡng những người còn lại. Quạ đáp : – Bạn nói đúng, nhưng không thể giết lạc đà được, khi mà hấn được vua bảo vệ. Chó rừng nói : – Ta sẽ khuyến cáo vua, và ta tìm cách làm cho lạc đà bị giết. Hãy ở lại đây chờ tới khi ta mang lệnh của vua về. Nói xong, nó đi nhanh tới gặp sư tử. Nó bảo sư tử : – Thưa ngài, chúng tôi trở về sau khi chạy khắp nơi trong rừng. Chúng tôi không tìm thấy gì cả. Chúng tôi phải làm gì bây giờ ? Do cơn đói hoành hành, chúng tôi yếu sức đến nỗi không đi được một bước. Còn bệ hạ thì cần thức ăn. Nếu như bệ hạ ra lệnh, thì hôm nay, với thịt của Krathanaka chúng ta sẽ chén được một bữa.

Khi sư tử nghe những lời nói ác độc này của chó rừng, nó giận dữ bảo : – Xí, xí, này đồ hung ác, nếu ngươi còn nói vậy, ta sẽ giết ngươi ngay tức khắc. Ta đã ra sức bảo vệ cho lạc đà rồi thì tại sao ta có thể bắt hấn chết ? Người ta nói :

Tặng cho một con hò cái, tặng cho một miếng đất,

tặng cho thức ăn, không bằng tặng cái mà những người khôn ngoan coi là món quà lớn nhất : sự che chở.

Một đàn ông là tất cả những đồ lễ tế thực hiện bằng những món quà tốt nhất, một đàn ông là sự bảo toàn sinh mệnh của một con vật lo sợ thất kinh.

Khi chó rừng nghe vua nói vậy, nó bảo : – Thưa ngài, nếu sau khi bằng lòng che chở, ngài lại giết, thì phạm một tội ác. Nhưng nếu Krathanaka vì tận tụy với ngài hiến dâng sinh mạng, thì sẽ không có tội. Nếu tự nguyện hy sinh tính mạng, thì sẽ không có tội. Nếu nó tự nguyện hy sinh tính mạng, ta phải giết nó. Bằng không phải giết một trong chúng ta, bởi vì bệ hạ cần thức ăn, bệ hạ sẽ chết nếu không làm dịu cơn đói. Chúng tôi sống làm gì, nếu chúng tôi không hy sinh nó cho vua của chúng tôi ? Nếu bệ hạ có mệnh hệ nào, chúng tôi sẽ theo ngài mà nhảy vào lửa. Người ta nói :

Kẻ làm chủ trong gia đình cần phải cố gắng làm hết mọi cách để gìn giữ hần sống sót. Nếu hần chết đi, cả gia đình cũng sẽ tan tành : khi trục bị gãy, bánh xe không lăn nữa.

Khi Mađôtkata nghe thế, hần nói : – Nếu vậy người hãy làm như ý thích.

Chó rừng nghe vậy, nó đi nhanh tới chỗ các con thú bạn. Nó nói : – Đây các bạn, chúa thượng đang nguy ngập. Số phận ngài đang như sợi mảnh treo chuông ! Vậy chúng ta chạy tới chạy lui có ích gì không ? Không có chúa thượng, ai sẽ bảo vệ chúng ta trong khu rừng này ? Chúng ta hãy đến dâng hiến thân mình cho ngài – người sắp lìa cõi đời này vì đói để trả nợ. Người ta nói :

Kẻ hầu hạ mà sống nhơn nhơ khi chủ hần chịu khổ

ngay trước mắt thì phải tội dọa xuống địa ngục.

Sau đó, chúng cùng tới nghiêng mình trước sư tử. Mất đây lẽ, chúng ngồi xuống. Khi sư tử thấy chúng, nó nói : –Này, các người có bắt được hoặc thấy con thú nào không ? Trong đám, có quạ trả lời : – Chúng tôi đã đi khắp nơi, mà không thấy và không bắt được con thú nào cả. Vậy hôm nay xin chúa thượng ăn thịt tôi để bảo tồn tính mạng. Bằng cách đó bệ hạ sẽ lấy lại sức, còn tôi sẽ về nước trời. Bởi vì người ta nói :

Kẻ hầu hạ tận tụy, hy sinh tính mạng mình cho chủ thì sẽ đạt được hạnh phúc tối cao, thoát khỏi sự già nua, chết chóc.

Chó rừng nói : – Này, bạn rất bé nhỏ. Khi ăn thịt bạn, đức vua cũng sẽ chẳng đủ no để sống. Mà lại còn hại nữa là khác. Người ta nói :

Thịt quạ thì chó không thèm ăn : nó vừa ít ỏi vừa gầy. Ăn một vật ta không đủ no có lợi ích gì không ?

Vậy, bạn đã tỏ ra tận tụy với vua, và bạn đã trả nợ miếng ăn mà ông ban cho bạn. Bạn sẽ được tiếng tốt trong hai cõi thế giới. Hãy tránh một hên, để ta cũng dâng lên đức vua đôi lời biểu dương.

Biểu dương xong, chó rừng nghiêng mình kính cẩn nói : – Tâu bệ hạ, hôm nay, hãy giữ gìn sự sống của bệ hạ bằng cách dùng thịt thần, và xin cho thần được đi tới hai cõi thế giới. Bởi vì người ta nói :

Sự sống của kẻ hầu hạ luôn luôn thuộc về người chủ nó bởi vì ông đã mua được nó bằng tiền bạc. Do đó giết nó có phải là một tội ác đầu.

Khi cọp nghe nói vậy, nó nói : – Bạn nói hay lắm,

nhưng bạn cũng thuộc loại bé nhỏ, vì hạn cùng loài, và bạn có móng vuốt, nên bạn không thể bị ăn thịt. Người ta nói :

Mong kẻ khôn không ăn thứ gì không nên ăn dù hơi thối có lên tận cổ họng, nhất là khi thứ đó ít ỏi và làm mất đi hai cồi thế giới.

Do đó bạn đã chứng minh được lòng cao quý của bạn. Quả thật, người ta có lý khi nói :

Các vua tin dùng các người tốt, bởi vì từ đầu đến cuối, những người ấy không thay đổi.

Bạn hãy xích tới phía trước để tạ ơn vua. Sau đó cọp nghiêng mình nói với sư tử Madôtkata : - Tâu bệ hạ, xin bệ hạ dùng đến thịt của thần để bệ hạ sống. Xin cho thần được một chỗ dờ dời trên trời, xin cho thần được vinh quang to lớn nhất trên thế gian này. Xin bệ hạ đừng do dự. Người ta nói :

Những kẻ hầu sẵn lòng chết cho chủ, có chỗ vinh viễn trên trời, và vinh quang trên thế gian.

Khi lạc đà Krathanaka nghe thế nó nghĩ thầm : - Chúng nó nói những lời bông hoa và đức vua chẳng giết một đứa nào cả. Do đó, ta cũng phải nói vài điều, để cả ba thần phục điều ta muốn nói.

Quyết định xong, nó nói : - Này, bạn khéo nói lắm ! Nhưng bạn cũng có móng vuốt y như thế. Do đó, làm sao đức vua có thể ăn thịt bạn được. Người ta nói:

Nếu kẻ nào, trong ý nghĩ, có suy nghĩ những điều xấu cho những kẻ cùng giống nòi, những điều xấu ấy sẽ đến với hắn cả trong cuộc đời này và cuộc đời kia.

Bạn hãy rút lui, để ta dâng tặng đức vua những lời

của ta.

Krathanaka tiến tới và nghiêng mình trước sư tử. Nó nói : – Tâu bệ hạ, những người này bệ hạ không nên dùng. Xin hãy dùng thịt của hạ thần để sống, để thần đạt tới hai cõi thế giới. Người ta nói :

Những người hầu tuyệt vời hy sinh mạng sống của họ cho chủ thì sẽ đạt tới trạng thái mà ngay cả những vị chân tu khổ hạnh hoặc những kẻ dâng lễ cũng không đạt tới được.

Nghe Krathanaka nói thế, cọp, chó rừng, với sự cho phép của sư tử, nhảy tới phanh bụng lạc đà, còn quạ thì móc mắt. Sau đó, nó bị tất cả những kẻ thông thái xấu xa kia vỗ lấy ăn.

Do đó mà ta nói :

Nhiều gã thông thái xấu xa, sống nhờ lời phỉnh gạt, có thể làm hại cái tốt, giống như con quạ và các con thú khác đối với con lạc đà.

Sau khi nghe xong chuyện này, Sanddivaka còn nói với Damanaka : – Bạn thân hỡi, ta thấy là vua của bạn có một đám quần thần xấu vây quanh và những người lương thiện không nên phục vụ ông ta. Bởi vì người ta nói:

Ở gần một ông vua có một đám quần thần không trong sạch thì một người khôn không thể phát huy sáng kiến. Ông ta giống như một con vịt đi giữa một bầy kên kên.

Do đó .

Một ông vua mà giống như loài kên kên phải được kính trọng nếu ông ta có những người cận thần giống như loài thiên nga. Còn một ông vua giống loài thiên

nga lại có những cận thần giống như kên kên thì phải bỏ mà đi.

Chắc là ông tức giận tôi do một vài kẻ ác độc nào đó kích. Bởi vậy nên ông đã nói thế. Và qua thuật chuyện đó đã xảy ra. Người ta nói :

Những chỗ cao trên núi thường bị nước xói lở mòn đi. Huống hồ những tâm hồn của những người mềm mỏng cũng bị các tiếng to nhỏ xúc xiểm rỉ vào tai.

Khi bị chất độc ngấm vào tai thì có việc gì mà loài người ngu ngốc không làm ? Hẳn chấp nhận cả tình trạng uống rượu trong chiếc sọ người của các tu sĩ Phật giáo khát thực¹.

Quả thật người ta đã có lý khi nói :

Mặc dù bị chà đạp dưới cán, mặc dù bị đánh bằng một gậy cứng, người ta chỉ nói là con rắn cắn chết kẻ nào khi nó dùng răng của nó vào người ấy. Hành động của loài người hung dữ và ác độc thì khác hẳn : hẳn chẹn người này ở lỗ tai và giết người khác.

Bởi vậy :

Ồ, quả thật, cách giết người thật khác với cách của loài rắn : hấn rỉ vào tai người này, còn người kia thì chết.

Mọi việc đã như thế, bây giờ phải làm gì ? Xin anh cho biết ý kiến vì anh là bạn. Damanaka đáp : – Bạn chỉ còn có mỗi việc hợp lý nên làm là bỏ đi xứ khác và đừng có bao giờ hùa hạ một ông chủ xấu xa nữa. Người ta nói :

Người ta khuyên nên gạt bỏ một ông thầy dở dẫu khi ông ta tự phụ, hoặc không biết việc nên làm và việc không nên

¹ *Am chi việc thơ thần Siva*

làm, và ông ta đi theo con đường xấu xa.

Sanddivaka nói : – Khi vua giáng chức tôi, tôi bỏ đi không được. Còn đối với kẻ bỏ vua, thì hần sẽ không gặp hạnh phúc. Người ta nói :

Sau khi phạm một lỗi nặng và lại bỏ đi xa, thì người khôn không nghĩ được : Người thông minh có những cánh tay dài sọc ; với những cánh tay này, anh ta hại kẻ đã làm hại anh. Bởi thế, tôi không còn cách nào khác là chiến đấu. Người ta nói :

Những kẻ muốn lên cõi trời thì không thể đi đến đó được hoặc bằng sự lui tới nơi hành hương, hoặc bằng sự đền tội, hoặc bằng việc tặng biếu hàng trăm món quà. Chỉ có những kẻ gan dạ trong chiến đấu, hy sinh mạng sống của mình vì đạo lý thì mới tới được nước trời trong khoảnh khắc. Nếu họ chết, họ được hưởng phúc cõi trời. Nếu họ sống, họ được vinh quang cao quý. Hai ưu điểm trên rất khó đạt được, chỉ có những bậc anh hùng mới làm được thôi. Có hai kẻ trên đời này, có thể xẻ dọc được chiếc vòng mặt trời : Người tu sĩ thiên định và bậc anh hùng bị chết xông lên phía trước trong chiến đấu.

Máu chảy trên trán bậc anh hùng và rơi xuống miệng giống như uống soma¹ dâng cúng trong lễ nghi chiến đấu.

Quà mà ta có được nhờ các cuộc tế lễ kèm theo lễ dâng bơ tinh khiết, đúng quy cách và quy tắc về bố thí, với những vinh dự ban cho nhiều đạo sĩ, cùng nhiều lưu trú tại nơi hành hương và các nơi cô tịch, qua các lễ vật đang trong lúa, qua sự hoàn thành lễ sám hối vào mùa

¹ Soma, nước thánh

trăng và nhiều điều phải tuân thủ khác, quá đó, các vị anh hùng liệt sĩ đặt được chỉ trong giây phút.

Khi Đamanaka nghe vậy, nó nghĩ : Tên bò rừng này, rõ ràng có ý định chiến đấu đây. Do đó, nếu chẳng may mà nó tấn công đức vua bằng chiếc sừng nhọn, thì chắc chắn sẽ có hại lớn. Bằng trí thông minh của ta, ta phải giải hòa hấn một lần nữa, nhằm làm sao cho hấn bỏ đi một xứ khác. Hấn nói : – Này bạn hiền ! Bạn nói rất hay : nhưng việc chiến đấu nào giữa tôi và chủ mà lại xảy ra được ? Người đời nói :

Khi thấy một kẻ thù mạnh, ta phải tìm cách tự vệ. Và kẻ mạnh phải tỏa sáng như ánh trăng thu.

Hơn nữa :

Kể nào không lượng được sức mạnh của kẻ thù mà đã khai chiến, thì sẽ gánh chịu nhục nhã giống như đại dương với titibha¹.

Chuyện ấy như thế nào ? Sanddvaka nói Đamanaka thuật :

¹ *Parra Jacana*, hoặc *Parra goensis*. *Tringa Goenxi*

XIII.

CHIM TITIBHA VÀ BIỂN CẢ

Ở vùng ven biển có một cặp titibha. Con titibha vợ sắp đến ngày sinh, nói với chồng : – Anh yêu quý ! Giây phút sinh nở đến. Anh hãy tìm một nơi nào đó an toàn để cho em đẻ. Titibha chồng đáp : – Em yêu, nơi này ở gần biển thật là đẹp, do đó anh đề nghị em sinh con tại đây luôn.

Titibha mãi nói : – Tại chỗ này nhằm ngày trăng rằm, khi thủy triều lên, nó sẽ cuốn cả những chú voi động cựa. Anh hãy tìm một nơi xa hẳn chỗ này.

Khi con titibha trống nghe vậy, nó cười đáp : – Em yêu, em nói không đúng tí nào. Biển cả làm hại giống nòi của chúng ta bằng cách nào ? Em không nghe người ta nói sao ?

Có kẻ ngu nào lại tự ý bước vào lửa, khi lửa chặn lại con đường của loài sống trên không, khi lửa không còn khói, và luôn luôn gây khiếp đảm ?

Có kẻ nào, muốn thấy thế giới của Yama¹ mà lại đánh thức con sư tử đang ngủ, trông như thần Chết sau khi mệt lã vì xé những chỗ nhô ra trên trán của con voi động cựa ?

Có kẻ nào đi vào nhà của Yama, và tự mình ra lệnh cho thần Chết một cách thần nhiên : Hãy lấy sự sống của tôi nếu ngài có quyền lực.

Khi buổi sáng có pha lẫn với một tí băng giá lạnh

¹ *Am phủ, cõi chết*

ngắt, có kẻ nào, nếu biết những ưu khuyết của sự vật, lại dùng nước để xua đuổi cái lạnh.

Vậy em hãy an tâm và đẻ trứng ngay tại đây. Người ta nói :

Nếu một người mẹ có một đứa con trai vì sợ bị thua bỏ nhà ra đi, thì người mẹ ấy, người khôn gọi là mẹ đoạn sản.

Do đó :

Kẻ nào đang sống mà lại tiêu tụy bởi sự đau đớn và nhục nhã thì thà chết đi còn hơn.

Kẻ nào gây ra đau khổ cho mẹ hần, thì thà không được sinh ra có hơn không ?

Titibha trông nói vậy và chế nhạo vợ. Con titibha mái, lượng được sức mình nói : – Anh nói đúng và thật là chí lý. Bởi vì :

Dùng thứ ngôn ngữ kiêu hãnh ấy có ích gì ? Người sẽ bị coi là kỳ quặc trước mọi người, hỡi vua các loài chim ! Dưới trần gian này, điều gây ra kinh ngạc, là việc một con thỏ ăn thịt voi.

Đại dương có thể làm được gì ? Con titibha trống hỏi.

Khi đại dương nghe hỏi như vậy, nó nghĩ bụng : – Ấy, hãy nhìn xem lòng kiêu hãnh của con chim bé nhỏ kia ! Người ta nói đúng :

Ai có thể diệt được lòng tự kiêu đang mạnh nham trong lòng một kẻ nào đó. Con chim titibha ngủ quay chân lên trời vì sợ trời sập.

Vậy nếu không phải vì tò mò. Ta phải xem sức lực của nó ra sao, nếu ta cuốn băng trứng của nó đi ? Đại dương nghĩ đến đây thì dừng lại.

Sau khi để xong, và trong lúc con chim titibha mái lo kiếm ăn, đại dương núp dưới dạng thủy triều cuốn đi tất cả trứng chim. Khi chim mái trở về, nhìn chiếc tổ trống không nó kêu khóc thảm thiết và nói với chim trống : – Ôi, anh ngốc ! Em đã bảo là thủy triều sẽ cuốn trứng đi và vì vậy anh phải đi tìm chỗ khác. Thế mà anh đâu có nghe lời em. Quả thật, người ta nói chí lý :

Kẻ nào dưới trần gian này không nghe theo lời khuyên bảo của bạn tốt, sẽ giết giống như con rùa ngốc nghếch rơi từ một miếng gỗ.

Chuyện như thế nào ? Chim trống hỏi vợ. Vợ nó kể :

XIV.

RÙA VÀ HAI CON THIÊN NGÀ

Ở một cái ao kia có con rùa tên là Kambougriva¹. Có hai con thiên nga tên là Sankata² và Vikata³ là bạn của rùa, và chúng rất thương mến nó. Chúng thường tới bờ ao để kể lại cho rùa nghe nhiều câu chuyện về những ông thánh trên trời và những ông đạo sĩ, và các thánh thuộc dòng dõi hoàng tộc và lính. Tới lúc mặt trời lặn, chúng bay về tổ. Nhưng thời gian qua, cái ao ấy cạn nước dần vì thiếu mưa. Gặp phải hoạn nạn này, hai con thiên nga bảo rùa : – Chị ơi ! Ao này bây giờ chỉ còn là bùn dơ. Làm sao chị có thể sống nổi ? Chúng em lo sợ cho chị. Khi Kambougriva nghe nói vậy, nó nói : – Này, ta không thể nào sống mà không có nước. Tuy nhiên, chúng ta hãy tưởng tượng một chút xem. Người ta nói :

Vì một người bạn và vì một người thân, người khôn luôn luôn phải cố gắng khi gặp hoạn nạn. Chính Manu đã nói điều này.

Các bạn, hãy mang đến cho ta một vài sợi dây chắc, một miếng gỗ, và hãy đi tìm cho ra một chiếc ao khác có nhiều nước. Sau đó, tôi sẽ ngậm miếng gỗ, còn hai bạn hãy ngậm lấy hai đầu dây ở miếng gỗ, và hãy mang tôi đến ao đó.

Hai con thiên nga nói : – Chị ơi, chúng em sẽ làm

¹ Cò, cể lom dóm

² Nhò

³ Lùn

theo lời chị, nhưng chị phải giữ lời hứa là trong suốt cuộc hành trình chị không được lên tiếng, bằng không chị sẽ rơi khỏi miếng gỗ, và chị sẽ thịt nát xương tan. Rùa đáp : – Dĩ nhiên, chị sẽ giữ lời hứa kể từ bây giờ.

Cả ba con thực hành ý định. Rùa, trong chuyến du hành, nhìn thấy một thành phố phía bên dưới. Những người dân trong thành phố nhìn thấy rùa được đôi thiên nga mang như vậy, lấy làm kinh ngạc. Họ nói với nhau : – Ô, có cái gì nôm giống cái bánh xe, được chở bằng hai chú chim kia ! Thấy không, thấy không? Kambougriva, khi nghe họ làm ùm lên như thế thì mở miệng nói. Nó muốn nói: “Ê cái gì đồn rùm ở bên dưới kia” Nó nói chưa được nửa lời, thì đã bị rơi xuống, và bị dân trong thành phố đập nát xương.

Do đó mà tại sao ta nói :

Kể nào dưới trần gian, không nghe theo lời khuyên của những người bạn tốt thì sẽ chết giống như con rùa ngốc rơi từ một miếng gỗ.

Chim Titibha mãi nói :

Hai con ca tên Anagatavidhatri và Pratyou panmati càng ngày càng hạnh phúc. Còn cá Yadhavichya thì chết.

Câu chuyện thế nào ? Chim trống hỏi. Con chim mái thuật chuyện :

XV.

BA CON CÁ

Trong một cái ao, có ba con cá tên là Anâgata (tiên tri), Pratyôu (nhanh trí) và Yadhaha (chờ mệnh). Một ngày kia có toán thợ câu đến chỗ cái ao. Họ nói : – Chà, cái ao này có nhiều cá đấy. Thế mà có bao giờ chúng ta thấy nó đâu. Hôm nay chúng ta đã có cái ăn và bụng chúng ta đang đói meo đấy. Ngày mai chúng ta sẽ đến đây câu.

Cá Anâgata nghe được những lời của toán thợ câu, thì hốt hoảng như sét đánh. Nó gọi các con cá lại và bảo : – Chắc hẳn các bạn đã nghe đám thợ câu nói những gì. Tối nay, chúng ta hãy cùng đi sang cái ao bên cạnh. Người ta nói :

Kẻ yếu phải trốn chạy trước một kẻ thù mạnh hoặc ẩn náu trong một thành lũy kiên cố : không còn cách nào khác hơn nữa.

Chắc chắn bọn thợ câu sẽ đến đây và tiêu diệt hết bọn cá. Tôi tin như vậy. Chúng ta không nên náu lại nơi đây, dù chỉ một giây phút ngắn ngủi.

Kẻ khôn tìm được một chỗ nấp tốt thì sẽ không chứng kiến cảnh tàn phá của đất nước họ hoặc sự tiêu diệt dòng giống của họ.

Khi cá Pratyôu nghe nói vậy, nó nói : – Vâng, bạn nói đúng. Tôi cũng muốn đi khỏi chỗ này. Chúng ta hãy đi tới chỗ khác. Người ta nói :

Vì sợ cảnh xử lạ quê người, những con quạ, những

người chết nhất, và những con nai tơ thà chịu chết trong xứ của chúng. Chúng sử dụng tất cả mưu mẹo và chúng không có lòng can đảm.

Hơn nữa :

Đối với kẻ ở đâu cũng có chỗ ẩn náu, thì việc gì lại chịu chết vì sự gắn bó với cố hương ? Đây là giếng của cha tôi : khi nói vậy, bọn hèn nhất phải dùng nước mặn.

Khi cá Yadhaha nghe vậy, nó cười to lên và nói : – Ô, cả hai hạn khuyến cáo những điều bậy bạ. Chỉ vừa nghe một lời nói của bọn thợ câu mà vội bỏ nơi cha ông để lại thì có hợp lý không ? Nếu chúng ta phải chết, chúng ta cũng sẽ chết sau khi đi tới một chỗ khác. Người ta nói :

Những ý đồ của bọn rắn độc và bọ ác sống nhờ khuyết điểm của người khác, không bao giờ thực hiện được ; và nhờ vậy thế giới này mới hiện hữu.

Bởi vậy, tôi sẽ không đi đâu hết. Phần các bạn, bạn hãy làm việc gì tùy ý thích.

Khi cá Anâgata và cá Pratyau biết được ý định của con cá kia, chúng cùng bọn tùy tùng bỏ đi. Sáng hôm sau, cái ao được bọn thợ câu tới viếng. Họ bủa lưới, và tất cả cá đều bị bắt cùng với cá Yadhaha.

Do đó mà tại sao em nói :

Cá Anâgata và cá Pratyau càng ngày càng hạnh phúc nhiều hơn. Cá Yadhaha thì chịu chết.

Khi chim titibha trông nghe kể xong, nó nói : – Em yêu dấu, em tưởng anh giống con cá Yadhaha sao? Hãy nhìn xem sức mạnh của anh đây. Anh sẽ làm cho đại dương khô cạn bằng chiếc mỏ của anh. Chim mái nói : - Làm sao anh có thể gây chiến đại dương ? Gây chiến với

hắn không có lợi tí nào đâu.

Người ta nói :

Đối với hạng người không có sức lực, thì cơn giận của họ chỉ gây cho họ tai họa : Một cái bình nóng cháy quá sức sẽ tự đốt thiêu chính nó.

Kẻ điên đánh ngựa chạy nhanh chỉ chết do lỗi mình ; ánh đèn được thấp sáng không tự nó biến thành một lò thiêu bọ cào cào.

Con chim trống nói : – Em yêu dấu, đừng nói thế. Kẻ có lòng can đảm, dù hắn rất nhỏ bé, cũng thắng được bọn lớn mạnh.

Người ta nói :

Những kẻ hung hăng đương đầu với kẻ thù khi kẻ này đang dồi dào sức lực thì giống như quỷ Rahu xông tới mặt trăng.

Do đó :

Mặc dù con voi động cõn có một chất nước đen chảy ra từ thái dương của nó và có sức mạnh hơn con sư tử, sư tử vẫn đè đầu nó.

Hơn nữa :

Khi mặt trời còn non, các tia nắng của nó cũng đã rơi xuống những ngọn núi : Đối với những kẻ bẩm sinh vốn đã mạnh sẵn, thì nói tuổi tác để làm gì ?

Do đó :

Con voi rất là to, nhưng nó lại tuân theo cây móc, cây móc có lớn bằng con voi không ? Khi chiếc đèn nháy lên, bóng tối nhường chỗ lại : Bóng tối có bé nhỏ bằng chiếc đèn không ? Bị sét đánh trúng, ngọn núi đổ xuống : ngọn núi có cùng độ lớn bằng tia sét không ? Kẻ nào có nghị lực sáng tỏ ra thì có sức mạnh. Tin tưởng vào

những cái to lớn được không ?

Bởi vậy, với chiếc mỏ này, anh sẽ làm nước đại dương khô cạn. Chim mái nói : – Này, anh yêu, anh có biết đại dương là nơi mà con sông Hằng vì đại đổ vào sau khi đã nhận nước của 900 con sông khác không ?

Giống như sông Sindhou, đại dương tràn đầy khối nước của 1800 con sông khác, thế thì làm sao với một chiếc mỏ đủ chứa một giọt nước, anh có thể làm cho nó khô cạn được ? Vậy thì tại sao anh nói những điều mà không ai tin được ? Chim Titibha trống trả lời : – Em yêu hãy nghe đây :

Sự bền chí là cội nguồn của thịnh vượng. Mỏ của anh cứng tựa sắt, ngày và đêm thì dài, làm sao mà đại dương không cạn lần cạn mòn cho được ?

Bởi vậy :

Con người khó mà đạt được ưu thế khi hấn không biết can đảm là gì : khi mặt trời vượt lên trên bầu trời, nó là kẻ chiến thắng đối với vô số đám mây.

Chim mái nói : – Nếu cần thiết anh phải gây chiến với đại dương, xin hãy gọi tất cả các chim bạn khác tới để cùng nhau mà chiến đấu. Bởi vì người ta nói :

Sự đoàn kết, dù họ có yếu kém, cũng sinh ra sức mạnh ; người ta bện sợi dây bằng nhiều cọng cỏ, khi dùng nó, ngay cả con voi cũng bị buộc chặt.

Do đó.:

Một con chim sẻ mái, một con chim gõ kiến, một con ruồi và một con nhái có thể làm chết một con voi khi chúng hợp nhau lại để chống lại con vật này.

Câu chuyện như thế nào ? Con chim Titibha trống hỏi. Con mái kể :

XVI.

CHIM SÈ, CHIM GỖ KIẾN, RUỒI, NHÁI VÀ VOI

Ở một khu rừng nọ có hai con chim sè một trống và một mái, sống trên một cái tổ làm trên một cây tamala. Ngày tháng trôi qua, chúng sinh con đẻ cái. Một ngày kia, có một con voi rừng động cốn, nóng cả thân, nó chạy đi tìm bóng mát ở dưới cây tamala đó.

Sau đó, trong một cơn quá nóng nẩy, nó dùng vòi kéo gãy nhánh cây trên đó những con chim sè đang ở. Nhánh gãy, tất cả quả trứng của chim mái đều bị vỡ. Và hai con sè suýt một tí nữa là chết. Con chim mái buồn rầu vì trứng bị phá hủy, kêu khóc thảm thiết. Trong lúc đó có một con chim gỗ kiến bạn thân của nó, bèn đến thăm và nói : – Chị kính yêu, thảm khóc chớ có lợi gì. Người ta nói :

Người khôn không khóc cho cái gì bị phá hủy, bị chết đi , bị mất mát. Bởi vì chính điều đó làm cho ta phân biệt được kẻ khôn người ngu.

Và do đó :

Không nên than khóc, muôn loài ở dưới trần gian này. Kề ngu mà khóc chúng sẽ đi từ đau khổ này đến đau khổ khác và chịu đựng tới hai cơn đau. Hơn nữa :

Cũng như người chết không thích hưởng những giọt nước mắt đầm tĩnh của người thân. Vậy không nên khóc, mà nên xúc tiến việc ma chay.

Chim sè mái đáp : – Chị nói phải, nhưng không hiểu tại sao tên voi kia trong tức giận lại làm hại con cái tôi. Nếu chị là bạn thân của tôi, xin hãy suy nghĩ một kế để

giết tên voi hung ác kia. Thấy được voi chết, cơn đau của tôi sẽ giảm bớt đi. Người ta nói :

Người nào thường cho kẻ đã giúp mình trong hoạn nạn và kẻ đã chế nhạo mình trong lúc khó khăn, thì được tái sinh ra lần thứ nhì, tôi tin như vậy.

Chim gõ kiến đáp : – Chị nói phải. Bởi vì người ta nói:

Ai nào là bạn ta trong cơn hoạn nạn mới chính là bạn của ta, dù hẳn thuộc đẳng cấp khác. Trong sự giàu có, tất cả mọi người có thể là bạn của tất cả các sinh vật khác.

Do đó :

Kẻ nào là bạn ta trong lúc hoạn nạn mới chính là một người bạn thật sự. Đó là một người con trai biết xin lỗi. Kẻ đó là một người hầu hạ biết bốn phận. Kẻ đó là một người vợ biết gây dựng hạnh phúc.

Chị hãy xem sức mạnh của trí thông minh của em và em lại có chị bạn ruồi tên là Vinarava. Em sẽ gọi đến cùng giết con voi ác ôn kia.

Sau đó, chim gõ kiến cùng với chim sẻ mái tới chỗ ruồi. Nó nói : – Em ruồi ơi, chị bạn sẻ của ta đã bị tên voi dữ tợn kia hung hăng làm vỡ trứng của chị ấy. Ta đang tìm một cách để giết con voi này, xin em hãy giúp cho một tay. Ruồi đáp : – Chị chim thân mến, cần gì anh phải khách sáo nhiều lời với em thế ? Bởi vì người ta nói:

Không ngoài mục đích tương trợ lẫn nhau, buộc người ta làm bạn nhau.

Những điều gì mà ta phải làm cho bạn của bạn ta, những người bạn với nhau không làm được hay sao ?

Điều đó đúng. Nhưng em cũng có bạn nhái rất tốt, tên là Meghanada. Chúng ta gọi nó cùng đi, và chúng ta

sẽ liệt mà hành động. Người ta nói :

Những lời khuyên của những kẻ tốt bụng, đạo đức, biết kinh Thánh, thông minh và khôn ngoan, thì không nghi ngờ gì.

Sau đó cả ba cùng đến gặp nhái Maghanada. Chúng thuật đầu đuôi câu chuyện. Nhái nói : - Con voi khôn nạn kia, hẳn là cái quái gì trước một đám đông đang thịnh nộ ? Các bạn phải làm theo lời khuyên của tôi. Này, bạn ruồi, giữa ban ngày, bạn hãy vo ve bên trong lỗ tai của nó tựa như tiếng đàn Vina, để cho hấn khoái trá và nhắm mắt lại. Sau đó chim gõ kiến đục mắt voi. Khi voi mù mắt và bị cơn khát hoành hành, nó sẽ nghe tiếng kêu của ta cùng với thuộc hạ ta nằm trên bờ một cái hồ. Khi voi tưởng là bờ ao, nó sẽ tiến tới gần. Khi tới gần bờ nó sẽ rơi xuống và chết. Chúng ta phải hành động cho rập ràng, sao cho cãm thù của chúng ta đạt tới thắng lợi.

Sau khi bàn xong, chúng thi hành y theo kế hoạch. Con voi động cớn nhắm tít mắt lại khoan khoái vì nghe ruồi vo ve bên tai. Nó bị chim gõ kiến mổ mù mắt. Giữa ban ngày nó bị cơn khát hoành hành. Nó đi lung tung khắp nơi, và hướng về tiếng kêu của nhái. Nó đi tới cái hồ lớn, ngã xuống đó và chết luôn.

Do đó mà tại sao tôi nói :

Một con chim sẻ mái, một con chim gõ kiến, một con ruồi và một con nhái làm chết một con voi bằng cách đoàn kết để chống lại con voi này.

Chim titibha trông nói : Cầu mong cho mọi sự được như vậy ! Với sự giúp sức của các bạn anh, anh sẽ làm khô cạn đại dương. Quyết định xong, nó triệu tập tất cả công, vắn vắn và nó nói : Này các bạn ! Đại dương

đã hại tôi bằng cách cướp trứng của tôi. Vì vậy, chúng ta cần phải nghĩ cách làm khô cạn nó.

Sau đó, tất cả bọn chim cùng nhau đóng góp ý kiến. Chúng nói : Chúng ta không thể làm khô cạn đại dương. Do đó, hơi đâu mà nhọc sức vô ích ? Người ta nói:

Kẻ yếu do lòng tự phụ, chống một kẻ thù rất lớn, sẽ trở về như một con voi bị gãy răng.

Con trai của Vinatá¹ là chúa tể của chúng ta. Hãy báo cho ông ta biết tất cả sự nhục nhã này, để cho ông ấy tức giận về sự hãm hại chống lại đồng tộc của ông. Có lẽ ông sẽ thất vọng. Nhưng nếu trong trường hợp này, ông tỏ vẻ kiêu hãnh thì cũng chẳng hại gì. Người ta nói rằng:

Khi ta kể nỗi khổ của ta cho một người bạn có tâm hồn thành thật, cho một người hầu nhân đức, cho một người vợ hoà nhã, cho một người chủ đầy uy quyền ta sẽ sung sướng.

Sau đó, tất cả những con chim, mặt buồn rầu và mắt đầm lệ bay đến bay con trai của Vinatá với những tiếng kêu thảm thiết. Chúng nước nỏ nói : – Ôi ! Lộng hành ! Lộng hành ! Đại dương vừa cuốn đi trứng chim tititbha đục độ. Giòng giống chim này bị mai một vĩnh viễn. Những con thú khác cũng sẽ giết loài chim ấy tùy thích như đại dương thôi. Người ta nói :

Khi anh đã thấy hành động xấu của một người, thì kẻ khác cũng làm như thế. Thế giới ưa bắt chước, thế giới không muốn nhắm vào một cái gì tuyệt hảo.

¹ Chim thần Garuda

Do đó :

Những người đau khổ vì những tên lưu manh. Những tên ăn trộm, những tên xỏ lá, những tên cướp cạn và những kẻ khác cùng bản chất, và đau khổ vì phản trắc, lươn lẹo, và các sự việc gần giống như thế, họ cần phải được bảo vệ.

Hơn nữa :

Một ông vua đứng ra bảo vệ thuộc hạ của mình thì có được cho mình phần thứ sáu đức hạnh của họ. Còn vị vua nào không bảo vệ thuộc hạ thì có một phần sáu tính bất công của họ.

Ngọn lửa phát xuất từ sự lưu tâm đến đau khổ của cấp thuộc hạ chỉ ngừng cháy khi nó đã làm tiêu hao hết tiền bạc, của cải, gia đình và tính mạng của vua.

Vua là cha của kẻ không có cha mẹ, ông ta là mắt của những kẻ không có mắt, là cha, là mẹ của tất cả những người lương thiện.

Một ông hoàng muốn hưởng được quả tốt phải chăm lo săn sóc người bằng quà tặng, sự tôn trọng v.v... giống như một người làm vườn chăm sóc cho những cây còn non bằng nước.

Một cây non xuất phát từ một hạt giống, nếu được bảo quản tốt, sẽ cho những quả khi đến mùa thu hoạch. Thế giới cũng giống như thế khi nó được cai quản tốt.

Vàng, hạt trai, đá quý, các loại xe khác nhau và tất cả các thứ khác mà ông vua có được đều do thuộc hạ làm ra.

Sau khi nghe vậy, chim Garuda rất thông cảm nỗi khổ của chim titibha. Nó nổi giận và nghĩ bụng : Á, mấy

con chim này nói đúng đấy. Hôm nay chúng ta sẽ làm khô cạn đại dương. Trong khi chim suy nghĩ như thế, có vị sứ giả của thần Vishnu tới gặp và nói với nó : – Này, Garuda ! Đức tôn kính Naranaya gọi ta xuống gặp người để báo rằng ngài sẽ tới thành Amarati để lo chuyện của các thần. Người hãy đến đây nhanh lên.

Garuda nghe vậy, hấn bảo vị sứ giả với một giọng ương ngạnh : – Ông sứ giả ơi ! Đức tôn kính cần gì đến một kẻ hầu hạ đáng khinh bỉ như tôi chứ ? Hãy về đi và nói với ông chọn một người hầu hạ khác thay tôi để chờ ngài. Xin gửi lời chào tôn kính của tôi đến ngài. Vị sứ giả nói : – Hỡi con trai của Vinatâ ! Chưa bao giờ, người ăn nói như thế với đức chí tôn. Hãy cho ta biết, ngài đã xúc phạm người điều gì chẳng ? Garuda đáp : – Đại dương là chỗ của ngài, nó đã cướp đi những quả trứng của đệ tử tôi là chim titibha : Do đó, nếu ngài không trừng phạt đại dương, tôi sẽ không theo hầu ngài nữa. Tôi đã quyết như thế, xin ông hãy nói lại cho ngài rõ. Hãy đi đi.

Qua lời thuật lại của sứ giả, thần Vishnu biết rằng con trai của Vinatâ bực mình vì lòng thương đồng loại. Ngài nghĩ : Căn giận của con trai Vinatâ là chính đáng. Ta đích thân đến nó, và bắt nó thần phục ta. Người ta nói:

Kẻ nào muốn hưởng hạnh phúc cho chính mình, thì kẻ đó đừng khi nhể một người hầu hạ tận tụy, có khả năng và có dòng dõi tốt, và phải thương yêu người hầu đó như con trai của mình.

Hơn nữa :

Một ông vua, khi bằng lòng về những người hầu, thì chỉ ban cho họ sự quý trọng mà thôi. Còn những kẻ này,

khi họ được vua quý trọng, thì sẽ phục vụ vua không kể gì mạng sống của họ.

Sau khi đã suy nghĩ kỹ như vậy, đức Chí tôn đến thành phố Roukmapoura để gặp con trai Vinatâ. Khi thấy đức chí tôn đến nhà mình, nó cúi mặt xuống một cách khiên tốn, nghiêng mình chào ngài và nói : – Thưa Đức Ngài, Ngài thấy không ! Đại dương, tự hào hấn là chỗ ở của Đức Ngài, đã cướp đi những quả trứng của đệ tử tôi. Hấn đã khi dễ tôi. Vì sợ đức ngài buồn, tôi đã chần chừ. Bằng không tôi sẽ biến hấn thành đất liền cho ngài xem.

Bởi vì người ta nói :

Một hành động gây ra điều bêu riếu hoặc buồn bực trong tâm hồn của chủ, thì một kẻ hầu hạ có học thức, không bao giờ làm, dù hấn phải mất mạng.

Khi đức chí tôn nghe vậy, ngài bảo : – Này, con trai của Vinatâ ! Người nói đúng. Người ta bảo :

Hình phạt của chủ giáng lên đầu người hầu hạ là do ở lỗi của hấn, nhưng kết quả lại là sự si nhục cho ông chủ chứ không cho người hầu.

Chúng ta sẽ lấy lại trứng ở đại dương trả lại cho chim titibha rồi chúng ta cùng đi tới thành Amarapouri.

Sau đó, đức chí tôn bảo với đại dương và hăm dọa nó, bằng cách đặt một mũi tên lửa lên cánh cung của ngài : – Này, tên ác ôn kia, trả lại cho chim titibha trứng của nó, bằng không ta sẽ biến người thành đất cứng.

Đại dương sợ hãi bèn đưa trứng lại cho chim titibha trống. Và chim trống đưa lại cho chim mái.

Do đó tại sao tôi nói :

Kẻ nào, không biết được sức lực của kẻ thù mà khai chiến, sẽ rước lấy sự nhục nhã như chim titibha gậy ra cho đại dương.

Khi Sanddivaka nghe vậy, nó hỏi thêm Đamanaka : – Này bạn ! Làm sao ta biết được vua có ác ý với ta ? Từ lâu, ông ta xem ta như người thân thiết và ban cho ta ngày càng nhiều ân huệ ! Ta chưa hề thấy ngài thay đổi gì. Hãy nói cho ta biết và để tự vệ, ta sẽ cố giết ông ta.

Đamanaka nói : – Bạn à, có gì mà phải biết ? Đây là những dấu hiệu cho bạn biết chắc chắn : Nếu ngài, khi vua gặp bạn, ông có đôi mắt đỏ ngầu, nếu vua chau mày lại thành hình cái đinh ba, nếu vua liếm mép thì hẳn là ông có ác ý, ngược lại thì không. Cho phép ta rút lui, để ta còn trở về nhà. Còn bạn phải giữ kín việc này. Nếu trời bất đầu tối bạn có thể đi được, bỏ xứ này mà đi. Người ta nói :

Người khôn hãy giữ lấy mạng sống của hấn dù phải hy sinh vợ và con. Bởi vì bằng cách giữ lấy mạng sống mình, những kẻ còn sống sẽ tìm được lại tất cả.

Và do đó :

Nếu ta khổ sở, ta phải tự cứu lấy bằng bất cứ giá nào, xấu hoặc tốt. Nếu ta mạnh ta thực hành đạo đức.

Kẻ ngu nào dùng đến xảo thuật khi phải hy sinh sự sống, của cải và các việc khác, thì sẽ mất mạng. Khi hấn mất mạng, tất cả cái khác sẽ mất theo hấn.

Sau khi nói xong, Đamanaka trở về chỗ Karakata. Khi thấy hấn, Karakata nói : –Bạn đã làm gì khi tới chỗ kia ? Đamanaka đáp : – Thần chi gieo hạt giống chính

trị. Còn phần kẻ tiếp, đều do số mệnh. Người ta nói :

Khi số mệnh đảo nghịch lại, kẻ khôn ở trần gian này phải làm việc cần làm để cho khỏi mắc lỗi và để cho tâm hồn luôn kiên nghị.

Karakata nói : Bạn hãy cho biết xem bạn đã gieo hạt giống chính trị nào ? Đamanaka trả lời : – Tôi đã gieo rắc vào đầu nó những lời đề nghị láo toét gây ra sự nghi ngờ giữa người này và người khác, cho đến nỗi chúng sẽ không thảo luận gì với nhau nữa. Karakata nói : – Ô, bạn đã không đúng rồi, vì bạn ném cả hai người ấy vào cơn giận dữ. Họ là hai kẻ yêu mến nhau, và họ đang sống hạnh phúc bên nhau. Người ta nói :

Kẻ nào xô đẩy một người hạnh phúc và vô tư vào con đường khốn khổ chắc chắn sẽ khốn khổ trong suốt những lần đầu thai của hắn.

Hơn nữa, bạn cố cảm thấy vui sướng trong sự gieo rắc nghi ngờ và gây chia chia rẽ, thì việc đó xét ra cũng không phải là hợp tình hợp lý. Bởi vì mọi người đều có thể làm điều xấu, nhưng không làm được điều tốt. Người ta nói :

Kẻ xấu chỉ biết phá hoại công trình của người khác chứ không biết hoàn thành nó : Gió chỉ có sức làm cây ngã, chứ không bao giờ làm dựng đứng cây lên được.

Đamanaka đáp : – Như vậy, bạn không biết về khoa chính trị học rồi ! Người ta nói :

Kẻ nào muốn được yên thân thì không nên chê bai một kẻ thù đang hùng mạnh, bởi vì những người nổi tiếng đã nói nhiều lần là bệnh tật và kẻ thù giống nhau ở chỗ là cả hai đều tìm cách lớn mạnh lên.

Sanddivaka bây giờ là kẻ thù của chúng ta bởi vì nó đã giành lấy chức thượng thư. Người ta nói rằng :

Kẻ nào, ở trần gian, muốn giành lấy địa vị của một người khác do ông bà truyền lại thì kẻ ấy là kẻ thù tự nhiên của người kia. Phải diệt hẳn, dù hẳn là bạn.

Từ khi ta dẫn nó về đây, ta đã mất chức thượng thư. Thật là chí lý, khi nói :

Nếu kẻ tốt để xấu bước chân vào chốn mình đang giữ thì kẻ ấy có khả năng mất chỗ đó. Do vậy, những người rất khôn ngoan không nên nhường chỗ cho kẻ xấu : tục ngữ đã có câu : một người tình có thể trở thành chủ nhà.

Vì thế, ta đã nghĩ đến cách này để diệt nó, để nó hoặc bỏ xứ mà đi hoặc phải chết.

Và điều này không ai biết, trừ bạn ra. Vì lợi ích của chúng ta, nên đây là một việc rất tốt. Bởi vì người ta nói:

Phải làm cho tim ta trở nên tàn nhẫn và giọng nói tựa như mặt mía, ta không được do dự và phải giết kẻ đã gây điều ác.

Hơn nữa, nếu tên Sanddivaka bị giết, chúng ta sẽ được chén một bữa thịt. Như vậy, trước tiên là trút được hận thù và sau đó, ta lấy lại chức thượng thư và được một bữa no nê. Có ba điều lợi một lúc như vậy, tại sao bạn trách ta ? Người ta bảo :

Người khôn sẽ thành ngọc nếu không ăn bằng cách hại kẻ thù và thực hiện ý định của mình, như Tchakouraka ở trong rừng ?

Câu chuyện như thế nào ? Karataka hỏi. Đamanaka kể :

XVII.

SƯ TỬ, CHÓ RỪNG, SÓI VÀ LẠC ĐÀ

Ở khu rừng nọ, có một con sư tử tên là Vaddradachtra (răng kim cương). Nó có hai con hầu hạ : một con chó rừng tên là Tchatouraka và một con chó sói tên là Kravyamoukha. Một hôm, khi sư tử đang ngồi dưới một gốc cây to thì có một con lạc đà cái trong lúc đau đẻ chạy lạc khỏi bầy trở đến. Giết một con lạc đà cái, sư tử moi bụng ra, thì thấy một con lạc đà con còn sống ở bên trong. Theo lẽ con sư tử chén được một bữa thịt ngon, nhưng do lòng nhân từ, nó dắt con lạc đà con về chỗ của nó. Nó nói với lạc đà : – Cháu ơi, cháu đừng sợ ta hoặc sợ ai khác. Hãy rong chơi đây đó khắp trong rừng. Cháu cưng của Tchatouraka và Kravyamoukha. Tai cháu nom giống những chiếc gai nên ta sẽ đặt tên cháu là Sanoukarna.

Sau đó cả bốn con thú chung sống với nhau, cùng rong chơi, cùng trao đổi với nhau rất lắm điều nhiều chuyện.

Sanoukarna từ bé đến lớn, không rời sư tử nửa bước, dù chỉ là trong giây phút. Nhưng một ngày kia sư tử ác chiến với một con voi động cõn. Voi, với cặp ngà nhọn sắc, đã gây cho sư tử nhiều thương tích trầm trọng, đến nỗi sư tử suýt chết. Sư tử cự quật hết nổi, cổ họng nó gầy nhom vì đói. Nó nói với các con vật theo hầu : Này ! Hãy tìm cho ta vài con thú, để cho ta thịt chúng, ăn đỡ.

Khi các con thú nghe vậy, chúng sục sạo khắp nơi trong rừng, nhưng không tìm thấy gì cả. Lúc ấy, con chó rừng nghĩ rằng : Nếu giết lạc đà Sankoukarna, chúng ta

sẽ có thịt ăn vài ngày. Nhưng đức vua do thân tình với lạc đà, và che chở đặc biệt cho nó, nên ta không thể giết được. Người ta nói :

Đối với trí thông minh của người khôn, thì không có chi trên đời này là không thể bị phá hủy hoặc không thể đạt tới hoặc thực hành được. Do đó, ta hãy dùng tới trí thông minh.

Sau khi suy nghĩ như vậy, nó nói với lạc đà : - Đây, Sankoukarna ! Đức vua, vì không có thức ăn nên bị cơn đói hành hạ. Nếu chúng ta mất vua, chúng ta cũng sẽ chết mất. Do đó ta bảo người điều này vì lợi ích của vua. Sankoukarna nói : - Đây, bạn thân, hãy nói nhanh lên, để ta làm theo lời bạn không do dự một phút ! Hơn nữa, làm một việc nghĩa giúp người, ta sẽ có công gấp trăm lần.

Tchatouraka nói : - Bạn yêu quý, bạn hãy hiến thịt bạn cho đức vua, với điều kiện là bạn hãy phủ nó lên hai lớp, sao cho bạn có hai thân mình, để cho vua có đủ để dùng. Khi Sankoukarna nghe vậy, nó nói : - Bạn thân, ta cũng đang nghĩ như vậy. Bạn hãy nói cho vua biết là tôi sẽ làm theo lời. Nhưng trong việc này, phải xin đức Đarna làm chứng.

Quyết định xong, chúng đến gặp sư tử. Tchatouraka nói : - Tâu bệ hạ, hôm nay, không tìm thấy một con vật nào và bây giờ mặt trời đã khuất bóng. Nếu bệ hạ bằng lòng trả cho gấp hai thân xác của lạc đà với điều kiện là có đức Đarna làm chứng, thì nó sẽ dâng ngài thân xác nó. Sư tử nói : - Tốt lắm, nếu được như vậy, xin đức Đarna làm chứng cho việc này. Sư tử ra lệnh, và các con thú moi bụng con lạc đà và nó chết. Sau đó, sư tử nói với chó rừng : - Đây ! Ta đi ra bờ sông đây. Sau khi tắm và

câu nguyện xong, ta sẽ trở lại. Người hãy ở đây canh gác chờ ta. Nói xong, sư tử đi ra bờ sông. Khi nó đi rồi, Tchatouraka nghĩ : Làm sao một mình ta có thể ăn được lạc đà này ? Nó nói với chó sói : – Này bạn ! Bạn là một kẻ đang đói, vậy khi vua chưa về hãy ăn thịt của con lạc đà này đi. Ta sẽ báo với vua là bạn vô tội. Nhưng khi con sói ném một ít thịt lạc đà, thì con chó rừng lại bảo : – Này, này bạn ơi ! Đức vua về kìa. Hãy bỏ lạc đà đó và lánh đi chỗ khác để vua không biết là có kẻ đã ăn thịt lạc đà.

Mọi việc xong xuôi thì sư tử trở về. Nó nhận ra con lạc đà mất quả tim. Nó cau mày và nghiêm khắc nói : – Ôi ! Kẻ nào đã ăn thịt lạc đà này, để ta giết nó luôn ? Con sói nhìn vào chiếc mõm của con chó rừng như thế báo nó : Hãy nói ra đi để cho ta được yên ổn. Nhưng con chó rừng cười nói : – Này, tại sao bạn đã xơi quả tim lạc đà trước mặt tôi, bây giờ lại còn nhìn miệng tôi nữa. Hãy nhận lấy kết quả của hành động xấu của người đi. Nghe xong, con sói, do sợ bị giết, liền bỏ đi một xứ khác. Sư tử ở lại. Tuy nhiên, số mệnh xui khiến, có một đoàn người cỡi lạc đà, chở đầy đồ nặng đi tới đó. Ở cổ con lạc đà đầu tiên của đoàn xe có buộc một quả chuông to. Sư tử nghe thấy tiếng chuông từ xa vọng lại. Nó bảo với chó rừng : – Khanh yêu quý, hãy tìm hiểu xem tại sao ta lại nghe thấy kêu ghê hồn đó.

Chó rừng chạy vào rừng sâu, một lát thì quay về. Nó nói : – Tàu bệ hạ, xin ngài hãy chạy đi, nhanh lên. Sư tử ngạc nhiên hỏi : – Có việc gì thế ? Hãy báo cho ta rõ ! Chó rừng đáp : – Thần Darma đang giận bệ hạ. Ông ta báo rằng bệ hạ đã giết con lạc đà không đúng lúc. Ta sẽ lấy lại hần một nghìn lần. Sau khi quyết định xong, ông

ta đã bắt một số lớn lạc đà và đã buộc một quả chuông vào cổ con lạc đà đi đầu. Ông dẫn theo những người bạn thân của con lạc đà đáng lý không bị giết để hạch tội. Con sư tử khi nhìn thấy đoàn lạc đà từ đằng xa, liền bỏ lại đầy thịt lạc đà và chạy mất. Thế là chó rừng một mình xơi trộn cả con lạc đà.

Do đó tại sao tôi nói :

Người khôn sẽ thành kẻ ngu nếu không ăn bằng cách hại kẻ thù và thực hiện ý định của mình như Tchatouraka ở trong rừng.

Khi Damanaka đi rồi, Sanddivaka suy nghĩ : Ô ! Ta đã làm nên chuyện gì, khi ta một loài ăn cỏ, lại đi chấp nhận làm bạn với một con thú ăn thịt ? Quả thật người ta nói đúng :

Kẻ đi về hướng không nên đến và thờ kính kẻ không đáng thờ kính, sẽ gặp cái chết, y như con lừa chữa.

Ta phải làm gì ? Đi đâu bây giờ ? Làm sao ta được yên thân đây ? Hay là ta phải theo tên Pingalaka kia ? Có thể ta sẽ thoát chết nếu ở dưới sự che chở của nó ? Vì người ta nói :

Nếu kẻ nào dưới trần gian này cố gắng trau dồi đức hạnh mà đôi khi gặp phải chuyện bất hạnh do số mệnh run rui, thì kẻ khôn phải xem lại hạnh kiểm của mình sao cho nổi bất hạnh giảm bớt. Bởi vì ở trần gian này, câu tục ngữ này đã trở thành phổ biến : Đối với kẻ bị bóng lửa, thì việc vẩy nước vào lửa sẽ làm vừa ý hắn.

Trong thế gian này mọi sinh vật đều nhận quả chín của mỗi hành động của mình. Dầu có làm điều phúc và hoa mà chúng đã đạt được trong kiếp trước, tự chúng sẽ đến với họ : Đó là một điều không phải bàn cãi vòng vo.

Hơn nữa, nếu ta bỏ đi nơi khác, ta sẽ chết vì bị các con thú dữ khác. Thôi thì chịu chết vì con sư tử này còn hơn.

Người ta nói :

Kẻ nào chống lại kẻ mạnh thì sự nguy khốn của họ rất là vinh quang : Vinh quang cho những con voi bị gãy răng vì đã cắn xé những ngọn núi.

Do đó :

Chấp nhận hết vì tay một người hùng mạnh thì kẻ ấy dù nhỏ bé cũng đạt được vinh quang, giống như con bọ mất thêm khát nước đã bị chiếc tai voi đập chết. Khi đã quyết định như thế, nó loạng choạng bước tới chỗ của sư tử. Đến gần, nó la to lên : – Ô, người ta nói rất đúng :

Giống như một căn nhà có rắn ẩn núp và như một khu rừng có nhiều loài bò sát hung dữ quấy phá, như một cái ao phủ đầy bông sen tươi mát và chứa đầy cá sấu, thì ở trần gian này, căn nhà của vua, bị bao vây bởi nhiều kẻ hung dữ, dối trá, xấu xa và đáng khinh bỉ, thì đi qua rất khó và rất lo như băng qua đại dương.

Trong khi nó nói thế, nó nhìn thấy sư tử Pingalaka trong trạng thái giống như Đamanaka đã tả. Sợ hãi à co quắp người lại, nó ngồi một chỗ thật xa và kì vọng thêm chào sư tử. Pingalaka thấy bò rừng trong tư thế này, càng tin vào lời Đamanaka và nó phóng người lên bò rừng một cách giận dữ. Sanddivaka bị Pingalaka cắn xé. Bò chống trả bằng cách dùng sức hút toét bụng sư tử, rồi tìm cách thoát khỏi sư tử. Sau đó, nó đứng trong tư thế chiến đấu với ý định muốn tử chiến với Pingalaka. Khi Karakata thấy hai kẻ thù giống như một cây palasa hoa đỏ đang tìm cách giết hại lẫn nhau, nó trách cứ

Damanaka : – Bạn hỡi, bạn đã làm quấy khi bạn gây ra thù cừu giữa hai con thú, và bạn đã gây rối ở khu rừng này. Bởi vậy bạn không biết nguyên tắc cơ bản của khoa chính trị học, Kẻ thông hiểu nói :

Người nào vững vàng về chính trị thì giải quyết một cách thân ái và êm thấm những việc đáng lẽ phải kết thúc bằng biện pháp cứng rắn hay hình phạt nặng nề nhất hoặc phải vất vả tốn bao nhiêu công sức thì kẻ ấy đáng là quan đại thần. Còn kẻ nào muốn kiếm chút lợi lộc cón con và vô ích bằng sự trừng phạt thì kẻ đó hành động phi chính trị, đã gây ra tổn phí cho nhà vua trong cơn nguy khốn.

Nếu đức vua bị thương, thì sự khôn khéo của lời khuyên của bạn có ích gì ? Và việc Sanddivaka không bị giết thì có phải là một việc không làm được, đến nỗi phải liều mạng để giết nó ? Như vậy đúng là tên ngốc, làm sao bạn được chức thượng thư ? Bạn không biết nghệ thuật dẫn dắt sự việc tới kết quả cuối cùng một cách êm thấm. Bạn có ý muốn như vậy thật vô ích, bạn là kẻ ham thích trừng phạt. Người ta nói :

Chính trị khởi đầu bằng sự ôn hoà và kết thúc bằng sự trừng phạt, Swayambhou đã nói, nhưng trừng phạt là việc tệ nhất, do đó mà ta nên bỏ hẳn trừng phạt.

Và do đó :

Chỗ nào mà kẻ khôn có thể thắng bằng cách ôn hoà thì họ không dùng hình phạt. Nếu chất độc được giảm đi bằng chất đường lọc thì cần quá đưa chuột không ?

Do đó :

Những kẻ khéo léo phải giải quyết sự việc nào, trước hết bằng sự ôn hoà, bởi vì sự ôn hoà không làm hỏng việc.

Hơn nữa :

Không phải mặt trăng, không phải cò, không phải mặt trời, không phải lửa, mà chính sự ôn hoà đã phá tan sự đau khổ do kẻ thù gây ra.

Như vậy, việc bạn muốn chức vụ thượng thư, điều đó cũng không hợp lý, bởi vì bạn không biết rõ điều kiện để thành quan thượng thư. Vì có năm cách giải quyết. Đó là : cách chọn lấy hành động tăng gia của cá loài người, sự phân chia thời gian và không gian, việc đối phó với các tai họa và thực hiện kế hoạch. Khi xảy ra một tai họa cho người chủ hoặc cho quan thượng thư, hoặc cho cá hai. Nếu bạn giúp ích gì được thì hãy nghĩ đến cách ngăn chặn tai họa này. Vì chính trong việc giải hòa những kẻ bị ly gián ta mới thấy được sự thông minh của người cổ vấn. Đồ ngốc, bạn không làm được việc ấy, do bạn có trí thông minh trái ngược. Người ta nói :

Người xấu chỉ biết phá hoại công trình kẻ khác, nhưng không biết hoàn tất nó : con chuột cống có sức làm rơi một thúng gạo xuống đất, chứ không có sức nâng thúng gạo lên.

Nhưng đó không phải lỗi bạn, đây là lỗi của vua, người đã củng cố lòng tin từ những lời nói của một kẻ ngốc như bạn. Người ta nói :

Các nhà vua mà nghe theo bọn xấu và không đi theo con đường kẻ khôn khuyên bảo, thì sẽ bước vào một thập niên tai họa và chỉ thoát ra được bằng những con đường mòn khó khăn chật hẹp.

Nếu bạn trở thành thượng thư của vua thì không có kẻ chân chính nào theo. Người ta nói :

Người ta không dèn gần một ông vua, dù cho ông có

xứng đáng được đề cao, khi ông có một quan thượng thư xấu. Giống một cái ao có nước trong và mát nhưng lại chứa đầy cá sấu hung dữ.

Do đó không có những bề tôi trung tín theo hầu, đức vua sẽ thua mất. Người ta nói :

Khi các ông vua thích những kẻ hầu hạ giỏi mồm miệng và lời nói bóng bẩy, nhưng không biết bắn cung thì kẻ thù sẽ kiếm được vô số lợi lộc.

Vậy một lời khuyên tốt đối với một kẻ ngốc như bạn có lợi ích gì ? Dĩ nhiên chỉ là một tai họa chứ không phải một điều lợi. Người ta nói :

Gỗ cứng khó uốn cong, một con dao cạo không có tác dụng trên cục đá. Cứ xem như Soutchimukha thì thấy :

Dừng dạy bảo kẻ không muốn được dạy dỗ.

Câu chuyện như thế nào ? Đamanaka hỏi. Karakata kể :

XVIII.

KHI VÀ CHIM

Ở núi nọ, có một bầy khi. Một ngày mùa đông, đã lạnh run vì gió thổi dữ dội, chúng lại bị một cơn mưa to và tuyết rơi xuống ào ào, chẳng được yên.

Có một vài con khi nhặt được quả đồ gudda, màu sắc giống như tia lửa. Chúng ngồi quanh các quả ấy và chu mỏm thổi vào với ý muốn có lửa cháy bùng lên. Một con chim tên là Soutchimukha (mò nhọn) nhìn thấy chúng phí sức vô ích bèn bảo : – Này, tội bầy điên quá. Đây không phải là lửa, mà là quả gudda. Do đó, phí sức làm gì vô ích ? Tội bầy sẽ không chống lại được cơn lạnh đâu. Hãy đi tìm chỗ kín mà núp, hoặc một cái hang, hoặc một cái động trong núi. Hôm nay trời có nhiều mây. Con khi già nói với chim : – Này, can chi đến đây, im đi có hơn không ? Người ta nói :

Kẻ biết phán đoán đừng nói gì với một kẻ đang bận bịu, với một kẻ bị thua bạc, nếu muốn yên thân.

Do đó :

Kẻ điên nào ngổ lời với một người đi săn đang cố công vô ích, hoặc với một người ngồi trong cơn hoạn nạn thì kẻ đó sẽ chuốc lấy sự nhục nhã.

Nhưng con chim chẳng để ý tới, cứ lặp đi lặp lại câu : – Này, tội bầy cố công vô ích có lợi gì ? Và trong khi nó lải nhải, một con khi, tức giận vì đã phí công vô ích, đã chụp lấy cánh chim rồi đập chim vào đá. Con chim bị chết.

Do đó tại sao ta nói :

Loại gỗ cứng không uốn được, một lưỡi dao cạo không có tác dụng trên một cục đá. Cứ xem như Soutchimukha thì thấy : Đừng dạy bảo những kẻ không muốn được dạy dỗ.

Và do đó :

Bởi vì, một lời khuyên đúng đắn làm cho kẻ ngu đại bực mình và không làm cho nó dịu cơn tức. Uống sữa rắn vào chỉ càng làm tăng thêm độc tố của nó mà thôi.

Hơn nữa :

Đừng nên khuyên bảo một ai. Xem đây thì rõ : Một con khỉ ngu ngốc đã phá tan một ngôi nhà đẹp.

Chuyện như thế nào ? Damanaka hỏi. Karataka kể :

XIX.

CHIM TƯỚC VÀ KHÍ

Tại khu rừng nọ có một cây gỗ. Trên một nhánh vắt vẻo của cây này, có một cặp chim tước đang sống. Một hôm, chúng đang sống êm ả thì có một đám mây tuyết làm mưa xuống. Lúc đó có một con khí gặp mưa, lông ngực dựng ngược lên, răng thì đánh bò cạp, run rẩy chạy tới gốc cây gỗ và ngồi bệt xuống. Chim tước mái thấy vậy, nó nói với khí : – Này, anh khí :

Anh có tay, có chân, mắt mũi trông giống loài người mà sao anh lại để cái lạnh hành hạ vậy. Anh dại lắm, sao anh không cất cho anh một căn nhà ?

Khí nghe vậy, nổi giận đáp : – Này con quý cái kia, sao không cầm mỏm lại ? Ồ, đồ quý. Vì mày có một căn nhà, bây giờ mày chế nhạo tao hả, bởi vì :

Con chim mái độc ác, con góa phụ có lời nói cao đạo, chẳng sợ gì khi nói huyền thuyên : Tại sao ta không giết nó đi chứ ?

Nghĩ vậy, nó nói với chim : – Con ngốc, việc gì tới mày nào ? Người ta nói :

Dưới trần gian này, kẻ khôn chỉ nói khi người ta chân thành hỏi ý kiến nó : Nói khi không được hỏi tới, giống như khóc giữa rừng.

Tóm lại, khi bị con chim mái kiêu ngạo về chiếc ổ của mình, gọi tên, nó ben leo lên cây và đập cái ổ chim nát thành trăm mảnh. Do đó tại sao ta nói :

Đừng nên khuyên bảo một ai. Xem đây thì thấy : Một

con khi ngu ngốc đã phá nhà của một kẻ có nhà đẹp.

Vậy ngốc như bạn, dù có các vị thầy đáng kính dạy dỗ, bạn cũng không học được điều gì. Hay nói đúng hơn, không phải lỗi bạn, bởi vì sự dạy dỗ chỉ hữu ích và có công dụng đối với kẻ tốt chứ không đối với kẻ xấu. Người ta nói :

Sự hiểu biết có ích khi đặt nó không đúng chỗ ?

Cũng giống như một chiếc đèn đặt trong một cái bình đáy kín mít.

Như vậy, dù bạn đã có một kiến thức vô dụng và bạn không nghe theo lời tôi thì bạn cũng chẳng được yêu đâu.

Người ta nói : Rama¹ đã không biết con sơn dương vàng. Hơn nữa :

Dharmabouddhi và Koubouddhi, cả hai người ấy ta đều biết : Đứa con trai vì kiến thức vô dụng của anh ta, đã giết chết cha mình bằng bằng khói lửa.

Damanaka hỏi : Câu chuyện ra làm sao ? Karakata kể:

¹ Vua nước Avadhya, là một trong những hóa thân của thần Vishnu chính phục Lanka. Đây là nhân vật chính trong truyện của Ramaya của Valmiki. Chi tiết trên nói đến việc Rama bị Ravana sai bảo hạ gài làm con sơn dương vàng dùng lửa để bắt cóc nàng Sita, vợ của Rama.

XX.

NGƯỜI ĐÀN ÔNG NGAY THẮNG VÀ TÊN BẤT LƯƠNG

Ở một xứ nọ có hai người bạn tên là Dharma-bouddhi (kẻ có tính ngay thẳng) và Papabouddhi (kẻ có tính xấu). Một ngày kia Papabouddhi nghĩ bụng : Ta chỉ là một tên ngu ngốc và ta bị sự nghèo túng làm cho khổ sở. Vậy ta sẽ dẫn Dharmabouddhi cùng đi nước ngoài. Với sự giúp đỡ của nó, ta sẽ tậu được của cải. Ta sẽ lừa gạt hắn và ta sẽ trở thành giàu có. Một ngày khác, hắn lại nói với Dharmabouddhi : - Này ông bạn ! Khi về già bạn sẽ nghĩ tới việc gì ? Chưa được thấy cảnh lạ xứ người thì bạn sẽ kể lại cho con cháu bạn chuyện gì nào ? Người ta nói :

Kẻ nào chưa biết đến xứ lạ quê người với những phong tục tập quán v.v . thì trong thời gian còn đi trên mặt đất, chưa thực sự hưởng được cái quả của việc sinh ra.

Và như vậy :

Con người ta một khi đã không hăng hái đi hết xứ này tới với xứ khác, thì chưa hoàn toàn nắm được khoa học, sự giàu có và nghệ thuật.

Dharmabouddhi sau khi nghe các lời ấy, bèn từ già những người anh của mình, và nhân một ngày đẹp trời, cùng lên đường với Papabouddhi ra nước ngoài. Nơi đó, với khả năng của Dharma-bouddhi, Papabouddhi đã kiếm được cho mình nhiều của cải. Sau đó, cả hai cùng giàu có, quay trở về quê nhà.

Bởi vì người ta nói :

Đối với những người thành đạt trong lãnh vực khoa học nghệ thuật và được giàu sang mà sống ở xứ lạ quê người, thì khoảng cách của hai dặm cũng bằng 800 dặm.

Khi về gần tới nhà, Papabouddhi nói với Dharmabouddhi : – Bạn ơi, chúng ta không nên mang tất cả của cải về nhà, gia đình và những người thân sẽ xin thôi. Chúng ta hãy chôn dấu chúng trong rừng sâu, và chỉ thấy một ít mang về nhà. Khi cần, chúng ta sẽ trở lại lấy. Người ta nói :

Kẻ khôn chớ hao giờ khoe của, dù có ít cũng vậy. Bởi vì khi nhìn thấy của cải, bụng dạ của một người tu khổ hạnh cũng rung động.

Do đó :

Giống như miếng thịt bị cá rửa dưới nước, bị những con thù giằng xé trên đất, bị chim ăn trên không, người có của bị ăn ở khắp mọi nơi.

Khi Dharmabouddhi nghe vậy, hần nói : – Được thôi. Sau khi chôn xong, cả hai cùng về nhà và sống hạnh phúc. Rồi một đêm nọ, Papabouddhi đi vào rừng. Hần lấy hết của cải, lấp kín lỗ lại và trở về nhà. Rồi một hôm, hần tới gặp Dharmabouddhi và nói : – Bạn ơi, chúng ta có con đông, mà bây giờ lại thiếu tiền. Bạn hãy cùng tôi trở lại chỗ cũ trong rừng, lấy về ít tiền tiêu.

Dharmabouddhi đáp : – Vâng, chúng ta đến đó đi. Nhưng khi cả hai đến nơi chôn dấu, họ chỉ thấy còn lại chiếc bình trống không. Lúc đó, Papabouddhi đập tay vào trán, nói : – Này, Dharma-bouddhi ơi ! Chắc chắn là bạn đã lấy chứ không ai vào đó lấy tiền ấy đi. Hãy đưa

lại cho ta phân nửa, bằng không ta sẽ tố cáo việc này với đức vua. Dharmabouddhi đáp : – Này, bạn đừng nói vậy. Ta tên là Dharmabouddhi nghĩa là người ngay thẳng. Và ta không làm nghề ăn trộm. Người ta nói :

Kẻ có tâm hồn ngay thẳng nhìn vợ của kẻ khác như một người mẹ, của cải của kẻ khác như một cục đất, và tất cả mọi người khác như chính bản thân mình.

Cả hai cãi nhau rồi cùng đi tới tòa án. Họ bày tỏ sự việc xảy ra và kẻ này tố kẻ kia. Các quan xử án thả họ về theo phép thử tội. Papabouddhi nói : – Ôi, xui con thế này thì không có công bằng. Người ta nói :

Trong một vụ án, người ta kiểm chứng có viết tay. Không có chứng cứ, người ta tìm nhân chứng. Không có nhân chứng thì kẻ khôn xử theo phép thử tội.

Trong một vụ án, tôi có nhân chứng là vị thần của một cây. Vị thần này sẽ cho biết ai trong chúng ta là kẻ gian, người ngay. Rồi họ cùng réo : – Ê, mày nói đúng đó. Bởi vì người ta nói :

Trong vụ án này, khi một người cùng đình trở thành nhân chứng, thì phép thử tội không hợp lý. Nhưng khi một vị thần làm nhân chứng, thì như thế nào ?

Chúng tôi cũng muốn tìm hiểu vụ án này. Sáng mai, các bạn cùng chúng tôi đến chỗ dấu của trong rừng.

Papabouddhi về nhà, hắn nói với bố hắn : – Bố ơi, số tiền to mà con trộm của Dharmabouddhi giờ đây chỉ cần bố nói một lời thôi là chúng ta sẽ cùng nhau hưởng, bằng không, đời con cũng sẽ tiêu luôn. Người bố nói : – Con ơi, nói nhanh cho cha biết để cha lên tiếng. Papabouddhi nói : – Bố ơi, tại chốn ấy, có một cái cây to. Nó có một cái hộc lớn. Bố hãy vào nằm trong đó. Sáng mai, khi con

lên tiếng thê thốt, bố hãy nói to lên là Dharmabouddhi là kẻ trộm nhé.

Chuẩn bị xong các việc, sáng hôm sau, Papabouddhi đi tắm, mặc bộ quần áo sạch sẽ cùng với Dharmabouddhi và các vị quan toà đến gần cây gỗ. Hắn nói lớn tiếng rằng:

Mặt trời, mặt trăng, không khí, lửa, trời, đất, nước, quả tim và tinh thần, ngày và đêm, hai buổi bình minh và hoàng hôn và đáng Dharma, các vị đều biết rõ hành vi của con người.

Xin thần Rừng kính mến, hãy bảo cho mọi người biết ai là kẻ trộm.

Bố của Papabouddhi nấp trong hốc cây gỗ nói : – Này, hãy nghe đây ! Sở tiền ấy Dharmabouddhi lấy.

Sau khi nghe xong, tất cả các quan vô cùng kinh ngạc, chăm chú vào quyển sổ để xem Dharmabouddhi phải trả bao nhiêu tiền phạt. Trong khi đó, Dharma-bouddhi chất các đồ dẫn lửa chung quanh hốc cây và châm lửa đốt. Khi cây phát hỏa, bố của Papabouddhi, nửa người bị cháy, cặp mắt bị thủng nháy ra khỏi hốc cây và than khóc thảm thiết. Mọi người đều hỏi ông : – Cái gì đây ? Ông thuật lại cho mọi người cùng nghe hành động xấu xa của Papabouddhi rồi ông chết. Sau đó các người của vua treo cổ Papabouddhi lên một nhánh cây. Họ khen ngợi Dharmabouddhi và họ nói : – Ôi, người ta rất có lý khi nói rằng :

Kẻ khôn hãy tìm cách giành cái lợi, nhưng cũng phải dè chừng cái hại. Ngay dưới mắt một con sếu ngu dốt, một con chồn giết những con sếu.

Câu chuyện như thế nào ? Dharma-bouddhi hỏi. Họ kẻ :

XXI.

CHIM SẾU, RẮN, TẾP VÀ CHỒN

Tại một khu rừng nọ có một cây phi trên đó có rất nhiều con sếu. Trong hốc cây phi ấy, có một con rắn màu đen. Con rắn ấy chuyên ăn thịt những con sếu con, trước khi chúng mọc đầy đủ lông cánh. Một con sếu nhìn thấy đám con nó bị rắn cắn, thì đau đớn đến bờ ao, gục mặt xuống mà khóc. Một con tép nhìn thấy, hỏi : – Chị ơi, hôm nay sao chị lại khóc thế ? Sếu đáp : – Tép ơi, chị làm gì bây giờ ? Chị rất khổ tâm. Những đứa con và những người thân của chị đã bị con rắn đen ấy ăn thịt cả rồi. Tép có biết cách nào giết chết con rắn ấy không ? Khi tép nghe vậy, nó nghĩ : – Con sếu là kẻ thù truyền kiếp của ta. Vậy ta sẽ cho nó một lời khuyên tốt và một lời khuyên xấu, để cho các con sếu khác cũng sẽ chết theo. Người ta nói :

Bằng giọng nói êm ái, dịu dàng như chất bơ tươi và một quả tim tàn nhẫn, ta sẽ khuyên nhủ kẻ thù ta khéo đến nỗi hắn sẽ cùng chết với giống nòi hắn.

Sau đó tép nói : – Chị ơi, xin chị hãy vứt những mảnh thịt cá dọc theo đường hang chồn đến hốc cây rắn đang ở. Chồn sẽ đi theo con đường này và nó sẽ giết chết con rắn hung ác kia. Mọi việc được làm xong y theo lời tép. Chồn lần dò theo những miếng thịt cá. Nó giết con rắn đen, và dần dần ăn hết các con sếu ở trên cây. Do đó mà ta nói :

Kẻ khôn hay tìm cách giành cái lợi, nhưng cũng phải dè chừng cái hại. Ngay dưới mắt một con sếu ngu dốt, một con chồn giết đi những con chim sếu khác.

Tên Papabouddhi chắc có lẽ đã nghĩ đến cách giành thắng lợi, chứ không nghĩ tới những tác hại. Bởi vậy, hắn phải gánh lấy hậu quả. Do đó mà tại sao tôi nói :

Dharmabouddhi và Papabouddhi cả hai người tôi đều biết : đứa con trai, vì kiến thức vô dụng, đã giết cha mình bằng khói lửa.

Cũng vậy, có điều như bạn mới nghĩ tới cái lợi mà không nghĩ đến cái hại. Như vậy bạn không ngay thẳng. Bây giờ ta đã hiểu rõ về bạn. Bạn cũng giống y như tên Papabouddhi thôi. Ta đã bắt đầu hiểu bạn khi bạn để đức vua bị lâm nguy. Bạn đã biểu lộ sự tàn ác và tính phản trắc của bạn.

Bạn đã đặt vua vào tình huống ấy, thì đối với một kẻ như ta, bạn có nể nang gì ? Do đó bạn đừng ở cạnh bên ta nữa. Người ta nói :

Ở đâu mà chuột cống ăn được một cái cân nặng một tấn, thì ở đây có một con chim ưng có thể quắp nổi một con voi, nếu nó có quắp đi một đứa bé, thì có gì là lạ ?

Truyện ấy như thế nào ? Đamanaka hỏi. Karakata kể:

XXII.

NGƯỜI NHẬN ĐỒ GỬI BẤT NGHĨA

Ở một thành phố nọ có một người lái buôn tên là Nandouka. Cùng chỗ có một người lái buôn khác tên là Lakchamana. Người này, vì bị mất hết tiền bạc nên bỏ quê đi ra xứ người. Người ta nói :

Kẻ nào đã hưởng hết mọi lạc thú ở một xứ hay một nơi mà vẫn còn ở đấy sau khi đã mất của cải, kẻ ấy đáng khinh.

Và như vậy :

Kẻ nào mà trước kia hay ăn chơi hoang phí trong sự kiêu hãnh, bây giờ lại than thân trách phận, thì sẽ bị kẻ khác chê cười.

Anh ta đem cái cân, làm bằng một khối sắt nặng, do ông bà để gửi tại nhà một chủ hãng Nadouka, rồi bỏ đi ra nước ngoài. Sau đó, lâu ngày chảy tháng bôn ba ở xứ lạ quê người, anh ta trở về quê, và nói với ông chủ hãng: – Thưa ông, xin ông cho lại tôi cái cân mà tôi gửi ông trước kia. Nhưng ông này trả lời : – Chiếc cân đã bị chuột ăn mất tiêu rồi ! Lakchamana nghe vậy, hấn nói : – Này ông Nadouka ! Nếu cân bị chuột ăn thì không phải do lỗi của ông. Đó là sự thật ở trên trần gian này, trên cõi đời này chẳng có gì vĩnh cửu cả. Bây giờ tôi ra sông để tắm. Hãy cho thằng con ông tên Dharmadêva đi theo tôi để giữ đồ tắm. Nadouka, vì đã quýt cái cân nên sợ Lakchamana lắm. Hấn bảo con : – Con hãy đi theo cậu Lakchamana đi ra bờ sông tắm, hãy mang theo đồ tắm. Ôi ! Người ta có lý khi nói :

Không có người nào tỏ vẻ vui lòng hoặc chú ý tới một kẻ nào khác, nếu không phải vì sợ, vì tham lam hoặc một lý do đặc biệt nào đó.

Do đó :

Ở nơi mà có những sự đối xử quá lỗ mà không có lý do đặc biệt, ở đó phải có sự sợ hãi kết thúc bằng sự hài lòng.

Con trai của Nandouka lắt đở tắm rồi vui vẻ đi theo Lakchamana, Lakchamana tắm xong xuôi đầu đó, anh ta nhốt thẳng Dharmadêva vào cái hang ở bờ sông, lấy đá to chặn cửa hang, rồi đi nhanh về nhà Nandouka. Thấy Lakchamana, hắn hỏi : – Này Lakchamana con của ta cùng đi ra bờ sông với người đầu rồi ? Lakchamana trả lời : – Nó đã bị một con chim ưng tha đi mất tiêu rồi. Nandouka nói : – Đồ nói láo, có nơi nào có loại chim ưng nào tha nổi một đứa nổi một đứa bé không ? Hãy trả lại con ta, bằng không ta sẽ kiện tới vua. Lakchamana đáp : – Này, người thực thà kia, một con chim ưng không tha đi một đứa bé, cũng vậy, những con chuột không thể ăn một cái cân làm bằng một khối sắt. Hãy trả cho ta cái cân đó nếu ông muốn ta trả con ông.

Họ cãi nhau như thế và cả hai đi tới cửa triều đình. Tại đó, Nandouka thét to lên : Tâu bệ hạ, có một điều nhục nhã vừa xảy ra ! Con của hạ thần đã bị tên trộm này bắt cóc.

Các quan tòa nói với Lakchamana : – Này, nhà người hãy trả con lại cho ông chủ hàng. Hắn trả lời : – Tôi làm thế nào được, bởi vì trước mặt tôi, nó đã bị một con chim ưng quắp đi mất. Khi các quan tòa nghe vậy, họ hỏi : – Nhà người có nói thật không ? Làm sao có chuyện một

con chim ưng có thể quắp đứa bé 15 tuổi ? Lakchamana cười đáp : – Hì, hì, các ông hãy nghe tôi nói đây :

Ở đâu mà những con chuột cống đã ăn được một cái cân nặng nghìn ký, thì ở đây một con chim ưng có thể quắp được một con voi, nếu nó có quắp đi một đứa bé, thì có gì là lạ ?

Sao thế ? Các quan tòa hỏi. Lakcha-mana bèn thuật lại câu chuyện cái cân. Khi họ nghe xong, họ cười về những việc mà Nandouka và Lakchamana đã làm, rồi cảnh cáo hai người và hòa giải buộc người này phải trả cái cân, người kia trả lại đứa bé.

Do đó mà tại sao tôi nói :

Ở đâu mà con chuột cống ăn được một cái cân nặng nghìn ký, thì ở đó con chim ưng có thể quắp một con voi, nếu nó có quắp một đứa bé, thì có gì là lạ ?

Karakata nói thêm : – Đồ ngốc ! Bạn đã đặt Pingalaka vào cảnh ngộ đó vì bạn không thể chịu được cảnh Sanddivaka được vua ban ân huệ. Người ta có lý khi nói :

Thường thường ở dưới trần gian này, những kẻ hạ cấp hay khiến trách người tốt. Những kẻ khổ sở hay chê bai những kẻ có tiền bạc. Những người keo kiệt chê kẻ rộng rãi. Kẻ bất lương chê người có khuôn mặt đẹp. Kẻ ác chê người có đức độ, kẻ ngu chê người thông thái.

Do đó :

Kẻ khôn đáng ghét đối với người ngu. Kẻ giàu đối với kẻ nghèo. Kẻ đạo đức đối với kẻ không đạo đức. Những người đàn bà phẩm hạnh đối với các người đàn bà phóng đãng.

Trong khi hai con chó rừng nói với nhau, thì Sanddivaka sau một hồi đấu với sư tử, ngã quỵ xuống đất và chết vì móng vuốt của sư tử. Pingalaka thấy bò nằm chết, tìm nó mềm đi do những kỷ niệm về các phẩm hạnh của con bò ấy. Nó nói : – Ôi ! Ta thật hung ác ! Ta đã làm hỏng chuyện khi giết đi Sanddivaka. Bởi vì không có tội nào lớn hơn tội bất tín. Người ta nói :

Mất một lãnh thổ hay mất một người hầu khôn ngoan là sự mất còn của một ông vua. Cả hai điều này không giống nhau như người ta đã hiểu sai. Khi ta mất đi một lãnh thổ ta còn dễ tìm lại được. Còn kẻ hầu hạ mất đi ta không thể tìm lại được.

Hơn nữa, ta đã cất nhắc tên ăn cỏ kia lên hàng thượng thư, sau đó chính ta lại giết hẳn. Đây là một tội lớn nhất mà ta đã phạm phải. Người ta nói :

Kẻ mà nhờ ta mới có sức mạnh không nên chết bởi tay ta. Cây độc mà ta cho mọc lên thì chính ta không nên hạ nó xuống.

Ở giữa đám đông, ta luôn luôn khen ngợi nó. Bây giờ ta biết ăn nói làm sao với những kẻ biết kính trọng bạn bè ? Người ta nói :

Kẻ mà trước đây giữa đám đông ta nói cho mọi người biết hẳn là kẻ có công, thì ta không nên kết tội hẳn, nếu ta sợ phải hủy bỏ sự thừa nhận đó.

Trong khi sư tử than vãn như thế, Đamanaka tiến lại gần nó và vui mừng nói : – Tâu bệ hạ, bệ hạ thật nhu nhược khi đau đớn về việc giết một tên ăn cỏ phá hoại như thế. Vua không làm thế. Bởi người ta nói :

Một người cha, một người mẹ, một người yêu hoặc một người bạn, khi họ âm mưu giết ta thì ta giết họ :

giết vậy chẳng có tội gì cả.

Và như vậy :

Một ông vua nhu nhược, một người tu hành ăn tạp, một người đàn bà vô liêm sỉ, một người bạn đồng hành dử tợn, một người hầu hạ bất tuân, một người quản lý cầu thả, và kẻ bội ơn : tất cả đều phải dẹp bỏ.

Do đó :

Thành thật và đối trá, cứng rắn và nhu mì, tàn ác và nhu nhược, keo kiệt và phóng túng, hoang phí và gộp nhặt từng cắc, đó là mưu thuật của một ông vua. Mưu thuật này giống cô gái giang hồ rất là đa dạng.

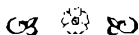
Do đó :

Kẻ nào không biết áp chế thì dù cho có cao sang đi nữa, cũng không được tôn kính : Loài người sợ rắn nhưng không sợ chim Garuda là loài chim ăn rắn. Do đó :

Ngài đã khóc cho kẻ không đáng khóc và ngài đã nói lên những lời đạo đức.

Người khôn không khóc cho kẻ chết và người sống.

Sau khi nghe những lời khuyên răn của có rừng, sư tử không còn thương tiếc Sanddivaka nữa. Sư tử phong Đamanaka làm thượng thư, trị vì muôn thú và hưởng sung sướng.



Quyển hai KẾT BẠN

Quyền hai bắt đầu từ đây, quyền này có nhan đề là **KẾT BẠN** và đây là câu slôka đầu :

Những kẻ dù không có phương tiện, uyên bác, thông minh, có học, sẽ làm được việc một cách dễ dàng như con quạ, con chuột, con nai và con rùa.

Người ta kể như sau :

I.

QUẠ, CHUỘT, RÙA VÀ NAI

Ở phương Nam có một thành phố mang tên Mahilarôpya¹. Cách thành phố không xa có một cây vả cổ thụ rất cao. Đây là nơi tụ tập của đủ loại chim vì chúng đến đây ăn trái. Hốc cây thì đầy sâu bọ còn tán cây thì là nơi nghỉ của các lũ khách.

Ở trên cây có một con quạ tên là Laghoupatanaka². Một hôm nó bay vào thành để kiếm ăn thì thấy một người thợ săn người đen nhầy, chân nứt nẻ, tóc dựng ngược, có vẻ mặt như người thuộc hạ của Yama³, tay cầm lưới. Quạ nhìn thấy hắn, nó rất sợ và nghĩ : À, tên gian ác này sẽ đến cây vả, chỗ ta ở thôi. Không biết hôm nay loài chim ở trên cây

¹ Thành phố thuộc hạ biển Coromandel gần Madras

² Bay rất nhẹ nhàng

³ Diêm vương

và có bị tiêu diệt không ? Sau một hồi suy nghĩ, quạ bay trở về cây vả và nói với tất cả các con chim : – Ờ, có một tên thợ săn gian ác sẽ đến đây, hắn mang cả lưới và thóc. Đừng tin vào hắn. Khi hắn giăng lưới xong hắn sẽ rải thóc. Các bạn phải coi những hạt thóc ấy như chất độc kálakônta² ấy.

Trong khi quạ nói thì người thợ săn đã đến dưới gốc cây vả. Hắn giăng lưới, rải thóc và nấp ở đâu gần đấy. Nhưng lũ chim nghe lời Laghoupatanaka nhìn những hạt thóc như chất độc háláhalá. Trong khi đó vua bồ câu tên là Tchitragriva³, đang cùng với tùy tùng cả ngàn con bay tìm mồi, nhìn thấy những hạt thóc. Mặc dù Laghoupatanaka cố gắng ngăn cản nhưng vì tham ăn nên lũ chim câu bị bắt.

Người thợ săn nhìn thấy chim câu mắc bẫy hơn hờ chạy lại với một chiếc gậy để đập chúng. Tchitragriva thấy vậy liền nói với đoàn tùy tùng đừng sợ và bảo tất cả cùng bay lên nâng theo cái lưới thì có thể thoát được.

Thế là cả đàn bay lên trời mang theo cái lưới của người thợ săn. Laghoupatanaka, tò mò, bèn bỏ việc đi tìm mồi và bay theo lũ chim câu để xem. Sau khi bay bổng trên trời, Tchitragriva liền bảo đoàn tùy tùng bay về phía Đông Bắc thành phố ở đó có một con chuột tên Hiranyaka¹ và sẽ nhờ nó cắn lưới giải thoát.

Chỗ ở của Hiranyaka như một lâu đài kiên cố, với nhiều lỗ. Tchitragriva đến một lỗ gọi to : – Hê, bạn Hiranyaka ơi! Hãy ra nhanh. Tôi đang ở trong một tình trạng khốn đốn. Hiranyaka nghe thế, vẫn ẩn trong lỗ nói vọng ra : – Ai đấy ?

² Chất độc này ở dưới biển. Khi người ta tắm biển, chất độc này dạt lên Siva nuốt vào miệng và nó ngưng lại ở cổ của thần và làm cho cổ thần có dấu chấm không phai được.

³ Bồ câu nhiều màu.

¹ Giống như vàng.

Đến đây làm gì ? Thế nào, hãy cho ta biết. Nghe thế, Tchitrigriva vội nói :

– Ta là vua chim câu tên là Tchitrigriva, bạn anh. Hãy ra nhanh vì một lý do rất đặc biệt.

Khi nghe thế con chuột vội chui ra mừng rỡ, lòng dưng dưng. Nhưng khi thấy Tchitrigriva cùng với đoàn tùy tùng trong lưới thì nói giọng buồn rầu rằng : – Ủa, sao thế này? – Còn sao nữa, anh đã thấy đấy ! Chỉ vì tham ăn mới đến nông nổi này đây. Anh hãy cắn lưới cho chúng tôi đi.

Nghe xong, Hiranyaka nói : – Ô, người ta đã có lý khi nói rằng :

Ở cách xa một trăm yôddana² con chim chỉ thấy có ăn, nhưng vì định mệnh nên nó không thấy cái lưới bên cạnh.

Và :

Khi ta thấy mặt trời và mặt trăng bị Rahu¹ ăn, voi, rắn và chim bị bắt, và kẻ khôn đang khốn cùng, tư tưởng của ta là : Ôi số mệnh ghê gớm thật.

Nói xong, chuột bắt đầu cắn lưới cho Tchitrigriva. Không, Tchitrigriva nói, đừng làm thế. Bạn hãy cắn lưới cho đoàn tùy tùng của tôi rồi mới đến lượt tôi. – Ế, này bạn nói nghe không được chút nào cả. Tớ phải sau thầy chứ ! – Không, anh bạn ạ. Đừng nói thế. Tất cả những kẻ khốn khổ này đặt dưới sự che chở của tôi. Họ đã bỏ thầy họ để đến với tôi. Tôi phải lo cho họ trước. Và người ta đã nói :

Khi một ông vua lo cho thần dân, thần dân thỏa mãn, không bao giờ bỏ ông ta, dù cho có nghèo khó.

² Đơn vị đo chiều dài, 1 yôddana bằng 5 dặm

¹ Quỷ Rahu vẫn có thâm thù với mặt trời và mặt trăng nên hay đón bắt mặt trời và mặt trăng để thù. Mỗi lần như thế thì sinh ra nhật thực và nguyệt thực

Và :

Niềm tin là gốc rễ của quyền lực, chính nhờ nó mà con voi làm đầu đàn : con sư tử, dù vì vì mọi loài vật, không được loài vật xúm xít bao quanh.

Hơn nữa, có thể anh sẽ gãy răng khi cắn lưới cho tôi hoặc tên thợ săn gian ác kia sẽ đến. Thế là tôi chắc chắn sẽ xuống địa ngục. Và người ta nói :

Người thầy sung sướng khi thấy những tôi tớ hiền lành trong tình trạng khốn đốn sẽ xuống địa ngục ở thế giới bên kia và khốn khổ trên cõi đời này.

Sau khi nghe xong, Hiranyaka sung sướng nói : – Ôi, tôi biết đấy là bốn phần của một ông vua, nhưng tôi thì muốn đề cao anh. Nếu thế thì tôi sẽ cắn lưới cho tất cả và anh sẽ có nhiều chim câu bao quanh. Và người ta nói :

Một vị vua có lòng ưu ái và quảng đại đối với thần dân đáng trị vì cả ba thế giới¹.

Sau khi cắn lưới cho tất cả, Hiranyaka nói với Tchitrigriva : bạn ơi, bây giờ bạn hãy về nhà đi ; nếu có việc gì thì cứ đến tôi. Nói xong, nó đuổi họ đi và chui vào dinh lũy của mình. Tchitrigriva cùng đoàn chim trở về nhà. Và người ta đã có lý khi nói rằng :

Người có bạn thường làm giúp những việc khó ; vì thế nên mình phải có bạn.

Con quạ Laghoupatanaka khi thấy Tchitrigriva được giải thoát khỏi lưới, lấy làm ngạc nhiên và nghĩ : – Ái chà ! Anh chàng Hiranyaka này thật thông minh ! Thật là một pháo đài kiên cố ! Anh ta thật có tài khi giải thoát chim câu khỏi lưới ! *Còn ta thì chẳng tin ai và thành thói. Ta muốn kết bạn với anh ta.

¹ Trời, đất và địa ngục

Sau một hồi suy nghĩ, quạ bay đến cái lỗ và nhái giọng của Tchitrigriva gọi Hiranyaka : – Ê này Hiranyaka, ra đây, ra đây ! Hiranyaka nghe giọng đó thì nghĩ : Chắc còn con chim câu nào còn trong lưới nên hắn gọi ta chăng ? Nó hỏi : – Ê này ! Ai đấy ! Quạ đáp : – Tôi là quạ tên là Laghoupatanaka. Khi thấy Hiranyaka nghe thấy, nó vội trốn đi và nói : – Anh bạn hãy đi khỏi nơi này ngay. – Tôi đến với anh vì một việc quan trọng mà, quạ nói : tại sao anh không muốn gặp tôi chứ ? – Tôi chẳng có lý do gì để gặp anh cả, Hiranyaka trả lời. – Ê này, quạ nói, tôi đã nhìn thấy anh giải thoát cho Tchitrigriva và tôi mến anh. Chúng ta hãy kết bạn nào. – À ! Hiranyaka nói, anh là kẻ ăn thịt, còn tôi thì là con mồi. Làm sao có tình bạn giữa anh và tôi được ? Và người ta nói rằng :

Giữa hai kẻ sang như nhau, giữa hai kẻ cùng đẳng cấp với nhau, có thể có tình bạn và hôn nhân, nhưng giữa kẻ mạnh người yếu thì không có những quan hệ đó và hơn nữa:

Thằng điên dại dột kết bạn với một kẻ dưới hoặc trên mình, là trò cười trước mắt mọi người.

Hãy đi khỏi nơi đây đi. – Đây Hiranyaka này, quạ nói, tôi sẽ ngồi trước cửa thành lũy của anh. Nếu anh không kết bạn với tôi, tôi sẽ chết ngay trước mắt anh hoặc tuyệt thực cho đến chết mới thôi ! – Nhưng tôi làm sao kết bạn với anh, kẻ thù truyền kiếp của tôi ? Hiranyaka nói. Và người ta nói :

Với kẻ thù không thể nào kết ước dù chặt chẽ đến đâu : nước, dù sôi, tất được lửa.

- Tôi và anh, quạ nói, chưa bao giờ gặp nhau, làm sao có thể thanh ke thù được chứ ? Sao anh nói lạ thế ? – Thù địch, Hiranyaka đáp lại, có hai loại tự nhiên và ngoài ý muốn. Anh là kẻ thù tự nhiên của ta. Vì người ta nói :

Mối thù địch bất ngờ sẽ mất bởi những đức tính, tư chất bất ngờ, không có sự hy sinh mạng sống, sự cừu địch tự nhiên không chấm dứt.

– Ê này, quạ nói, tôi muốn nghe đặc tính của hai loại cừu địch này. Bạn hãy nói cho tôi rõ. – Tính cừu địch bất ngờ chấm dứt vì một lý do, nó có thể mất đi vì một hành động tốt. Ngược lại, tính cừu địch tự nhiên không bao giờ hết. Chẳng hạn như giữa ong và rắn, giữa loài vật ăn cỏ và loài có móng, giữa lửa và nước, giữa thần và quỷ, giữa chó và mèo, giữa các bà vợ cùng một ông chồng, giữa người nghèo kẻ giàu có, giữa sư tử và voi, giữa những người thợ săn và nai ; giữa người hiền và kẻ dữ, luôn luôn có mối thù địch tự nhiên. Và nếu không có ai bị đối phương giết chết vì lý do nào đó thì cuộc sống sẽ buồn chán. – Ê, quạ nói, điều đó chẳng có nghĩa gì cả. Hãy nghe tôi nói đây :

Vì một lý do người ta trở thành bạn, vì một lý do người ta trở thành thù địch ; do đó người khôn ngoan phải vừa kết bạn vừa gây thù.

Vì thế bạn hãy đến với tôi vì sự ràng buộc của tình bạn. – Ràng buộc nào chứ, Híranýaka nói : Hãy nghe cái tính hoa của chính trị học :

Kẻ nào muốn hòa giải với một người bạn, khi người này tỏ ra ác ý, thì nhận lấy cái chết như con la chữa.

– Điều đó đúng, quạ nói ; nhưng anh hãy nghe đây :

Ở loài người, tình bạn nảy nở nhờ ân huệ ; ở loài vật và loài chim vì một lý do đặc biệt ; ở kẻ ngu, vì sự sợ hãi và ngu dốt ; ở ngoài tốt, vì cái thoát nhìn nhau. Và do đó :

Giống như chiếc bình sứ, đối với kẻ ác thì dễ đập vỡ và khó gắn lại, còn đối với người tốt, thì như chiếc bình vàng, khó vỡ và dễ gắn lại.

Chắc chắn là tôi tốt rồi đây ; hơn nữa để cho anh khỏi

sợ tôi sẽ thề và hứa nữa. – Tôi chả tin vào những lời thề nguyện của anh, Hiranyaka nói. Vì người ta nói rằng :

Đừng tin kẻ thù dù nó có thề nguyện chẳng nữa ; người ta kể rằng sau khi thề Sakra đã giết Vitra. Và :

Do đó, ở trên cõi đời này, kẻ khôn ngoan muốn mình được giàu sang, sống lâu hạnh phúc, không nên cậy vào thần Vrihaspati.

Và :

Kẻ thù cũng có thể chui lọt vào một khe hở nhỏ và phá dần phá mòn như nước hồ phá các bè.

Hơn nữa :

Đừng tin vào kẻ thách thức ; cũng đừng tin vào kẻ cả tin. Mỗi hiểm nguy có thể hủy diệt đến tận gốc rễ cũng từ lòng tin mà ra.

Và :

Kẻ yếu thế, dù có thách thức chẳng nữa, cũng không bị kẻ mạnh giết chết, còn kẻ mạnh, khi đã tin sẽ bị kẻ yếu thế giết chết.

Hơn nữa :

Ba điều đã được ghi trong những bộ sách về chính trị : làm điều tốt trong bộ sách của Vichnougoupta¹, kết bạn ghi trong bộ sách của con trai Bhnigou², và sự hồ nghi, ghi trong bộ sách của Vrihaspati³.

¹ Hay Tchanakva, vi Bà la môn sống cách đây khoảng 300 năm trước kỷ nguyên của chúng ta và là thượng thư của vua Tchandragoupta Tác giả của một bộ sưu tập về cách ngôn, tục ngữ

² Còn gọi là Soutra, tác giả một bộ sách về chính trị

³ Người thầy của các thần và là người cai quản sao Mộc. Ông được coi là thần công lý và là tác giả của một sưu tập lớn những câu cách ngôn, một tác phẩm về ăn lễ và là một tác phẩm về nghệ thuật cai trị.

Và do đó :

Dù có nhiều tiền của đi chăng nữa, kẻ nào tin vào kẻ thù và những người đàn bà bạc bẽo sẽ tìm ở đây cái chết.

Khi Laghoupatanaka nghe thế, nó chẳng biết trả lời ra sao. Nó nghĩ : A ! Thật là một tay chính trị cao ! Và vì thế mà ta muốn làm bạn hắn. Rồi nó nói : - Này Hiranyaka ! Anh cứ ở trong thành lũy của anh, chúng ta sẽ trò chuyện với nhau như thế này về điều tốt và các điều xấu, nếu anh cảnh giác. Nghe thế, Hiranyaka nghĩ : Tên Laghoupatanaka này nói hay và thực thà ; hãy làm bạn với nó thôi. Sẽ có những cuộc trò chuyện hay ho đấy. Thế là nó nói : - Nếu thế thì tôi bằng lòng làm bạn anh. Nhưng anh sẽ không bao giờ đặt chân vào nhà tôi nhé. Và người ta nói :

Thoạt tiên kẻ thù rất nhút nhát, bỏ nhẹ nhàng dưới đất; sau nó trở nên phóng túng, như bàn tay của tình nhân trên thân thể người đàn bà.

Khi qua nghe thế, nó nói : - Anh bạn ạ, thế thì được thôi ! Từ đó chúng trò chuyện với nhau chẳng ngừng ; chúng bỏ thời gian giúp đỡ cho nhau. Laghoupatanaka đem những miếng thịt ngon đến cho Hiranyaka, còn Hiranyaka thì mang đến những hạt thóc non và các món ăn ngon cho Laghoupatanaka. Và cả hai đều bằng lòng như thế. Và người ta nói :

Cho, nhận, kể chuyện riêng, hỏi han, ăn và cho ăn, đây là sáu dấu hiệu về tình cảm.

Và hơn nữa :

Không có nhờ vả được, thì không một ai có tình cảm với nhau, vì chính nhờ dâng lễ mà thần cho ra những điều mong muốn.

Và hơn nữa :

Tình cảm chỉ có trên cõi đời khi có quà cáp biếu xén. Con bê, khi thấy vú mẹ không còn sữa, sẽ bỏ mẹ nó.

Quà cáp là thế đấy ! Nó làm nảy nở niềm tin ; nhờ uy thế của nó, trong chốc lát, kẻ thù trở thành bạn.

Tóm lại :

Con chuột và con quạ trở nên thân thiết nhau, không chia rẽ được như móng tay với thịt, và trở thành đôi bạn thân.

Từ đó chuột, vì những món quà biếu của quạ, thành tin nhau và rúc vào đôi cánh quạ mà trò chuyện với nó. Nhưng một hôm, quạ bay đến, nước mắt lưng tròng, nó nói với chuột : Ê này, Hiranyaka ! Giờ tôi chẳng ưa xứ này nữa, do đó tôi phải đi thôi. – Anh bạn này, Hiranyaka nói , tại sao thế ? – Ở xứ này, quạ nói, vì trời hạn hán nên nạn đói hoành hành. Con người đói chẳng còn gì ăn nên họ giăng bẫy dây nhà để bắt chim. Tôi cũng đã sa vào bẫy và vừa mới thoát ra được nên tôi chán ngán xứ này rồi. – Nhưng mà, Hiranyaka nói, anh đi đâu chứ ? – Về phía Nam, quạ nói, ở giữa một vùng rừng rậm có một cái ao lớn. Ở đó tôi có một người bạn thân, thân hơn cả bạn nữa, một con rùa tên là Mantharaka¹, nó sẽ cho ta những miếng cá. Tôi sẽ ăn cá và chuyện trò với nó. Tôi chẳng muốn nhìn thấy loài chim bị tiêu diệt. Và người ta nói :

Khi một xứ bị hạn hán và có cây chết hết, sung sướng thay những kẻ không nhìn thấy sự tàn phá của xứ sở và sự hủy diệt của chúng loại.

Và do đó :

Sự khôn ngoan và vương quyền không bao giờ ngang

¹ *Chùm chap*

nghau : vua được trọng vọng trong nước, người khôn ngoan được trọng vọng khắp nơi.

Nếu thế thì, Hiranyaka nói, tôi cũng sẽ đến đó với anh, vì tôi cũng có một nỗi buồn khủng khiếp. – Ế, quạ nói, buồn gì đó ? Hãy kể cho tôi nghe. – Dài lắm. Hiranyaka nói, bạn ạ. Khi chúng ta đến đó, tôi sẽ kể chi tiết cho anh nghe. – Nhưng mà, quạ nói, tôi thì bay trên trời, còn anh thì đi dưới đất ; làm sao anh có thể đến đó với tôi chứ ? – Nếu anh có ý định cứu tôi, chuột nói, anh sẽ mang tôi trên lưng. Tôi chẳng có cách nào khác để đến đó. – Quạ nghe thấy thế thì mừng rỡ nói : – Thế thì được rồi, tôi rất lấy làm sung sướng được mang anh. Tôi biết những tám kiểu bay, bắt đầu bằng kiểu bay chung. Và người ta nói :

Bay cùng một lúc, bay trước, bay xòe, bay là là, bay lộn tròn, bay nghiêng, bay cao và kiểu thứ tám gọi là bay nhẹ nhàng.

Hãy leo lên lưng tôi để tôi mang anh đến ao đó. Thế là Hiranyaka leo lên lưng quạ. Quạ bay kiểu bay cùng một lúc và đưa chuột đến ao.

Khi Mantharaka nhìn thấy ở đằng xa Laghoupa-tanaka cùng với chuột trên lưng thì nghĩ : Con quạ này thật phi thường và nó chui xuống nước. Laghoupatanaka. Sau khi để chuột vào một hốc cây gần ao, bay đến đậu trên một cành cây và gọi to : -- Này Mantharaka, hãy ra đây ! Ta là quạ Laghoupatanaka, bạn anh đấy. Tôi rất tiếc là đã lâu không đến thăm anh. Hãy ra đây ôm hôn tôi đi. Rùa nghe thế và nhận ra quạ, nó bò lên khỏi mặt nước, mắt đăm lẹ vì vui sướng, và nói : – Ôi bạn hãy đến đây để tôi ôm hôn nào. Đã lâu không gặp anh nên không nhận ra. Vì thế tôi phải chui xuống nước. Laghoupatanaka nghe thế liền xà xuống ôm bạn. Sau một hồi hôn thăm thiết chúng ngồi dưới gốc cây trò chuyện với nhau. Hiranyaka cũng đến chào

Mantharaka và ngồi cạnh quạ. Mantharaka nhìn chuột và nói với Laghoupatanaka : – Con chuột này là ai thế, tại sao anh lại mang nó trên lưng và chở đến đây ? Chắc phải có lý do quan trọng lắm đây thôi !

Laghoupatanaka nghe thế liền nói : – Chuột này là bạn tôi, tên là Hiranyaka. Nó buồn nên đến đây đây. – Tại sao nó buồn ? Mantharaka hỏi. – Tôi cũng đã hỏi nó, quạ nói ; nhưng nó trả lời rằng chuyện đó dài lắm ; để đến nơi nó sẽ kể cho tôi nghe. Anh Hiranyaka này, bây giờ anh hãy cho chúng tôi biết lý do làm anh phải u buồn đi nào.

Hiranyaka kể :

II.

CÂU CHUYỆN CỦA HIRANYAKA

Ở một tỉnh phía Nam có một thành phố tên là Manilârópya. Cách thành phố không xa có một tu viện của đạo sĩ Maheswara¹. Ở đó có một đạo sĩ ăn mày tên là Tâmratchouda¹. Người đạo sĩ này đi xin trong thành phố, được rất nhiều thức ăn mang về tu viện ăn. Anh ta để thức ăn còn thừa vào một cái hũ cột ở cổ chân rồi ngủ. Sáng sáng, anh ta đưa những thức ăn đó cho những người thợ và sai họ quét dọn tu viện. Nhưng một hôm các thần dân của tôi nói rằng : – Thấy ă, ở tăng viện Tâmratchouda có vô khối thức ăn cột ở một cổ chân. Chúng tôi không treo vào được, nhưng đối với thầy thì chắc chẳng có gì khó cả. Chẳng việc gì phải đi ăn ở đâu xa. Hôm nay chúng tôi sẽ để đó ăn nhờ tài của thầy. Nghe thế, tôi vội đến tăng viện cùng với đám tùy tùng và chỉ nhảy vào một bước, tôi leo vào hũ và đưa thức ăn ngon ra cho họ. Sau đó thì tôi ăn. Khi no nê, chúng tôi quay trở về nhà. Từ đó, cứ thế chúng tôi đến tăng viện ăn no. Người đạo sĩ ăn mày vẫn cứ cố giữ thức ăn như thế ; nhưng khi anh ta ngủ thì tôi leo vào làm việc. Một hôm, hấn mang theo một cây gậy tre, vừa ngủ hấn vừa lấy gậy đập vào hũ để đánh tôi, còn tôi vì sợ gậy nên rút lui không ăn được miếng nào. Và một đêm tôi chống đỡ với hấn. Rồi một hôm một đạo sĩ ăn mày, bạn hấn tên là Vrihatsphik² đến trú ở tăng viện. Lên giường, họ bắt đầu chuyện trò về đạo lý. Nhưng Tâmratchouda vì còn mãi lo đập gậy tre vào hũ cơm để đuổi chuột nên trả

¹ Thần Sĩ va

¹ Gà trong

² Người có dit to

lời chẳng ăn nhằm gì vào những câu hỏi của Vrihatsphik và chẳng kể gì trò chuyện. Thế là người bạn của hắn nổi trận lôi đình, nhất định đòi rời tu viện ngay lập tức. Nghe thế, Tâmratichouda sợ hãi, vội nói : – Đừng nói vậy anh bạn thân của tôi. Chỉ vì tại con chuột nó nhảy vào ăn thức ăn thừa để ở trong hũ nên tôi mới lo đập nó. Con chuột này tài tình lắm. Nó nhảy cao hơn cả mèo, khi và vùn vùn nữa. – Nhưng anh có biết hang của nó ở đâu không, Vrihatsphik hỏi. – Tôi cũng chẳng biết ở đâu cả. – Chắc chắn là cái hang của nó ở trên một kho vàng. Lửa của kho vàng đã làm nó nhảy đấy. Vì người ta nói :

Lửa do sự giàu có mang lại làm tăng vẻ rạng rỡ của người sống, nhưng, với sự hưởng thụ của giàu có này, tính khoan dung kèm theo công việc lại còn hơn nữa.

Và do đó :

Không phải không có lý do mà vợ gã Bà la môn Sândili đòi mẹ đã già để lấy mẹ chưa già. Hắn phải có một nguyên nhân nào đó.

Tại sao thế ? Tâmratichouda hỏi. Vrihatsphik kể :

III.

NGƯỜI ĐÀN BÀ ĐỔI MÈ GIÃ LẤY MÈ CHƯA GIÃ

Xứ nọ, có một thành phố sùng đạo tên là Sanddatara. Một hôm vào mùa mưa, để làm dịu đi cái khổ do mây đem tới, tôi đến nhà một người Bà la môn và xin ông ta một chỗ ở nhỏ. Sau đó, tôi được tiếp đãi tử tế và rất hài lòng. Nhưng một sáng kia, thức dậy, tôi nghe hai vợ chồng người Bà la môn nói chuyện. Người chồng nói : - Em này, sáng mai trời nắng hừng Bắc, do đó sẽ có nhiều của bố thí. Vậy tôi phải đi nhanh đến một làng khác. Em ở nhà, để tạ ơn mặt trời, em hãy lấy mè cho người Bà la môn. Nhưng khi nghe người chồng nói thế, người vợ trách chồng : - Khốn khổ như ta làm gì có để nuôi một người Bà la môn chứ ? Anh chẳng xấu hổ khi nói thế sao ? Và, kể từ khi lấy anh, tôi chẳng sung sướng gì, tôi chẳng có bánh để ăn và đồ trang sức để đeo.

Nghe thế, người chồng sợ hãi, nói nhỏ : - Em à, em không nên nói thế. Và người ta nói :

Dù có một miếng chẳng nữa, tại sao không cho người nghèo khổ một nửa ? Khi nào và ai sẽ được chia một gia tài theo ý muốn ?

Và như vậy :

Chúng ta biết rằng : Cái lợi mà người giàu có được với một tài sản lớn, người nghèo có thể có được với một kákinī¹.

Và như vậy :

Mang danh là vua làm gì những ông vua hẹp hòi, keo kiệt ấy ? Các bậc hiền triết kính trọng không phải là thần

¹ Hay caucū, vợ ốc dùng làm tiền.

giữ cửa² mà là thần Maheswara³.

Voi chúa gầy còm vì phải động cốn liên tục thật đáng được ngợi khen. Con lừa không động cốn và béo mẫm bị khinh khi⁴.

Dù đẹp đẽ tròn trịa, cái đĩa cân sẽ hạ xuống khi không có gì để đĩa bên kia, nhưng dù cong vòng, loang lỗ, cán cân lên cao khi có một vật gì đặt lên đĩa.

Và như vậy :

Dù chỉ có nước, mây trở thành bạn của cả thế giới, nhưng mặt trời dù luôn luôn chiếu sáng, người ta cũng không nhìn thấy nó.

Biết rằng như thế, những kẻ dù nghèo khó cũng phải chi ít đi hơn là ít cho và cho đúng lúc, đúng người. Vì người ta nói :

Một người đáng kính trọng, một niềm tin lớn và một món quà cho đúng nơi và đúng lúc bởi những người đứng đắn, chừng ấy đã đủ cho kiếp sau.

Và một vài người con nói thế này :

Đừng có nhiều ham muốn, nhưng cũng đừng không ham muốn. Kẻ nào trong dầu có một ham muốn quá đáng sẽ mọc mào trên đầu.

Tại sao thế ? Người vợ hỏi. Người chồng kể :

² Kouvêra thần Caurvat

Thần Siva

³ Theo bản tiếng Pháp là "exudation" Trong bản tiếng Ấn Độ là từ Dana và có nghĩa là exudation dư rút vào có nghĩa là đơn, (cho) vừa có nghĩa là ghen tức, ghen ghét

IV.

NGƯỜI THỢ SĂN, LỢN RỪNG VÀ CHÓ RỪNG

Ở một khu rừng có một gã man rợ. Hắn hay đi vào rừng để săn. Trên đường hắn gặp một con lợn rừng to như đình Anddana. Nhìn thấy lợn, hắn giương cung bắn trúng tai lợn. Con vật lồng lộn húc vào bụng hắn làm hắn chết ngay tức khắc. Sau khi húc chết người thợ săn, lợn ta cũng quy xuống chết vì vết thương nơi tai. Một con chó rừng đi tới thấy thế mừng rỡ : Ôi, số mệnh thật tốt với ta, ta đã kiếm được thức ăn rồi. Ta sẽ ăn dần còn để dành cho những hôm sau. Vì thế trước tiên ta ăn cái dây cung đã. Vì người ta nói :

Hãy hưởng từ từ của cải mà ta có như người khôn dùng thuốc trường sinh, đừng bao giờ quá đáng.

Quyết định như vậy, chó rừng lấy mõm cắn ngay đầu cung và bắt đầu ăn dây. Nhưng khi dây bị đứt, đầu cung đập vào lợi chó xuyên lên khỏi đầu giống như cái mào và làm chó chết trong đau đớn.

Vì thế tôi nói :

Đừng có nhiều ham muốn, nhưng cũng đừng không có ham muốn. Kẻ nào ham muốn quá đáng sẽ mọc mào trên đầu.

Sau đó người Bà la môn tiếp tục : – Em có nghe :

Tuổi thọ, tác phẩm, danh vọng, tri thức và cái chết, năm cái này đã có ngay từ khi đứa trẻ ở trong bụng mẹ.

Sau khi nghe chồng giảng giải như thế, người vợ nói : – Nếu thế thì, ở trong nhà còn một ít mè. Em sẽ đem già và nuôi người Bà la môn. Nghe vợ nói thế, người chồng đi sang làng khác. Người vợ đem luộc mè với nước sôi rồi già và phơi nắng. Một con chó chạy đến dúi vào chỗ mè đã già

phối. Nhìn thấy thế, nàng nghĩ : – Ôi ! Định mệnh đã không muốn điều ngược lại vì mẹ không ăn được nữa. Thôi, ta đem đổi mẹ già lấy mẹ chưa già. Và mọi người sẽ đổi thôi. Thế là nàng để mẹ vào thúng và đến từng nhà nàng rao : – Ai có đổi mẹ già lấy mẹ chưa già không nào ? Khi tôi bước vào nhà một nhà để xin bỏ thì nàng cũng vào để đổi mẹ và rao như trên. Bà chủ hoan hỉ lấy mẹ chưa già đổi lấy mẹ đã già. Sau khi đổi xong thì người chồng bà ta về. – Cái gì thế này ? – Em đổi mẹ chưa già lấy mẹ đã già. Người chồng suy nghĩ và nói : – Mẹ này của ai chứ ? Thằng con trai bà ta, tên Kâmandaki, vội đáp : – Của vợ anh chàng Bà la môn Sandili. – Em à, người chồng nói, cô ta rất giỏi tài buôn bán, do đó phải phải vứt thứ mẹ này đi. Vì:

Không phải không có lý do mà vợ người Bà la môn Sandili đổi mẹ đã già lấy mẹ chưa già, vì chắc chắn phải có một nguyên nhân nào đó.

Do đó, chắc chắn là sức lực mà con chuột có được để nhảy là do lửa của một kho tàng mà ra.

Sau khi nói thế, Vrihatsphik nói thêm : – Nhưng anh có biết con đường đi về của con chuột không ? – Thưa có ạ, Tâmritchouda trả lời, nhưng nó không bao giờ đến một mình mà có vô số con khác đi theo, chạy hết chỗ này chỗ khác trước mắt tôi. Nó đến và đi cả đàn. – Ở đây có cuộc không ? Vrihatsphik hỏi : – Dạ có, có một cái bằng sắt, Tâmritchouda trả lời : – Thế thì, người bạn nói, sáng, anh với tôi sẽ dậy thật sớm và lần theo dấu chân chúng còn để trên mặt đất.

Khi nghe được những lời của tên độc ác trên thì như sét đánh ngang tai, tôi nghĩ : Ôi ! Ta chết mất ! Vì những lời nói trên cho thấy một kế hoạch. Chắc chắn là hẳn biết được kho tàng, hoặc biết được thành lũy của tôi. Cứ nghe

cái ý của hắn là tôi biết rồi. Và người ta nói :

Dù họ chỉ nhìn thấy người đàn ông ấy một lần, kẻ khôn ngoan biết ngay sức lực của hắn : dù chỉ cân bằng tay, các chuyên gia cũng biết được cân lượng của một pala¹.

Và do đó :

Chỉ sự ham muốn thôi cũng đủ biết trước số mệnh không tương lai của con người, vì hạnh phúc hoặc sự buồn rầu có một nguồn gốc ở trong một thân xác khác. Con công nhỏ chưa mọc đuôi cũng có thể biết được khi nó đi giạt lùi khỏi ao. Sau đó, lòng đầy sợ hãi, tôi bỏ con đường dẫn đến thành lũy và đi một đường khác cùng với đàn của tôi. Trên đường đi tôi gặp một con mèo lớn. Con mèo này thấy đàn chuột thì nhảy bổ vào. Đàn chuột trách tôi đã chọn nhầm phái một con đường xấu và những con không bị chết thì chạy về thành lũy. Và người ta đã có lý khi nói rằng :

Sau khi đã cắt đứt dây, bỏ bẫy đấy, giứt lưới, sau khi đã chạy xa khỏi rừng có vành đai lửa bao quanh, và sau khi đã tránh được tên của đám thợ săn, con nai đang chạy rơi xuống một cái giếng. Khi định mệnh xoay đổi, sự dùng cảm làm được gì ?

Và như vậy :

Con cá chép khôn khổ vừa thoát khỏi tay của người thợ chài, lại sa vào lưới, và chui được khỏi lưới lại bị con khác nuốt mất. Ôi ! Định mệnh xoay đổi, làm sao nó có thể tránh khỏi tai nạn !

Và lại nữa :

Một con chuột, sau khi đàn hang suốt đêm lại rơi vào miệng một con rắn như bị cột trong gió, mất hết cả hy vọng và chết xiu vì đói : nó nê với thịt chuột, con rắn theo

¹ Trong hương của một đơn vị đo lường vàng hay bạc

lỗ bỏ ra. Hãy vững tin vì định mệnh là nguyên nhân của sự giàu sang và khánh kiệt.

Thế là chỉ một mình tôi đi nơi khác, còn chúng thì ngu ngốc chạy về thành lũy. Trong khi tên đạo sĩ gian ác kia, theo vết máu, tìm được thành lũy và lấy cuốc đào lên để tìm kho tàng, cái mà nhờ tôi có sức nhảy vào những nơi khó khăn nhất. Rồi tên đạo sĩ ăn mày, hí hửng nói với Tâmratichouda : – Giờ thì thấy cứ ngủ yên đi nhé. Chính vì lửa của kho tàng nên con chuột đã làm thấy không ngủ được.

Nói xong hắn ta đem vàng về tu viện. Còn tôi, đứng đấy chẳng dám nhìn vào cảnh hoang tàn đổ nát. Suốt hôm đó tôi buồn lắm. Khi mặt trời lặn, mặc dù buồn và không còn can đảm nữa, tôi cũng vào tu viện với đàn chuột. Nhưng khi Tâmratichouda nghe tiếng của đàn chuột, hắn lại bắt đầu đập hũ đựng của bố thí với chiếc gậy tre. Lúc ấy Vrihatsphik nói : – Bạn a, tại sao hôm nay bạn vẫn ngủ chưa yên giấc ? – Thầy ơi, Tâmratichouda trả lời, con chuột gian ác và bầy đàn của nó đã tới. Vì sợ nó phá nên tôi đập vào hũ đấy. Người bạn thấy thế cười bảo : – Anh bạn ơi, đừng sợ nữa. Lòng can đảm của nó đã tiêu tan cùng với của cải rồi. Đối với loài nào cũng thế cả, và người ta nói :

Một người tỏ rõ khí phách lôi cuốn mọi người, nói năng kiêu ngạo, tất cả đều là kết quả của sự giàu có.

Nghe thấy thế tôi giận lắm và tôi cố nhảy về phía cái hũ : nhưng không tới và tôi ngã xuống đất. Kẻ thù của tôi thấy thế cười với Tâmratichouda : – Đây ! Anh thấy chưa ! Và người ta nói :

Với của cải, tất cả mọi người đều mạnh, ai giàu thì khôn. Hãy nhìn con chuột nghèo khổ kia, nó đã trở nên ngang hàng với đồng loại của nó.

Hãy ngủ yên. Cái đã làm nó nhảy được đang ở trong tay chúng ta. Và người ta đã có lý khi nói rằng :

Như một con rắn không răng và một con voi động cõn, kẻ không có của trên cõi đời này chỉ có mỗi cái tên mà thôi.

Nghe xong, tôi nghĩ : kẻ thù của ta đã nói đúng. Ta không còn sức lực nhảy cao hơn ngón tay. Đời của một kẻ nghèo thật chán ngắt ! Và người ta nói :

Tất cả những công việc của một người nghèo khổ và ít thông minh sẽ cạn đi như những con suối nhỏ trong mùa nắng.

Cũng như cái mà người ta gọi là lúa đai mạch lép, cũng như mè rừng chỉ có tên, nhưng thực tế chẳng có nghĩa lý gì, người nghèo cũng thế.

Người tốt cũng thế, khi nghèo, các đức tính khác không sáng chói, sự giàu có làm nổi bật các đức tính như mặt trời tỏa sáng.

Một người nghèo vì điều kiện tự nhiên không bị đau khổ như kẻ, sau khi có của cải, bị mất đi khi còn sung sướng.

Cũng như cây khô, bị sâu đục khoét và bị lửa làm rụi từ phía, một kẻ nghèo không không có quả tốt.

Phải luôn luôn hãi sợ nghèo khổ vì nó bất lực. Khi một kẻ nghèo đến giúp, người ta coi họ như một con chó.

Những ham muốn của kẻ nghèo vừa mới nảy sinh đã tan ngay trong lòng họ như vú của một góa phụ.

Dưới ánh sáng ban ngày, kẻ chìm đắm triền miên trong nghèo khổ dù có dám đương đầu cũng thế thôi, dù có vất vả chẳng nữa, mọi người chẳng nhìn thấy hấn trên cõi đời này.

Sau một hồi than thân trách phận, mất hết can đảm và nhìn thấy kho tàng của mình nay đã làm chiếc gỏi cho hấn, tôi quay về thành lũy vào lúc tờ mờ sáng. Bầy đàn của tôi vừa đi vừa nói : – Ôi ! Ông này chẳng còn khá năng làm đầy bụng chúng ta nữa. Nếu chúng ta theo ông ta sẽ chỉ có nguy tai. Vậy thì chúng ta chẳng nên tôn thờ ông ta

nữa. Vì người ta nói :

Một người thấy mà chúng ta chẳng còn tìm thấy lợi ích, mà chỉ toàn là nguy tai, phải bỏ rơi, nhất là những kẻ chuyên sống về nghề binh đao.

Sau khi nghe được cuộc trò chuyện của đám chuột, trên đường về, tôi đi vào thành lũy và không một ai đến với tôi. tôi nghĩ : Ôi! Thật chán cảnh nghèo khổ! Họ đã có lý khi nói rằng :

Chẳng nghĩ lý gì người nghèo, chẳng có nghĩa lý gì đòi vợ chồng không con, chẳng có nghĩa gì lý gì cảnh lẻ câu hồn không có người Bà la môn tụng kinh, chẳng có nghĩa lý gì việc cúng kiến không có đồ cúng.

Chim bỏ cây không còn trái : cò bỏ ao khô, ong bỏ hoa héo, nai bỏ rừng cháy, phụ nữ bỏ người chồng nghèo, các cận thần bỏ vị vua suy sụp. Ai ai cũng chỉ kiếm lợi lộc : vậy ai là bạn của ai ? Thế là bầy đàn của tôi bỏ tôi sang với kẻ khác. Một mình tôi trầm ngâm suy nghĩ : Đêm nay ta sẽ đến tu viện một mình và sẽ cần thúng cái giỏ đựng kho tàng của báu dưới gối và khi tên đạo sĩ ngủ say ta sẽ đem của về thành lũy để có lại uy quyền của sự giàu có như trước đây. Và người nói rằng :

Con người bị dày vò cực độ bởi hàng trăm ham muốn, khi họ thực hiện được chúng, họ như những mù gai góa trinh bạch.

Sự nghèo khổ đối với loài người là một đốn đau dẫn đến sự khinh khi, vì dù có sống, họ cũng bị người ta xem như đã chết.

Căn nhà của đau khổ, kẻ nghèo mat suốt đời trở thành nơi hội tụ của cảnh nghèo khổ và là đối tượng của sự khinh khi.

Thân nhân của kẻ không có kapardaka¹ xấu hổ và giấu diếm rồi liên hệ họ hàng với hắn : bạn bè của hắn trở thành kẻ thù.

Cánh nghèo khổ, đối với người đời, là hiện thân của sự bế tắc, là nơi trú ngụ, của bệnh tật, là một thứ chết người.

Như rác dưới móng con dê, con lừa, như bụi dưới chổi, như bóng chiếc giường qua ánh đèn, người nghèo bị mọi người từ bỏ.

Người ta cần đến đất thó khi nó còn tinh khiết, nhưng người nghèo trên cõi đời này chẳng có ích gì.

Kẻ nghèo dù đến nhà người giàu để biếu xén cũng bị xem như một thùng ăn mày. Chán thay cảnh nghèo khổ của con người !

Và nếu chẳng may trong khi lấy vàng ta có chết thì cũng là một điều sung sướng. Và người ta nói :

Một người, sau khi đã bị mất của cải, còn sống sót thì tổ tiên của hắn cũng không chấp nhận đôi bàn tay đựng đầy nước của hắn.

Và do đó :

Kẻ nào vì một con bò cái, vì một người Bà la môn, và khi bị người ta cướp vợ, hay bị lấy sạch của cải, hoặc hy sinh trong một cuộc chiến sẽ được lên cõi trời.

Sau khi quyết định vậy, tối hôm đó tôi đến và đục được một lỗ lớn ở giò tên đạo sĩ ăn mày đang ngủ, nhưng hắn đã thức dậy và lấy gậy tre đập vào đầu tôi một cú suýt chết.

Và người ta nói :

Người ta có những gì người ta được hưởng, một vị thần cũng thế thôi. cho nên ta đừng đứng buồn khổ, ngạc nhiên :

Tại sao vậy ? Quạ và rùa hỏi. Hiranyaka kể :

¹ Loại ốc nhỏ dùng làm tiền

CUỘC PHIÊU LƯU CỦA PRĀPTAVYAMARTHA

Ở một thành phố nọ có một anh lái buôn tên là Sâgaradtta¹. Con trai anh ta mua một cuốn sách giá một trăm ru-pi và trong sách đã ghi như sau :

Người có những gì hẳn phải có ; một vị thần cũng thế thôi ; cho nên ta cũng đừng buồn khổ ngạc nhiên : những gì của ta là của ta, không phải của kẻ khác.

Khi Sâgaradtta thấy vậy, hẳn hỏi : – Con mua cuốn sách ấy giá bao nhiêu ? – Thừa cha, một trăm ru-pi ạ, người con trả lời. Khi Sâgaradtta nghe thấy thế, hẳn nói : – Thật là điên rồ ! Với một trăm ru-pi con chỉ mua được cuốn sách trong đó có vón vện những câu thơ trong một tiết thôi à ? Từ giờ trở đi mày đừng vào nhà tao nữa. Thế là người con bị đuổi ra khỏi nhà. Anh ta bỏ xứ đến ở một thành phố của xứ khác. Được một vài ngày thì một người dân của thành phố đó hỏi : – Vì sao anh đến đây và tên anh là gì ? – Người có những gì hẳn phải có, anh ta trả lời. – Người khác hỏi, anh con trai cũng trả lời như vậy. Ai hỏi anh cũng chỉ trả lời có thể cho nên anh được mọi người biết đến dưới tên Prâptavyamarttha¹. Cô con gái vua tên là Tchandravati² trẻ và đẹp đi dạo phố cùng cô bạn, nhìn thấy một hoàng tử đẹp trai. Nàng đắm yêu anh ta và nói với bạn : – Này, bạn ơi ! Những ngày niên thiếu đã trở nên vô ích đối với tôi. Cha tôi chẳng gả tôi cho ai cả. Bạn phải giúp tôi gặp hoàng tử kia mới được. Nghe thế, cô bạn gái

¹ Cho bari đạt dương

² Từ này gồm hai chữ đầu của nhan đề truyện này : Prâptavyamarttha “hẳn phải có”

³ Đẹp như trăng

đến tìm hoàng tử và nói : – Này ! Tôi được Tchandravati phải đến đây, nàng nhờ ta nói với anh rằng nàng đã yêu anh và nếu anh không đến gặp nàng thì nàng sẽ chết. Nghe thế, hoàng tử nói : – Vậy thì tôi phải đến thôi. Nhưng bằng phương tiện nào tôi vào lâu đài đây ? – Đêm đến anh sẽ leo lên chiếc dây thừng thả từ trên cửa xuống, cô bạn nói. – Nếu thế thì, hoàng tử nói, tôi sẽ đến.

Nhưng tối đến, hoàng tử nghĩ rằng : Ôi, đó là một trọng tội. Và người ta nói :

Người nào, trong cuộc sống, dấn dúi với con gái người thầy giáo, vợ của bạn, vợ của chủ hay vợ của người đầy tớ, bị gọi là sát nhân theo luật Bà la môn.

Hơn nữa :

Đừng nên làm một việc gì mất danh dự, đưa ta xuống địa ngục và không bao giờ được lên trời.

Và sau khi nghĩ kỹ, hoàng tử đã không đến. Nhưng Prāptavyamartha đi chơi đêm thấy ở một phía lâu đài có một sợi dây thừng xuống. Tò mò, anh ta nắm dây leo lên. Công chúa tưởng anh ta là hoàng tử, mời ăn uống tắm rửa và chần gối với anh ta. Trong lúc mê mải nàng nói : – Anh yêu, chỉ mới nhìn anh tôi đã yêu anh và chung chăn với anh. Tại sao anh không nói gì vậy ?

Thế là anh ta bảo : – Người ta có gì người ta phải có. Khi nghe anh ta nói thế, công chúa biết rằng không phải là hoàng tử và đuổi anh ta ra khỏi lâu đài. Nhưng chàng ta lại đến đền thờ Danda¹ và nằm ngủ ở đấy. Có một tên đao phủ lại hẹn một con diêm ở đó. Đến đây, tên này thấy Prāptavyamartha đang ngủ và, để giữ bí mật hẳn hỏi : – Mày là ai ? Anh ta liền trả lời : – Người ta có gì người ta phải có. Nghe thế tên đao phủ nói : – Ngôi đền này hoang

¹ Tên của Yama (Diêm vương)

vắng, hãy đến nhà tao và ngủ trên giường tao ấy. Prāptavyamartha bằng lòng và ngược với ý định của anh ta, anh ta ngủ trên một cái giường khác. Có con gái lớn của tên đạo phủ tên là Vinayavati² trẻ và đẹp, yêu một người và có hẹn người yêu đến, ngủ trên cái giường ấy. Khi cô ta thấy Prāptavyamartha đến vì đêm tối nên nàng nghĩ : Chắc là chàng đến đây ; và nàng dậy lấy thức ăn, nước uống mời chàng và chung chén với chàng ta. Nằm trên giường, mặt tươi như hoa sen nàng hỏi : – Tại sao hôm nay anh không nói gì vậy ? Chàng ta trả lời : Người ta có gì người ta phải có. Khi nghe xong nàng nghĩ : Khi nào người ta hành động không cẩn trọng thì đây là hậu quả. Nghĩ xong, nàng buồn rầu trách móc chàng và đuổi chàng đi. Đang đi trên đường anh ta gặp đám nhạc lễ đi rước dâu của chàng rể Varakirti ở một xứ khác đến. Prāptavyamartha nhập vào đám rước và đi cùng. Nhưng khi ấy, giờ ấn định của các chiêm tinh gia sắp đến. Con gái người lái buôn, mặc quần áo cưới, đứng trước cửa nhà của người lái buôn, gần con đường đến hoàng cung. Một con voi động đực sau khi giết chết người nài, chạy đến nơi đó và làm mọi người sợ hãi bỏ chạy. Nhìn thấy con voi, tất cả đám rước dâu đi cùng chàng rể bỏ chạy hết. Lúc ấy, nhìn thấy cô dâu mất đầy sợ hãi, Prāptavyamartha chạy đến cạnh nói : – Đừng sợ, tôi sẽ bảo vệ cô. Chàng nắm bàn tay phải cô ta và dùng những lời lẽ hùng hồn nói với con voi. Một lúc sau, trời xui đất khiến con voi bỏ đi. Varakirti cùng với cha mẹ và bạn bè đi đến quá giờ cử hành hôn lễ do các chiêm tinh chỉ định thì đã thấy cô dâu đang ở trong tay một người khác. Khi Varakirti thấy thế, hấn nói : – Nay, ông bố vợ ới ! Ông đã không phải, khi gả con gái cho người khác sau khi đã gả cho tôi. – Ôi ! Ông bố vợ trả lời, tôi cũng vì sợ voi và về

² *Cô đức hạnh*

cùng lúc với anh thôi, và, tôi cũng chẳng biết chuyện gì đã xảy ra. Nói xong, ông quay sang hỏi con gái : – Con ạ, con làm không đúng tí nào cả. Hãy nói cho cha biết sự việc xảy ra như thế nào ? – Chàng đã không ngại mất mạng để cứu con, nằng nói, ngoài chàng ra, con chẳng lấy ai cả.

Sự việc xảy ra vào ban đêm. Sáng hôm sau mọi người đều tụ tập trước nhấ. Cô con gái vừa nghe câu chuyện cũng đến nơi đó. Cứ từ tai người này đến tai người khác. Cô con gái của tên đao phủ cũng biết và đến đấy. Rồi đến vua được mọi người thông báo về sự tụ tập này, cũng đích thân đi đến đấy và nói Prāptavyamartha : – Nay, hãy kể lại những gì đã xảy ra cho ta nghe nào. Prāptavyamartha nói : – Người ta có gì người ta có. Thế là công chúa nhớ lại và nói : – Một vị thần cũng không vượt qua khỏi. Tiếp đến con gái người đao phủ nói : – Do đó tôi chẳng buồn rầu, tôi chẳng ngạc nhiên. Cô con gái của người lái buôn nghe xong liền nói : – Những gì của chúng ta là của chúng ta không phải của người khác.

Sau đó vua ban ân cho họ, và sau khi biết rõ câu chuyện của từng người một và biết được sự thật, ông ta gả con gái cho Prāptavyamartha, cấp một nghìn làng, của cải và một đoàn tùy tùng. Ông nói với chàng rằng : – Con là con trai ta và sẽ lên ngôi thay ta khi ta mất. Tên đao phủ cũng gả con gái cho Prāptavyamartha và cho anh ta của cải, quần áo. Sau đó Prāptavyamartha cho mời cả gia đình đến thành phố, và chàng sống sung sướng hạnh phúc bên cạnh mọi người.

Vì thế tôi nói :

Người ta có gì người ta có ; một vị thần cũng không thể vượt qua nổi ; do đó tôi chẳng buồn rầu, tôi chẳng ngạc nhiên : những gì của chúng ta không phải của kẻ khác.

Hiranyaka tiếp tục : từ đó tôi buồn rầu và vì thế nhờ

anh quạ tôi đến với anh. – Anh bạn ạ, Mantharaka nói, quạ chắc phải là một người bạn vì mặc dù ốm vì đói, anh ta cũng mang anh trên lưng đem đến đây và không ăn thịt anh dọc đường, anh là kẻ thù tự nhiên và là miếng mồi ngon. Anh bạn cứ ở đây, coi chiếc ao này như nhà và anh cũng đừng buồn nữa. Hơn nữa, cửa cái, dù có chãng nữa, cũng sẽ mất vì không sử dụng. Cửa cái đó là của anh trong một số ngày ; nó không thuộc về anh và anh cũng chẳng có một giờ sung sướng, và nếu nó có trở về, thì số phận đã giúp anh đấy. Vì người ta nói :

Khi người ta có cửa cái, người ta không thực sự sung sướng như gã khờ Somilaka, sau khi gã ở trong rừng sâu. Tại sao vậy ? Hiranyaka hỏi. Mantharaka kể:

VI.

CÂU CHUYỆN CHÀNG THỢ DỆT SOMILAKA

Ở một xứ nọ, có chàng thợ dệt tên là Somilaka. Chàng ta dệt luôn tay những miếng vải đẹp màu sắc sặc sỡ đáng để cho vua chúa dùng, nhưng chỉ kiếm được đủ ăn, đủ mặc, chẳng để dành dụm được đồng xu nào. Trong khi đa số các thợ dệt khác ở đây chỉ thạo dệt những thứ vải thô thì lại kiến, được nhiều tiền. Khi nhìn thấy họ, Somilaka nói với vợ : – Em ạ, hãy nhìn những anh thợ dệt vải thô kia, họ kiếm được lắm của nhiều vàng. Chỗ này không thích hợp với anh nữa. Chúng ta hãy đi nơi khác kiếm ăn. – Ôi, anh yêu, nàng nói, điều anh nói đi xa mới làm giàu còn ở nhà thì nghèo là hoàn toàn không đúng. Vì người ta nói :

Nếu chim bay trên không, khi đậu xuống đất, chúng chẳng được gì cả.

Và :

Việc gì không thể xảy ra thì không xảy ra, và việc gì phải đến thì sẽ đến chẳng cần phải làm gì cả : một vật ở trong lòng bàn tay cũng mất nếu nó không thể tồn tại.

Giữa nghìn con bọ, các con bèn vẫn tìm được mẹ, cũng như hành động ở một kiếp trước sẽ tìm được tác nhân của nó.

Và hơn nữa :

Con người dù có đi trăm nghìn con đường, hành động xấu xa của hắn luôn theo hắn : đối với hành động của người tốt bụng như thế.

Và tiếp nữa :

Bóng mát và mặt trời luôn luôn ràng buộc nhau cũng như hành động và tác nhân luôn gắn bó với nhau.

Hãy chăm chỉ làm việc anh ạ. – Em yêu, người thợ dệt nói, những điều em nói không đúng, không có cố gắng làm thì không đem lại kết quả. Và người ta nói:

Với một tay, người ta không thắt nút được, cũng như không cố gắng thì không đạt kết quả.

Và :

Cứ nhìn xem ! Vào lúc ăn, không có sự cố gắng của bàn tay, thức ăn do lao động kiếm được cũng không vào mồm được.

Và hơn nữa :

Nhờ cố gắng mà công việc thành công, không phải vì cầu xin : nai không chui vào mồm con sư tử nằm ngủ.

Và lại nữa :

Nếu, can đảm bị số mệnh cản trở, hành động hết sức mình mà không thành công thì cũng không đánh trách. Do đó anh phải đi xa thôi.

Quyết định là đi, anh thợ dệt đi đến thành phố Vardhamāna. Sau khi ở đó ba năm, kiếm được ba trăm sonvarma¹ anh ta về. Đi được nửa đường, qua một khu rừng lớn thì mặt trời đã ngã bóng. Sợ thú dữ, Somilaka trèo lên một cành cây và ngủ ở đấy. Nửa đêm, anh chiêm bao thấy hai người đàn ông mặt mày dữ dội nói chuyện với nhau : – Ê này Kartri² ! Anh biết rằng tên Somilaka chẳng có gì hơn là cái ăn và cái mặc, vì thế anh không bao giờ cho nó được gì hơn cá. Tại sao anh lại cho nó ba trăm sonvarma ? – Này, Karman³ này, tôi phải cho những ai chịu khó hưởng cái quả của sự cố gắng của họ chứ. Còn anh muốn thay đổi thì tì y anh. Anh hãy lấy đi. Người thợ dệt nghe xong bóng

¹ Vata là tiền vata là một đơn vị đo lường

² Người làm

³ Hành động

tình dây và sờ vào túi tiền thì thấy trống không. Thế là anh ta tự than thân trách phận và nghĩ. Thế là thế nào ? Tiền kiếm một cách khó nhọc cũng đi như trò đùa ấy. Ta thật vất vả vô ích, ta chẳng còn gì. Làm sao dám vác mặt về với bạn bè bây giờ ? Sau một hồi suy nghĩ, anh ta quay trở lại thành phố và sau khi kiếm được năm trăm sonvarma chỉ trong một năm ; anh ta lên đường trở về nhà. Cũng đi được nửa đường, đến khu rừng lớn thì trời tối. Nhưng vì sợ mất tiền dù một lá người, Somilaka cũng không ngủ. Anh ta đi nhanh về nhà. Tuy nhiên anh lại nghe tiếng hai người đàn ông giống y hệt lần trước đi đàng sau anh nói chuyện : – Ê này Kartri, tại sao anh lại đưa năm trăm sonvarma cho Somilaka ? Anh không biết là anh này cho kiếm đủ ăn thôi sao ? – Ê này Karman, tôi phải cho những người chịu khó. Anh muốn thay đổi thì tùy anh ; tại sao anh cứ trách tôi ? – Somilaka nghe thế thì nhìn vào túi tiền : Chẳng còn sonvarna nào. Anh ta buồn lắm và nghĩ : Ôi, sống để làm chi khi ta chẳng còn tiền ? Ta hãy treo cổ tự tử trên cây và này. Quyết định như thế, anh ta bện một sợi dây bằng cỏ darbha rồi đến một cành cây buộc vào đó. Khi buộc dây vào cổ, sắp sửa nhảy xuống thì một người đàn ông ở trên không nói : – Ê này Somilaka, đừng có làm vậy. Chính ta đã lấy tiền của anh ; ta không muốn anh có một varâtaka¹ ngoài thức ăn và cái mặc. Hãy đi về nhà anh đi. Tuy nhiên ta hoàn toàn bằng lòng về thái độ của anh. Giờ anh muốn gì ta sẽ cho. – Nếu thế, Somilaka nói, hãy cho tôi của cái. – Ồ, nhưng mà này, anh sẽ làm gì với thứ của cái mà anh không thể hưởng ? Vì ngoài cái ăn và cái mặc anh chẳng được hưởng gì cả. Và người ta nói :

Làm gì với thứ của cái, như người đàn bà có chồng, chỉ thuộc về một người, không phải của chung của mọi người

¹ Hay cauri, một loại vỏ sò dùng làm tiền.

như một nàng kỹ nữ mà những người khách đều hưởng.

– Ồ ! Somilaka nói, dù tôi không được hưởng các thứ của cái đó nhưng ông cứ cho tôi. Vì người ta nói :

Dù có hà tiện, dù có hèn hạ và bị những người hiền lành lánh xa, người có đồng của cải được mọi người tôn thờ.

Và :

Lùng lảng và buộc chặt, tôi đã nhìn chúng mười lăm năm rồi, em ạ, để coi xem nó có rơi hay không.

Tại sao thế ? Người đàn ông hỏi. Somilaka kể :

VII.

HAI CON CHÓ LANG THEO ĐUỔI CON BÒ RỪNG

Ở nơi nọ có một con bò rừng lớn tên là Tikchna Vrichana¹. Con bò rừng này trong một cơn mê gái, đã bỏ bầy và trở thành kẻ ngụ cư của rừng này, lấy sừng ủi nát bờ hồ và ăn thỏa thích những đám cỏ non tơ như cầm thạch. Cũng ở trong rừng này có một con chó lang tên là Pralobhaka². Một hôm con chó lang đang cùng vợ ngồi bên bờ sông thì Tikchnavrichana xuống đó uống nước. Cô vợ chó lang thấy những hòn đá của bò thông xuống liền nói với chồng : - Anh ạ, con bò rừng kia có hai miếng thịt lưng lảng sắp rơi ngay hoặc chậm lắm là khoảng ba giờ nữa. Anh hãy theo nó đi. - Em à, chó chồng nói, chẳng biết chúng có rơi hay không ? Sao em lại báo anh phải nhọc vì chúng ? Ở đây, chúng ta chén thịt những con chuột xuống sông uống nước vì đây là con đường đi duy nhất của chúng ; nếu anh để em ở đây ; đi theo con bò rừng thì thế nào con khác cũng đến và sẽ ở đây. Do đó chẳng nên làm vậy.

Và người ta nói :

Kẻ nào bỏ cái thực đi tìm cái hư thì mất cái thực và cả cái hư nữa.

Ồi ! Con chó cái nói, anh là một kẻ khôn khổ, anh vừa lòng với cái anh có. Và người ta nói :

Một con sông nhỏ thì dễ dẫy, một lũ chuột thì dễ lấp, một kẻ khôn khổ thì dễ thỏa mãn và vừa lòng với số ít.

Một người đáng giá luôn luôn phải năng động. Và người ta nói :

¹ Đại bàng

² Thỏ rừng

Ở đâu có cố gắng, ở đâu không có lưới biếng, ở đó, do sự kết hợp đạo đức và sức lực, hạnh phúc trọn vẹn chắc chắn.

Đừng bao giờ nghĩ : Đó là định mệnh và không chịu cố gắng ; không có cố gắng không thể lấy dầu ở những hạt kê cả hạt mè.

Và vả lại :

Nếu trên cõi đời này kẻ lưới biếng luôn thỏa mãn với chút ít còn con thì một đồng gạch cũng đủ làm cho hần hơn hớ.

Và điều mà anh nói : chúng sẽ rơi hoặc không rơi không đúng. Và người ta nói :

Những người cương quyết thì đáng khen ; kẻ nào có khí phách được biểu dương : con Tehataka¹ là gì, cái con khôn kiếp ấy, lại được Indra² mang nước lại cho ?

Hơn nữa tôi cũng chán ngấy thịt chuột rồi, và hai miếng thịt kia sắp rơi rồi. Phải đi theo thôi.

Nghe thế con chó lang bỏ nơi nó bắt chuột ăn thịt và đi theo Tikchnavrichana. Và thật chí lý khi nói :

Trên cõi đời này, con người là chủ của mọi hành động khi chưa bị những lời châm chích của người đàn bà khuất phục và khi chưa đương đầu.

Và như vậy :

Hần nhìn cái gì không làm được là làm được, cái gì khó khăn như dễ dàng, cái gì không ăn được là ăn được, người do lời của người đàn bà dẫn dắt là thế.

Như vậy, con chó lang cùng vợ bỏ một thời gian dài đi theo sau con bo rừng, và hai hòn dái của bò chẳng rơi. Sau

¹ Loại chim cu. Theo tin người Ấn Độ thì loại chim này chỉ sống bằng nước mưa.

² Ngọc Hoàng.

đó, quá chán nản, vào năm thứ mười lăm, con chó lang bảo chó vợ :

Lúng lẳng và buộc kỹ, tôi nhìn trong suốt mười lăm năm, em ạ, để xem chúng có rơi hay không.

Cứ thế mãi đến sau này chúng cũng chẳng rơi. Chúng ta hãy quay về bắt chuột thôi.

Vì vậy tôi nói :

Như thế sự giàu sang ai cũng muốn cả. Hãy cho tôi nhiều của cải. – Nếu thế, người đàn ông nói, hãy quay về thành phố Vardhamāna. Ở đó có hai người con trai của một lái buôn : một người tên là Dhanagoupta¹, còn người kia thì tên Oupabhouktadhana². Sau khi biết tính tình của hai người anh sẽ chọn và xin giống ai, nếu anh muốn một tài sản mà người ta giữ và không tiêu đến thì ta sẽ cho anh giống Dhanagoupta ; hoặc nếu anh muốn một thứ của cải mà người ta cho và người ta hưởng, ta sẽ làm giống anh Oupabhouktadhana. Nói xong, ông ta biến mất. Somilaka, lòng đầy ngạc nhiên, trở lại thành phố Vardhamāna. Đến chiều, anh ta đến được thành phố và hỏi thăm nhà Dhanagoupta. Anh tìm rất khó và vào nhà sau khi mặt trời lặn. Bị Dhanagoupta, cùng với vợ con mắng nhiếc, nhưng anh ta vẫn cứ vào nhà và ngồi lì ở sân. Đến giờ cơm người ta cho anh ăn thức ăn thừa. Sau khi ăn xong, anh ngủ ngay ở đấy. Và đến nửa đêm anh ta nghe thấy hai người đàn ông nọ bàn bạc với nhau. Một người lên tiếng : – Ê này Kartri ! Sao anh lại để Dhanagoupta phi của thế ? Vì hắn đã cho Somilaka ăn. Như thế là không phải. – Nhưng này Karman, người kia nói, đấy đâu phải lỗi của tôi, vì tôi phải thương cho người tích cực. Nhưng còn tùy anh, nếu anh

¹ Kẻ giữ của cải

² Kẻ hưởng thụ của cải

muốn thay đổi việc ấy. Nhưng Dhanagoupta, khi thức dậy thì bị thổ tả và nằm liệt giường ; đến ngày thứ hai thì chẳng ăn uống gì cả. Ngay sáng hôm ấy Somilaka đi ra khỏi nhà và đến nhà của Oupabhouktadhana. Anh này tiếp anh ta rất tử tế, cho ăn, cho mặc裳 hoàng và lại ngủ trên giường nệm. Đến nửa đêm Somilaka lại nghe thấy hai người đàn ông trò chuyện với nhau. – Ờ, này Kartri ! Hôm nay anh chàng Oupabhouktadhana đã tiếp đón Somilaka rất tử tế và đã tiêu phí nhiều. Bây giờ làm sao anh ta trả đây. Vì số tiền đó anh ta lấy ở nhà một người lái buôn. – Nhưng này, Karman ! Người kia nói, đấy là bốn phận của tôi ; nhưng anh có thể thay đổi mà. Đến sáng hôm sau một người do vua sai đến đưa số tiền lớn báo do vua ban cho Oupabhouktadhana. Khi Somilaka thấy thế, anh ta nghĩ : À! Dù anh ta chẳng tích lũy gì cả, nhưng anh Oupabhouktadhana vẫn hơn anh hà tiện Danagoupta. Vì người ta nói :

Các Vêda¹ có kết quả là việc cúng lúa ; khoa học huyền bí có quả là hành vi đạo đức ; người vợ có quả là thú vui nhục dục và con cái ; của cải quả là cho và hưởng.

Xin thần Vidhatri² hãy cho tôi làm sở hữu của một tài sản mà tôi có thể và hưởng. Tôi không muốn ở địa vị của Danagoupta. Sau khi nghe thế, Karman và Kartri cho anh toại nguyện, và biến mất.

Vì thế tại sao tôi nói :

Khi có của cải mà không thật sự hưởng thụ thì như anh đàn Somilaka sau khi đã ở trong rừng sâu.

Anh Hiranyaka này, anh cũng biết đấy, đừng buồn rầu vì của cải. Vì ngày cả của cải mà ta có mà không hưởng thì

¹ Sách thiêng của người Hindu. Có tất cả 4 cuốn.

² Tên của Brahma. Từ nay còn dùng để chỉ số mệnh

cũng coi như là không có. Và người ta nói :

Nếu chúng ta giàu vì những của cái giấu trong nhà thì chúng ta có giàu vì những thứ của cái ấy trong lúc nghèo không ?

Và vì thế :

Phải cho, phải hưởng, đừng có bo bo giữ của. Hãy nhìn ! Trên cõi đời này kẻ khác lấy của cái do những con ong tích tụ.

Và lại nữa :

Tặng, hưởng và mất là ba con đường của giàu có. Con đường thứ ba dành cho kẻ nào không tặng và không hưởng.

Biết thế giới khôn ngoan không thụ hưởng của cái để bị chết đói, vì điều đó đưa đến buồn rầu. Và người ta nói :

Kẻ ngu dốt trên cõi đời này thì tìm thấy sự thích thú trong của cái và các thứ khác, nhưng kẻ này, trong cái nóng nực của mùa hè, tìm lửa để được lạnh.

Cũng vì vậy mà người tốt phải luôn luôn sung sướng. Và người ta nói :

Rắn uống không khí nhưng chúng không yếu, với cỏ khô, voi rừng trở nên mạnh mẽ ; với rễ, quả, các đạo sĩ ưu tú vẫn sống : sự vừa lòng chắc chắn là của cái lớn nhất của con người.

Tại sao những kẻ ham muốn giàu có và chạy vạy đây đó có được cái hạnh phúc của những kẻ trầm tĩnh và no nê vì quá vừa lòng ?

Hạnh phúc thay cho những kẻ uống vừa lòng như rượu ngon ; nhưng đau khổ thay cho những kẻ không được thỏa mãn.

Đối với những kẻ tâm thần bất ổn, mọi giác quan đều rối loạn : khi mặt trời bị che khuất, những tia nắng của nó

cung bị che

Các richi¹ lớn có tinh thần yên ổn gọi sự vừa lòng là cái chết của ham muốn. Của cái không chấm dứt được sự ham muốn cũng như các giọt lửa không làm hết khát.

Người ta lên án cả những gì không đáng lên án, người tán dương những gì không đáng tán dương : vì của cái, con người đã làm những gì ?

Ham muốn của cái không đem lại hạnh phúc đối với kẻ muốn có nó để làm điều tốt : Hãy tránh xa vùng bùn và đừng dè phải tắm gội.

Không có kho tàng nào bằng của bố thí, và trên cõi đời này không có kẻ thù nào bằng sự ngu dốt, không có trang sức nào bằng đạo đức, không có của cái nào bằng sự vừa lòng.

Hình thức cao nhất của cái nghèo là có của : Śiva chỉ có một con trâu rừng già nhưng lại là chúa tể tối cao. Tại sao anh nghĩ anh khốn khổ chứ ?

Người đáng kinh dù có rơi thì rơi như một quả bóng ; còn người ngu dốt thì rơi như rơi một cục đất sét. Vì thế, anh bạn nên vui vẻ đi.

Sau khi nghe bài diễn thuyết của Mantharaka, quạ nói :
- Anh bạn à, những điều Mantharaka nói anh nên ghi khắc vào đầu. Và người ta đã có lý khi nói :

Bệ hạ à, người ta kiếm rất dễ những kẻ nịnh, nhưng khó kiếm nói điều khó nghe nhưng đúng đắn, và kẻ biết nghe.

Những kẻ, trên cõi đời này, nói những điều khó nghe nhưng đúng đắn, những kẻ đó mới đáng là bạn ; còn những kẻ khác thì chỉ có danh

Trong khi chúng trò chuyện như thế, một con nai tên Tchitrânga¹ bị đám thợ săn đuổi bắt, chạy vào ao. Laghoupatanaka sợ hãi bay lên cây ; Hiranyaka trốn vào bụi lau gần đó, còn Mantharaka thì trốn xuống nước. Nhưng khi Laghoupatanaka nhận ra con nai thì nói với Mantharaka : – Chị rùa hãy ra đi ; đây là một con nai bị khát chạy đến uống nước thôi. Chính nó gây ra tiếng động đấy, không phải người đâu. Khi Mantharaka nghe thế, thì nói rằng : – Này, Laghoupatanaka ! Con nai này thở mạnh lắm và có đôi mắt ngơ ngác. Anh hãy nhìn xem ở đằng sau nó xem sao. Nó không bị khát đâu. Nó bị những người thợ săn đuổi đấy. Hãy xem những kẻ ấy có theo nó không ? Tchitrânga nghe thế liền nói : – Này Mantharaka này ! Anh biết, nỗi lo sợ của tôi. Tôi vừa mới trốn tên của những người thợ săn, nhưng đàn nai của tôi sẽ bị những người thợ săn giết thôi. Tôi đến đây xin tá túc. Anh hãy chỉ tôi một chỗ trốn mà những tên thợ săn gian ác không vào được. Nghe thế, Mantharaka nói : – Ờ này Tchitrânga ! Anh hãy nghe mưu chước sau đây :

Trên cõi đời này có hai cách thoát khỏi kẻ thù : một là dùng tay, hai là chạy.

Hãy vào sâu trong rừng khi những tên thợ săn này chưa đến.

Khi ấy Laghoupatanaka đi nhanh đến và nói : – Này Mantharaka ! Những tên thợ săn ấy đã đi về nhà họ rồi, mang theo rất nhiều miếng thịt nai. Vì thế, Tchitrânga, hãy ra đi.

Thế là cá bòn trở thành bạn thân và cứ trưa họ họp nhau dưới bóng mát của các cây gần ao trò chuyện với nhau. Nhưng một hôm, đến giờ họp, Tchitrânga không tới.

¹ *Ling dôm*

Ba người lo ngại và nói với nhau : Ô, tại sao anh bạn của chúng mình chưa đến nhỉ? Hay anh ta bị sư tử hay loài thú khác, hay bọn thợ săn giết rồi chăng? Hay anh ta gặp lửa rừng, hay bị rơi xuống hố vì mãi tìm cỏ non. Rồi Mantharaka nói với quạ : – Này, Laghoupatanaka này ! Tôi và Hiranyaka không thể nào đi tìm nai được vì chúng tôi đi chậm lắm. Anh hãy bay vào rừng tìm xem nai có còn sống hay không? Laghoupatanaka nghe thế liền bay vù đi tìm bạn. Nhưng đi chẳng bao xa thì thấy Tchitranga bị sa vào bẫy đặt gần một cái ao con. Quạ thấy vậy xót xa và nói với bạn : – Anh bạn à, sao vậy? Tchitranga nhìn thấy quạ, bật lên khóc. Khóc xong, nai nói : – Anh bạn ạ, tôi sắp chết rồi. Và tôi rất mừng đã nhìn thấy được anh. Vì người ta nói :

Đến lúc sắp chết mà thấy người bạn, điều này làm cho cả hai, kẻ sắp chết và người sống đều vui mừng.

Anh hãy tha lỗi cho tôi về những điều không phải khi chúng ta trò chuyện với nhau. Anh nhớ nói lại với cả Hiranyaka và Mantharaka nữa nhé. Khi Laghoupatanaka nghe thế, nó nói : – Anh bạn thân à, có những người bạn như chúng tôi thì đừng sợ gì cả. Tôi sẽ mang Hiranyaka đến giải thoát cho anh. Thế là quạ bay vù về báo với các bạn và chờ chuột Hiranyaka trên lưng đến nơi nai bị mắc bẫy. Tchitranga khi thấy con chuột đến thì cảm thấy hy vọng được cứu sống, nhưng vẫn buồn rầu nói : – Này bạn ạ! Người ta có lý khi nói :

Để cứu nguy, người khôn phải có những người bạn tốt ; ai đây, trên cõi đời này không có bạn sẽ không vượt qua được nguy hiểm.

Anh nai à, Hiranyaka nói, anh biết rất nhiều về chiến lược và anh lại thông minh nữa sao anh lại để sa vào bẫy thế này ? – Ôi, anh bạn ơi, giờ không phải lúc để tranh cãi. Anh hãy cắn bẫy nhanh lên kéo thợ săn gian ác kia đến

bây giờ. Nghe thế Hiranyaka bật cười nói. - Anh bạn à, dù tôi đã đến, anh vẫn còn sợ tên thợ săn à ? Tôi đã chán ngấy khoa học rồi, khi những người rất am hiểu về chính trị như anh cũng còn rơi vào tình trạng này. Vì thế tôi mới hỏi anh đấy. - Anh bạn à, nài nói, do hành động của một kiếp trước nên trí thông minh cũng bị mất đi. Vì người ta nói:

Định mệnh ghi trên trán chúng ta một dòng chữ : kẻ hiểu biết nhất, với trí thông minh của hẳn, cũng không xóa được.

Trong khi họ trò chuyện với nhau như vậy thì Mantharaka lo lắng mỗi nguy hiểm của bạn cũng chậm chạp đi tới. Khi Laghoupatanaka thấy rùa bò đến thì nói : - À ! Cái xấu lại đến rồi. - Có phải người thợ săn đến không ? Hiranyaka hỏi :

- Giờ đừng nói đến người thợ săn, quạ nói. Anh bạn Mantharaka của ta đến đây. Mantharaka đã không thận trọng khi đi đến đây vì nếu người thợ săn lại, tôi sẽ bay lên không, anh thì chui xuống một cái lỗ nào đó. Tchitranga thì chạy nhanh vào rừng. Còn anh rùa thì anh ta làm được gì trên đất. Đó là điều mà tôi lo ngại. Khi Mantharaka đến, Hiranyaka vội nói với bạn : - Anh đến đây, quả là không đúng lúc. Hãy quay trở về mau khi tên thợ săn chưa đến. - Nhưng anh bạn à, làm sao tôi có thể ngồi nhà chờ được chớ, rùa nói. Rùa vừa nói xong thì người thợ săn đi đến với cung trên tay. Khi chuột nhìn thấy tên thợ săn thì nó cắn ngay dây buộc bẫy thế là Tchitranga thoát chạy ; Laghoupatanaka bay lên cây, Hiranyaka chui xuống một cái lỗ gần đấy. Nhưng tên thợ săn, buồn rầu vì mất nai, mệt mỏi ngồi xuống đất thì nhìn thấy rùa. Anh ta liền với mớ cỏ darbha bọc rùa lại và buộc lên lưng đi về nhà. Hiranyaka khi thấy rùa bị bắt thì than : - Ôi, khổ ơi là khổ. Nếu định mệnh đã làm tôi mất hết của cải sao lại còn làm tôi mất một người bạn thân hay an ủi tôi trên

đường đời nữa. Tôi có thể có người bạn khác nhưng không được như Mantharaka. Tôi đã mất hết tất cả. Nhưng khi Tchitrânga và Laghoupatanaka đi đến khóc lóc thì Hiranyaka nói : – Ô ! Sao lại than khóc vô ích như thế này, khi Mantharaka còn đó. Chúng ta hãy tìm cách giải thoát bạn thôi. Nghe thế, quạ nói : – Nếu thế thì hãy làm như tôi nói đây. Tchitrânga hãy đi con đường của tên thợ săn và đến một cái ao nhỏ nào đó giả vờ ngã xuống bờ ao nắm bất động, còn tôi thì đậu ở trên đầu anh mổ xuống để tên thợ săn tin rằng nai chết. Hắn sẽ vứt Mantharaka có thể bò nhanh xuống ao. – Ê, đây là một ý hay đấy. Chắc chắn Mantharaka được giải thoát thôi. Và người ta nói :

Một sự cố gắng của trí tuệ có thể cho biết một việc thành công hay không ; ở mọi người, người khôn là kẻ biết trước tiên và không có kẻ nào khác.

Nào, chúng ta hãy làm như thế ! Tên thợ săn khi thấy nai với quạ ở bên bờ ao con, gần chỗ anh ta đi thì đứng như quạ nói, hắn vội vứt rùa xuống và chạy về phía con nai đang nằm bất động. Mantharaka được Hiranyaka cắn dây buộc giải thoát vội bò ngay xuống ao gần đó. Tchitrânga, trước khi người thợ săn đến gần, vội đứng dậy và chạy về phía rừng cùng quạ. Người thợ săn ngạc nhiên và chán nản trở lại chỗ vứt rùa nhưng chẳng thấy rùa đâu. Hắn ngồi bệt xuống đất than thở rồi trở về nhà. Khi người thợ săn đã đi xa quạ, rùa, nai và chuột mừng rỡ ôm hôn nhau thấm thiết. Chúng nhìn nhau như được tái sinh lần thứ hai và trở về ao tìm nguồn vui trong trò chuyện. Biết thế cho nên kẻ khôn phải có bạn và không được hành động xấu đối với bạn. Vì người ta nói :

Trên cõi đời này, kẻ nào kết bạn và không hành động gian xảo đối với bạn sẽ chẳng chết đâu.

Quyển ba
CHIẾN TRANH GIỮA QUẠ VÀ CÚ

Ở đây bắt đầu quyển ba, nhan đề là **CUỘC CHIẾN TRANH GIỮA QUẠ VÀ CÚ**, và đây là câu slôka đầu:

Dừng tin vào một kẻ thù trước đây đã bị đánh bại dù nay đã là bạn. Hãy nhìn cái hang đầy cú bị quạ đốt ra tro.

Người ta kể như sau :

I.

QUẠ VÀ CÚ

Ở về phía Nam có một thành phố tên Mahilaropuja¹. Gần thành phố có một cây vả cành lá xum xuê. Ở đó có vua quạ tên Mêghavarna² cùng ở với bảy tôi. Tại một cái hang núi được dùng làm thành lũy của vua cú tên là Arimardana³ ở cùng với bảy tôi. Đêm đến chúng bay quanh cây vả, và vì mối thù xưa nên vua cú giết bắt cứ con quạ nào mà cú bắt được rồi bỏ đi. Và cứ thế dần dần cây vả chẳng còn một con quạ nào ở. Và chắc chắn sự việc phải xảy ra như thế. Vì người ta nói rằng :

Kẻ nào nháo nhác và không để ý đến kẻ thù và bệnh truyền nhiễm, sẽ dần dần trở thành nạn nhân.

Và như vậy :

Kẻ nào không diệt kẻ thù và bệnh khi mới phát, dù có khỏe đến đâu, sau này cũng là nạn nhân.

Nhưng một hôm, vua quạ triệu tập các quan chức của nó lại và nói : – Này ! Kẻ thù kiêu ngạo và ngoan cố của

¹ Thành phố thuộc bờ biển Côrômăngđôn gần Madras.

² Kéo màn mây.

³ Kẻ đe dọa kẻ thù

chúng ta thường đến vào ban đêm như thần chết và giết giòng giống chúng ta. Làm sao đương đầu với chúng ? Đêm đến thì chúng ta không nhìn thấy, mà ban ngày thì chúng ta không tìm thấy dinh lũy của nó để đến mà tấn công. Trong tình hình này nên dùng biện pháp nào đây : hòa bình, chiến tranh, tiến công, phòng thủ, cầu viện, hoặc biện pháp hai mặt ? Hãy nghĩ cho kỹ và nói cho ta biết. Thế là đám quạ cùng nói : – Bệ hạ đã nói phải khi đặt câu hỏi này. Và người ta nói :

Dù không được hỏi, một ông quan trên cõi đời này cũng phải nói : nhưng khi được hỏi thì phải nói cái gì thật và tốt, có vừa ý hay không.

Kẻ nào, khi được hỏi, không cho một ý kiến hay có thể đạt được kết quả mỹ mãn, kẻ này, dù là cố vấn hay và nói hay, được nhìn như một kẻ thù.

Do đó chúng ta phải đi ra ngoài và bình nghị, hỏi bệ hạ ! Để chọn một quyết định và hành động.

Sau đó, Méghavarna bắt đầu hỏi từng viên quan trong năm viên quan tên là Ouddivin¹, Sanddivin², Anouddivin³, Praddivin⁴ và Tchiraddivin⁵.

Trước tiên, ông ta hỏi Ouddivin : – Trước tình hình này ông nghĩ sao ? – Thưa bệ hạ, ông ta nói, với kẻ mạnh ta không nên gây chiến : nó mạnh và nó tấn công đúng lúc. Vì người ta nói :

Sự cường thịnh không bỏ rơi kẻ biết cúi đầu trước kẻ mạnh và biết đánh đúng lúc, như những con sông không

¹ Kẻ sống lại.

² Kẻ sống vớt.

³ Kẻ sống sau, có nghĩa là lẽ thuộc.

⁴ Kẻ sống trước.

⁵ Kẻ sống lâu.

bao giờ lùi lại.

Và như thế :

Phải bỏ kẻ lương thiện và đáng kính, kẻ có nhiều anh em, lại mạnh và có nhiều chiến công là một kẻ thù mà ta phải cầu hòa

Phải cầu hòa kẻ cả với kẻ ỉu, nếu nhìn thấy có sự chết chóc, vì khi đã thoát chết thì tất cả đều thoát.

Hắn đã thắng nhiều trận, vì thế phải cầu hòa với hắn. Ouddivin đưa ra giải pháp hòa bình. Nhưng sau khi nghe thế, vua hỏi Sanddivin : – Ta muốn nghe ý kiến của người. – Thừa bệ hạ. Sanddivin nói, chúng ta không nên hòa hoãn với kẻ thù. Vì người ta nói :

Với kẻ thù không nên kết làm đồng minh dù chặt chẽ đến đâu : nước, dù rất sôi vẫn dập tắt lửa.

Và và lại hắn tàn ác, háo thắng và bất công. Do đó không nên hòa với hắn. Vì người ta nói :

Đừng bao giờ đồng minh với kẻ không trung thực, không công minh : dù có liên minh chặt chẽ, nó cũng thay đổi thái độ vì lòng ác độc.

Vì thế phải tấn công hắn : đó là ý kiến của tôi. Vì người ta nói :

Một kẻ thù độc ác, háo thắng, ơ hờ, không trung thực, nhát nhùng, sợ hãi, dễ dãi, dằn dặt và miệt thị thì rất dễ tiêu diệt.

Hơn nữa, chúng ta đã bị hắn trù dập. Nếu chúng ta nói đến hòa giải, hắn sẽ càng nổi giận. Và người ta nói :

Với một kẻ thù mà người ta phải dùng đến biện pháp thứ tư, sự hòa hoãn là một sai lầm : có người khôn nào đổ nước vào một kẻ sắp đang toát dương ?

Nhưng lời hòa hoãn, ngược lại đốt lửa một kẻ thù cuồng

nộ, như những giọt nước rớt vào bơ nóng.

Và nếu nói rằng kẻ thù mạnh, điều đó lại càng không đúng. Vì người ta nói :

Một kẻ yếu có can đảm và nghị lực giết một kẻ thù mạnh như con sư tử áp chế con voi.

Phải dùng đến mưu chước để diệt kẻ thù mà ta không thể tiêu diệt, bằng sức mạnh, như Bhima¹, dưới hình dáng một người đàn bà, đã giết bọn Kitchaka.

Sanddivin đòi đánh. Nhưng sau khi nghe thế, vua hỏi Anouddivin : – Còn khanh, khanh cho ta biết ý kiến. – Thừa bệ hạ, ông ta nói, tên gian ác này rất mạnh và xảo quyệt. Cho nên đối với hắn hòa hay chiến đều không tốt ; chỉ có hành quân thôi. Vì người ta nói :

Với kẻ kiêu ngạo về sức mạnh, gian ác và quỷ quyệt, không có hòa hoãn và chống đỡ, chỉ có hành quân mà thôi.

Có hai cách hành quân : một là phòng thủ đối với kẻ sợ ; hai là hành quân đối với kẻ muốn thắng, và cách đó gọi là tấn công.

Vào tháng Kartika² hay Tchaitra³, chứ không vào lúc khác, phải tiến quân vào xứ sở của kẻ thù, đối với kẻ muốn chiến thắng và anh hùng.

Mọi mùa đều tốt cho việc tiến công khi kẻ thù gặp vận khốn và có sơ hở.

Sau khi bố trí lực lượng quân thiện chiến phòng thủ thành phố, hãy tiến quân vào xứ sở của kẻ thù, sau khi đã được gián điệp dò xét trước.

¹ Con trai của Kounti và Pandou trong Mahabharata. Đoạn này nói đến cách anh ta giả dạng làm vũ nữ và đã được trai của bọn Kitchaka.

² Tháng 10 - 11

³ Tháng 3 - 4

Kẻ nào không biết đến lương thực, quân đội đồng minh, nước, cỏ, mà kéo quân đến xứ của kẻ thù, sẽ không bao giờ trở về quê hương.

Do đó, phải rút lui thôi. Hơn nữa không thể có chống đỡ, có hòa bình với kẻ gian ác mạnh hơn ta. Hơn nữa người khôn rút lui vì một lý do đặc biệt. Vì người ta nói :

Con đương cưu lùi là để tấn công ; con sư tử cũng co lại vì giận dữ là để phóng tới. Giữ mỗi thù trong tim và giữ bí mật ý đồ đối với người khôn, khi đã tính toán việc gì, chịu đựng được tất cả.

Và vả lại :

¹ Kẻ nào, khi nhìn thấy kẻ thù mạnh, bỏ xứ đi, kẻ ấy nếu sống, sẽ là sở hữu chủ đất đai như Yondhichthira¹.

Người yếu, vì kiêu ngạo và đánh nhau với kẻ mạnh để thỏa lòng ham muốn của mình và dẫn đến suy sụp của chính gia đình mình.

Do đó, khi bị kẻ mạnh đánh, đó là lúc rút lui, và không phải chiến tranh hay hòa bình.

Anouddivin đưa ra giải pháp rút lui. Nhưng sau khi nghe những lời trên, vua hỏi Praddivin : – Khanh cho ta biết ý kiến ? – Thua bệ hạ, hòa bình, chiến tranh, tiến công, cả ba đều không thích hợp, và sự phòng thủ là hợp lý hơn cả. Vì người ta nói :

Con sấu, khi về đến nhà, có thể đương đầu với cả một con voi lớn ; ra khỏi nhà, nó thua cả một con chó.

Và vả lại :

Kẻ nào bị người mạnh đánh, nên cố thủ trong thành lũy, ở lý nơi đó và gọi đồng minh đến cứu.

Người nào, biết kẻ thù đến, sợ hãi bỏ chạy khỏi nhà, thì

¹ Yondhichthira, sau khi chiến thắng bốn Kauravas, lên ngôi và trị vì rất lâu

không bao giờ ở đó nữa.

Như một con rắn không nanh và một con voi không xuất tinh, một vị vua không có nhà dẽ bị mọi người hăm hại.

Dù chỉ một người thôi, nếu người đó ở đúng vị trí của mình, có thể đánh trăm người ; do đó, dù kẻ thù có mạnh chăng nữa cũng đừng bỏ vị trí của mình.

Hãy xây một thành trì vững vàng với những chiến sĩ giỏi và một đội quân đồng minh yểm trợ có tướng và hồ vây quanh, có đầy đủ gươm giáo và các thứ khác.

Cứ ở ngay giữa phao dậu, cương quyết đánh ; nếu thành sẽ được toàn toàn, hoặc nếu chết, sẽ lên trời.

Và va lại :

Kẻ yếu, tập hợp lại một chỗ, không bị kẻ mạnh giết, như cây mọc sai sất nhau không bị gió làm đổ.

Một cây đơn độc, dù lớn đến đâu, bốn phía vững vàng đến đâu cũng có thể bị gió làm đổ.

Những những cây đơn lại, mọc vững từ phía, không bị gió bão làm đổ, vì chúng tự lại một chỗ.

Vì thế kẻ thù như một người đơn độc, dù có dùng cam cũng dễ đánh bại, và sau đó giết hại ngay.

Giải pháp của Praddivin được người ta gọi là phòng thủ. Sau khi nghe như vậy, vua hỏi Tchiraddivin : - Khanh hãy cho ta biết ý kiến ? - Thưa bệ hạ, ông này nói, giữa sáu giải pháp, giải pháp cầu viện là tốt nhất. Nên theo giải pháp này. Vì người ta nói :

Không có giúp đỡ, dù mạnh đến đâu, kẻ mạnh sẽ làm được gì ? Khi không có gió, lửa đang cháy tự tắt ngấm.

Sự liên kết là điều tốt nhất đối với con người, và như là voi một người bạn : Không có voi, thỏ không mọc.

• Do đó, bệ hạ phải ở đây và tìm sự bảo vệ của một kẻ

mạnh nào đó. Nhưng nếu bệ hạ bỏ chỗ ở và đi nơi khác, không một ai sẽ giúp bệ hạ dù chỉ một lời. Vì người ta nói :

Gió là bạn của lửa làm cháy rừng, và thổi tắt một ngọn đèn : ai mến mộ kẻ yếu ?

Tuy nhiên, không bắt buộc chỉ tìm sự che chở ở kẻ mạnh thôi ; sự bảo vệ của kẻ yếu cũng là một sự che chở. Vì người ta nói :

Như cây tre hợp với cây khác, sát nhau, được nhiều cây tre vây quanh, không thể bị gãy, một vị vua dù yếu cũng thế.

Nhưng nếu được kẻ mạnh che chở, thì nói sao ? Và người ta nói rằng :

Đối với ai sự liên kết với một người mạnh không phải là nguyên do của tôn sùng ? Trên một lá sen, nước qo ánh sáng của ngọc.

Và lại, ngoại trừ việc cầu viện chẳng còn giải pháp nào. Phải kiếm được một sự che chở: đó là ý kiến của hạ thần.

Đó là ý của Tchiraddivin. Nhưng sau khi nghe mọi người nói thế, Mèghavarna cúi đầu trước vị lão quan của cha mình tên là Sthiraddivin¹, đã già và đọc hết mọi tác phẩm chính trị, và nói : - Cha à, nếu con hỏi những người kia, dù cha có ở đây, cũng là nhằm cây xới vấn đề, để cho cha, sau khi đã nghe tất cả nói điều phai lầm. Hãy cho con biết, giải pháp nào thích hợp ? - Con ạ, ông ta nói, các quan đã nói theo cách sách vở về chính trị. Tất cả đều đúng vào thời kỳ đó ; nhưng đây là lúc hai mặt. Vì người ta nói :

Luôn luôn cảnh giác, trong thời bình cũng như trong thời chiến và phai hai mặt đối với một kẻ thù tàn ác và rất mạnh.

Và lại kẻ thù dễ bị những kẻ mà nó thách đố tàn sát, nếu họ biết khéo gợi lòng tham lam và làm cho nó tin. Người ta nói rằng :

Người khôn thỉnh thoảng làm mạnh thêm kẻ thù dù họ muốn giết : đổ thêm mật vào, sự điềm tĩnh dễ bị phá hủy bởi sự gia tăng này.

Và và lại .

Người ngay thẳng với đàn bà, với kẻ thù, với một người bạn xấu, và nhất là đối với các ả giang hồ, không thể sống được.

Đối với các thần, các người Bà la môn và đối với người thấy tinh thần phải hành động ngay thẳng ; với những người còn lại thì phải hai mặt.

Sự ngay thẳng luôn luôn là đúng đắn đối với các đạo sĩ đang thiên định, nhưng không ở những kẻ ham giàu và nhất là ở các ông vua.

Anh nên dùng trò hai mặt, kẻ thù vì tham lam, sẽ không đuổi anh. Hơn nữa, nếu thấy yếu điểm của nó thì anh sẽ xông tới và giết nó. – Thừa cha, Mêghavarna nói, con không biết chỗ nó ở ! Làm sao con biết được nhược điểm của nó ? – Con à, Sthiraddivin đáp, ta sẽ kiếm ra không chỉ ở chỗ nó ở, mà còn cả nhược điểm của nó nhờ gián điệp. Và người ta nói :

Bò cái nhìn qua mũi vị : người Bà la môn nhìn qua bộ kinh Vêda¹ ; vua nhìn qua gián điệp ; các người khác thì bằng mắt.

Và người ta nói về vấn đề này :

Một ông vua, nhờ gián điệp bí mật, biết những người thân cận của mình và nhất là của phía địch, không gặp

hoạn nạn.

Thưa cha, Mēghavarna nói, thế nào là thân cận và số lượng của nó ? Và gián điệp bí mật thì như thế nào ? Cha hãy dạy bảo con. Sthiraddivin trả lời : - Về vấn đề này giáo sĩ Nārada¹ đã nói với vua Yondchichthira² : Về phía địch thì có 18 người thân cận ; về phía mình có mười lăm. Phải biết mỗi người trong họ với ba gián điệp bí mật. Khi biết họ, ta là chủ về phía mình và cá phe địch.

Từ thân cận ở đây chỉ kẻ giữ một chức vụ nào đó. Nếu một trong những người này đang bị thất sủng thì hấn sẽ đưa vua của hấn đến chỗ chết ; nếu hấn tốt thì sẽ làm vua được việc. Ta phải biết về phái địch : quan chức, tu sĩ của gia đình, tướng tá, hoàng tử, người gác cổng, người giám sát khuê phòng, kẻ ra lệnh, kẻ tổ chức những buổi họp, kẻ xếp chỗ, kẻ chỉ chỗ, kẻ hướng dẫn, người bạn đồng hành, quan tổng giám ngựa, quan tổng giám voi, quan tổng giám kho tàng, quan tổng đốc thành, người hầu thân cận và người gác rừng. Qua sự phản bội của họ ta sẽ thắng được kẻ thù. Còn về phía mình thì phái hiệu : mẫu hậu, hoàng hậu, người giám sát khuê phòng, người làm vườn, người giữ giường, quan tổng giám sát các gián điệp, nhà chiêm tinh, bác sĩ, kẻ mang nước, người bưng trâu, thầy giáo, người bảo vệ, trưởng khu, kẻ mang dù và nữ tỳ. Qua sự thù hấn của họ ta có thể bị sụp đổ. Và do đó :

Bác sĩ, chiêm tinh gia và người thầy là những gián điệp tốt nhất về phía mình, cũng như kẻ dạy rắn và người say biết hết kẻ địch.

¹ Con trai của thần Sáng tạo Brahma, một trong muôn và là một luật gia nổi tiếng

² Người con cả trong năm hoàng tử Pandava, con trai của Kunti và Pandou. Có người lại cho là con của Yama hay Dharma. Vì thua bạc nên mất hết nước, vợ và hồn em

Thưa cha, Mēghavarṇa nói, vì lý do gì có một mối thù truyền kiếp giữa loài quạ và cú vậy ? – Con à, Sthiraddivin trả lời, xưa kia, một hôm tất cả loài chim thiên nga, sếu, vẹt, chim cu đen, công, *tehataka*¹, cú, câu, chim bồ câu mái, chim đa đa, chim sẻ tàu, diều hâu, chim sơn ca, chim *karāyikā*², *syāmā*³, chim gõ kiến, *pouchkara*⁴ và các loài chim khác tụ tập lại và bắt đầu bàn bạc trong lo âu. A ! Con trai của Vinatā⁵ là vua của chúng ta, đã liên kết với Vasouvēda⁶ chẳng lo gì cho chúng ta cả. Do đó, vị vua vô ích chẳng che chở chúng ta, những kẻ lo sợ các lưới của các thợ săn và các tai nạn khác ? Vì người ta nói :

Chỉ phục tùng kẻ nào làm sống lại những gì đã chết như mặt trời đối với mặt trăng.

Nhưng vì vua nào cũng chỉ có cái tên. Hãy nghĩ đến vân đề này và bầu một vua chim khác.

Sau đó họ đồng thanh nói, nhìn con cú có hình dáng đẹp! Cú sẽ là vua của chúng ta. Hãy đem đến những thứ cần thiết để làm lễ đăng quang vua. Rồi sau khi nước thánh được đem đến, tám trăm rễ cây *tehagrāṇikā*, *sahadēvi*¹ và các thứ khác được tập trung lại ; một chiếc ngai được dựng lên ; một quả địa cầu trên đó có vẽ biển, núi của bảy hòn đảo ; sau khi một miếng da hổ được trải ra, những chiếc bình vàng để đầy năm rễ cây, hoa và hạt ; các vật báo điềm tốt, gương và vân vân ... đã sẵn sàng.

¹ Một loài chim cu

² Một loài sếu

Chim nhồi lông đen - toudus macrourus

Sau Ấn Độ

³ Chim thỏ *Gāraka* Vinatā là vợ của Kasyapa

Tên của Vishnu

⁴ Hay *twipa*, tức, do người Hindu đặt cho Fay phan lam của trái đất. Fay được coi là một loài chim sống trên trái đất quanh núi Meru, và cách nhau 1000 dặm.

Trong khi các người Ba la môn tụng kinh, những người đầu
trò trong đám ca công tán dương, hát kể liên tục ; các thiếu
nữ hát những bài ca giảng phục chính ; sau khi một mâm
hạt, có mù tạc trắng, hạt chín, có gorotchanâ, và trứng bầy
hoa, vỏ ốc, và vân vân, đã được sửa soạn khi lễ tẩy uế bình
khí và các lễ khác đã làm xong, trong khi các dụng cụ bao
tín mừng vang reo. Lúc con cú, đã đăng quang, ngồi vào
chức ngài đứng giữa một trang môn, trang trí bằng phan
bồ và các thứ khác, thì một con quạ bay đến báo sự hiện
diện của mình bằng một tiếng kêu kinh rợn. À ! Nó nghĩ,
tại sao có buổi lễ lớn tụ tập đủ mặt các loài chim thê nay ?
Các con chim, khi nhìn thấy quạ, nói với nhau : À ! Con
chim khôn khéo nhất đã đến. Và người ta nói :

Trong loài người, thợ cao là loại giáo quyết ; trong các
loài chim có quạ ; trong các loài vật có rang là con lang ;
và trong các tu sĩ là người ăn mây trắng¹ .

Phải hỏi ý kiến của nó nữa. Và người ta nói :

Kế hoạch cư xử được suy ngẫm bằng nhiều cách, trao đổi
với nhiều người khôn ngoan, và cân nhắc kỹ : chẳng mất vì
lẽ nào cả.

Quạ đến gần và hỏi : - Ê ! Tại sao có việc tụ tập đông
đao ở đây thê, và các lễ lớn này nữa ? - Ê ! Các con chim
nói, không có vua loài chim. Do đó tất cả loài chim đang
tôn vinh cú lên làm vua đấy. Anh hãy cho biết ý kiến. Anh
đến thật đúng lúc. Nhưng con quạ cười nói : - À ! Chẳng có
lý gì nào cả, khi còn các con chim cao sang như công, thiên
nga, kokila² , tchakravâka³ , vet, vệt, bâritaka⁴ , sârasa⁵ và

¹ Sachivasa - Tu sĩ ăn mây, mặc quần áo trắng

² Chim quạ lông đen

³ Chim cu đen - *Cuculus indicus*

⁴ Chim cuo xanh - *Cochroba himala*

⁵ Mèo vằn đen - *Ardea Sanguinea* - *Ardea*, *lotigona*

chim khác, người ta lại tôn vinh con cú có bộ mặt gớm ghiếc này. Vì thế tôi không đồng ý. Vì :

Mũi khoằm, mắt hí, hung dữ và khó coi đó là cái mặt của nó khi không giận dữ ; khi nó giận dữ thì mặt mũi ra sao nhỉ ?

Nếu chúng ta tôn vương cho con cú xấu xí từ bản chất, rất ác, dữ và khó chịu – cái gì sẽ chờ đợi chúng ta.

Vả lại, khi con trai của Vinata là chúa tể, tạo sao còn tôn con cú này làm vua ? Nó có đức hạnh không, hơn nữa, vì chúng ta đã có một chúa tể, chẳng nên thêm một kẻ khác. Vì người ta nói :

Một vị vua đầy quyền uy là một nguyên nhân của hạnh phúc trên cõi đất, cũng như đến một tuổi nào nhiều mặt trời sẽ gây trên cõi đời này tai họa¹.

Và, chỉ cái tên của vị vua này, anh cũng trở thành vô địch đối với kẻ thù. Và người ta nói :

Chỉ dùng tên của những kẻ cao siêu và nhận là chủ, những kẻ ti tiện có hạnh phúc ngay trước mắt.

Và như vậy :

Nhờ tên tuổi của những bậc vĩ nhân ta sẽ đạt đến sự hưng thịnh : nhờ tên của mặt trăng, các con thỏ sống hạnh phúc trong hang của chúng.

Tại sao thế ? Các con chim hỏi. Con quạ kể :

¹ Theo Vinata thì mỗi kiếp có 7 mặt trời theo huy thế gian

II.

VOI VÀ THỎ

Ở một nơi của một khu rừng nọ có một con voi đầu đàn to lớn. Nó tên là Tchatourdanta (có 4 răng). Một lần nọ, trong nhiều năm, hạn hán kéo dài, làm cho các ao, các mạch nước, các đầm lầy và hồ đều khô cạn. Thế là các chú voi bèn nói với con voi đầu đàn : – Tâu bệ hạ, những con voi con rất khát có một vài con gần chết, và những con voi khác đã bị chết. Chúng ta hãy đi tìm một mạch nước để cho chúng uống nước và lấy lại sức. Sau đó, voi Tchatourdanta sai các chú voi đàn em nhanh nhen hăng hái đi khắp tám hướng để tìm cho ra nước. Những con voi đi tìm ở hướng Đông gặp một cái hồ tên là Tchandrasara (Hồ Trăng). Hồ này có nhiều thiên nga, vịt, các loài chim nước và có nhiều cây triu cành vì nhiều hoa trái. Khi thấy hồ, chúng trở về vui mừng, và đứng nghiêng mình trước con voi chúa, tâu : – Thưa bệ hạ, tại một vùng ít người lui tới, giữa đất cạn có một chiếc hồ lớn luôn luôn đầy nước sông Hằng chảy ngầm dưới đất. Chúng ta hãy đến nơi đó. Thế là lũ voi cùng kéo nhau đi suốt năm đêm, mới tới hồ. Tại đó chúng tắm cho thỏa thích và lên khỏi hồ lúc mặt trời lặn. Chung quanh hồ đó, đất thì mềm, và có nhiều hang thỏ. Các hang bị đám voi chạy lung tung tàn phá. Nơi đó có nhiều con thỏ bị nát đầu, gãy cổ, và tay chân. Có vài con thỏ chết. Một số con khác chỉ còn lại một tấm thân tàn ma dại. Khi đám voi đi rồi, tất cả các con thỏ họp nhau lại. Chúng lo sợ và khóc hết nước mắt, chúng cùng hội ý nhau : Ôi ! Chúng ta chết mất ! Đám voi này sẽ trở lại đây nữa, bởi vì nơi khác không có nước. Do đó chúng ta sẽ chết hết. Bởi vì người ta nói :

Con voi, chỉ sợ một cái dù gãy cái chết ; con rắn chỉ

người một cái cũng đủ giết người ; còn ke dừ, mặc dù chỉ cung kính cũng giết chết người.

Chúng ta hãy cùng nhau tìm một cách ngăn chặn việc này. Một số thỏ bàn với nhau là : Thôi chúng ta hãy bỏ xứ mà đi nơi khác ! Bởi vì ta nói rằng :

Vì gia đình, ta hãy bỏ lại cá nhân

Vì làng mạc, ta hãy bỏ lại gia đình

Vì nước, ta bỏ lại làng mạc

Vì ta, ta hãy bỏ lại mất đất mà đi.

Vì cá nhân mình, một ông vua hãy bỏ lại một nước dù phồn thịnh, sinh hoa sinh trái và có nhiều trâu bò. Nhưng một số khác lại nói với nhau :

Không được đâu ! Nơi đây là nơi ông bà ta để lại cho bỏ mẹ ta, không thể bỏ đi một cách hấp tấp được. Chúng ta hãy tìm cách làm cho voi sợ hãi, để chúng không trở lại nơi đây nữa. Nếu đó là ý trời. Bởi vì người ta nói rằng :

Một con rắn dù không có nọc độc, cũng phải biết phùng mang. Dù có nọc hay không có nọc, sự phùng mang gây sự kinh khiếp.

Sau đó, có những con thỏ khác lại nói : – Nếu vậy, có một cách hay để làm cho chúng sợ hãi, khiến cho chúng không đến đây nữa. Và cách đó tùy thuộc vào một người sử giả khéo léo : Đó là vị vua của chúng ta, là thỏ Viddayadatta (chiến thắng) đang sống tại chiếc đĩa của mặt trăng. Ta nên cử một thỏ gia làm sử giả đến gần voi chúa, và phải loan tin là Mặt trăng cầm nhà người đến cái hồ đó, bởi vì các đàn em của ta đang sống chung quanh cái hồ này. Khi ta đã nói với bọn voi bằng những lời lẽ náo nức và vị sử giả gây thêm tin tưởng, có lẽ voi chúa sẽ đình chỉ việc cho bọn voi tới hồ nọ.

Sau đó, có những con thỏ khác lại nói : – Nếu vậy, ở đây

có một con thỏ tên là Lambakarna (Tai dài). Nó rất có tài trong việc soạn ra một bài diễn văn và nó biết công việc của một sứ giả phải làm gì. Ta nên cử hấn đến hổ. Bởi vì người ta nói :

Kẻ nào có mã ngoài, mà không có lòng tham, lại ăn nói hoạt bát, có vẻ rất thông thái và không biết sợ kẻ thù là gì, kẻ đó là một người phục vụ tốt cho một ông vua. Hơn nữa :

Nếu có kẻ nào ngó lơ với một người gác cổng thành vua một cách ngu xuẩn, tham lam và gian dối thì công chuyện của hấn sẽ không hoàn thành.

Chúng ta hãy đi tìm hấn có chịu làm sứ giả cho chúng ta không.

Sau đó, có những con thỏ khác nói : - Ồ ! Ý kiến hay đó. Không có cách nào khác cứu sống chúng ta. Phải làm việc đó, hãy cho tìm thỏ Lambakarna và cử hấn làm sứ giả.

Sau khi mọi việc được thực hiện, Lambakarna đi về phía voi chúa. Vừa đi nó vừa nghĩ bụng : Voi chúa có hàng nghìn voi khác bao quanh, cho nên một cuộc nói chuyện giữa loài thỏ như ta và loài voi, chắc là khó bề thực hiện nổi. Bởi vì người ta nói :

Vừa sờ đến voi là đã bị nó giết chết ngay.

Vậy ta phải trình diện trước mặt nó tại một nơi nó không bắt ta được. Nghĩ vậy, nó leo lên một gò đất thật cao mà voi không thể leo tới được. Sau đó nó nói với voi chúa : - Ê, Ê, con voi hung ác kia ! Tại sao ngươi đến đây giải trí và không sợ sệt gì cả ? Ngươi hãy rút đi. Voi chúa khi nghe vậy, rất dỗi ngạc nhiên, bèn nói : - Ê, Mày là ai ? Lambakarna trả lời : - Ta là thỏ Viddayadatta (Chiến thắng) ở trên mặt trăng xuống. Ta được sai xuống gặp ngươi với tư cách là sứ giả của thần Mặt Trăng Telundruma. Chắc ngươi hẳn đã biết rõ là người không

được làm hại đến một kẻ thừa sai đến để bao cho người biết phải trái như thế nào, bởi vì họ là miệng lưỡi của các vị vua. Người ta thường nói :

Cho dù những lưỡi kiếm có rút ra và một số lớn bạn bè đã bị giết hại, thì những người sử giả có nói ra những lời thật mịch lòng đi nữa, thì họ cũng không phải bị một ông vua giết chết.

Nay ta đây, nói cho người biết theo lệnh của thần Mặt Trăng : – Tại sao lại có chuyện những loài vật này lại có thể ra sức giết hại loài khác, mà không nghĩ đến sự khác biệt giữa chính mình và người khác? Bởi vì người ta nói :

Kẻ nào không xem xét chỗ mạnh và chỗ yếu của mình và của kẻ thù, mà lại điên cuồng bắt tay vào việc, thì kẻ đó muốn tự chuốc lấy tai họa đấy !

Sau khi nghe thổ nói như thế để tăng thêm phần tin tưởng vào những lời nói này của thổ, Voi Chúa nói : – Này, thổ kia ! Mày hãy nói cho ta nghe lệnh của thần Mặt Trăng đi, để ta có thể thực hiện tức khắc lệnh này. Thổ Labakarna đáp : – Ngày hôm qua, cùng đi tới đây với đám voi, nhà người đã giết vô số thổ. Hẳn nhà người không biết chúng là đàn em hậu cần của ta mà do đó ta được thế giới kính nể gọi tên là Sasanka (Nguyệt Thần) hay sao ? Bởi vậy, nếu người muốn sống, thì dù cho người có cần đến cái hổ, cũng không được đến đấy nữa. Đó là lệnh của ta : Nói nhiều có ích lợi gì ? Nếu người không chấm dứt hành động theo mệnh lệnh ấy, thì người sẽ gánh lấy sự tai hại to lớn. Kể từ hôm nay nếu người chấm dứt hành động này, thì nhà người sẽ được phân biệt đối xử rất nhiều, bởi vì lúc ấy ánh sáng của ta sẽ làm cho người béo ra, và người cùng với đám đàn em sẽ thông thả rong chơi trong khu rừng này, muốn làm gì tùy thích. Bằng không, ta sẽ ngưng phát ánh sáng của ta và người sẽ bị sức nóng thiêu đốt cái thân bỏ tượng của người và sẽ cùng

chết với đám em út.

Voi chúa nghe thỏ nói xong, nó suy nghĩ thật lâu, và lòng rất cảm động. Nó nói : – Thỏ thân mến ơi, quả thật ta đã xúc phạm đến thần Mặt Trăng. Giờ đây ta không chống cự lại Ngài. Hãy chỉ ta con đường để tạ tội cùng Đức Ngài. Thỏ nói : – Người hãy đi một mình thôi, ta sẽ chỉ chỗ. Voi nói : – Nhưng bây giờ thần Mặt Trăng kính yêu ở đâu ? Thỏ đáp : – Lẽ tất nhiên, Ngài đang ở trong hồ, và Ngài đang ở đó để an ủi những con thỏ sống sót sau trận tàn sát của chúng bay. Phần ta, ta được phái đến gặp người. Voi nói : – Đây ! Nếu vậy, thỏ hãy chỉ cho ta Đức Ngài để ta bái kiến và ta sẽ đi chỗ khác. Thỏ nói : – Đây, người hãy theo ta, một mình thôi, để được tiếp kiến Ngài. Sau khi mọi việc đã xong xuôi, thỏ dẫn voi chúa vào lúc ban đêm, đến bờ hồ, và chỉ cho voi xem cái vành mặt trăng ở giữa mặt nước. Nó nói : – Kìa là Đức Vua của chúng ta. Ngài ở giữa lòng nước và đang tham thiên. Người hãy đến chào Ngài và đừng cho Ngài thấy người. Đi nhanh lên, đừng để Ngài bị người quấy phá trong lúc thiên định, điều đó sẽ làm ngài càng giận người hơn nữa. Voi chúa thò cái vòi trông giống một cây gậy xuống mặt nước. Nhưng do nước bị quấy động, cái vành mặt trăng xoay qua bên này và bên nọ như thể nó ở trên một chiếc bánh xe. Và con voi nhìn thấy tới hàng nghìn chiếc đĩa. Thế là thỏ Viddanadatta, làm ra vẻ buồn bực, quay trở lại và nói với voi chúa : – Voi Chúa ơi, người đã làm cho Đức Ngài Tchandra bực mình gặp bội. Voi nói : – Vì lý do gì mà Đức Ngài lại giận ai ? Thỏ trả lời : – Vì người đã chạm đến nước hồ. Voi Chúa nghe thỏ nói vậy, bèn cụp tai, cúi xuống đất để chào và tạ lỗi cùng Đức Ngài Tchandra. Nó lại nói với thỏ : – Thỏ yêu quý, hãy cầu nguyện cho ta sao cho Đức Ngài tỏ ra ưu ái ta trong tất cả mọi việc không trừ việc gì, và ta sẽ không trở lại nơi này nữa. Sau đó Voi Chúa phủ phục trước mặt thỏ, lòng sợ

hải và quay đầu trở lại để ra đi. Kể từ ngày đó, bọn thỏ quanh hồ sống hạnh phúc trong chỗ ở của chúng.

Do đó tại sao mà ta nói :

Bằng việc dùng tên các người Lớn mà ta đặt tới tận cung thành vương ; bằng việc dùng tên của thần Mặt Trăng mà bọn thỏ sống sung sướng trong chỗ ở của chúng.

Hơn nữa, kẻ nào muốn sống thì không nên ban oai vua cho kẻ dữ, kẻ lừa dối, kẻ nhát gan, kẻ xấu xa, kẻ tệ bạc, kẻ hay hối hận và kẻ có tính hay làm nhảm. Người ta nói :

Thuở xưa có một con thỏ và Kapinddala, vì mãi chăm lo tìm kiếm lẽ phải mà chọn một kẻ ác làm quan tòa, cho nên cả hai phải chết.

Câu chuyện như thế nào ? Bọn chim hỏi. Con quạ kể :

III.

MÈO, CHIM SẾ VÀ THỎ

Tại một nơi của một khu rừng kia. Có lần ta sống trên một cây sung to. Trên cây ấy, phía bên dưới ta, có một cái hốc trong đó một con chim sẻ, tên là Kapinddala sống. Chúng ta đi suốt ngày, chỉ trở về lúc trời lặn, và cùng nhau tâm sự, trò chuyện hoặc kể cho nhau nghe các chuyện cổ tích và các nhân vật *dēvacchi*, *raddala* và *brahmacchi*¹, hoặc cùng nhau kể lại các câu chuyện phi thường đã thấy trong lúc đi chơi đây đó, và chúng tôi cùng cảm thấy hết sức vui thú. Nhưng một hôm, chim sẻ Kapinddala vì sinh nhai, phải cùng đi với các chim sẻ khác tới một nơi có nhiều lúa chín. Thế rồi sau đó, mãi đến lúc đêm xuống đã lâu rồi, nó vẫn chưa về. Ta hết sức lo sợ và buồn rầu vì vắng nó. Ta nghĩ : Ô, tại sao hôm nay chim Kapinddala không về nhỉ ? Hay là người ta đã bủa lưới bắt nó rồi, hay là nó đã bị ai giết ? Chắc chắn là nếu nó còn khỏe mạnh, nó không thể nào sống một mình mà không có ta. Ta suy nghĩ về việc đó suốt mấy ngày liền. Thế rồi, một ngày nọ, có một con thỏ tên là Sighraga (Đi nhanh) tới chỗ ta lúc mặt trời lặn. Nó chui vào cái hốc cây. Ta vì đang tuyệt vọng nên ta không cản nó. Nhưng một ngày khác sau đó, chim Kapinddala, sau khi ăn lúa cho phù mập ra, nó nhớ cội cù và trở về.

Quả thật người ta rất chi lý khi nói :

Đối với kẻ phạm phu tục tử, ngay khi họ lên trên thượng giới, không có hạnh phúc nào sánh bằng hạnh phúc mà họ hưởng được, dù lúc nghèo khổ, tại quê hương, làng

¹ *Thanh nhân trên trời* - đẳng cấp cao nhất của Bà la môn và đẳng cấp chuen

mạc và gia đình họ.

Nhưng con chim sẻ, khi thấy con thỏ chiếm cái hốc cây sung, nó nói giọng trách móc : – Này anh thỏ ! Anh biết vào chỗ ở của ta không phải là một chuyện hay ho gì đâu. Hãy đi chỗ khác nhanh lên. Thỏ trả lời : – Đồ ngu, nhà này không phải của mày, mà là của ta. Sao mày lại thốt lên những lời chửi mắng như thế ? Hãy quay đầu ra khỏi chỗ này nhanh lên, bằng không, mày sẽ chết. Chim sẻ nói : – Nếu vậy, ta phải đi hỏi các người láng giềng mới được. Bởi vì người ta nói:

Về một cái ao, một cái giếng, một nguồn nước, một cái nhà và một mảnh vườn, người ta căn cứ trên lời chứng của người láng giềng mà xử kiện : Đó là lời nói của đấng Manu¹.

Bởi vậy :

Trong các vụ tranh chấp về nhà, đất và khi có một vụ kiện về một cái giếng, một mảnh vườn, một miếng đất, thì người ta tin vào sự làm chứng của người láng giềng.

Thỏ nổi : – Đồ ngu, bộ mày không biết về điều luật sau đây sao :

Nếu có kẻ nào sở hữu thực sự một cánh đồng hoặc một cái gì khác trong 10 năm thì chính sự sở hữu mới là bằng chứng chứ không phải là một nhân chứng hay giấy tờ.

Cũng vậy, do mày ngu quá, nên mày không biết ý kiến của đấng Narada như sau :

Đối với loài người, bằng chứng là sự sở hữu trong 10 năm, đối với loài chim và loài động vật bốn chân, thì bằng chứng là thời gian đã ở.

Vậy, theo luật, cái nhà này của tao, chứ không phải của mày. Chim kapinđdala nói : – Này, nếu anh lấy luật pháp

Con của Brahma, thủy tổ của loài người và tác giả của bộ luật Manu.

ra để thị uy thì anh cùng tôi hãy đi tìm một vị quan tòa để tham khảo. Kề nào mà ông ta ban cho nhà, thì kẻ đó được lấy. Sau đó cả hai cùng đi tìm người xử kiện. Và ta nghĩ bụng : Việc gì sẽ xảy đến ? Chi bằng ta phải nhìn thấy vụ xử kiện này. Sau đó ta đi theo chim sẻ và thỏ. Họ chưa đi được xa lắm thì thỏ hỏi Kapinddala : – Chim sẻ ơi, ai sẽ xét xử công việc của chúng ta ? Chim sẻ đáp : Chắc hẳn là anh mèo Đadhikarna thôi. Hắn đang sống ở một cù lao trên sông Hằng khả kính. Tại đó, người ta chỉ nghe mỗi tiếng thì thảo do sóng nước và gió gây ra. Hắn ta luôn luôn nghiên cứu kinh sách viết về các phép khổ hạnh, các giới luật, các việc hành đạo và sự thiên định. Hắn có lòng thương yêu tất cả muôn loài.

Nhưng khi nhìn thấy mèo, thỏ rất sợ hãi. Nó nói : – Không được đâu, tên mèo này dữ tợn lắm ! Người ta nói :

Đừng nên cậy nhờ vào người đáng khinh đang già vờ nhân đức. Tại các chốn hành hương, người ta thấy các vị tu hành khổ hạnh hay làm nghề bóp hấu bóp họng kẻ khác.

Trong khi đó con mèo rừng tên là Đadhikarna, nghe được việc kiện tụng của hai con vật, bèn đi tới một bờ sông nằm cạnh con đường, để gây sự tin cậy cho chúng. Tay nó cầm một nắm Kousa¹, trán nó có ghi 12 vạch, và một mắt nó nhắm lại. Nó đưa hai tay lên trời, và chỉ phân nửa một bàn chân chạm đất. Mặt nó quay về phía mặt trời, nó ê a bài học đạo đức sau đây : Ôi ! Cuộc đời này thật vô vị, cuộc sống thì mỏng manh, tình yêu thì tựa hồ một giấc mơ. Hạnh phúc gia đình thì tựa như một ảo ảnh của giác quan. Cho nên không có con đường nào thoát khổ cho bằng đạo pháp. Bởi vì người ta nói :

Thân xác phải tiêu hủy, của cải không thực sự thuộc về ta,

¹ Một loại cỏ dùng trong lễ

cái chét rất ke cận : cho nên phải lấy đạo làm kim chỉ nam. Kê nào mà ngay đến Và đi rồi vẫn không đạt đạo thì giống như một cái bẻ thối của thợ rèn : mặc dù nó có thớ nhưng thực sự nó không sống hẳn.

Do đó :

Cái đuôi của con chó không che đầy những phần xấu của nó, và nó không đuổi ruồi và muỗi. Cũng vậy, có kiên thức mà không giác đạo thì cũng chỉ vô ích thôi

Những kẻ không có đạo làm kim chỉ nam cho hành động của mình thì cũng tựa như những con sâu bọ ở giữa đám lúa, cũng tựa như những con chồn hôi ở giữa đám chim và tựa như đám muỗi giữa đám người. Hoa và quả quý hơn cây, bơ quý hơn sữa, dầu quý hơn bánh khô dầu, và đạo quý hơn con người.

Được sinh ra chỉ để đi tiểu tiện, đại tiện và ăn uống, thì những người sống không đạo vì kẻ khác, họ giống như những con thú.

Những nhà thông thái đánh giá cao sự kiên quyết trong mọi hành động : khi đạo gặp các trở ngại, sự tiến lên của nó được gia tăng.

Đạo tự phơi bày ngắn gọn. Hỡi các người ! Sự dài dòng có ích lợi gì ? Kẻ giác đạo, làm điều thiện cho đồng loại, kẻ ác đức, làm điều ác cho đồng loại. Hãy nghe kẻ cái gì là tinh hoa của đạo. Khi bạn đã nghe rõ rồi, hãy suy gẫm : Điều gì trái với mình, thì đừng làm điều ấy cho kẻ khác.

Khi thỏ đã nghe bài học về đạo đức của mèo, nó nói : – Này, này Kapindala ở tại bờ sông này, có ke tu hành không hạnh đang dạy ta đạo đức. Chúng ta hãy tham khảo hân. Kapindala đáp : – Lẽ dĩ nhiên về bản chất, hân là kẻ thù của chúng ta. Chúng ta hãy đứng đằng xa và hỏi hân xem. Có thể hân sẽ có thiếu sót trong việc nhận xét. Sau đó, cùng đứng xa xa, chúng nói : – Này, ông tu sĩ đang giảng

dạy về luật pháp ! Chúng tôi đang có một vụ kiện, xin hãy cho chúng tôi biết lời quyết định của ông theo luật. Kề nào nêu ra các lý do xấu, thì ông hãy xơi nó. Con mèo nói : - Các ban ơi, các bạn đừng nói vậy. Ta đã dứt bỏ con đường xuống địa ngục. Con đường đạo đức là đừng gây điều xấu cho bất cứ ai. Bởi vì người ta nói :

Sự hiền lành được các người hiền đức gọi là đức tính thứ nhất, nên ta phải tha chết các con chó, con rắn, con ruồi trâu, v.v...

Người nào làm hại những kẻ dù kẻ đó ăn hại thì tàn nhẫn, hẳn sẽ đi xuống địa ngục ghê tởm. Còn nói chỉ tới người nào làm hại những kẻ tốt.

Những kẻ nào giết thú vật trong cuộc tế lễ thì thật ngu ngốc và họ không biết ý nghĩa thật sự sự Thánh Kinh. Trong đó thật ra có nói là : Phải tế lễ bằng "adda". "Adda" có nghĩa là loại búa ba năm hoặc bảy năm và chúng không sinh sản ra nữa¹.

Người ta nói :

Nếu sau khi chặt cây, hoặc giết những thú vật và làm thành một vùng máu, mà người ấy lên thiên đàng, thì ai sẽ đi xuống địa ngục đây ?

Vậy, ta sẽ không thết các người đầu, ta chỉ quyết định cho các người biết là ai thắng, ai thua. Nhưng vì ta đã già, nên ta không nghe rõ từ xa nội dung những lời cáo trạng của các người. Biết vậy, các người hãy đến sát bên ta và trình bày cho ta chuyện tranh chấp giữa các người, để ta biết sự thật của sự việc kiện cáo, khi tuyên án ta sẽ không mất phúc được lên thiên đàng. Bởi vì người ta nói :

Người nào, vì lòng kiêu ngạo, hoặc vì lòng tham hoặc vì tức giận hoặc sợ hãi, mà đã một lần tuyên án sai, thì kẻ đó

¹ "Adda" cũng có nghĩa là con dê đực. Đây là từ chọn chữ của nguyên tác

phải xuống địa ngục.

Kẻ nào nói dối vì một con vật, sẽ giết 5,

Kẻ nào nói dối vì một con bò cái, sẽ giết 10,

Kẻ nào nói dối vì một cô thiếu nữ, sẽ giết 100,

Kẻ nào nói dối vì một người đàn ông, sẽ giết 1000.

Kẻ nào ngồi giữa phiên tòa mà không nói năng rõ ràng, thì phải bỏ đi, trừ phi vụ án đã tự nó nói ra sự thật.

Vì vậy, các người hãy tin tưởng và trình bày mọi việc gần bên lỗ tai ta.

Tóm lại, con mèo hung ác đã nhanh chóng gây được lòng tin cho cả hai con vật kia đến nỗi chúng tới sát bên mèo. Cùng một lúc mèo chụp một con bằng móng chân của nó và chụp con kia bằng những chiếc răng sắc như lưỡi của nó. Sau đó, hai con vật bị mèo ăn thịt.

Do đó mà tại sao ta nói :

• Vì mắc lo đi tìm hỏi về luật pháp, mà thuở xưa, có một con thỏ rừng và con chim sẻ Kapinddala chọn một con vật dữ ác làm quan tòa, và cả hai phải chết.

Các bạn cũng vậy, khi các bạn chọn tên chim cú hung ác ấy làm vua, do việc các bạn trở nên mù quáng trong đêm tối, các bạn sẽ đi theo con đường của con thỏ rừng và con chim sẻ Kapinddala. Vậy, ngay từ bây giờ các bạn phải làm điều thích hợp.

Khi các con chim nghe xong lời giảng thuyết của con quạ, chúng nói : – Hẳn ta nói hay lắm. Và còn nói thêm : – Chúng tôi sẽ họp nhau lại một lần nữa và chúng tôi sẽ hội ý về việc chọn một ông vua. Rồi chúng cùng bay đi. Chỉ còn có con chim cú, đang ngồi trên ngai chuẩn bị để được tấn phong với con Krikalika. Nó nói : – Ai, ai đó ? Đây, tại sao hôm nay vẫn chưa tỏ chức phong vua cho ta ? Khi con Krikaliaka nghe vậy, nó nói : – Thưa ngài, chính con quạ

đã gây cản trở cho việc phong vua cho ngài, và tất cả loài chim đều bay đi chỗ khác rong chơi. Tên quạ kia vẫn còn ở lại, ta không biết vì lý do gì. Ngài hãy đứng dậy nhanh lên, để ta dẫn ngài về chỗ ở. Nghe xong, con cú buồn bã nói với con quạ : – Này, tên quạ ác ôn kia, ta đã làm hại gì cho người mà người cản trở việc phong vua cho ta ? Vậy kể từ hôm nay, giữa hai chúng ta sẽ có một mối oán thù truyền kiếp đến đời con cháu. Người ta nói :

Cái gì bị tên xuyên thủng sẽ làm vết trở lại, cái gì bị gươm cắt đứt sẽ hàn gắn lại, lời mắng chửi gây ra oán thù, vết thương do lời nói gây ra không bao giờ lành lại được.

Khi cú nói xong, nó cùng con Krikalika bay về chỗ ở của nó. Sau đó, con quạ lo lắng vì sợ hãi, nghĩ bụng: – Ôi, tự nhiên ta đã chuốc cho mình một mối oán thù. Tại sao ta lại nói thế ? Bởi vì người ta nói :

Một khi trên đời này kẻ nào đó đã phát ra một lời nói vô căn cứ, không đúng nơi và đúng lúc, một lời nói không kềm chế được, khó nghe và tự nó làm xấu lấy nó, thì lời nói đó không phải là một lời nói nữa, mà nó là một liều thuốc độc.

Do đó :

Nay lúc còn mạnh khỏe, một người khôn ngoan không tự biến mình thành kẻ thù của một kẻ khác, bởi vì có người nào biết phải trái mà bỗng dưng lại uống thuốc độc vì nghĩ rằng : Ta có một bác sĩ, lo chi !

Một người khôn ngoan trong một cuộc họp không bao giờ nói xấu về một người khác : dù để nói lên sự thật, một lời nói méch lòng thì không nên thốt ra.

Kẻ nào làm việc gì sau khi đã suy đi nghĩ lại vài lần cùng với các người bạn trung tín của mình và tự mình cũng đã suy nghĩ chín chắn trong óc, thì kẻ đó chắc hẳn là một người khôn ngoan, là một bình hoa thịnh vượng và vinh

quang.

Sau khi suy nghĩ như vậy, con quạ bỏ đi mất. Kể từ đó giữa loài cú và chúng ta thù hằn nhau truyền kiếp.

Mêghavarna nói : – Thưa cha, chúng ta phải làm gì bây giờ ? Sthiraddivin trả lời : – Ngay lúc này phải có một kế hoạch lớn khác hơn là dùng sáu phương tiện. Thông qua kế hoạch này, cha sẽ đích thân đánh bại bọn chim cú. Cha sẽ đánh lừa kẻ thù và giết chúng. Bởi vì người ta nói :

Những kẻ thông minh và khôn khéo có thể đánh lừa những kẻ tự cho mình là mạnh, giống như những tên trộm đánh lừa một đạo sĩ để cướp một con dê cái.

Mêghavarna nói : Câu chuyện như thế nào, cha kể con nghe. Sthiraddivin kể :

IV.

ĐẠO SĨ VÀ NHỮNG TÊN TRỘM

Tại một xứ kia, có một đạo sĩ tên Mitrasarman. Ông có giữ lời thề là sẽ chăm giữ việc đốt lửa tế thần. Một ngày kia, nhằm tiết tháng giêng tháng hai, lúc trời có gió nhẹ thổi, có nhiều mây che phủ và thần mưa Parddanga thường ban bố những cơn mưa, ông đạo sĩ đi tới một làng để xin một con dê cái. Ông hỏi một người thường hay làm phước tế lễ : – Này, hỡi ông bạn làm phước ! Vào mùa trăng sắp tới ta sẽ tổ chức một cuộc tế lễ. Vậy hãy cho ta con dê cái của ông bạn. Người này cho ông một con dê cái mập, giống như loại dê được ghi trong sách thánh. Ông đạo sĩ, sau khi thả dê đi chỗ này chỗ nọ và sau khi nhìn nhận nó là con dê tốt, liền đặt nó lên vai và lên đường trở về. Trong lúc đó, có ba tên trộm, bụng đói như cào, gặp ông trên đường. Nhìn thấy một con dê béo bở như vậy đang được vị đạo sĩ vác trên lưng, chúng nói với nhau : Ồi, nếu chúng ta xơi được con dê này, thì cơn mưa lạnh hôm nay chả có nghĩa lý gì. Chúng ta hãy đánh hấn và bắt con dê để chống lại cơn lạnh lẽo. Sau đó một đứa bèn thay đổi áo quần, và đi tắt con đường để gặp người đạo sĩ giữ lửa thần. Hấn nói : – Ông đạo sĩ tế lễ ngu ngốc kia ! Tại sao ông làm một việc kỳ cục và mọi người cho là khả ố khi thấy ông đang vác trên vai cái con chó dơ bẩn kia ?

Bởi vì người ta nói :

Sự sờ mó đến chó, rác rến, loại người thoái hóa thì như nhau, và đặc biệt lửa và lạc đà thì đừng đụng đến. Vị đạo sĩ nổi giận nói : – Người dui mù rồi chàng, khi nhìn một con dê cái ra con chó ? Tên trộm thưa : – Đạo sĩ ơi, ngài không được nổi giận. Xin hãy đi đi. Sau đó, khi vị đạo sĩ đi được một khoảng đường nữa, thì gặp tên trộm thứ nhì. Hấn

nói với ông : – Đạo sĩ ơi ! Dù cho ngài quá thương con bê này, ngài cũng không nên đặt nó trên vai ngài. Bởi vì người ta nói :

Cầu mong sao cho người không lý trí khi lấy tay sờ phải một con vật hoặc một người chết, hãy thanh tẩy mình bằng năm thứ của bò cái (sữa, váng sữa, bơ chảy nước, phân bò, nước dãi bò) và bằng cách tchandrayana¹ .

Đạo sĩ nổi giận : – Ê, người có dui mù không mà lại nhìn một con dê cái ra một con bê ? Tên trộm nói: – Thưa ngài. Xin đừng giận dữ, tôi dốt nên nói vậy : xin ngài hãy làm theo ý ngài. Sau đó, khi đạo sĩ vào rừng, lại gặp tên trộm thứ ba. Tên này mặc một bộ quần áo khác. Hắn nói : – Thưa ngài, thật là không tiện tí nào khi ngài vác một con lừa trên vai, xin hãy vứt nó xuống đất. Người ta nói :

Đối với người nào dù cố ý hay vô ý sờ phải con lừa, thì hắn được khuyên là nên đi tắm với bộ quần áo đó, để xóa hết lỗi này.

Vậy xin ngài hãy bỏ nó mà đi kéo có người trông thấy.

Thế là vị đạo sĩ tin rằng con dê cái là một con lừa, nên vụt sợ hãi, và ông ném nó xuống đất và chạy trốn về nhà. Sau đó ba tên trộm họp nhau lại, bắt con dê, xẻ thịt chén thỏa thích.

Do đó mà tại sao tôi nói :

Những kẻ thông minh và khôn ngoan có thể đánh lừa những kẻ tự phụ về sức mạnh của hắn, giống như những tên trộm đánh lừa được một đạo sĩ để cướp một con dê. Quá thật, người ta chỉ lý khi nói :

Dưới trần gian này, không có người nào là không từng bị đánh lừa bởi sự khúm núm của các người hầu cận mới,

1 Cách tiết kiệm dinh dưỡng ăn uống trong thời kỳ sám hối

bởi lời lẽ của một vị khách, bởi tiếng khóc của một gái giang hồ, bởi vô số lời ăn tiếng nói của bọn người tráo trở.

Hơn nữa, gây thù oán với những kẻ yếu đuối khi họ rất đông, là một điều không nên làm. Người ta nói:

Không nên tranh chấp với số đông, bởi vì số đông thì khó mà đánh thắng : những con kiến ăn thịt một con rắn, dù cho nó có cố vùng vẫy.

Mêghavarna nói : Câu chuyện như thế nào ?
Sthiraddivin kể :

.

V.

RẮN VÀ KIẾN

Ở trong một tổ kiến kia, có một con rắn đen lớn tên là Atidarpa. Con rắn này, một hôm bỏ con đường quen thuộc, lại tìm cách thoát ra bằng một ngõ ngách chật hẹp khác. Khi chui ra, cái lỗ hang thì bé nhỏ mà thân rắn lại to, nó tự gây cho nó một vết thương. Sau đó do mùi máu ở vết thương nó bị các con kiến bu quanh khắp người và hành hạ nó. Nó giết một vài con kiến, và làm bị thương vài con khác. Nhưng do số kiến quá đông, rắn Atidarpa bị kiến bu đầy khắp vết thương lớn.

Thân thể nó bị lũ kiến đục rĩa nó và nó chết.

Không nên chiến đấu với số đông bởi vì số đông thì khó mà đánh thắng : những con kiến giết được một con rắn, dù cho nó có cổ vùng vẫy.

Do đó, ta có một vài điều cần nói : Hãy nghĩ tới việc đó và làm theo lời ta nói.

Mêghaverna nói : – Xin cha hãy ra lệnh, con sẽ làm y theo lời chứ không cãi lại.

Sthiraddivin nói : – Con ơi, ta đã suy nghĩ kỹ, hãy nghe theo phương cách thứ năm và bỏ qua việc cầu hòa và các phương cách khác. Xin hãy đối xử với ta như đối với một kẻ thù, hãy đe dọa ta bằng những lời lẽ danh đá, hãy lấy máu thoa lên khắp người ta. Để cho bọn gián điệp của kẻ địch lại càng tin tưởng hơn nữa. Con hãy ném ta xuống gốc cây bần này và hãy đi đến núi Richyamouka. Hãy ở đó cho đến khi ta đã gây được lòng tin với kẻ thù bằng hành động rất thân thiện của ta đối với họ. Ta sẽ kết bạn với chúng và sau khi đạt được mục đích của ta, ta sẽ biết trung tâm thành lũy của chúng. Ta sẽ giết chúng vào ban ngày, trong

khi chúng chưa thấy rõ. Ta biết rằng, ngoài cách đó ra, chúng ta không thể thành công được, bởi vì thành lũy đó không có lối thoát, chỉ được dùng để giết chúng thôi. Bởi vì người ta nói :

Những người giỏi về chính trị gọi thành lũy là cái gì chỉ có một lối thoát, cái gì không lối thoát ra thì đó là một nhà tù dưới dạng lâu đài.

Nhưng con không được thương hại cha. Người ta nói :

Khi có trận giặc, một hoàng tử phải xem kẻ thuộc hạ như là gỗ khô, dù ông có yêu thương họ như thể thân mình, dù ông có che chở và cung chiếu họ.

Do đó :

Bảo bọc thường xuyên cấp thuộc hạ như thể gìn giữ mạng sống mình và nuôi nấng họ như nuôi sống thân mình, làm nhằm chuẩn bị cho một ngày thôi, đó là ngày xảy ra cuộc đối đầu với kẻ thù.

Do đó, con không được ngăn cản ta trong việc này. Sau khi nói xong, ông bắt đầu cãi cọ không đầu với Mêghavarna. Sau đó, khi các người hầu vua nhìn thấy Sthiraddivin nói năng vô lễ không dứt, họ muốn giết ông. Mêghavarna nói với họ : – Ấy ! Dừng tay lại ! Để tay ta sẽ trừng phạt trên theo giặc phản trắc này. Nói xong, hấn leo lên mình Sthiraddivin, mổ nhẹ nhẹ vào mình chim, rồi dùng máu tươi lên đó. Sau đó, Mêghavarna bay đi cùng với đoàn tùy tùng lên núi Richyamouka.

Trong khi đó, con chim krikalika là một tên gián điệp của địch, kể lại cho vua loài cú tất cả hoạn nạn của Mêghavarna. Nội nói : – Tâu bệ hạ, kẻ địch của bệ hạ do sợ hãi, đã cùng bay đi đến nơi nào đó với tùy tùng. Vua cú nghe thế, chờ lúc mặt trời lặn, nó cùng với các quan quân hầu cận bay đến tiêu diệt bọn quạ. Nó nói : – Nhanh lên ! Nhanh lên ! Một kẻ thù mà biết sợ và tẩu thoát là một

điều phúc cho bọn ta. Người ta nói :

Kẻ nào, khi địch tới, đã bộc lộ chỗ yếu và đi tìm nơi ẩn náu, thì trong cơn hoạn nạn, kẻ hầu cận vua rất dễ dàng bắt hấn phục tùng.

Nói xong, nó ra lệnh bao vây gốc cây sung tứ phía và ngồi đáy canh. Không thấy bóng dáng của một con quạ nào cả, Arimardana vui vẻ leo lên đọt cây, và được bọn đàn em khen ngợi. Nó nói : – Các bạn hãy tìm xem con đường tẩu thoát của chúng ở nơi đâu ! Và xem bọn quạ biến mất bằng lối nào ? Trước khi chúng ẩn náu vào một thành lũy mới, ta sẽ truy nã chúng và giết chúng. Người ta nói :

Kẻ nào muốn đánh thắng thì phải giết địch, dù ngay cả khi địch vẫn núp trong hàng rào, nói chí đến việc địch ẩn núp trong một lâu đài kiên cố có đủ mọi phương tiện cần thiết.

Lúc này, Sthiraddivin nghĩ bụng : Nếu kẻ thù đi cũng như đến mà không biết chuyện đã xảy ra cho ta, thì xem như ta không có làm gì cả. Người ta nói :

Đừng bắt đầu sự việc là dấu hiệu thứ nhất của trí thông minh, hoàn tất sự việc đã bắt đầu là dấu hiệu thứ hai của trí thông minh.

Vì vậy, không khởi sự còn hơn là phá hoại cái gì đã khởi sự. Do đó, ta sẽ làm cho chúng nghe thấy một tiếng kêu và ra mắt chúng. Sau khi suy nghĩ như thế, nó kêu lên những tiếng kêu bé nhỏ và thưa thớt. Khi nghe thấy các tiếng kêu, tất cả các con chim cú đều bay tới để giết nó.

Nhưng nó nói với chúng : – Ta là quan thượng thư của Mēghavarna, tên là Sthiraddivin đây. Chính Mēghavarna đã làm cho ta ở trong một tình trạng như thế này. Xin các bạn hãy thông báo cho chủ của các bạn biết là ta có nhiều việc muốn nói chuyện với người.

Khi nghe bọn đàn em báo cáo lại, vua chìm cú rất ngạc nhiên và đến gần Sthiradidivin. Hấn nói : – Này, tại sao bạn ở trong tình cảnh này ? Hãy kể lại cho ta nghe. Sthiraddivin đáp : – Tâu bệ hạ, xin hãy nghe tôi kể vì sao tôi ở trong tình cảnh này. Ngày hôm trước, tên Mèghavarna hung ác kia, do bức bối vì có nhiều quạ bị bệ hạ giết, nên rất giận dữ. Hấn quyết lên đường để chiến đấu. Thế là tôi nói : – Thưa ông, ông đi như thế không tiện đâu, họ thì mạnh, còn ta thì yếu.

Người ta nói :

Mong sao kẻ yếu, nếu hấn muốn thịnh vượng, thì đừng có tư tưởng đến việc chiến đấu chống lại kẻ rất mạnh, bởi vì kẻ yếu thì không bị giết, còn kẻ hành động như con cào cào thì lẽ tất nhiên sẽ bị chết.

Vậy ta nên đem lễ vật đi cống và cầu hòa với họ.

Người ta nói :

Kẻ khôn, khi thấy một kẻ địch mạnh, thì phải cho hấn tất cả những gì mình có để bảo toàn sinh mạng. Khi sinh mạng còn, thì sự giàu sang sẽ trở lại.

Sau khi nghe nói vậy và do bọn ác ôn xúi quẩy, hấn bức tức đối với tôi và do nghi ngờ tôi theo phe các ông, hấn đã gây cho tôi nông nỗi này. Do đó tôi chọn chân ngài làm nơi tá túc. Kể chuyện dài dòng có ích lợi gì ? Khi tôi đi lại được, tôi sẽ dắt ngài tới chỗ hấn ở và tôi sẽ làm cho bọn quạ kia chết hết.

Khi vua cú Arimardana nghe vậy, hấn hỏi ý với các quan thượng thư, những người kế tục của cha và ông của hấn. Có tất cả năm vị thượng thư. Đó là Raktakcha (Mắt đỏ), Krourakcha (Mắt dữ), Dīptakcha (Mắt sáng), Vakranasa (Mũi cong) và Prakarakarna (Tai như bức tường). Hấn hỏi Raktakcha : – Khanh thân mến, bây giờ quan thượng thư của bọn địch rơi vào tay ta. Ta phải làm gì

bây giờ ? Raktakcha trả lời: – Tàu bệ hạ, có gì đâu mà phải nghi ngại ? Phải giết hấn ngay đừng chần chừ. Bởi vì:

Kẻ địch yếu phải giết ngay trước khi nó mạnh trở lại. Khi nó đã hồi sức, nó sẽ trở nên khó đánh thắng.

Hơn nữa, trên đời này có câu cách ngôn : Nếu thần Tài đến gõ cửa, và ta lơ là thì thần sẽ nguyên rủa ta. Người ta nói :

Thời cơ chỉ đến một lần với kẻ mong đợi nó và nó ít khi trở lại.

Người ta cũng có nghe kể câu chuyện sau đây :

Hãy nhìn giàn hỏa cháy rực và cái mào của ta bị tách đôi : Tình bạn được nối lại sau khi bị tan vỡ thì sẽ chẳng nồng nàn hơn.

Arimardana hỏi : – Câu chuyện như thế nào ? Raktakcha kể chuyện :

VI.

ĐẠO SĨ VÀ CON RẮN

Ở một nơi kia, có một đạo sĩ tên là Haridatta. Ông làm nghề nông và suốt mấy năm qua, ông không thu được huê lợi gì. Thế rồi, một ngày kia, sau những giờ nóng bức, ông đạo sĩ đó nằm ngủ giữa đồng, dưới bóng mát một gốc cây. Và ông nhìn thấy về phía xa, có một con rắn ghê gớm, đầu có một cái mồng nở to ra lớn khủng khiếp. Nó đang nằm dài trên một tổ kiến. Ông nghĩ bụng : Chấn hấn đây là thần giữ ruộng. Từ trước đến giờ, ta chưa có dịp nào bày tỏ sự cung kính đối với thần. Do đó mà việc trồng trọt của ta không sinh ra huê lợi gì cả. Vậy hôm nay ta sẽ biểu lộ lòng tôn kính của ta đối với ngài. Sau khi suy nghĩ kỹ, ông đi xin sữa. Ông đựng sữa trong một cái cúp mang tới tổ kiến và nói : - Thưa thần Ruộng ! Lâu lắm rồi tôi không biết ngài ở nơi đây, bởi vậy tôi không làm lễ cúng vái ngài. Hôm nay xin ngài tha tội cho tôi. Nói xong ông dâng cho rắn cúp sữa, và trở về nhà. Sáng hôm sau, khi ông đi ra ruộng ông nhìn thấy có một đồng tiền vàng trong chiếc cúp. Mỗi ngày ông đến cho rắn uống sữa, và cứ mỗi lần như thế, ông được một đồng tiền vàng. Nhưng một ngày kia, con trai của ông mang sữa cho rắn tại tổ kiến, còn ông thì đi xuống làng. Đứa con trai mang sữa đến chỗ đó, đặt nó xuống đất và trở về nhà. Ngày hôm sau, hán trở lại tổ kiến, nhìn thấy đồng tiền vàng. Hán lấy đồng tiền đó và nghĩ bụng : Chắc chắn là tổ kiến này có đầy tiền vàng. Vậy ta phải giết con rắn và lấy một lần trọn số tiền. Sáng hôm sau, khi cho con rắn sữa để uống, hán đập chết con rắn. Nhưng con rắn do trời xui khiến, chưa chết hán, và nó giận dữ mô vào đứa con trai ông đạo sĩ bằng những chiếc răng bén nhọn và chứa đầy nọc độc của nó. khiến cho đứa bé ngã lăn ra chết ngay. Sau đó, các người

thân của hắn lập nên một cái đàn hỏa bằng gỗ cách miếng ruộng không xa và làm ma chay cho hắn. Sáng hôm sau, ông đạo sĩ trở về. Khi ông biết được cái chết của con ông, ông cho là sự việc phải xảy ra đúng như vậy, và ông ta nói :

Nếu kẻ nào không có lòng tốt để cư xử với những người ở dưới sự bảo vệ của hắn thì những của cải hắn có sẽ bị mất đi, như chuyện của các con thiên nga trong rừng sen.

Câu chuyện như thế nào ? Người ta hỏi. Ông đạo sĩ thuật chuyện :

VII.

ÔNG VUA VÀ NHỮNG CON CHIM

Ở thành phố kia, có một ông vua tên là Tchitrakatha. Ông có một cái hồ tên là Padmasar (hồ sen), có nhiều lính gác. Trên hồ có rất nhiều thiên nga vàng. Cứ mỗi sáu tháng chúng mọc ra một cái đuôi. Nhưng rồi có một con chim to lớn bằng vàng đến chỗ cái hồ. Bầy thiên nga nói với nó : - Mày không nên ở với bọn chúng tao, bởi vì chúng tao tởm quyền sở hữu cái hồ này bằng cách mỗi sáu tháng mỗi đứa sản xuất ra một cái đuôi. Thế là chúng cãi vã nhau. Con chim đến cầu khẩn vua bảo vệ cho nó. Nó nói : - Tâu bệ hạ, các con chim kia nói như thế này : Đức vua làm gì cho chúng ta ? Chúng ta không cho phép bất cứ ai đến đây ở ! Hạ thần đã trả lời: "Các điều chúng bay vừa nói ra thật không có gì tốt đẹp. Ta sẽ đi báo cho đức Vua rõ. Việc đã xảy ra như thế, xin bệ hạ xét xử. Vua phán với các người hầu cận ngài : - Nay, các người hãy đi giết hết bọn chim và mang chúng lại đây nhanh lên. Sau khi vua ban lệnh này, các người hầu cận bắt đầu lên đường. Nhưng khi bọn chim trông thấy các người này mang theo gậy gộc, con chim già liền bảo : - Kia, các bạn ơi ! Tai họa đã đến với chúng ta. Vậy chúng ta phải cùng nhất trí với nhau là bay khỏi chỗ này thật nhanh. Và chúng cùng bay đi.

Do đó mà tại sao ta nói :

Nếu kẻ nào không có lòng tốt cư xử với những người dưới sự bảo vệ của hắn, thì những của cải hắn đang có phải bị mất đi, giống như chuyện những con thiên nga trong rừng sen.

Sau khi nói xong, ông đạo sĩ, ngay lúc sáng sớm, mang theo sữa tới chỗ tổ kiến và lớn tiếng ca ngợi con rắn. Rắn

ân núp thất lâu tại lối ra vào của tô kiến. Nó nói với đạo sĩ : – Ngài đèn đây vì lòng tham, và dẹp qua một bên sự buồn mất đi một đứa con trai. Kể từ hôm nay, tình bạn giữa ngài và ta không còn hợp lý nữa. Con trai của ngài, do sự điên rồ của tuổi trẻ, đã đánh ta, ta đã cắn nó. Làm sao ta có thể quên được đi được sự buồn đau do mất đi một đứa con trai. Khi hàn nói xong, nó cho đạo sĩ một chuỗi hạt ngọc quý rồi đi mất. Rắn nói : – Ngài sẽ không đến đây nữa. Rồi nó chui vào núp trong hang. Ông đạo sĩ lấy chuỗi ngọc và trở về nhà, vừa đi ông vừa trách con trai mình.

Do đó tại sao ta nói :

Hãy nhìn giàn hỏa được đốt cháy lên và cái mào bị rách của ta : Tình bạn được hàn gắn lại sau khi bị tan vỡ sẽ chẳng nồng nàn hơn.

Bởi vậy, nếu hấn bị giết, thì nhờ ở cố gắng này, ngài sẽ trị nước một cách dễ dàng. Sau khi nghe xong lời tấu trình của Raktakcha, Arimardana hỏi Krourakcha : – Thế còn khanh yêu quý, khanh nghĩ sao ? – Tâu bệ hạ, Krourakcha đáp, hấn nói vậy ác lắm, bởi vì kẻ đến xin ta bảo vệ, ta nỡ nào giết. Câu chuyện sau đây, sẽ làm rõ ý hạ thần :

Người ta kể chuyện về một con chim câu đã thết đãi đầy đủ kẻ thù của nó đến xin che chở và còn mời kẻ đó xơi thịt mình nữa.

Arimardana hỏi : – Câu chuyện như thế nào ? Krourakcha kể :

VIII.

CON CHIM BÒ CÂU VÀ NGƯỜI BẮY CHIM

Có một người bẫy chim tàn ác. Hắn giống như thần Chết đối với kẻ sống, hắn chạy đây chạy đó trong một khu rừng lớn.

Hắn không có tới một người bạn, hoặc đồng chí hoặc một người thân nào cả. Tất cả đều bỏ rơi hắn do hắn làm một nghề nghiệp khủng khiếp.

Và quả thật :

Những kẻ chuyên làm ác, những kẻ dữ tợn, hay giết những người sống, thì gây ra sự kinh hoàng cho các sinh vật ; chúng giống như những con rắn.

Với một cái chuồng, một cái lưới và một cây gậy, hắn luôn luôn vào rừng, và gây hại cho tất cả các thú vật.

Một ngày kia, khi hắn đi trong rừng, có một con chim câu mái rơi vào tay hắn. Hắn ném nó vào trong chuồng. Nhưng khi hắn đi vào rừng thì tất cả mọi nơi đều đen kịt vì mây phủ, và có một trận mưa to ào ào đổ xuống như thể đến giờ tận thế.

Sau đó, lòng đầy sợ hãi và run lập cập, hắn đi tìm một chỗ trú ẩn dưới một gốc cây.

Sau khi hắn hoàn hồn dưới bầu trời quang đãng và đầy sao trong khoảng một giờ thì hắn đến gần cây và nói : – Bất kể ai ở đây, xin hãy cứu vợ tôi, vì tôi đến xin kẻ ấy sự che chở, tôi lạnh và đói lắm

Trong thân cây ấy, có một con chim câu đã sống ở đó từ lâu. Nó mất chim bạn nên than thở như sau :

Có một trận mưa giông to, và người yêu của ta lại không về đây. Vắng nàng, nhà ta hôm nay thật trống trải

Kẻ nào có một người yêu như nàng, đức hạnh, trung thành và chỉ nghĩ tới điều tốt lành cho chồng, kẻ đó là một người đàn ông sung sướng trên quả đất.

Người ta nói rằng : không phải cái nhà mới là nhà. Bà chủ nhà mới gọi là cái nhà. Bởi vì một cái nhà vắng bà chủ thì sánh như một cánh rừng.

Khi con chim câu mái đang ở trong lồng, nghe được những lời buồn chán của chồng, nó rất vui mừng và nói :

Ai không làm chó chồng vui lòng, thì không được xem là một người yêu. Khi một ông chồng về những bà vợ, thì tất cả thần thánh đều bằng lòng.

Cũng giống như một cây leo bị một trận cháy rừng làm cháy tất cả các bông hoa, người đàn bà không làm cho chồng vui nên bị thiêu hủy thành tro bụi.

Cho cha còn có hạn ; cho anh em còn có chừng ; cho con còn có mức, có cô gái nào lại không kính trọng chồng, người mà cô cho không có chừng mực nào cả ?

Và chim câu mái nói thêm : – Hỡi bạn đời yêu dấu, hãy nghe lời khuyên của em cho kỹ. Chàng hãy luôn luôn che chở cho kẻ đến xin chàng nơi tá túc, dù chàng phải hy sinh mạng sống.

Người bầy chim này bây giờ nằm tại đây, đang tìm một nơi tá túc trong nhà chàng. Anh ta lạnh và đói là : Xin hãy thết đãi anh ta.

Và người ta thường nghe nói :

Kẻ nào không kính trọng đúng mức một vị khách tới nhà vào buổi tối, thì khách này sẽ cho hắn những hành động xấu và cưỡng đoạt nhưng thành quả tốt của hắn.

Xin chàng đừng ghét anh ta vì anh ta đã bắt người bạn gái của chàng. Ein bị bắt do chính những hành động của em, là hậu quả của hành vi trước kia của em.

Bởi vì :

Sự nghèo khó bệnh, tật, sự buồn bã, sự bất bở, và tai họa, đó là những kết quả do những người còn sống gặt hái được do chính tội lỗi của mình.

Xin chàng hãy bỏ qua sự thù ghét do sự bất bở em sinh ra trong lòng chàng. Chàng hãy chăm lo về đạo đức, và hãy tôn trọng người đàn ông ấy theo lệ thường.

Sau khi nghe được những lời nói đức độ của chim câu mái, chim trống tiến gần đến người bầy chim và cung kính nói :

Hỡi bạn thân, xin hân hạnh được tiếp đón bạn. Tôi có thể làm gì cho bạn ? Xin bạn đừng ngại, bạn đang ở trong nhà của bạn.

Khi người bầy chim nghe chim trống nói các lời đó, hấn trả lời : - Chim câu ơi ! Ta lạnh lắm, xin hãy giúp ta khỏi lạnh.

Con chim trống đi tìm một cục than. Nó làm ra lửa và nhanh chóng đốt cháy đồng lá khô.

Khi đốt lửa lên, nó nói với kẻ tá túc : - Xin hãy sưởi ấm tay chân của anh. Anh đừng ngại gì cả, nhưng ta không có gì để làm anh ta đỡ đói được.

Có người nuôi ăn được nghìn người, người khác nuôi ăn được trăm người, một người khác nữa nuôi ăn mười người. Còn ta, do không có làm việc thiện và rất nghèo, chính ta còn khó lòng nuôi sống bản thân ta nữa.

Kẻ nào không có khả năng nuôi ăn cho một người khách, thì có lợi gì cho hấn ở trong một ngôi nhà nơi có đầy sự khổ đau chứ ? Do đó, ta sẽ sắp xếp lại cái thân khốn khổ này sao cho khi có một người ăn mày tới nhà, ta sẽ không nói với hấn là : Ta không có gì cả.

Chim câu trống tự nó trách lấy nó, chứ không trách

người bầy chim, và nó nói : Ta sẽ cho anh được ăn no một bữa, hãy chờ ta trong một lát. Nói xong, con chim câu có đức độ, vui vẻ, nhúm lửa lên và bước vào đó như bước vào nhà nó.

Kể làm ác chắc chắn không yêu chính ban thân mình, bởi vì chính hần sẽ gặt hái lấy quả xấu mà hần đã gieo. Bởi vì ta là kẻ ác và ta luôn luôn sa vào điều xấu, nên ta sẽ bị rơi vào địa ngục, điều ấy chắc hần như vậy rồi.

Thật sự, ta là kẻ làm ác, mà con chim câu độ lượng kia lại cho ta thịt của nó để ăn và đã cho ta một bài học. Kể từ ngày hôm nay ta sẽ làm khô héo thân xác ta bằng cách từ bỏ đi mọi hương thụ, giống như một dòng suối nhỏ trong mùa nắng.

Chịu đựng cái lạnh, gió, và sức nóng thiêu đốt của mặt trời, thân xác gầy mòn và phủ đầy cấu bẩn, ta sẽ thực hành giáo luật bằng nhiều cách ăn chay khác nhau.

Người bầy chim đập gãy chiếc gậy, mũi chĩa, cái lưới và cái lồng chim của hần, và hần thả tự do cho con chim bồ câu mái.

Con chim này sau khi được trả tự do, rất buồn rầu và than thở không người cho thân phận, khi nhìn thấy chồng nó nhảy vào ngọn lửa.

Đức phu quân ơi, nay em không còn thiết sống nữa, bởi vì không có anh trên cõi đời này, em sẽ là một đàn bà cô đơn.

Sau khi đã than vãn thấm thiết và lòng nặng trĩu sự đau buồn, chim bồ câu mái trung thành bước vào ngọn lửa đang bùng cháy.

Sau khi mặc vào các loại quần áo của thượng giới và trang điểm rực rỡ, con chim câu mái nhìn thấy chồng nó đang ngồi trên một chiếc xe ở cõi trời. Chim trống nói : -

Người vợ xinh đẹp ơi ! Em theo ta rất là tuyệt !

Trên thân người đàn ông có 35 triệu sợi lông. Người đàn bà nào biết theo chồng mình, sẽ được ở trên thượng giới bấy nhiêu năm như thế.

Con chim bồ câu thương giới mỗi ngày được hưởng thú vui của cánh mặt trời lặn : còn vợ nó, thì được hưởng bầu trời đầy ánh nắng của loài chim câu : đó là kết quả công lao đời trước của chúng.

Còn gã bầy chim, lòng vui vô hạn, đi vào khu rừng đầy. Từ đó hẳn không còn làm hại các thú vật nữa và sống thật vô tư trong cõi đời này. Nhìn thấy tại đó có một đám cháy rừng, hẳn đi vào đám cháy, lòng trong sạch không chút tư dục. Và do tội lỗi hẳn được thanh tẩy, hẳn được hưởng nước Trời.

Do đó mà tại sao ta nói :

Người ta kể lại chuyện một con bồ câu, thắt đai dây đủ kẻ thù địch của nó đến xin tá túc và còn mời hẳn xơi thịt mình nữa.

Sau khi nghe nói xong, Arimardana hỏi Diptakcha : - Trong hoàn cảnh này, khanh nghĩ như thế nào ? - Hẳn đáp : - Thưa bệ hạ, xin đừng giết nó. Bởi vì :

Cô nào luôn luôn sợ ta, ngày hôm nay siết chặt ta vào lòng cô. Ôi, phúc thay cho kẻ đã làm ta vui lòng ! Hãy lấy đi hết những gì thuộc về ta.

Và tên trộm nói :

Ta không thấy có cái gì đáng lấy ở nhà người cá, nếu quả thật có cái gì phải lấy ta sẽ trở lại lần nữa nếu có ta không siết chặt người vào lòng

Arimardana hỏi : - Vậy thì có cái gì khiến cô ta không siết chặt vào người cô, và tên trộm đó là tên nao ? Ta thích nghe đầu đuôi câu chuyện này. Diptakcha thuật chuyện :

NGƯỜI LÁI BUÔN GIÀ, VỢ HẸN VÀ TÊN TRỘM

Trong một thành phố nọ có một người lái buôn già tên là Kamatoura. Hắn góa vợ nên rất si tình. Hắn cưới cô con gái của một người lái buôn nghèo, và mất rất nhiều tiền bạc vì việc đó. Nhưng cô này, buồn bực vì hoàn cảnh ép buộc, nên không thích gặp mặt người lái buôn kia. Và chuyện này rất đúng bởi vì :

Trên đầu, nơi có chỗ màu trắng tóc mọc, là để tài lớn nhất về sự khinh dễ đối với những người đàn ông. Các người phụ nữ tránh né nó như tránh né một cái giếng tchandala¹, nơi có buộc một miếng xương và họ sẽ lánh thật xa chỗ đó.

Và do đó :

Thân thể bị còng queo lại, dáng đi yếu ớt, răng rụng, mắt yếu. Sắc đẹp bị tàn phá và miệng chảy nước rãi, các bậc cha mẹ không làm theo lời, người đàn bà thì không muốn nghe : Hỡi ôi ! Ngay cả đứa con trai ruột cũng khinh khi một người trong tuổi già nua.

Nhưng một ngày kia, khi cô ta đang nằm với ông ta trên cùng một cái giường, và quay mặt đi chỗ khác, thì có một tên trộm bước vào nhà. Khi nhìn thấy hắn, cô rất hoảng sợ hãi và siết chặt chồng cô vào lòng, dù ông chồng thật già. Người chồng, rất ngạc nhiên và tóc tai dựng ngược lên. Anh ta nghĩ bụng : - À, tại sao hôm nay cô nàng siết ta vào lòng ? Liếc mắt nhìn, ông trông thấy tên trộm núp ở một xó nhà. Và ông nghĩ thầm : Chắc chắn, do sợ tên trộm

¹ Giếng dành riêng cho loại người thoát hóa. Loại giếng này có treo một khúc xương lừa hoặc xương ngựa để dành dấu phân biệt

này mà cô ta siết ta. Biết vậy, ông nói với tên trộm :

Cô nào mà luôn luôn sợ ta hôm nay lại siết ta vào lòng. Nãy hồi tên trộm đang làm ta vui lòng, phúc cho người ! Hãy lấy cái gì thuộc về ta.

Khi tên trộm nghe vậy, hắn nói :

Ta không thấy có cái gì đáng lấy của ông, nếu quả thật có cái gì để lấy đi, ta sẽ trở lại một lần nữa nếu cô ấy không siết chặt ông vào lòng.

Bởi vậy mà người ta nghĩ tốt về một tên trộm, nếu hắn giúp ta được việc. Thế thì nói chi đến kẻ nào đến xin ta che chở. Hơn nữa, con quạ này bị kẻ địch đối đã thậm tệ, nó sẽ giúp chúng ta và chỉ cho chúng ta chỗ ẩn náu của chúng. Vì lý do đó, không nên giết nó.

Sau khi nghe vậy, Arimardana hỏi thêm vị thượng thư khác là Vakranāsa : Khanh ơi, trong trường hợp này phải làm gì bây giờ ? Hắn đáp : – Tàu bè hạ, xin đừng giết hắn. Bởi vì :

Những kẻ địch cũng làm được điều tốt khi họ cãi cò nhau : một tên trộm cứu sống một đạo sĩ, và một con quạ Rakchasa cứu sống một cặp bò cái.

Arimardana hỏi : Câu chuyện như thế nào ? Vakranāsa kể :

ĐẠO SĨ, TÊN TRỘM VÀ QUỶ DỮ

Ở một nơi nọ, có một đạo sĩ nghèo tên là Đrôna. Tài sản duy nhất của ông là các cửa sổ bố thí mà thôi. Ông ta luôn luôn thiếu quần áo đẹp, thuốc cao, dầu thơm, vòng hoa, đồ trang sức, trâu và các thứ khác. Tóc, râu, móng tay và lông lá dài thòng. Thân ông khô héo đi vì lạnh, nóng, gió mưa v.v... Có một kẻ nào đó thương tình nhân dịp một buổi lễ cúng đồ vật, có cho ông một cặp bê cái. Và ông đạo sĩ, ngay từ lúc chúng còn bé, đã nuôi chúng bằng bơ tinh, dầu ăn, cỏ đồng, và thứ khác mà ông khát thực được. Ông nuôi chúng thật tốt. Một tên trộm trông thấy các con bê này và nó liền nghĩ trong bụng : Ta sẽ lấy cặp thú này của ông đạo sĩ xem. Sau đó chờ đến tối, hắn xách một chiếc dây đến chỗ ở của đạo sĩ. Đi nửa đường, hắn thấy một người có một hàm răng thưa và nhọn, bờ mũi thì dựng lên, cặp mắt lồi ra, đỏ ngầu. Bắp thịt hắn nổi lên cuộn cuộn. Tay chân hắn thì cong queo và đôi má khô gầy. Râu, tóc và da dẻ hắn màu nâu nâu giống như thân lửa Agni mà người ta thường hay cúng bái đáng lẽ. Khi nhìn thấy vậy, tên trộm mặc dù rất sợ hãi nhưng cũng làm mặt dạn hỏi : – Ngài là ai ? Kẻ kia đáp : – Ta là Satyavatchana tức kẻ nói Sự Thật, là qui Rákachasa. Người cùng vậy hãy cho ta biết người là ai ? Tên trộm nói : – Tôi là Krourakarman tức kẻ phạm nhiều tội ác, tôi đang đi trộm một cặp bò cái của một vị đạo sĩ nghèo.

Lúc đó, qui Rákachasa tin vào tên trộm. Nó nói : – Bạn n, ta chỉ dùng một bữa ăn cách ba ngày, do đó hôm nay ta sẽ ăn thịt tên đạo sĩ này. Bởi vậy, thật là tốt, cả hai chúng ta đều có một mục đích giống nhau. Thế rồi cả hai đi tới chỗ đó. Chúng núp ở một chỗ xa xa, rình chờ cơ hội. Khi

đạo sĩ Đrôna đã ngủ, thì tên trộm nhìn thấy quý Râkchasa tiến tới gần Đrôna để ăn thịt ông này. Hấn bèn nói : – Thưa ngài, bây giờ không phải lúc thuận tiện, bởi vì tôi phải bắt đi hai con bò cái trước, sau đó ngài sẽ ăn thịt ông đạo sĩ. Quý nói : – Tên đạo sĩ có thể thức giấc vì tiếng bò rống, vậy công việc của ta sẽ thất bại. Tên trộm nói : – Nhưng nếu ngài tiến tới gần để ăn thịt ông ấy, thì ngài sẽ chỉ bị một trờ ngài, và tôi cũng không thể trộm bò được. Vậy tôi phải bắt bò trước, khi đó thì tới lượt ngài ăn thịt ông ta. Trong khi cả hai cùng bàn luận vì sự ích kỷ, thì sự to tiếng giữa hai người đã làm ông đạo sĩ thức giấc. Sau đó, tên trộm nói với đạo sĩ : – Đạo sĩ ơi, có tên quý này muốn ăn thịt ông. Quý Râkchasa bảo vị đạo sĩ : – Đạo sĩ ơi, có tên trộm này muốn bắt cặp bò của ông đó. Khi đạo sĩ nghe vậy, ông đứng dậy, thú thế, và bắt đầu đọc kinh cầu nguyện thần Hộ mệnh của ông để thoát khỏi tay quý. Và ông cũng vung gậy lên để bảo vệ cặp bò của ông.

Do đó mà ta nói :

Những kẻ thù địch cũng làm được điều tốt khi họ cãi lộn nhau : một tên trộm đã cứu mạng một đạo sĩ, và một con quý dữ Râkchasa đã cứu sống một cặp bò.

Sau khi nghe những lời kể của Vakranasa, Arimardana hỏi Prakarakana : – Nay, về việc đó, Khanh nghĩ sao ? Vị quan này đáp : – Tâu bệ hạ, xin đừng giết tên quạ, bởi vì nếu chúng ta để hấn sống, biết đâu thời gian sẽ làm cho hấn và chúng ta yêu thương lẫn nhau chẳng ?

Người ta nói như vậy :

Những kẻ mà không giữ gìn bí mật của nhau, sẽ chết giống như con rắn của tổ kiến và con rắn trong bụng.

Arimardana hỏi : – Câu chuyện như thế nào ? Prakarakana thuật :

XI.

HAI CON RẮN

Tại một thành phố nọ, có một ông vua tên là Đêvasakti (có sức mạnh như một vị thần). Ông có một người con trai ngày càng gầy còm vì trong anh ta có một rắn. Mặc dù ông hoàng tử được nhiều danh y chữa trị và được cho uống nhiều loại thuốc hay, cơn bệnh của ông cũng không thuyên giảm. Ông ta tuyệt vọng nên bỏ xứ ra nước ngoài. Sau khi đi xin ăn tại một làng nọ, ông ta vào ngồi thật lâu trong một cái đền to. Trong thành phố đó, có một ông vua tên là Baii. Ông ta có hai cô con gái tuổi còn trẻ. Mỗi ngày vào lúc mặt trời mọc, họ đến bên cha họ để thăm hỏi một cách thương xuyên. Một cô nói : - Chúc cha được chiến thắng luôn, là một vị vua vĩ đại để nhân dân được vui hưởng ân đức. Nhưng cô con gái thứ hai lại nói : - Xin cha hãy hưởng những gì mà cha được dành cho, bởi vì vua vĩ đại ! Khi đức vua nghe thấy vậy, ngài liền nổi giận. Ông ra lệnh : - Này, các cận thần của ta ! Hãy gả cô gái nói những lời lẽ xấu xa này cho một người ngoại quốc để cho cô ấy cũng hưởng được những gì cô ấy được dành cho. Các quan vâng lệnh và cô công chúa cùng đoàn tùy tùng được gả cho hoàng tử sống ở trong ngôi đền đó. Cô ta vui mừng nhận lấy vị hôn phu tiên định của mình, và cô dắt hoàng tử đi đến một xứ khác. Sau đó, tại một chỗ khá xa bên bờ một cái ao, cô giao cho hoàng tử việc bảo vệ nơi ăn chốn ở của họ. Còn cô và đoàn tùy tùng đi mua bơ lọc, dầu ăn, muối, gạo và các thứ. Nhưng khi cô đi mua các thứ xong, trở về thì thấy hoàng tử đang ngủ khì, dầu nằm trên một cái tổ kiến, còn ở miệng thì một con rắn có mang đang thò đầu ra để thở lấy không khí. Ở trong tổ kiến đó có một con rắn khác chui ra. Hai con rắn này, vừa gặp nhau, đã giận dữ, và bắt chúng do ngầu lên. Rắn trong tổ kiến nói : - Ờ, con rắn hung ác

kia, sao nhà ngươi đã làm vậy bắn hai hũ vàng của tổ kiến ? Chúng đều tự bởi lòng tìm vết lẫn nhau. Con rắn trong tổ kiến hỏi lại : – Này, con rắn hung ác kia ! Bộ không có ai biết được vị thuốc chống lại ngươi, gồm có chất nước nấu từ hạt thì là, cây kanddika¹ nở hoa và mù tạt đen hay sao ? Sau đó con rắn trong bụng nói : À chắc không còn ai biết được bài thuốc để giết ngươi gồm có dầu ăn nóng bỏng và nước sôi hay sao ? Cô công chúa nấp trong đám lá, nghe lỏm được câu chuyện bí mật mà hai con rắn tự kháo với nhau. Thế là cô thực hiện thuốc giết hẩn. Sau khi cô giải thoát được cho chồng cô khỏi bệnh tật, cô còn khám phá ra một kho tàng lớn, và cô trở về xứ. Cô được mẹ cha, người thân trọng vọng. Và cô sống hạnh phúc theo những gì trời đã định cho cô được.

Do đó mà tại sao lại nói :

Những kẻ không gìn giữ bí mật của nhau sẽ bị chết, giống như con rắn ở tổ kiến và con rắn ở trong bụng.

Sau khi nghe kể xong câu chuyện, vua Arimardana cũng có ý kiến như vậy. Khi Raktakcha thấy mọi người đồng ý như vậy, hẩn tự chê trách và nói : – Hỡi ơi ! Các bạn đã đánh mất đức vua bằng một lời khuyên xấu. Người ta nói :

Nơi nào mà những kẻ đáng khinh lại được trọng vọng và những người đáng trọng lại bị khinh bỉ, nơi đó sẽ sinh ra ba thứ : đói, chết, kinh hoàng.

Và do đó :

Ngay dù việc xấu được làm trước mắt, một kẻ ngốc được an ủi bằng những lời nói dịu dàng : một người thợ dệt vợ của hẩn và gã tình nhân của vợ hẩn trên đầu.

Các quan thượng thư hỏi : – Chuyện như thế nào ? Raktakcha kể :

¹ Một loại thảo mộc – *Siphonanthus Indica*

XII.

NGƯỜI THỢ ĐÓNG XE, VỢ HẮN VÀ TÌNH NHÂN

Ở một xứ nọ, có một người thợ đóng xe có tên là Viradhana (vác theo một người). Hắn có một cô vợ tên là Kamadamini (chế ngự tình yêu). Cô vợ này có tính phóng dăng và có nhiều người nói không tốt về cô. Người thợ đóng xe muốn thử lòng vợ. Hắn nghĩ bụng : Làm sao mà ta có thể thử th1ch nàng đây ? Bởi vì người ta nói :

Nếu mà lửa có thể trở nên lạnh và mặt trăng trở nên nóng, kẻ ác thành tốt, thì những người đàn bà cũng có thể trở nên đức hạnh.

Ta biết rằng, thiên hạ đồn rằng cô ta không đứng đắn. Người ta cũng nói :

Cái gì trong kinh Vệ Đà¹ ta không thấy hoặc nghe, mà trong sách cũng không có, thì thế giới này biết tất cả, cũng như biết trong quả trứng của thầy Brahma có gì.

Sau khi suy nghĩ như vậy, hắn nói với vợ hắn : – Em yêu dấu, ngày mai anh sẽ đi tới một làng khác. Anh sẽ ở đó vài ngày. Vậy em sửa soạn cho anh vài món ăn ngon để đi đường. Cô vợ nghe anh ta nói vậy lòng rất vui vẻ, bỏ hể tất cả những gì cô đang làm, để đi nấu cơm với nhiều bơ, đường. Quả thật người ta rất có lý khi nói :

Trong một ngày trời âm đạm, trong một bóng tối dày đặc, khi mây phủ và trời đầy mưa, trong một khu rừng lớn và một vài chỗ khác, khi chồng của cô bận ở nước ngoài thì người vợ phóng dăng cảm thấy sung sướng nhất.

Người thợ đóng xe thức dậy lúc trời rạng sáng và ra đi. Thấy chồng đi rồi, người vợ đi tắm và trải qua một ngày

¹ Tức kinh Vệ đà

thoải mái. Sau đó cô đi đến nhà tình nhân mà cô quen biết từ lâu. Cô bán hấn : Thằng chồng dữ tợn của em đã đi tới một lang khác. Khi mọi người yên giấc, anh hãy tới nhà em. Mọi việc diễn ra y như thế. Người thợ đóng xe sau khi ở cả ngày trong rừng, trở về nhà vào lúc chiều tối bằng một cái cửa khác. Anh ta nấp dưới giường chờ xem. Lúc đó gã tình nhân đến nhà và anh ta đến ngồi trên giường. Người thợ đóng xe khi thấy hấn, rất nổi giận nghi bụng : Bấy giờ ta có nên đứng lên và giết hấn hoặc ta sẽ giết cả hai khi chúng ngủ sau say khi chúng chơi đùa ? Nhưng dù sao ta cũng muốn biết vợ ta làm gì và nói gì với hấn. Người vợ đóng cửa lại và leo lên giường. Nhưng trong khi cô ta leo lên, thì chân cô chạm phải thân người chồng : thợ đóng xe. Cô ta nghi bụng : Chắc chắn đó là tên thợ đóng xe dữ ác kia. Hấn muốn thử lòng ta đây. Bởi vậy ta sẽ chơi cho hấn một keo biết tay. Trong khi cô suy nghĩ như vậy, thì gã tình nhân nóng lòng muốn sờ mó cô, nhưng cô chấp tay lại vào nhau và nói : – Anh ạ, anh là người có tâm hồn cao thượng, anh không được đụng đến thân em, vì em rất trung thành với chồng em và em rất là đức hạnh. Bằng không em sẽ nguyên rủa anh và sẽ đốt anh ra tro. Gã tình nhân nói : – Nếu vậy tại sao em gọi ta đến làm gì ? Cô ta đáp : – Anh hãy chờ kỹ đây. Sáng hôm nay, em đi đến đền thờ thần Tchandika¹ để chiêm ngưỡng vị nữ thần. Thì bỗng dưng tại đó có một giọng nói vang lên từ trên không : – Con gái của ta ơi, ta sẽ làm gì đây ? Con sùng kính ta lắm. Tuy nhiên trong sáu tháng tới đây, con sẽ biến thành góa phụ theo định mệnh. Bởi vậy em nói : “Thưa Đức Bà, nếu ngài biết trước về tai họa, thì ngài cũng biết cách chữa trị nó. Có cách nào để làm cho chồng con sống được 100 tuổi không?”. Sau đó nữ thần nói : “Có một cách, và cách chữa

¹ Vợ của thần Vira

trị đó tùy thuộc vào con". Khi em nghe nói vậy, em liền thưa : "Thưa nữ thần, nếu việc đó tùy thuộc vào cuộc sống của con, thì xin hãy chỉ cho con phải làm gì để con thực hiện việc đó". Sau đó nữ thần nói : "Nếu hôm nay con cùng leo lên giường với một người đàn ông khác, và con siết hằn trong vòng tay của con, thì cái chết đột ngột cho chồng con sẽ được chuyển cho người người đàn ông ấy, còn chồng con, sẽ sống 100 tuổi. Chính vì thế mà em mời anh đến đây. Xin anh hãy làm cái gì anh muốn, bởi vì cái gì vị Nữ thần nói sẽ xảy ra y như thế, em chắc chắn như vậy. Sau đó, gã tình nhân với một gương mặt ẩn nụ cười bên trong, làm y theo lời cô vợ. Còn người thợ đóng xe ngu dốt, khi nghe vợ nói vậy, bèn nhảy ra khỏi gầm giường, tóc dựng đứng lên vì vui mừng. Gã nói : – Khéo khen em đó, hỡi người vợ trung thành ! Ôi niềm vui của gia đình ! Do các lời đồn đãi của đám người gian ác, ta đã nghi ngờ em và để thử lòng em ta viện cớ đi tới một làng khác và núp dưới chiếc giường. Hãy đến đây, ôm ta vào lòng ! Em là người đàn bà hạng nhất trong số các bà vợ tận tụy với chồng, bởi vì ngay trong vòng tay một người khác em cũng đã gìn giữ lời hứa do Thánh Kinh đặt ra. Em đã làm như vậy để tránh cho ta một cái chết bất đắc kỳ tử và để kéo dài cuộc sống của ta. Nói xong, anh ta âu yếm siết chặt vợ trong tay và đặt cô ta lên vai mình. Anh cũng nói với gã tình nhân : Hỡi bạn là người có tâm hồn cao cả do có ý tốt đối với ta mà anh đến đây. Nhờ ơn ấy của anh, ta đã có được một kiếp sống 100 tuổi. Hãy ôm lấy ta, và leo lên vai ta đi ! Vừa nói xong, hấn ôm choàng lấy gã tình nhân, mặc dù gã này không muốn vậy và hấn dùng sức đặt gã này lên vai mình. Sau đó hấn nhảy nhót và nói : – Đây, hỡi kẻ gánh vác phần nặng nhất trong những kẻ gánh vác các trách nhiệm Kinh Thánh giao phó. Anh cũng là kẻ thi ơn cho ta. Hấn đặt gã kia xuống và chạy khắp nơi, đến nhà cha mẹ

hắn dễ ca ngợi công đức của vợ hắn và của gà tình nhân kia.

‘Do đó tại sao ta nói :

Ngay dù điều xấu có xảy ra trước mặt, một kẻ khùng dễ được xoa dịu bởi các lời nói dịu dàng : Một người thợ đóng xe đội vợ hắn và người tình nhân của cô ả trên đầu mình.

Do đó chúng ta sẽ bị tiêu diệt tận gốc và sẽ chết mất.

Người ta rất có lý khi nói :

Những người khôn xem những kẻ nào gác ngoài tai một ý kiến hay và tìm sự trái ngược là những kẻ thù đội lốt bạn bè.

Do đó :

Nếu ta có những cố vấn không khôn khéo ưa đi ngược lại thời gian và không gian, thì những điều hay họ khuyên ta sẽ mất đi, giống như bóng tối tan đi lúc mặt trời mọc.

Không để ý gì tới những lời nói của Raktacha, những con chim cú xốc Sthiraddivin dậy và lo mang nó về dinh lữ của chúng. Nhưng, khi đó, Sthiraddivin nói : – Tàu bệ hạ, có sá gì thân phận nông nổi vô tích sự của hạ thần mà ngày hôm nay bệ hạ lại dành cho một sự tiếp đón nồng hậu như vậy ? Hạ thần đang muốn được vút vào một ngọn lửa, vậy xin bệ hạ hãy giải thoát cho hạ thần bằng cách cho thần một đàn hòa. Nhưng Raktakcha, biết được ý định thâm kín của Sthiraddivin nên nói : – Tại sao người lại muốn bị vút vào lửa ? Hắn đáp : – Bởi chỉ vì ngài mà tôi bị Meghavarna đặt trong một tình trạng nông nổi như vậy. Bởi vậy, ta muốn trở thành chim cú, để trả thù bọn quạ kia. Khi nghe vậy, Raktakcha, một kẻ giỏi về khoa chinh trị của các vị vua nói : – Này anh léo mép, dùng những lời giả dối đèn thề là cùng. Bởi vậy dù anh có nhập vào họ

hàng chim cú thì anh cũng còn yêu quý họ hàng loài quạ của anh rất nhiều.

Người ta có kể chuyện này :

Sau khi đã từ chối kết hôn với mặt trời, mây, gió và núi, một con chuột cái quay trở về với đồng loại của nó. Thật khó mà vượt qua giống loài của mình được.

Các quan thượng thư hỏi : – Câu chuyện như thế nào : Rakchakcha kể :

CON CHUỘT CÁI BIẾN THÀNH MỘT CÔ GÁI

Trên bờ sông Hằng, nơi có nhiều ngọn sóng to bọt trắng xóa gây ra bởi sự tới lui của bọn cá sợ hãi tiếng động của nước đập vào mặt các hòn đá cứng, có một tu viện có nhiều tu sĩ chuyên tụng kinh, khổ hạnh, sám hối và nghiên cứu kinh Vệ Đà, ăn chay và tham thiền. Họ chỉ dùng một tí nước trong và thực hành phép ép xác qua việc dùng củ cải, trái cây và rong saivala¹. Họ chỉ mặc một chiếc khăn vắn làm bằng vỏ cây. Ở đó có một gia trưởng tên là Gaddnavalka. Ông ta đang súc miệng thì có một con chuột nhắt cái, thoát khỏi mọ một con chim ưng và rơi xuống trên lòng bàn tay ông. Khi ông thấy nó, ông đặt nó lên một chiếc lá sung và tiếp tục súc miệng như trước. Ông làm lễ sám hối và các động tác thanh tẩy khác. Ông dùng phép thần thông của người tu khổ hạnh biến con chuột nhắt thành một cô gái. Ông cùng cô gái này trở về am và ông nói với vợ ông, một người đàn bà không có con : – Em yêu, em hãy đón nhận cô gái này, trời đã sinh ra để ban cho em. Hãy nuôi nấng cô ta kỹ càng. Cô gái được vợ ông nuôi dưỡng, cưng chiều và săn sóc cho đến khi cô được 12 tuổi. Khi cô tới tuổi lấy chồng bà nói với chồng bà : – Anh ơi, anh không nhận thấy thời điểm gả chồng cho con gái mình đã qua rồi sao ?

Hắn nói : – Em nói đúng đấy. Người ta nói :

Những người đàn bà, trước tiên, đều thuộc về các vị thần Soma (thần Trăng), thần Gandharavas (thần Âm nhạc), và thần Agni (thần Lửa). Về sau, họ mới thuộc về

¹ *Vallisneria spiralis*

bọn đàn ông : Bởi vậy mà họ thật sự không chút bận nhơ.

Thần Soma đã ban cho họ ánh sáng, thần Gandharvas cho họ lời nói dịu dàng, thần Agni ban cho họ một tuổi dậy thì trọn vẹn : do đó mà những người đàn bà thật không chút bận nhơ.

Khi người con gái chưa có kinh, thì cô ta được gọi là Gauri (Trắng). Khi đã có kinh, cô được gọi là Rohini (Đỏ). Khi cô chưa có dấu hiệu dậy thì và chưa có nhũ hoa, cô được gọi là Nagnika (Trần trụi).

Nhưng khi những dấu hiệu của tuổi dậy thì đến, thì cô gái thuộc về thần Soma, các vị thần Gandharvas cư ngụ trong nhũ hoa của cô, thần Agni xuất hiện trong kinh nguyệt của cô.

Do đó, ta nên cưới cô gái khi cô có kinh và khi cô gái lên 8 tuổi; việc hôn nhân đã nên tiến hành.

Đầu tiên, các dấu hiệu về tuổi dậy thì, sau đó là những nhũ hoa và thú vui xác thịt làm cho mất đi các thể giới nhục thể, và sự có kinh giết đi người cha.

Nhưng khi cô gái đã có kinh, cô được phép lấy ai cô ưng ý và nên cưới cô trước khi cô có kinh : Đấng Manu Swayambhouva¹ đã phán như vậy.

Cô gái trẻ nào mà có kinh ở trong nhà bố của cô, vẫn chưa kết hôn, là một cô gái không thể cưới được và bị lậu mà người ta gọi là Vrichali².

Một người cha nên quyết tâm gả cô gái cho những bậc cao cấp, hoặc ngang cấp, hoặc dưới cấp ông khi cô gái có kinh, để cho ông không bị mắc lỗi.

¹ Con Brahma - thủy tổ của loài người và là tác giả của bộ luật gọi là luật Manu

² Có gần 12 tuổi. Có thể hiểu là gọi quá lâu, lỡ thì

Do đó, ta sẽ gả cô cho một kẻ ngang hàng chứ không gả cho một ai khác. Người ta nói :

Giữa hai người, giàu có bằng nhau, giữa hai người có đồng giống như nhau, tất có hôn nhân và tình bạn. Nhưng giữa kẻ mạnh, người yếu, chuyện đó không thể xảy ra.

Do đó :

Có bảy phẩm chất mà sau khi cân nhắc những người khôn ngoan có thể gả con gái họ, mà không lo sợ chuyện gì khác. Đó là : gia đình, đạo đức, sự có mặt một người giám hộ, kiến thức, tài sản, sắc đẹp và tuổi tác.

Nếu con gái mình thích anh sẽ gọi nó và gả cho Mặt Trời đáng kính. Người vợ bảo : - Có gì phiền hà đâu, anh hãy làm đi. Sau đó, ông thấy tu gọi Mặt Trời đến. Nhờ quyền lực của việc kêu gọi bằng các câu thần chú ghi trong kinh Vệ Đà, chỉ một chốc sau, Mặt Trời đã đến, Mặt Trời nói : - Hỡi vị chân tu ngài gọi ta đến để làm gì ? Ông thấy tu trả lời : - Đây là con gái ta, nàng đã chọn ông, xin ông hãy kết hôn với nàng. Nói xong ông nói với con gái : - Con ơi, cái ông Mặt Trời đáng kính kia sáng soi khắp ba thế giới, con có yêu ông ta không ? Cô gái đáp : - Thưa bố, ông ấy quá nóng bỏng, nên con không ưng được. Xin cha hãy gọi kẻ nào đó xuất sắc hơn ông ta. Khi vị tu sĩ nghe những lời này của con gái, ông nói với Mặt Trời : - Mây giỏi hơn ta, bởi vì Mây che kín ta, ta trở nên vô tầm tích. Sau đó vị tu sĩ gọi Mây đến và bảo cô con gái : - Con ơi, cha sắp gả con cho Mây này đây. Cô gái trả lời : - Ông ta đen dúi và lạnh lẽo quá. Xin cha gả con cho kẻ nào lớn hơn ông ta kia. Sau đó vị tu sĩ cũng hỏi Mây : - Mây hỡi Mây, có kẻ nào hơn Mây không ? Mây đáp : - Có Gió hơn ta. Khi Gió thổi vào ta, ta sẽ rã tan thành nghìn mảnh nhỏ. Sau khi vị tu sĩ nghe vậy, ông gọi Gió và hỏi : - Con ơi, Gió đây, có lẽ là người giỏi nhất để con lấy làm chồng. Cô gái đáp : - Thưa cha, ông ta có tính thay đổi quá.

Xin cha hãy gọi một kẻ nào giỏi hơn ông ta. Gió đáp : – Núi giỏi hơn ta, bởi vì dù ta có mạnh, hấn vẫn chặn và giữ ta lại. Sau đó vị tu sĩ gọi Núi tới và nói với con gái : – Con ơi, ta sẽ gả con cho Núi đấy. Cô gái đáp : Bố ơi, ông ta cứng rắn quá. Xin cha gả con cho một kẻ khác. Vị tu sĩ hỏi Núi : – Núi ơi, có kẻ nào giỏi hơn Núi không ? Núi đáp : – Có Chuột Cống giỏi hơn ta, bởi vì chuột có sức mạnh xâu xé thân thể ta ra. Sau đó vị tu sĩ gọi một con Chuột Cống tới và bảo cô gái : Gái ơi, ta sẽ gả con cho Chuột Cống này đây. Con có ưng lấy vua Chuột Cống không ? Nhưng cô ta khi nhìn thấy Chuột Cống, nghĩ trong bụng : “Kẻ này thuộc dòng giống của ta đây”. Cô bắt đầu dựng đứng lông tóc lên và hớn hờ bảo cha : – Cha ơi, xin hãy biến con thành Chuột Nhắt và gả con cho hấn để con làm tròn bổn phận đối với dòng giống của con. Sau đó vị tu sĩ, do phép thần thông của việc tu khổ hạnh của mình, ông biến con gái ông trở thành chuột nhắt và gả cho chuột cống.

Do đó mà ta nói :

Sau khi đã từ chối nhận Mặt Trời, Mây, Gió và Núi làm chồng, một con chuột nhắt quay trở về với đồng loại của nó. Thật khó mà vượt qua khỏi giống loại của mình được.

Nhưng không kể gì tới những lời nói của Raktakcha, họ dẫn Sthiraddivin về dinh lũy của họ. Điều này sẽ làm cho họ mất dòng dõi họ. Trong khi đó Sthiraddivin cười thầm và nghĩ trong bụng :

Kẻ nào, khi khuyên can điều tốt cho chủ mà nói : Hãy giết ta đi ! Kẻ đó là người duy nhất trong bọn biết rõ về đối tượng thực sự của khoa chính trị học.

Do đó nếu họ làm theo lời của Raktakcha, thì họ sẽ không bị tai họa nào cả.

Sau đó, khi họ về tới cửa dinh lũy, Arimardana nói : – Này, hãy tìm cho tên Sthiraddivin này, kẻ muốn làm điều

tốt cho chúng ta, một chỗ ở theo sở thích của hần. Khi Sthiraddivin nghe vậy, hần nghĩ : Ta phải tìm một cách để giết sạch bọn chúng. Do đó, nếu ta ở giữa chúng, ta sẽ không tìm ra cơ hội tốt, bởi vì chúng sẽ rình mò kỹ tất cả những cử động của ta. Do đó ta sẽ ở ngay cửa dinh lũy và ta sẽ thực hiện ý đồ của ta. Sau khi quyết định xong, hần nói với vua cú: – Tâu bệ hạ, điều bệ hạ phán rất tốt, nhưng vì hạ thần có biết qua về khoa chính trị và hạ thần thương mến bệ hạ, nên không tiện ở giữa dinh lũy. Do đó hạ thần sẽ ở ngay tại cửa và sẽ thanh tẩy thân thể bằng bụi đẹp như đóa hoa sen dính ở gót chân bệ hạ. Mỗi ngày thần sẽ vào thăm bệ hạ. Hần được chấp thuận y theo lời đề nghị. Mỗi ngày, các người hầu cận của vua cú lo việc nấu ăn cho Sthiraddivin và theo lệnh của vua cú, dành cho hần phần thịt rất ngon. Sau đó vài ngày, hần trở nên mạnh như một con công. Nhưng khi Raktakcha thấy người ta nuôi ăn Sthiraddivin, hần rất ngạc nhiên nói với vua Cú và các quan thượng thư như sau : – Ôi, hạ thần tin chắc là đức vua và các quan đều điên rồ cả. Người ta nói :

Đầu tiên chỉ có ta là kẻ điên, sau đó người bầy chim, kế đó là đức vua và quan thượng thư : Quá thật, đúng là một đám người điên rồ.

Tất cả đều hỏi : – Câu chuyện ấy như thế nào ? Raktakcha kể :

XIV.

VUA VÀ CHIM

Tại một nơi trên ngọn núi, có một cây to, ở đó có một con chim tên Simbhouca. Phân của con chim này hóa ra vàng. Một hôm, có người thợ săn đi gần tới chỗ chim, và chim ị ra trước mắt hắn. Khi thấy phân chim biến thành vàng ngay khi rơi xuống, hắn ngạc nhiên lắm : Ô, từ nhỏ đến giờ, đã hơn 80 năm ta làm nghề bắt chim, nhưng chưa bao giờ thấy vàng ở trong phân của chim cả. Sau khi nghĩ thầm như vậy, hắn giăng lưới ở cây. Sau đó, con chim ngu ngốc kia lại đậu ở trên cây đó như mọi lần. Lòng nó tự tin, nên bị sa ngay vào lưới. Gã thợ săn gỡ chim ra khỏi lưới, đặt nó vào một cái lồng và mang về nhà. Sau, hắn nghĩ bụng : “Ta biết làm gì con chim nguy hiểm này ? Nếu có kẻ nào biết được loài chim này và thông báo cho vua hay, chắc chắn ta sẽ bị nguy đến tính mạng. Do đó chính ta sẽ biếu chim cho vua”. Nghĩ sao, làm vậy. Khi vua nhìn thấy con chim này, ông mở to đôi mắt trên khuôn mặt giống đóa sen của ông. Ông rất thích thú và nói : – Đây, bay đâu ! Hãy gìn giữ con chim này cẩn thận, cho nó ăn uống thỏa thích. Nhưng một quan thượng thư nói : Sao bệ hạ lại tin lời không đáng tin của một tên thợ săn, để nhận một con chim như thế ? Có khi nào trong phân của chim mà lại sinh ra vàng ? Ta nên xỏ lồng đi. Qua lời khuyên của hắn, vua cho thả chim ra. Con này đậu trên vòng cung của cánh cửa, tiết ra những cục phân vàng và sau khi nó thốt lên tròn một câu : “Ban đầu chỉ có mình ta là điên khùng thôi!” Và nó vô cùng sung sướng bay vút lên bầu trời.

Do đó mà tại sao ta nói :

Ban đầu chỉ có mình ta là điên, sau đó là người thợ bẫy

chim, kẻ đó là đức vua và quan thượng thư : Quả thật, đúng là cả một bọn điên khùng.

Nhưng lần này, do định mệnh éo le, họ không để ý đến lời của Raktakcha, dù lời ấy tốt đẹp. Họ tiếp tục nuôi ăn Sthirađdivin với nhiều loại thức ăn, cho ăn thịt và các thứ khác nữa. Sau đó, Raktakcha gọi đám tùy tùng của hắn lại và kín đáo bảo họ : – Ôi ! Cho tới nay, vua của chúng ta đã có được hạnh phúc và thành lũy. Ta đã khuyên bảo ông ta với trách nhiệm của một quan thượng thư trong gia đình. Chúng ta hãy lánh thân ngay bây giờ trong một thành lũy khác ở trong núi. Bởi vậy người ta nói rằng :

Kẻ nào hành động thận trọng, kẻ ấy sẽ được hạnh phúc. Còn kẻ nào không hành động thận trọng, kẻ ấy sẽ nhận lấy sự buồn rầu. Ta đã sống già đời trong rừng, nhưng chưa bao giờ ta nghe một cái hang nói chuyện. Đám tùy tùng hỏi : – Câu chuyện ra sao ? Raktakcha kể :

XV.

SƯ TỬ VÀ CHÓ RỪNG

Tại nơi nọ trong một khu rừng có một con sư tử tên là Kharanakhara (móng sắc). Một ngày kia, sư tử chạy đi chạy lại trong rừng, bụng đói cồn cào, nhưng chẳng gặp được một con mồi nào. Khi mặt trời lặn, nó đi đến một cái hang lớn trong núi và nghĩ bụng : “Chắc có lẽ có một con vật nào đó ở trong hang. Ta nên tìm một chỗ ẩn núp”. Trong khi đó, chủ nhân của hang này là một con chó rừng tên Đahipaitchha (đuôi trắng như sữa) vừa về tới. Nó nhìn thấy một hàng dấu chân sư tử, chỉ có dấu chân vào mà không có dấu chân ra. Nó nghĩ bụng : “Chết ta rồi ! Chắc chắn là có sư tử ở trong hang này. Ta biết làm gì đây. Làm sao ta có thể biết chắc được điều này ?”. Sau khi suy nghĩ, nó bèn đứng ngay cửa hang và la to lên : Hỡi hang ! Hỡi hang ơi ! Khi gọi dứt lời, nó im lặng một lúc rồi lại tiếp tục hô to : – Này, hỡi hang không nhớ là ta đã giao ước với hang là khi ta từ bên ngoài vào, ta phải nói với hang và hang phải gọi ta ư ? Nếu hang không gọi ta, ta sẽ đi tới một chiếc hang thứ nhì, và hang này sẽ gọi ta. Khi sư tử nghe vậy, nó nghĩ bụng : “Chắc chắn là cái hang này gọi hỡi khi hỡi trở về, nhưng hôm nay hang im lặng là do sợ ta. Thật đúng như người ta đã nói một cách chí lý :

Những kẻ bị khiếp đảm, không thể hành động gì được, cả chân lẫn tay v.v... Họ sẽ đứng như trời trồng và toàn thân run lên mãnh liệt.

Vậy ta sẽ gọi hỡi, để hỡi nghe gọi mà bước vào và trở thành miếng mồi của ta. – Suy nghĩ xong, sư tử gọi chó rừng. Tiếng kêu của sư tử vang dội cả hang làm cho các con thú khác trong rừng đều khiếp sợ. Con chó rừng tẩu thoát.

Nó đọc lên câu thơ slôka :

Kẻ nào hành động thận trọng thì sẽ được hạnh phúc. Còn kẻ nào không hành động thận trọng, kẻ đó sẽ nhận lấy sự đau buồn. Ta đây, đã sống già đời trong rừng, nhưng chưa bao giờ nghe được một cái hang có thể nói chuyện.

Do đó, các người hãy suy nghĩ như ta và ra đi với ta.

Nói xong, Raktakcha, cùng với đoàn tùy tùng, đi tới một xứ khác cách đó rất xa và sống ở đấy.

Khi Raktakcha đi rồi. Sthiraddivin rất vui mừng. Nó nghĩ bụng : “Rất may cho chúng ta là Raktakcha ra đi, bởi vì hắn có tầm nhìn xa hiểu rộng, còn đám này là đám ngu. Như vậy thật dễ dàng cho ta giết được bọn chúng. Bởi vì người ta nói :

Khi vị vua không có được những quan thượng thư có tầm nhìn xa hiểu rộng, thì chắc chắn trong một khoảng thời gian ngắn ông ta sẽ gặp sự nguy khốn.

Quả thật người ta nói rất có lý :

Những người khôn xem như kẻ thù những kẻ nào mang danh nghĩa là quan thượng thư mà lại bỏ qua chính sách tốt để hành động theo con đường trái ngược.

Sau khi suy nghĩ như vậy, mỗi ngày hắn \ : một ít củi vào tổ, nhằm mục đích gây hỏa hoạn cho cái hang. Và những con chim cú ngu ngốc không nhìn thấy việc hắn làm rộng thêm cái tổ của hắn là để nhằm thiêu đốt bọn chúng. Quả thật người ta có lý khi nói :

Người tận số là kẻ xem kẻ thù là bạn : ghét một người bạn và làm hai người ấy, nhìn cái tốt ra cái xấu và tội ác ra đạo đức.

Sau đó, Sthiraddivin lại viện cớ xây tổ, hắn gom góp một đồng củi đặt gần thành lũy của cú. Chờ lúc mặt trời mọc lên, bọn chim cú không thấy đường, nó bèn đến gặp

Mêghavarna và nói : – Tàu bệ hạ, cái hang của địch bây giờ có thể đốt cháy một cách dễ dàng. Xin bệ hạ hãy cùng với tùy tùng đến đó và mang theo mỗi người một miếng củi rừng đã được đốt cháy dờ ném vào cửa hang, và chiếc tổ của tôi, để cho tất cả bọn địch đều chết đau đớn như ở địa ngục của Koubhipaka. Khi Mêghavarna nói như vậy, nó rất vui mừng và nói : – Cha ơi, xin cha hãy kể lại câu chuyện của cha. Đã lâu lắm rồi con không gặp mặt cha. Sthiraddivin nói : – Con ơi, đây không phải là lúc để trò chuyện, nếu chẳng may một tên gián điệp nào báo cho chim cú biết là có ta đến đây, thì hấn sẽ tới chỗ khác ngay. Con phải nhanh chân lẹ tay mới được. Người ta nói :

Khi một người trì hoãn trong những sự việc phải làm, thì những vị thần chắc chắn sẽ nổi giận hấn và gây chướng ngại cho việc hấn phải làm.

Do đó :

Nếu một việc nào đó, nhất là việc sinh lợi, mà không làm nhanh, thì thời gian sẽ hút mất kết quả.

Bởi vậy, khi ta trở về nhà và khi con đã giết xong kẻ thù, cha sẽ bình thân kể hết câu chuyện cho con nghe.

Sau khi nghe xong, Mêghavarna và đám hầu hạ, mỗi con dùng chiếc mỏ gấp lên một mảnh củi rừng đốt cháy, và khi bay tới miệng hang, chúng ném xuống tổ của Sthiraddivin. Bọn chim cú, khi nhớ lại lời nói của Raktakcha, chúng không thể bay ra ngoài vì cánh cửa đã bị khép kín. Chúng bị lửa thiêu đốt giữa hang tựa như ở trong địa ngục Koumbhipaka và chúng chết sạch. Sau khi Mêghavarna đã giết được tất cả kẻ thù, nó bay trở về thành lũy. Sau đó, nó ngồi lên ngai vàng, và lòng vui mừng giữa chốn triều đình, nói với Sthiraddivin : – Thưa cha, việc cha đã sống thật lâu ở giữa kẻ địch như thế nào ? Con muốn biết việc ấy, xin cha kể cho con nghe với. Bởi vì :

Đối với những người đạo đức, thì tà rơi vào lửa to còn hơn ở lại giữa thế giới của kẻ địch dù chỉ trong một giờ thôi.

Khi Sthiraddivin nghe nói vậy, nó nói : – Con yêu dấu, khi một người hầu cận muốn một điều lợi ở tương lai thì hẳn không sợ gian khổ. Bởi vì người ta nói :

Bất cứ con đường nào, đi ngang qua các nguy hiểm đều tất yếu dẫn đến một lợi ích lớn hay bé, đều phải được đi theo với sự khéo léo. Hoàng tử Arddouna¹ đã đeo các vòng, xuyên đẹp dễ trông giống như một người phụ nữ vào cánh tay ông, tựa như cái vòi voi, hẳn đầy vết dây cung và chiến công của mình.

Ngay cả một kẻ, dù mạnh đi nữa, hỡi Đức Vua, nếu mà khôn ngoan thì phải trải qua một thời gian chờ đợi chung sống với những kẻ hèn hạ, hung dữ và nói năng táo tợn. Bàn tay của Bhima² bận rộn vì một cái thìa, bị đen vì khói và mệт môi, phải chăng có lúc ông đã cư ngụ trong xứ Matsya³ làm tay nấu ăn sao ?

Dù có việc gì đáng phiền, hoặc đáng vui xảy ra, người khôn phải biết chờ đợi cơ hội thuận lợi để thì hành công việc mà mình đã suy tính : Arddouna, kẻ có những bàn tay khỏe và chai cứng vì sức bật của cánh cung Gandhiva⁴ gây ra, đã chẳng đùa cợt trong những vũ điệu dâm dăng, với một sợi dây lưng hay sao ?

Kẻ khôn muốn đạt tới mục đích phải biết nén lại sự

¹ Nguồn con thứ ba trong các hoàng tử Pandava. Theo một số người thì Arddouna là con của Kunti và Pandou, theo một số người khác thì là con của Indra. Arddouna buộc phải giả dạng làm vũ nữ trong cung vua Virata.

² Con trai của Kunti và Pandou, giả dạng làm đầu bếp trong triều vua Virata.

³ Một vùng đất thuộc Bengal.

⁴ Tên chiếc cung của Arddouna.

hăng say của mình và chịu đựng một cách can đảm và mạnh mẽ những chướng ngại của định mệnh : Như con trai của đức Đạt ma¹ kia, mặc dù có nhiều anh em giàu có và quyền thế như các bậc đế thiên² thân của cái³ và Yama⁴ đã không phải trải qua sự buồn bực thật lâu để mang theo bị gây của người tu sĩ khát thực hay sao ?

Hai người con trai của thần Kounti⁵ sinh ra thật là đẹp đẽ và khá giá, thế mà họ cũng đi làm thuê cho vua Virata⁶ và làm nghề giữ bò cái.

Kẻ nào dưới trần gian này, có một khuôn mặt đẹp đẽ không ai bì và có những đức tính trẻ trung, sinh ra trong một gia đình quý phái và có sắc đẹp giống như thần Sri⁷, thì kẻ ấy trong thời gian sau đó, sẽ rơi vào một tình trạng bi đát : Bị các cô thiếu nữ xem như đứa tồi tệ, bị các nàng sai khiến và đôi khi bị mắng chửi nữa. Nàng Draupadi⁸ kia không có già bạch đàn trong nhà của vua Matsya hay sao ?

Mêghavarna nói : – Thưa cha, việc ở chung với kẻ địch là một điều con xem như một hình phạt của lưỡi kiếm bén. Sthiraddivin trả lời : – Tàu bệ hạ, điều này có thật, nhưng hạ thần chưa từng thấy chỗ nào có một đám ngu ngốc như vậy, ngoại trừ Raktakcha ra, là một kẻ khôn ngoan và có trí thông minh sánh với nghìn quyển sách, ngoài ra không

¹ Youdhichathira, vị vua bỏ đi tu sau một thời gian trị vì.

² Thần Indra

³ Thần Kouvêra

⁴ Diêm vương

⁵ Vợ của Pandou và là mẹ của ba hoàng tử đầu trong số các hoàng tử Pandava.

⁶ Vua của xứ Matsya

⁷ Vợ của thần Vishnu

⁸ Con gái của Droupada, vua xứ Panchala. Cô gái này là vợ của cả năm hoàng tử Pandava. Cô đã chưa xe nổi bất hạnh của năm hoàng tử này và khi họ bị hai dây cô cùng theo họ thực hiện bốn phần

có một kẻ nào có lý trí cả : bởi vì kẻ ấy đã nhận ra sở thích, tâm tư của hạ thần, còn những vị kia đều là những tên quan ngu ngốc, không xứng đáng với địa vị chức tước của họ. Và họ cũng không có khả năng phân biệt chân lý, vì chính họ cũng không thấy điều đó. Bởi vì :

Một người hầu hạ xấu từ kẻ địch đến ta, chỉ nghĩ bụng là hấn đi theo kẻ địch, như thể hấn đi chệch con đường ngay lẽ phải, hấn luôn luôn sợ sệt và xảo quyệt.

Trong tư thế ngồi, trong giấc ngủ và trong lúc đi đứng, trong các việc ăn uống, kẻ địch sẽ đánh kẻ nào không đề phòng những nguy cơ được dự kiến hoặc không dự kiến.

Do đó, kẻ khôn phải chú tâm gìn giữ, như việc giữ nhà, ba đối tượng của cuộc sống¹ . Bởi vì, do sự vô tư mà hấn sẽ chết.

Người ta nói đúng :

Có ai là người không bị bệnh tật, nếu hấn nuôi thân bằng các thức ăn dơ bẩn ? Có ai là người không phạm lỗi lầm về chính trị khi hấn có nhiều cận thần tối ở chung quanh ? Có ai là người không tự kiêu do lắm tiền nhiều bạc ? Có ai là người bất tử ? Có ai là người say mê vui thú vật chất mà lại không bị vật chất làm cho lo âu ?

Người tham lam sẽ làm mất danh giá ; kẻ ác mất tình bạn, kẻ bị phá sản mất đẳng cấp, kẻ háo của đánh mất đạo đức, kẻ bất tài đánh mất kết quả của khoa học, kẻ khốn khổ đánh mất niềm vui, vị hoàng tử nào có một ông quan cận thần vô tâm sẽ mất nước.

Do đó, thưa đức vua, việc gì hễ hạ nói ra, thần đã hoàn thành hình phạt lưới kiếm sắc trong lúc ở chung với kẻ địch. Hạ thần đã nhìn thấy chính mắt. Người ta nói :

¹ Do đó : Bản phẩm quyền lợi và sự tồn tại

Đặt sự khinh khi ở trước mọi sự và gác lại việc đối xử sau cùng, kẻ khôn hãy, thực hiện thắng lợi điều ông ta muốn. Bởi vì để thất bại một việc mình muốn là một điều ngu ngốc.

Kẻ khôn hãy đặt kẻ thù trên lưng mình nếu cần, khi tới thời cơ thì : một con rắn đen già cũng giết được nhiều con nhái.

Câu chuyện như thế nào ? Mēghavarna hỏi. Sthiraddivin kể :

XVI.

CON RẮN VÀ NHỮNG CON NHÁI

Tại một chỗ nọ, gần núi Varauna, có một con rắn lớn tuổi, tên là Mantharaka (ít nọc). Nó nghĩ bụng : “Làm sao ta có thể kiếm ăn hàng ngày một cách dễ dàng đây ?”. Sau đó, nó đi tới một cái ao trong đó có nhiều ếch nhái. Nó già vờ yên lặng và thỏa mãn. Lúc ấy có một con nhái ở bờ ao tới gần, nó và hỏi : – Cậu rắn ơi, sao hôm nay cậu không đi dạo để kiếm ăn như trước ? Rắn trả lời : – Nhái yêu dấu, làm sao một kẻ khôn khờ như ta lại có thể kiếm ăn được ? Bởi vì, đêm nọ, trong lúc đi dạo chơi kiếm ăn, ta đã thấy một con nhái. Ta tiến tới chụp bắt. Khi thấy ta, nó chạy thoát và đến giữa các tu sĩ đang suy gẫm kinh Vệ Đà. Do mắt già nhìn gà hóa cuốc, ta đã mổ ngay vào ngón tay cái của người con trai của vị tu sĩ tên là Đrahika. Đứa con trai này đang đứng gần bờ ao. Sau đó, nó chết ngay tức khắc. Bỏ nó, rất đau đớn bèn nguyên rửa ta : Tên ác ôn kia, bởi vì ngươi đã cắn con ta là người chưa từng làm hại người, nên để đền tội ác này, ngươi sẽ bị bọn ếch nhái cỡi trên lưng và ngươi sẽ được cái ăn qua ngày do lòng tốt của bọn chúng. Sau đó, ta đến đây để làm thân trâu ngựa cho họ hàng nhái đây.

Con nhái thông báo lại cho họ hàng nhái và chúng vui vẻ thông tri cho vua nhái tên là Đdalapada biết việc này. “Việc này lạ lùng lắm !”. – Vua nhái nghĩ trong bụng. Sau đó nó cùng với cận thần vội vã ra bờ ao. Nó leo lên cái mang của con rắn Maudavicha. Các con nhái khác cũng tùy theo thứ tự lớn bé mà thi nhau leo lên lưng rắn. Tóm lại, những con muông mòng, thấy hết chỗ leo thì chạy theo bầy ếch nhái đang leo. Rắn trở tài nhiều cách bò trườn cho vua nhái thấy. Và vua nhái rất vui lòng được ngồi trên thân

rắn. Nó nói với rắn :

Trong đời ta, chưa bao giờ được voi, ngựa hoặc chiến xa, hoặc người nào cho ta cười êm ái bằng cười rắn Mandavicha .

Nhưng rồi một ngày nọ, rắn bắt đầu phản trắc. Nó đi rất chậm. Khi vua nhái thấy vậy nó nói : – Rắn ơi, sao hôm nay rắn không chờ ta ngon lành như mọi khi ? Rắn trả lời : – Tàu bệ hạ, do thiếu ăn nên tôi không còn đủ sức để chờ nặng được. Vua nhái bèn nói: – Vậy thì rắn hãy xơi những con nhái bé để có sức.

Khi rắn nghe vậy, nó rất vui mừng và vội vã nói : – Chính đây đúng là lời nguyên rủa của vị đạo sĩ đối với ta. Bởi vậy ta vui lòng dùng những thứ gì bệ hạ cho ta vậy. Sau đó, do ăn liên tục lũ nhái bé, rắn đã trở nên mạnh mẽ. Nó rất vui vẻ và cười thầm trong bụng. Nó nói :

Những con nhái đủ loại đã bị ta dùng mưu trí bắt ăn. Không biết bao lâu nữa ta còn xơi được các con khác mà không tiêu diệt toàn bộ chúng ?

Vua nhái bị rắn dùng lời ngon ngọt dụ dỗ nên không nhận biết được điều gì cả. Trong khi đó có một con rắn đen lớn khác cũng tới chỗ đó, khi thấy rắn Mandavicha có bấy nhái leo lên cười lên trên mình, nó rất ngạc nhiên. Nó nói : – Bạn rắn ơi, sao bạn cho bọn nhái leo cười trên lưng bạn kỳ cục quá, chúng chỉ là thức ăn của chúng ta mà thôi.

Rắn Mandavicha đáp : – Ta biết tất cả điều đó, rằng ta là một vật cười cho bọn ếch nhái : Ta đang chờ một giây phút thuận lợi, giống như người Bà la môn trở thành dui mù vì nhưng chiếc bánh bơ.

Câu chuyện ra sao ? Con rắn hỏi Mandavicha thuật chuyện :

XVII.

NGƯỜI BÀ LA MÔN VÀ VỢ

Lại một thành phố kia, có một người Bà la môn tên là Yaddnadatta. Vợ ông là một phụ nữ phóng dăng và dan díu với một người khác. Cô ta thường làm cho tình nhân của cô những chiếc bánh bơ có đường, và lên cho hắn. Nhưng một ngày kia, chồng cô trông thấy, nói với cô : – Em ơi, em nấu nướng gì đấy, và em mang nó đi đâu thế ? Hãy nói sự thật cho anh biết. Cô ta, vờ bình thần và nói dối với chồng như sau : – Cách đây không xa, có một ngôi đền thờ vị thần Đêvi. Mỗi lần, sau khi ăn chay, em thường mang những thức ăn chọn lựa và ngon lành đến cúng dường. Sau đó, cô ta lấy tất cả bánh bơ đường trước mắt chồng và đi tới đền thờ Đêvi. Cô ta nghĩ trong bụng : Nếu ta dâng tất cả cho thần Đêvi thì chồng ta sẽ tưởng người vợ ngoan đạo của hắn mang thức ăn lựa chọn đến cho vị thần này. Khi cô ta đến đền thờ Đêvi và đi xuống sông để tắm, thì chồng cô đi bằng một con đường khác, đến núp sau lưng tượng thần. Còn vợ của người Bà la môn, sau khi tắm xong, đi đến đền thờ Đêvi và làm tất cả những lễ rửa tội, xức dầu, dâng hoa, xông trầm hương và cúng lễ vật. Sau đó cô ta quỳ gối trước thần Đêvi và cầu nguyện : – Kính lạy thần Đêvi ! Làm sao cho chồng của con trở nên đui mù bây giờ ? Khi người Bà la môn núp sau tượng Đêvi nghe vậy, liền giả giọng nói : – Nếu con cứ tiếp tục cho chồng con bánh bơ và các thứ quà vật khác, hắn sẽ nhanh chóng đui mù ngay. Cô vợ trác nết nghe lời này, luôn luôn làm bánh bơ và các thứ nói trên cho người chồng Bà la môn nọ ăn. Nhưng một ngày kia, người Bà la môn báo vợ : – Em ơi, ta không nhìn thấy rõ nữa. Khi nghe vậy, cô ta mừng thầm : Ta đã được thần Đêvi nhận lời rồi ! Sau đó gã tình nhân, hằng ngày đến

nhà ân ái với cô ta mà không sợ gì cả. Hấn tự nhủ : “Gà Bà la môn kia làm gì ta được khi hấn đã dúi mù?”. Nhưng một hôm, người Bà la môn nhìn thấy gã tình nhân bước vào nhà và tiến đến gần mình, ông bèn túm lấy tóc nó và đập nó bằng gậy, đá bằng chân v.v... cho tới khi hấn chết mới thôi. Sau đó ông cắt mũi vợ và đuổi á ra khỏi nhà. Do đó mà tại sao tôi nói :

Ta biết tất cả điều đó, rằng ta là một con vật cười cho bọn ếch nhái : Ta đang đợi giây phút thuận lợi, giống như gã đạo sĩ trở thành mù lòa vì những chiếc bánh bơ.

Rồi Mandavicha, cười thầm : nói tiếp : – Các con nhái có nhiều vị. Đdalapada, khi nghe thế, nóng lòng muốn biết hấn nói gì, liền hỏi : – Anh bạn, anh nói gì? Đó là một lời nói không tốt. Nhưng Mandavicha để che giấu, trả lời : – Không gì hết. Nhờ đó, Đdalapada, bị những lời nói dối của con rắn lừa không hiểu ý xấu của hấn. Tóm lại, tất cả các con ếch nhái đều bị rắn xoi đến nỗi chẳng còn con nào cả.

Vì thế tôi mới nói :

Xin người khôn hãy vác kẻ thù lên vai, khi gặp thời cơ, một con rắn đen già đã giết được nhiều con nhái.

Này, hỡi bệ hạ ! Cũng như Mandavicha đã giết nhái nhờ sự thông minh, tôi cũng thế, đã giết sạch tất cả kẻ thù. Và người ta đã có lý khi nói rằng :

Lửa nhóm trong một khu rừng, cháy, để lại rế, lũ lụt và lạnh lòi cả rế đi.

Cha à, Meghavarna nói, điều đó đúng, những kẻ có tâm hồn cao thượng, những kẻ có sức mạnh, dù có rơi vào cảnh khó đau, cũng không bỏ rơi những gì họ đã làm. Vì người ta nói :

Cái vĩ đại của những bậc vĩ nhân, có trang bị khoa chính trị học, là họ không bao giờ bỏ dờ những gì họ đang

làm dù có khó khăn chẳng nữa.

Và như vậy :

Những người thấp kém không bao giờ làm vì sợ chướng ngại, sau khi đã làm những người tầm thường sẽ ngưng ngay khi họ gặp chướng ngại, dù có gặp chướng ngại gấp ngàn lần, những người tài cao sẽ không bỏ dở những gì họ đang làm.

Như vậy, anh đã giải thoát quốc vương tôi khỏi mọi chướng ngại bằng cách giết chết kẻ thù của tôi. Và điều này phù hợp với những kẻ hiểu biết về chính trị. Vì người ta nói :

Người khôn không để lại một chút nợ nần nào, một chút gì của lửa, một chút gì của kẻ thù, một chút gì của bệnh tật, sẽ không bao giờ đau khổ.

Thưa bệ hạ, Sthiraddivin nói, bệ hạ thật hạnh phúc, vì tất cả những gì bệ hạ làm đều thành công. Chỉ sự dững cảm thôi cũng đủ làm cho công việc trót lọt, nhưng sự khôn ngoan sẽ đưa đến chiến thắng. Và người ta nói :

Kẻ thù bị giết bằng vũ khí không chết, nhưng kẻ thù bị giết bởi sự khôn ngoan thì chết thật : vũ khí giết thân xác con người, sự khôn ngoan giết gia đình, sự giàu sang và thanh danh.

Như vậy, kẻ khôn ngoan và dững cảm thực hiện thành công kế hoạch của mình không khó khăn gì.

Sự thông minh là bước đầu tiên đi vào kế hoạch, sự ham muốn làm tăng sức lực, sự bần bạc, đem lại cách giải quyết, không rơi vào rắc rối, sự suy nghĩ làm lóa tia sáng kèm theo kết quả của nó, kẻ sắp làm điều tốt, thì tâm hồn khoáng đạt.

Và như vậy quyền tối cao thuộc về người có tài về chính trị, quảng đại và dững cảm. Và người ta nói :

Người nào thích xã hội của một người quảng đại, dùng cảm và khôn ngoan, sẽ trở nên có đức, người đức độ có giàu sang và từ giàu sang có hạnh phúc, người sung sướng có quyền cai trị và do đó nắm quyền tối cao.

Chắc chắn rằng, Mêghavarna nói, các qui tắc về chính trị đem lại kết quả, vì theo chúng và đến với Arimardana, người đã giết nó và đâm tỳ tỳ.

Sthiraddivin nói :

Dù mọi việc mà người ta phải làm chủ bằng những phương tiện sắc bén, tốt nhất là phải có một sự che chở : vua loài cây, có ngọn cao, đẹp nhất rừng, cao ngạo và đáng kính, cũng bị chặt.

Và tất nhiên, hỡi bệ hạ ! Nói một lời mà không làm ngay hay khó có thể thi hành được làm gì ? Và người ta đã có lý khi nói rằng :

Lời nói của những kẻ không cương quyết, sợ phải làm quá sức, và cho thấy trăm lỗi ở mỗi bước, đem đến kết quả ngược lại và trở thành vật khinh bỉ đối với mọi người.

Và ngay cả trong những kế hoạch dễ dàng, người khôn cũng không được vô tư lự. Vì :

Tôi có thể làm được, việc đó không khó gì, và có thể hoàn thành mà cần cố gắng : Ở đây cần phải chú ý đến gì ? Không chú ý đến những gì họ phải làm, một số người vô tâm sẽ rơi vào khổ đau, nơi người ta đến dễ dàng do một loạt những bất hạnh.

Như vậy, ngay bây giờ, bệ hạ, kẻ chiến thắng, sẽ tìm lại giấc ngủ như khi xưa. Và người ta nói như sau:

Trong một căn nhà không có rắn hay rắn đã bị bắt hết, người ta ngủ dễ dàng, nhưng ở đâu người ta luôn luôn thấy rắn, người ta sẽ rất khó đi vào giấc ngủ.

Và như vậy :

Khi mà những kẻ găng với niềm tự cao, kiêu hãnh và can đảm, không hoàn thành kế hoạch lớn lao thời gian dài kiên nhẫn, khi mà họ là đối tượng của những ân huệ của bạn bè, khi mà họ cho thấy sự cao thượng của sự tình thông chính trị, và của sự cá gan và đạt được mục đích của những mong muốn, kẻ đó có rim được sự yên tĩnh trong tâm hồn nóng nảy của họ không ?

Vậy là kế hoạch đã được hạ thần thực hiện, lòng thần rất thanh thản. Bây giờ, bệ hạ hãy hưởng cái quyền uy tối cao này đời đời, cởi bỏ những ràng buộc và xin bệ hạ hãy chăm chú đến bấy tôi và mong rằng sự sáng chói của chiếc long và cái ngai kia bất di bất dịch cho đến khi con cháu của bệ hạ kế vị. Và như thế :

Một vị vua không mua chuộc được tình cảm của bấy tôi bằng sự che chở và các đức tính khác thì như những nướm vú già ở cổ con dê cái¹ vương quyền của ông ta vô ích.

Một vị vua yêu chuộng đức hạnh, khinh bỉ các thói hư tật xấu, và yêu thích những bề tôi tốt, được hưởng lâu dài hạnh phúc của các vị vua, hạnh phúc kèm theo vị vua ruồi, áo, long trắng và đồ trang sức.

Nhưng đừng để cái men hạnh phúc mê hoặc bằng cách nghĩ rằng : Ta có vương quyền, vì uy quyền của các vị vua không bao giờ lung lay. Hạnh phúc của bậc vương giả là một việc rất khó đạt tới cũng như ta trèo lên một cây tre, nó có thể rơi ngay lập tức, khó giữ dù voi trăm ngàn cố gắng, dễ bị lạc hướng, dù được khen ngợi và kính trọng, thoang qua và bất thường như giống khỉ, tựa như nước trên lá sen, rất thay đổi như luồng gió, do đó không chắc chắn như mối quan hệ với kẻ độc ác, khó xử như con rắn, nó chỉ

¹ Ở Bengal có một loại dê có nướm vú tựa ở cổ giống như nướm vú

giữ màu sắc một giờ như mây chiều, nó mỏng manh, do bán chất, như bong bóng nước, vong ân như con rắn hổ mang, nó xuất hiện và mất ngay trong chốc lát như đồng của cái có trong mộng. Và như vậy :

Ngay cái người ta tôn vương, tinh thần phải chuẩn bị sẵn cho những bất hạnh, vì những chiếc bình lúc tôn vương, bất hạnh đổ xuống cùng với nước.

Và không một ai thoát khi sự bất hạnh đeo đuổi. Và người ta nói :

Như cuộc hành trình lang thang của Rama¹, sự đàn áp Bali², rừng của những con trai của Pandou³, sự hủy diệt gian đình Vrichnis⁴, sự thất thế của Nala⁵, việc giả dạng thành 'vũ nữ của Arddouna⁶, sự sụp đổ của vua Lânka⁷, con người trên cõi đời này chịu đựng tất cả vì số mệnh. Cái gì tránh khỏi cái kia ?

Dasaratha⁸ đi về đâu, người mà ở trên trời là bạn của Indra vĩ đại ? Cả vua Saraga⁹ nữa, kẻ đã chặn sóng đại dương ? Con trai của Vêna¹⁰ đẻ từ lòng bàn tay đâu ? Manou, con trai của mặt trời ở đâu ? Thần chết có trời họ lại không và có bị mất họ không ?

¹ Ám chỉ việc đi đày của Rama, nhân vật chính trong trường ca Ramayana

² Vì vua bị Vishnu tước hết các nước và bị đày xuống âm phủ

³ Yondhichthira và bốn người em bị tước hết của cải và bị đày, họ phải lang thang trong rừng

⁴ Gia đình bị hủy diệt vì nội loạn

⁵ Vị vua nổi tiếng về những bất hạnh và là nhân vật anh hùng của niêu bài thơ

⁶ Theo một số người là con trai của Koumî và Pandou, một xo khác cho là con của Indra. Đã giả dạng vũ nữ để vào cung vua Virata

⁷ Râvana, quỷ vương vua của xứ Lânka, địch thủ của Rama

⁸ Cha của Rama, vua Ayodhya

⁹ Chúa tể Ayodhya, được đặt tên cho biển Sagara

¹⁰ Vì vua cổ nhất Ấn Độ, cha của Prithou

Mandhatri¹¹ đã đi đâu, kẻ chiến thắng ba thế giới? Vua Satyavrata¹² đâu? Nahoncha¹³ vua các vị thần đâu? Sêsa, kẻ có Thánh Kinh đâu? Người ta nghĩ rằng với những chiếc xe của họ, với những con voi tốt, họ ngồi lên ngôi của Sakra¹⁴, nhưng thần chết đại lượng bắt chước theo, họ bị Sakra đuổi đi.

Và như thế :

Vị vua này, những thương thư này, những người đàn bà này, những lùm cây này, tất cả đều được thần chết nhìn thấy, nên đều chết.

Khi đạt được hạnh phúc của vương quyền, thì người ta phe phẩy như tai con voi động cốn, hãy hương lấy nó và chỉ nên làm điều thiện.



¹¹ Vua của triều đại mắt trời Avodhya

¹² Hoàng tử của triều đại mắt trời Avodhya

¹³ Hoàng tử của triều đại mắt trời. Trở thành vua của các vị thần, bị mất quyền chúa tể vì tư cao

¹⁴ Indra - Đế Thiên

Quyển bốn
MẬT CỦA

Ở đây bắt đầu quyền Bốn nhan đề **MẤT CỦA** ; và đây là câu slôka đầu tiên :

*Người ngọc bị những lời dịu ngọt mà mất sạch tài sản,
như con sấu bị con khỉ lừa.*

Người ta kể như sau :

I.

KHỈ VÀ SẤU

Ở một nơi gần bờ biển có một cây đdambôn¹ cổ thụ luôn có trái ; đấy là nơi ở của một con khỉ tên là Raktamonkha². Một hôm, một con cá sấu tên là Vikarâlamonkha³ từ biển vào nghỉ bên một bờ cát dưới gốc cây đó. Raktamonkha nói với sấu : – Ê này, anh kia, anh là khách của tôi, xin mời anh ăn mấy quả đdambôn ngon như đào tiên này. Và người ta nói:

Thân thiết hay khả ố, ngu dốt hay có học, khách đến sau buổi lễ thần là con đường đưa lên trời.

Luật Manu đã nói : Sau buổi lễ thần hay lễ tang, đừng hỏi khách về giòng dõi, đẳng cấp, sự hiểu biết của người ta và cả về gia đạo.

Kẻ nào tiếp đãi người khách mệt mỏi vì đường xa đến sau lễ thần, sẽ lên cõi vĩnh cửu.

¹ Một thứ cây ăn quả một loại táo hồng

² Con khỉ đỏ

³ Con sấu đang sống

Thần và hồn bỏ đi không quay mặt trở lại với kẻ nào để khách bỏ đi và than thở.

Nói xong, khi đưa quả đdambôn cho sáu. Sáu ăn quả xong, trò chuyện với khi rồi trở về nhà. Từ đó sáu và khi thường gặp nhau và dưới bóng mát cây đdambô, chúng trò chuyện râm ran với nhau và mỗi lần về nhà, sáu ta đều mang quả đdambôn chín về cho vợ. Rồi một hôm vợ sáu hỏi chồng : – Anh kiếm được thứ quả đdambôn ngon tuyệt đó ở đâu thế ? – Một con khi, bạn thân của anh, tên là Raktamonkha cho đấy. – Kẻ nào, vợ sáu nói, ăn hoài loại quả này phải có một trái tim đào tiên phải không anh ? Nếu anh còn muốn em là vợ anh, anh hãy lấy tim kẻ cho em ăn để em khỏi già và sống lâu đặng hưởng sung sướng với anh chứ. – Đừng nói thế em yêu, sáu nói, vì kẻ đó đã là em ta. Hơn nữa kẻ đó đã cho ta quả vì thế không thể giết kẻ đó được. Em hãy từ bỏ ý định xấu xa đi. Và người ta nói:

Trước hết là mẹ con, sau đó, là anh em kết nghĩa, người ta nói rằng : người anh em kết nghĩa còn trên cả anh em cùng mẹ khác cha.

– Xưa kia chưa bao giờ anh từ chối em điều gì cả, vợ sáu nói, chắc phải lòng con khi cái rồi vì thế anh mới đến đây hàng ngày chứ gì. Tôi biết anh quá mà. Vì người ta nói :

Anh chưa bao giờ cho em một lời nào làm em vui, làm em thích khi em xin anh. Thông thường thì anh thờ hớn hén, như ngọn lửa, lúc đêm tối ; anh ôm em trong tay một cánh hờ hững vì anh hôn em lạnh nhạt. Do đó trong tim anh phải có kẻ khác và đó là người yêu của anh.

Sáu nắm chân vợ, buồn rầu nói :

Khi anh ngồi dưới chân em và ở địa vị của một đầy tớ, vợ của anh, đừng hờn giận vô lối.

Nghe thế, vợ sáu đầm đìa nước mắt, nói : – Nếu không

phải là người yêu của anh sao anh không giết nó đi. Nếu là một con khi được thì cái gì ràng buộc anh với nó chứ ? Nói tóm lại, nếu anh không lấy tim nó cho em ăn, em sẽ tuyệt thực và chết cho mà xem. Biết vợ đã quyết định như thế, sáu ta lòng đầy lo âu nghĩ : Ta phải làm gì bây giờ ? Làm sao ta có thể giết nó được chứ. Rồi anh đến với khi. Khi thấy bạn đến chậm, mặt lo âu liền hỏi : – Này anh bạn, sao hôm nay bạn đến chậm thế ? Sao anh bạn không nói với tôi những lời vui vẻ, hay ho nữa. – Ôi anh bạn ơi, sáu nói, hôm nay vợ tôi mới mắng tôi một trận. Nàng bảo tôi sao không mời anh về nhà chơi. Và tôi đến đây để mời anh về nhà đây. – Ô anh bạn, bà chị nói phải đấy ! Nhưng tôi thì ở trong rừng còn nhà anh thì ở mé nước làm sao tôi có thể đến thăm anh chị được. Anh hãy đem bà chị đến đây để tôi gặp mặt, khi nói : – Anh bạn ơi, sáu nói, nhà tôi nằm trên một hòn đảo rất đẹp, ở giữa biển. Anh hãy leo lên lưng tôi để tôi đưa đến thăm nhà. – Ô, khi nói, nếu thế thì chúng ta đi thôi, còn chần chờ gì nữa chứ. Thế là khi leo lên lưng sáu. Khi thấy sáu bơi về phía biển sâu thì khi hơi sợ nói với sáu : – Anh hãy bơi nhẹ nhẹ nhé, sóng vỗ ướt người tôi đây. Sáu nghe thấy thế thì nghĩ : Ra đến biển sâu thì khi ở trong tay ta ; đã leo lên lưng ta rồi thì đừng hòng mà thoát. Vì thế, ta kể cho hắn nghe mưu đồ của ta. Thế là sáu nói : – Ô anh bạn ! Sau khi đã làm anh tin, tôi dẫn anh đến cái chết đây. Đó là lệnh của bà vợ tôi. – Nhưng anh bạn ơi, khi nói, tôi đã làm gì hai vợ chồng anh để anh phải tìm cách giết tôi chứ ? – Ô, sáu nói, vợ ta đang thềm ăn trái tim anh, một trái tim đầy mật ngọt của thứ quả anh ăn. Nghe thế, khi tỉnh táo nói : – Ông bạn ơi, nếu thế, sao ông bạn không nói với tôi trước, vì tim tôi, tôi luôn luôn giấu kỹ ở hốc cây đđambôn, để tôi lấy cho bà chị. Sáu nghe thế mừng rỡ nói : – Nếu thế tôi sẽ đưa anh về cây đđambôn lấy tim cho nàng để nàng ăn và không phải nhin

thèm nữa. Thế là sáu chờ khi quay trở lại cây ddambôn. Đến gần cây, khi phóng nhanh lên một cành cây và nghĩ thầm : A, ta hãy còn sống. Ngày hôm nay đối với ta thật đúng là ngày sinh thứ hai. Trong khi suy nghĩ thì sáu nói : Ê này anh bạn ! Anh đưa trái tim của anh đi để vợ ta ăn và không nhìn đôi nữa. Nhưng khi cười phá lên và nói : – Phì ! Phì ! Tên phản phúc đần độn kia, mày thấy ai có hai tim bao giờ chưa ? Thôi mày hãy đi ra khỏi nơi này mau và đừng có bao giờ trở lại nhé. Vì người ta nói:

Kẻ nào muốn giải hòa với một người bạn, khi kẻ này đã hung ác một lần, sẽ nhận cái chết như con la đang đẻ.

Nghe thế, sáu lấy làm xấu hổ và nghĩ : Ôi, ta thật đần độn ! Sao ta lại cho nó biết ý định của ta chứ. Giờ phải làm cách nào để lấy lại lòng tin của nó. Nó nói : – Anh bạn à, nàng chẳng có ý định lấy tim anh đâu. Tôi nói đùa đấy thôi để xem lòng anh thế nào. Hãy đến nhà tôi chơi đi. Nàng muốn gặp anh lắm. – Ê, tên gian ác kia, khi nói, hãy rút đi đi. Ta chẳng đi đâu cả. Và người ta nói :

Tội nào mà kẻ dối không phạm ? Những người cần cỗi vì túng thiếu thường tàn ác. Hãy nói với Priyadarsana là Gangadatta không trở lại giếng nữa.

Vì sao ? Con sáu hỏi. Con khi kể :

II.

ẾCH VÀ RẮN

Ở giếng kia, có một ông vua ếch tên là Gangadatta¹. Một hôm, khổ sở vì những người kẻ vị, nó leo vào chiếc gàu múc nước và lên khỏi giếng. Sau đó nó nghĩ : Làm sao ta có thể hại những kẻ kẻ vị kia chứ ? Và người ta nói :

Người nào ban thưởng cho kẻ chứng kiến mình lúc gặp bất hạnh và kẻ đã chằm chọc mình trong những tình huống khó khăn, coi như sống lại lần thứ hai.

Đang mãi suy nghĩ thì nó nhìn thấy một con rắn đen tên là Piriyardarsana¹ chui vào lỗ. Khi vừa nhìn thấy rắn, nó lại nghĩ : Đem con rắn đen này xuống giếng, ta sẽ hủy diệt hết cá kẻ kẻ vị của ta. Vì người ta nói :

Đối với một kẻ thù mạnh hãy dùng một kẻ thù khác mạnh hơn, vì như thế chẳng phải lo ngại gì nếu kẻ thù ấy chết.

Nghĩ thế, Gangadatta đến miệng hang và gọi rắn : – Piriyardarsana hãy ra đây, hãy ra đây mau lên ! Khi rắn nghe thế, nó nghĩ : Kẻ gọi ta không phải là đồng loại của ta, vì đó không phải là giọng của rắn. Ta chẳng liên hệ với một ai trên cõi đời này. Ta cứ ở trong pháo đài này và chờ xem ai đó. Vì người ta nói :

Không nên giao thiệp với kẻ nào ta không biết tính tình, gia đình, chỗ ở. Vrichaspati² đã nói như thế. Có thể

¹ Do sông Hằng đưa đến.

¹ Kẻ có dụng ý ẩn chuyển

² Thầy đỡ đầu của các thần và là người cai quản sao Mộc. Ông ta được coi là thần công lý. Ông đã sưu tập một số lượng lớn những câu cách ngôn, một tác phẩm về tín lý và là một tác phẩm về nghệ thuật cai trị

đó là một kẻ có bùa phép và ngải thuốc gọi ta để bắt ta, hoặc là một kẻ có mối oán hận với ta, gọi là kẻ thù. Nó nói: – Ê ! Ai đấy ? – Tôi, Gangadatta, vua ếch, ếch nói, và tôi đến để làm thân với anh. Nghe thế, rắn nói : – Ê, đó là điều không thể tin được. Có bao giờ cở kết bạn với lửa đâu. Và người ta nói :

Kẻ nào mà kẻ khác có thể giết chết thì không bao giờ đến gần dù trong giấc ngủ ; tại sao anh lại lăm nhăm như vậy chứ ?

Mà thật thế, Gangadatta nói, anh là kẻ thù tự nhiên của ta ; nhưng ta đến với anh vì một mối thù. Và người ta nói :

Khi tất cả đều mất và còn có thể chết nữa thì người cúi đầu trước kẻ thù, và người ta thoát chết, giữ được tài sản.

Anh hãy nói đi, rắn nói. Ai xúc phạm đến anh ? – Các kẻ kế vị của tôi, ếch trả lời. – Thế anh ở đâu ? Hắn hỏi. Ở một vùng nước, một cái giếng, một cái ao hay một cái hồ ? Hãy cho ta biết chỗ ở của anh. – Ở một cái giếng xây bằng đá, ếch nói. – Tôi thuộc loài bò sát, con rắn nói, nên tôi không xuống được, và nếu tôi xuống, không có chỗ để tôi ở để giết các kẻ kế vị của anh. Hãy đi chỗ khác đi. Và người ta nói :

Cái ăn mà người ta có thể nuốt trôi một khi đã nuốt, và bổ ích khi đã nuốt trôi, đó là thứ mà người muốn hạnh phúc phải ăn.

– Ê này, Gangadatta nói, hãy đi theo tôi. Tôi có cách đưa anh xuống giếng dễ dàng. Ở giữa giếng sát mé nước có một cái hang rất tốt. Anh sẽ ở đó và giải trí bằng cách giết các thừa kế của tôi. Khi con rắn nghe thế, nó nghĩ : Ta già yếu sắp chết rồi ; thỉnh thoảng, bằng cách này hoặc cách khác, ta bắt một con chuột hoặc chẳng bắt được con nào. Vì thế cái phương tiện tồn tại mà tên này đem lại làm ta sung

sướng. Ta sẽ đi thôi và ta sẽ ăn thịt ếch. Và tất nhiên người ta có lý khi nói :

Khi sức lực giảm dần và không có bạn bè, người không ngoan phải tìm mọi cách thuận tiện để kiếm cái ăn.

Nghĩ thế, nó bèn nói với ếch : – Ê này Gangadatta ! Nếu thế chúng ta cùng đi nào. – Piriyađarsana, Gangadatta nói, tôi sẽ đưa anh xuống dễ dàng và tôi chỉ chờ ấy cho anh. Nhưng anh phải miễn trừ tôi tớ của tôi, chỉ được ăn thịt những kẻ mà tôi chỉ. – Anh bạn này, rắn nói, giờ anh đã là bạn của tôi. Anh đừng sợ gì cả, tôi sẽ ăn thịt các người kẻ vị của anh theo lệnh anh thôi. Nói xong, rắn chui ra khỏi lỗ, ôm hôn Gangadatta và đi theo nó. Khi chúng đến gần giếng, Gangadatta dẫn rắn xuống giếng qua đường của chiếc gàu múc nước. Rồi nó chỉ các kẻ kẻ vị cho con rắn đen ở trong hang bắt ăn thịt, và Piriyađarsana ăn chúng dần dần. Khi không còn ếch nào để ăn nữa, con rắn nói : – Anh bạn này, chẳng còn kẻ thù nào của anh nữa cả. Anh hãy cho ta thức ăn khác vì anh đã đem ta xuống đây. Gangadatta trả lời : – Anh đã làm một hành vi có tính chất giúp đỡ bạn bè ; giờ anh hãy theo cái gàu mà đi đi. – Ê này Gangadatta, rắn nói, anh nói không nghe được tí nào cả. Sao tôi có thể lên trên ấy ? Cái hang trước kia là pháo đài của tôi đã bị kẻ khác chiếm rồi. Vì thế tôi ở lại đây và hãy đưa tôi từng con ếch một, nếu không tôi sẽ ăn thịt tất cả. Khi Gangadatta nghe thấy thế, lòng đầy lo âu và nghĩ : Ôi ! Ta đã làm gì khi đem nó đến đây ! Nếu ta từ chối điều ấy, nó sẽ ăn thịt hết. Và tất nhiên người ta có lý khi nói :

Kẻ nào kết bạn với một kẻ thù mạnh hơn mình thì, lẽ tất nhiên kẻ ấy tự đầu độc chính mình.

Ta sẽ đưa cho nó mỗi ngày một con ếch dù là bạn ta chàng nữa. Và người ta nói :

Khi phải mất tất cả, người khôn ngoan bỏ một nửa và làm việc với nửa kia, vì mất tất cả là việc rất khó chấp nhận.

Người phạm tục đừng hy sinh nhiều để giữ một ít, vì sự khôn ngoan nhất chính là giữ nhiều và hy sinh cái ít.

Đã quyết định như vậy cho nên mỗi ngày vua ếch cung cấp cho rắn một con ếch. Nhưng khi ăn xong, rắn lại lên ăn thêm một con khác khi không có mặt Gangadatta. Và tất nhiên người ta có lý khi nói :

Với quần áo bẩn người ta bịt đầu gối đỏ, cũng như kẻ mất của cải chẳng còn giữ gìn số của cải còn lại.

Rồi một hôm, sau khi ăn các con ếch khác, rắn ăn luôn con trai của Gangadatta tên là Yamounádatta¹. Khi Gangadatta thấy con trai bị chết, nó kêu rên “Phì! Phì” và thap vãn luôn mồm. Rồi vợ nó nói :

Tại sao lại khóc than luôn mồm, hỡi kẻ diệt chủng? Giòng giống chúng ta đã bị diệt, từ đây ai sẽ bảo vệ chúng ta ?

Giờ anh hãy nghĩ đến cách ra khỏi đây hay tìm cách giết rắn đi. Dần dần, giòng giống loài ếch đã bị ăn hết ; chỉ còn một mình Gangadatta. Rồi Piriadarsana nói với ếch : – Anh bạn Gangadatta này, tôi đói lắm. Tất cả loài ếch đã bị tiêu diệt đến con cuối cùng, chỉ còn mình anh. Hãy cho ta cái khác để ăn, vì anh đã dẫn tôi đến đây. – Đây anh bạn, Gangadatta nói, khi còn tôi thì anh đừng lo ngại vấn đề ấy. Nếu anh để tôi đi, tôi sẽ dẫn các con ếch ở giếng khác đến đây. – Cho đến giờ phút này, con rắn nói, không thể ăn thịt anh, vì tôi coi anh như người anh ; nếu anh lại làm thế nữa, tôi coi anh như cha tôi. Anh hãy đi đi. Gangadatta chỉ chờ có thế, nó theo cái gàu múc nước lên

¹ Sinh ra bên sông Yamouná

khỏi giếng sau khi khăn vái và làm lễ thần. Còn rắn Piriyardarsana nắm đó chờ ếch về. Rồi thời gian qua đi, Gangadatta chẳng trở lại. Piriyardarsana nói với một con thần lẩn ở một lỗ khác: – Chị hãy giúp tôi một việc. Chị biết anh Gangadatta từ lâu, chị hãy đi tìm anh ta ở một cái ao nào đó và nói hộ tôi : Hãy mau mau về, dù chỉ một mình, nếu các con ếch khác không đến. Tôi không thể sống ở đây không có anh ấy, và nếu tôi làm điều gì ác với anh ấy, công đức của tôi thuộc về anh ấy. Nghe những lời như thế, con thần lẩn vội chạy đi tìm Gangadatta và khi gặp vua ếch nó nói : – Anh Gangadatta à, bạn anh là Piriyardarsana mòn mỏi trông anh. Anh hãy về nhanh. Hơn nữa rắn hứa sẽ cho anh công đức của rắn nếu rắn làm điều gì không tốt đối với anh. Hãy quay về đi anh, đừng sợ gì cả. Khi Gangadatta nghe thế, nó nói :

Tội ác nào mà kẻ dối không phạm ? Những người cần cỗi vì từng thiếu thương tàn ác. Hãy nói với Piriyardarsana là Gangadatta không trở lại giếng nữa.

Nói xong, nó đuổi con thần lẩn về.

Kể xong, khi báo sáu : – Vì thế, hỡi con vật kia ! Ta cũng thế, như Gangadatta, chẳng bao giờ lại nhà mè. Khi con sáu nghe thế, nó nói : – Này, anh bạn ! Đừng làm thế. Hãy bỏ qua cho cái tội vô ơn, bằng cách đến nhà tôi ; nói khác đi, tôi sẽ nhin đối cho đến chết. – Ngu dân ! Khi nói, chẳng lẽ ta lại như tên gốc Lambakarna khi đã biết rằng có hiểm nguy vẫn đến rồi chết sao ? Vì :

Kẻ đến rồi đi, sau khi thấy con sư tử trở lại, thật là một tên dân dòn không có tài và tim.

Anh bạn à, sáu hỏi, thế tên Lambakarna là ai thế? Nó chết ra sao mặc dù đã biết có nguy? Hãy kể cho tôi nghe đi. Khi kể :

III.

SƯ TỬ, CHÓ LANG VÀ LỪA

Trong một khu rừng nọ có một con sư tử tên là Karalakêšana¹. Nó có một bầy tôi trung thành, một con chó lang tên là Dhousaraka¹. Một hôm, sư tử đánh nhau với một con voi và bị thương rất nặng, không còn cựa quậy được. Nó nằm bất động nên Dhousaraka cũng bị đói theo và là đi. Một hôm nó nói với sư tử : – Thưa ông, tôi bị cái đói cào cào. Tôi không thể lê chân được nữa, làm sao tôi có thể hầu hạ ông đây ? – Ờ, sư tử nói, hãy đi kiếm một vài con vật để ta giết nó dù ta ở trong tình trạng này. – Nghe thế chó lang đi kiếm và sang một làng bên. Ở đấy, nó thấy con lừa tên là Lambakarna² đang nhai một cách rất khó khăn những cọng cỏ dourbâ hiếm hoi gần bờ ao. Nó đến gần và nói : – Chào chú. Lâu lắm tôi không gặp chú. Hãy kể cho tôi nghe tại sao độ rày chú gầy thế. – A cháu đấy à ! Lambakarna trả lời. Biết kể sao đây ? Một tên thợ giặt tàn ác đã bắt ta chở nặng mà chẳng cho ta ăn gì cả, ta đến đây ăn những cọng dourbâ trộn với bụi thì làm sao béo được chứ ? – Chú à, chó lang nói, nếu thế thì, có một chỗ rất đẹp với rất nhiều cỏ non và một dòng sông. Chú hãy đến đấy ở và trò chuyện với cháu. – Ừ, cháu nói phải đấy ! Lambakarna nói ; nhưng chúng ta, súc vật trong làng, sẽ bị các con vật trong rừng giết thôi. Do đó, chỗ tốt chẳng giúp ích gì ta cả. – Chú đừng có nói thế, chó lang nói, chỗ ấy được cháu canh giữ kỹ lắm ; chẳng ai vào được đâu. Hơn nữa có ba cô lừa cái chưa chồng cũng bị dẫn vật như chú

¹ Có một cái bềm để sư.

¹ Xám

² Cô tại dư

ấy, các cô ấy thì béo, và, táo tợn vì tuổi trẻ. Các cô ấy nói với cháu rằng : Nếu anh là chú ruột của chúng tôi, anh hãy vào làng và đem một người chồng tốt về cho chúng cháu. Vì lý do đó cháu đem chú đi đến đây.

Khi Lambakarna nghe xong những lời nói của chó lang, thì thân thể nó bị cơn sốt tình yêu dần vật và nói với chó lang : – Cháu này, nếu thế thì chúng ta đi nhanh thôi. Và tất nhiên người ta có lý khi nói rằng :

Không có quả đào nào, không có độc dược nào ngoài cô gái eo đẹp : người ta sống vì nàng và chết vì thiếu nàng.

Và do đó :

Những kẻ chỉ có mỗi cái tên không đủ làm nảy nở tình yêu không cần người ta đến gần và nhìn thấy khi người ta đã thấy và đã đến gần, thật kỳ diệu là người ta không tan mất.

Thế là nó đi cùng với chó lang đến với sư tử. Khi con sư tử đau ốm đứng dậy, nhìn thấy con lừa thì lừa bỏ chạy. Khi nó bỏ chạy, con sư tử phóng tới chụp lại. Nhưng vô ích. Chó lang, nổi giận nói với sư tử : – Ờ ! Anh đánh đấm vậy đó há ? Nếu một con lừa còn trốn chạy được thì làm sao anh đánh với một con voi chứ ? Tôi biết sức lực của anh rồi. Sư tử già cười, buồn buồn nói : – Làm sao được ? Tôi chưa chuẩn bị chân tôi mà, con voi một khi đã bị chân tôi đụng đến thì khó mà thoát được. Chó lang nói : – Tôi sẽ đem nó đến một lần nữa, ngay ngày hôm nay. Anh chuẩn bị chân móng đi. – Nhưng này, sư tử nói, chắc gì nó dám trở lại sau phen hú hồn ấy ? Hãy kiếm một con vật khác đi. – Việc gì mà anh phải lo, chó lang trả lời. Anh cứ ở đây chuẩn bị chân móng đi.

Sau đó, con chó lang lén theo đường của lừa và thấy lừa vẫn ăn cỏ ở chỗ cũ. Lừa ta, khi nhìn thấy chó lang thì nói : – Này cháu à ! Mày đưa tao đến một nơi tốt quá nên chi

chút xiu nữa là tao chết rồi. Hãy cho tao biết con vật dễ sợ, mà tao vừa tránh khỏi cú vỗ bằng chân như sét đánh ấy, là ai thế ? Chó lang nghe thế, vừa cười vừa nói : – Chú à, đấy là một chị lửa cái mà rừng đã làm mập ra đấy, khi cô ta nhìn thấy chú, cô ta chạy lại ôm hôn chú, thế mà chú, vì hèn nhát đã bỏ đi. Nhưng cô ta không thể ở lại không có chú. Khi chú bỏ chạy, cô ta đã đưa tay ra để giữ chú lại, chứ chẳng vì lý do nào khác. Hãy đến với cô ta đi. Cô ta nhất định nhịn đói cho đến chết vì chú đấy. Cô ta nói với cháu rằng : – Nếu Lambakarna không thành chồng tôi, tôi sẽ nhảy vào lửa hoặc nhảy xuống sông, hoặc uống thuốc độc thôi. Tôi không thể thiếu chàng. Chú hãy tỏ ra có lòng tốt và đến đấy đi, nếu không, chú sẽ mang tội giết một người đàn bà, và thần tình yêu sẽ nổi trận lôi đình với chú. Vì người ta nói :

Kẻ diên khinh thường dấu ấn của người đàn bà, dấu ấn chiến thắng của Káma¹, nguồn hạnh phúc, và đi tìm những cái hư ảo khác, bị thần thánh không thương tiếc ! Họ bị lột trần và cạo đầu, một vài kẻ mặt đỏ, kẻ khác thì bím tóc và mang một cái sợ².

Lừa tin vào những lời nói đó, và một lần nữa lại đi theo chó lang. Và tất nhiên người ta có lý khi nói rằng :

Con người biết rằng : vì định mệnh nên làm điều xấu. Có ai trên cõi đời này thích thú khi làm điều ác không ?

Tuy nhiên, con lừa, bị những lời lẽ của tên dối trá kia trở lại bên con sư tử. Sư tử đã chuẩn bị sẵn nên giết được lừa. Giết lừa xong, sư tử giao cho chó lang canh gác và ra sông tắm. Nhưng con chó lang vì đói đã ăn mất trái tim và tai lừa. Sư tử, sau khi tắm và cầu thần về thì thấy con lừa

¹ Thần tình yêu

² Nghĩa là họ trở thành người khổ hạnh

mất trái tim và tai. Nó nói cơn lòi đĩnh nói với chó lang : –
Mày đã làm gì thế kia ? Ần mất tai và tim thì lửa chỉ còn
là đồ thừa. Chó lang nói : – Thưa ông, ông đừng nói thế, vì
con lửa này không có tai và tim. Chính vì thế mà sau khi
đen dấy và chạy trốn vì sợ ông, nó đã trở lại.

Sư tử tin vào những lời ấy. Sau khi phân thớt lửa cho
chó lang, nó đã ăn một cách ngon lành.

Vì thế mà tôi nói :

Kể nào đến và đi sau khi nhìn thấy sức lực của sư tử, lại
trở lại, là một thằng đàn không tai và không tim.

Do đó, tên ngu ngốc kia, mày đã lừa tao, nhưng như
Youdhichthira, mày đã làm tiêu ma kết quả của vụ lường
gạt bằng cách nói sự thật. Và tất nhiên người ta có lý khi
nói rằng :

Một thằng lường gạt để lại dấy cái mình muốn, và dấy
đột nói sự thật, chắc chắn không đạt được mục đích như
anh chàng Youdhichthira khác.

Tại sao thế ? Sáu hỏi. Khi kể :

IV.

THỢ GỐM VÀ VUA

Ở một tỉnh kia, có một chàng thợ gốm tên là Youdhichthira¹. Một hôm, đang say, anh lại chạy nhanh nên ngã chúi xuống, trúng nhằm một mảnh sành khiến trán bị tét, máu me đầm đìa. Anh loạng choạng đứng dậy đi về nhà. Vì không giữ vết thương sạch sẽ nên mặt anh sưng tấy trông rất dễ sợ và lại lâu lành. Một hôm, trong xứ bị nạn đói, anh cùng với một vài nô bộc của vua đi sang xứ khác làm việc cho một ông vua khác. Vị vua này nhìn thấy vết thương của anh ta thì nghĩ : Chắc anh chàng này anh dũng lắm đấy vì có thể mới bị thương ở trán chứ. Thế là vua trọng dụng anh và tin tưởng ở anh hơn các chiến sĩ khác. Các chiến sĩ này thấy vậy thì ghen tị, nhưng cũng chẳng nói gì vì sợ vua. Nhưng rồi một hôm, trước một cuộc duyệt binh để ra trận, vua hỏi riêng anh thợ gốm : – Đây chiến sĩ kia ! Tên người là gì và người thuộc dân tộc nào ? Trong trận nào anh bị thương trước trán vậy ? – Tàu bệ hạ, người thợ gốm nói, đây không phải là vết thương do giáo mác. Tôi tên là Youdhichthira, và là thợ gốm. Ở nhà tôi có rất nhiều mảnh sành. Vua nghe thấy thế, xấu hổ nói: – A ! Ta đã bị tên thợ gốm bắt chước làm chiến sĩ lừa gạt. Hãy bắt hắn lại ngay ! Thấy thế anh thợ gốm nói : – Bệ hạ đừng làm thế ! Bệ hạ đã thấy tôi trong chiến trận rồi. – Ừ, phải, vua nói, anh có đủ mọi đức tính. Thôi đi đi. Và người ta nói :

Con anh hùng, con khôn ngoan, con đẹp trai, con trai của ta, ở giòng giống con sinh ra, người ta không giết một con voi.

Tại sao thế ? Anh thợ gốm hỏi. Vua kể :

¹ *Yung vang khi chiến đấu*

V.

SƯ TỬ CÁI, SƯ TỬ CON VÀ CHÓ LANG CON

Ở khu rừng kia, có đôi vợ chồng sư tử. Một hôm sư tử cái đẻ ra hai sư tử con. Sư tử chồng liên tục giết súc vật đẻ cho vợ ăn. Nhưng một hôm, nó chẳng kiếm được gì. Nó lang thang chạy hết chỗ này chỗ kia để tìm mồi thì trời tối. Trên đường về nhà, nó bắt được con chó lang nhỏ. Vì thấy chó còn nhỏ nên nó ngoạm mang về cho vợ. Nhờ vậy chó lang còn sống. Sư tử cái nói : – Anh có đem gì về ăn đó không ? – Chẳng có gì ngoài con chó lang nhỏ này em ạ. Thấy nó còn nhỏ nên anh không giết, hơn nữa nó cũng thuộc cùng loài với mình. Em hãy ăn đi. Sáng mai anh sẽ bắt thứ khác, sư tử cái nói : – Anh thấy nó còn nhỏ, anh không giết, làm sao em có thể giết nó vì cái bụng của em ? Và người ta nói :

Đừng làm điều ác dù ta gặp hiểm họa sắp chết, và đừng bao giờ từ chối làm điều thiện, đó là luật của muôn đời.

Do đó, nó sẽ là đứa con thứ ba của chúng ta.

Từ đó sư tử cái nuôi chó lang bằng sữa mình cùng với đàn con. Vì thế cả ba đứa nhỏ, không biết sự khác biệt và giống giống của chúng, cùng chơi chung sống chung. Nhưng một hôm, một con voi dữ lạc vào khu rừng này. Hai con sư tử thấy voi thì tiến tới với gương mặt giận dữ, chó lang con nói : – A, đó là một con voi kẻ thù của giống giống các anh, không nên đương đầu với voi.

Nói xong, nó chạy về nhà, và hai sư tử con mất hết nhuệ khí vì thấy anh bỏ chạy. Và tất nhiên người ta có lý khi nói rằng :

Chỉ một người rất can đảm, anh dùng khi chiến đấu, một quân đội trở thành anh dũng ; nếu người này thua.

quân đội cùng thua.

Và :

Chính vì thế mà các vua chỉ muốn các chiến sĩ khỏe, các anh hùng, các người dũng cảm và tránh loại người hèn nhát.

Hai con sư tử con về đến nhà cười đùa kể lại với cha mẹ thái độ của anh mình sau khi nhìn thấy con voi. Chó lang con, khi nghe thế thì nổi cơn giận, miệng run lên, hai mắt đỏ ngầu, nhúu mày đe dọa hai con sư tử con với những lời lẽ nặng nề dữ tợn. Sư tử cái đem chó lang ra chỗ khác và khuyên : – Con đừng bao giờ nói như thế nữa. Đó là các em con. Nhưng chó lang giận dữ nói lại : – Con có kém gì chúng nó về khi tiết, về cái đẹp, về năng lực mà chúng khinh con. Con phải giết chúng thôi. Sau khi nghe thế, sư tử cái, muốn chó lang sống, cười thầm và nói : – Con anh hùng, con khôn ngoan, con đẹp, con trai của ta, trong giòng giống con sinh ra người ta không giết một con voi.

Hãy nghe ta đây : – Con là một con chó lang cái, ta đã nuôi con bằng sữa của ta. Do đó, khi hai con trai ta vì còn trẻ chưa biết con là chó lang, con hãy đi nhanh và về sống với giòng giống của mình, nếu không, chúng sẽ giết con và con sẽ chết thôi. Chó lang sau khi nghe thế thì sợ hãi bỏ đi về ở cùng với giòng giống mình.

Do đó, anh cũng thế, trong khi các chiến sĩ chưa biết rằng anh là thợ gốm, anh hãy tránh khỏi nơi này mau, nếu không anh sẽ bị họ giết chết.

Anh thợ gốm nghe thế vội chuồn nhanh.

Vì thế tôi mới nói :

Một tên lương gạt để lộ sở sở ra cái mình muốn, và đại dốt nói sự thật, chạc chạc không đạt được mục đích, như một anh chàng Youdhichthira khác

Phi ! Tên ngu ngốc kia, mi đã đại dột hành động như thế vì một con mụ đàn bà ! Đứng bao giờ tin ở đàn bà cả. Và người ta nói :

Ke, vì nó mà ta bỏ gia đình và hy sinh nửa cuộc đời, đã bỏ ta, không tình nghĩa : có người nào, có thể tin vào đàn bà ?

Tại sao thế ? Sầu hỏi. Khi kể :

VI.

NGƯỜI BÀ LA MÔN, VỢ VÀ ANH TÀN TẬT

Ở một nơi nọ, có đôi vợ chồng một người Bà la môn. Anh ta rất thương vợ. Nhưng cô này thì luôn kiếm chuyện cãi lộn với gia đình nhà chồng. Anh chàng Bà la môn này không chịu được cảnh cãi cọ đã bỏ gia đình cùng vợ đi đến xứ khác. Đi đến giữa một khu rừng lớn, vợ anh nói : – Anh à, em khát lắm, anh hãy đi kiếm nước cho em uống. Nghe thế, chàng ta vội đi kiếm nước, và khi trở về thì thấy nàng nằm chết. Chàng đang khóc thảm thiết, thì nghe có tiếng nói : – Ờ này, anh Bà la môn, nếu anh cho ta nửa cuộc đời của anh, vợ anh sẽ sống lại. Sau khi nghe thế anh chàng Bà la môn làm phép cho nửa cuộc đời của anh. Vừa nói xong thì vợ anh ta sống lại. Thế là họ uống nước, ăn quá rừng rồi lên đường. Đến một vườn hoa ở cửa ngõ một thành phố, anh chàng Bà la môn nói với vợ : – Em hãy ở đây chờ anh đem thức ăn về. Nói xong, chàng đi. Ở trong khu vườn này có một anh tàn tật vừa quay trục lấy nước giếng vừa hát bài hát thật hay. Khi cô vợ người Bà la môn nghe bài hát này thì đâm ra mê chàng tàn tật. Cô nàng đến gần anh chàng tàn tật và nói : – Nếu anh không yêu tôi thì anh sẽ phạm phải tội giết một người đàn bà. – Cô làm gì với một kẻ tật nguyên như tôi ? Anh chàng tàn tật nói. – Những lời lẽ ấy chẳng có nghĩa lý gì cả, cô nàng nói, tôi và anh phải chung chăn gối với nhau. Thế là họ làm tình với nhau và cô nàng nói : – Từ giờ trở đi tôi sẽ là của anh suốt đời. Anh đi với chúng tôi. Được thôi.

Khi chàng Bà la môn trở lại với đầy đủ thức ăn và bát đầu ăn cùng vợ thì cô nàng nói : – Người tàn tật này cũng đôi, hãy cho anh ta ăn với. Ăn xong, nàng nói với chồng : – Anh à, khi anh đi một mình sang làng khác, em cũng có một

minh, chẳng có ai trò chuyện. Chúng ta hãy đem theo anh chàng tàn tật này. – Tôi đi một mình còn chưa nổi nữa là còn thêm anh chàng này, người chồng nói. – Em sẽ mang anh ấy trong giỏ, cô vợ trả lời. Người Bà la môn tin thế và bằng lòng. Thế là cả ba lên đường. Một hôm, họ nghỉ bên cạnh một cái giếng. Cô vợ vì mê anh chàng tàn tật đây chổng xuống giếng, rồi cô ta cùng anh tàn tật vào trong phố. Ở đây, lúc đó, đang có cuộc rượt bắt những kẻ trốn thuế thông hành. Họ giắt chiếc giỏ của nàng và đem đến trình vua. Khi vua mở ra thì thấy anh chàng tàn tật. Cô vợ anh chàng Bà la môn bù lu bù loa đến sau. Được vua hỏi, nàng nói : – Đây là chồng tôi. Anh ấy bị bệnh hoạn và bị những người thân thiết ruồng bỏ. Tôi thương anh ta nên đội anh trên đầu và đem đến trình vua. Khi vua nghe thế, thì nói : – Chị là chị tôi, tôi cấp cho chị hai làng và ở đó sống hạnh phúc với chồng. Còn về phần người Bà la môn thì, do số mệnh, anh được một đàn ông cứu thoát. Đi lang thang và anh ta cũng đến thành phố ấy. Người vợ độc ác thấy chồng bèn tố cáo với vua : – Thưa bệ hạ, đây là kẻ thù của chồng tôi. Hẳn đã đến. Vua ra lệnh tử hình anh chàng Bà la môn. – Thưa bệ hạ, người Bà la môn nói, cô ta đã lấy của tôi một thứ. Nếu bệ hạ công minh, xin ngài hãy bảo nàng trả lại tôi thứ ấy. – Chị hãy trả lại cho anh ấy cái mà chị lấy của anh ấy đi, vua nói. – Thưa bệ hạ, cô nàng nói, tôi có lấy gì đâu ? – Hãy trả lại tôi một nửa cuộc đời mà tôi cho cô, anh chàng Bà la môn nói. Vì sợ vua, cô ta nói : – Tôi trả lại nửa cuộc đời mà người ta cho tôi, và ngay lúc ấy nàng chết. Sau đó, ngạc nhiên vua hỏi : – Thế là thế nào ? Người Bà la môn kể lại câu chuyện trên

Vì thế tôi nói :

Ké, vì nó mà bỏ gia đình và hy sinh nửa cuộc đời đã bỏ ta, không tình nghĩa, có người nào có thể tin vào đàn bà ?

Con khi nói thêm : Người ta cũng có lý khi kể chuyện sau :

Không cho được sao, không làm được sao, khi một kẻ được đàn bà khẩn cầu ? Ở đó những kẻ không là ngựa cũng hi, người ta cao đầu dù không phải là ngựa thì phát¹.

Tại sao thế ? Sâu hỏi. Con khi kể :

¹ Trong sách *la tu parvan*, *Parvan* là một vài ngày nào đó trong âm lịch như ngày trăng tròn, ngày trăng mới, ngày thứ tám và thứ 14 của mỗi tháng. *La parvan* con có nhiều nghĩa khác. Ở đây xin dịch tạm như vậy.

VII.

VUA, THƯỢNG THƯ VÀ CÁC BÀ VỢ

Xưa có một vị vua rất giỏi và anh hùng trị vì trên các vị vua. Ông này có tên là Nanda. Vua có một ông thượng thư tên là Vararoutchi rất giỏi, biết hết mọi thứ trên đời. Vợ của ông thượng thư này đang giận chồng và mặc dù ông này kiếm đủ mọi cách làm lành, nàng cũng vẫn giận. Thấy thế người chồng nói : – Em à, em hãy nói cách nào có thể làm em vui lòng, ta sẽ làm thôi. Nàng đưa ra điều kiện rất khó khăn : – Nếu anh cạo đầu và quỳ dưới chân tôi, tôi sẽ nhìn anh với con mắt hảo ý. Sau khi chồng cạo đầu và làm điều nàng muốn, nàng dịu cơn giận.

Vợ của Nanda cũng thế, cũng giận chồng và ông vua chồng cũng tìm đủ mọi cách để làm nàng vui. – Em à, ông ta nói, không có em anh không thể sống thêm một giờ, tôi quỳ dưới chân em và xin em. Nàng nói : – Nếu anh để người ta cho hàm thiếc vào miệng để em leo lên lưng anh và bắt anh chạy, và nếu, trong khi anh chạy, anh hí như một con ngựa, thì em bớt giận thôi. Thế là ông vua làm như vợ đòi hỏi. Rồi một hôm, vua hội triều, Vararoutchi đến và vua hỏi, khi nhìn thấy anh ta : – Ê Vararoutchi ! Tại sao anh lại cạo đầu khi chưa đến ngày ? Quan thượng thư nói :

Không cho sao, không làm sao, khi một kẻ được đàn bà khấn cầu ? Ở đó những kẻ không là ngựa cũng hí, người ta cạo đầu dù chưa đến ngày.

Do đó, con sấu ác kia, may cũng thế, như Nanda và Vararoutchi, là nô lệ của một bà. Vì thế, bị con vợ dẫn dắt, may kiếm cách đưa ta đến chỗ chết, nhưng vì lời nói của vua, việc này đã bị phát giác. Và tất nhiên người ta có lý

khi nói :

Vẹt và Surika bị bắt vì cái mỏ, sếu không bị bắt, im lặng là phương tiện hoàn tất mọi việc.

Và như thế :

Dù được giữ rất bí mật và mang một cái lỗi dễ sợ, một con lừa mặc da hổ bị giết vì một tiếng kêu.

Tại sao ? Sấu hỏi. Con khi kể :

VIII.

LỬA MẶC DA HỔ

Ở một nơi kia có một anh thợ nhuộm tên là Souddhapata¹. Anh ta có một con lửa, vì thiếu củ rất gầy ốm. Một hôm đi vào rừng, thấy một con hổ chết anh ta nghĩ : À ! Tốt thật. Với miếng da hổ này ta sẽ trùm cho lửa, và đêm đến ta sẽ thả nó vào ruộng lúa mạch để người giữ ruộng ở gần đấy tưởng là hổ và không dám đuổi nó. Từ đó, lửa ăn lúa mạch thỏa thuê. Rồi dần dần nó mập ú khiến rất khó khăn mới dẫn đến chỗ để buộc. Nhưng một hôm lửa ta lên cơn động đực khi nghe ở đằng xa tiếng kêu của một chị lửa cái. Chỉ nghe thấy tiếng kêu ấy thôi, lửa ta cũng kêu. Người giữ ruộng nhận ra là một con lửa dối lốt hổ và giết ngay lửa bằng gậy, tên và đá.

Vì thế tôi nói :

Dù được giữ rất bí mật và mang một cái lốt dễ sợ, một con lửa mặc da hổ bị giết vì một tiếng kêu.

Trong khi sáu nói với khi, một thúy vật khác đến và nói : – Ê, sáu này ! Vì mày chậm về, vợ mày bắt đầu nhịn đói và đã chết rồi. Nghe như sét đánh ngang đầu, sáu buồn rầu than khóc : – Ôi ! Cái gì đã đến với tôi thế. Khổ thân tôi quá !

Và người ta nói :

Kẻ nào không có trong nhà một người mẹ và một người vợ thân yêu, phải vào rừng ; nhà của kẻ ấy giờ đây như rừng.

Do đó, anh bạn ạ, hãy tha lỗi cho tôi. Giờ tôi đã xa vợ nên tôi nhảy vào lửa thôi.

¹ Ké có vai xách nhũn lưng giữ vai

Khi khi nghe thế, nó cười, nói rằng : -- Ê ! Tôi biết anh rồi. Tôi biết anh là nó lệ của vợ anh và bị nàng dẫn dắt ; giờ thì tôi tin chắc như thế. Do đó, tên ngu ngốc kia ! Khi hạnh phúc đến thì chết thì phải liên hoan thôi. -- Ê, anh bạn à, sáu nói, phải đấy. Nhưng làm gì bây giờ ? Hai nỗi khó đến với tôi : một là, gia đình suy sụp ; hai là, chia ly với một người bạn như anh. Và tất nhiên do số mệnh cả. Vì người ta nói:

Dù sự hiểu biết của tôi thế nào chăng nữa, chị cũng hơn tôi hai lần. Chị không còn nhân tình, không còn chồng ; tại sao chị lại nhìn trừng trừng, người đàn bà trần truồng kia.

Vì sao thế ? Khi hỏi. Con sáu nói :

IX.

NGƯỜI ĐÀN BÀ VÀ CON CHÓ LANG

Ở một nơi nọ, có hai vợ chồng người nông dân. Người vợ vì chồng già nên luôn luôn nghĩ đến người khác và ở nhà không yên. Cô ta cứ chạy hết chỗ này chỗ khác kiếm đàn ông. Một tên vô lại, ăn cắp của cải của kẻ khác, nhìn thấy cô ta và nói với cô ta ở một nơi vắng vẻ : – Người gặp may kia ơi, vợ tôi thì đã chết, và chỉ mới nhìn cô tôi đã bị Kâma¹ dẫn dắt. Hãy cho tôi món quà tình yêu. Rồi cô ta trả lời : – Ôi người gặp vận may ơi ! Nếu thế thì, chồng tôi có rất nhiều tiền, nhưng vì già cả nên chẳng còn lê được, tôi sẽ lấy tiền của hắn và sẽ trốn đi cùng với anh để hưởng thú vui xác thịt. – Được đấy, tên vô lại nói. Như thế thì sáng sớm cô đến đây, để chúng ta cùng đi về một thành phố đẹp, và có em, cuộc đời sẽ có ích đối với ta. Cô ta hứa là sẽ đến, và hơn hờ trở về nhà. Đêm đó, khi người chồng ngủ, cô nàng lấy hết tiền và sáng sớm chạy đến nơi đã hẹn. Tên vô lại này để nàng đi trước và đi vội về phía Nam. Trên đường đi họ gặp, cách đó hai yodjanas², một con sông. Khi tên vô lại thấy con sông, nó nghĩ : – Ta làm gì với người đàn bà này, một người đàn bà đã quá tuổi thanh xuân? Và có thể có người đuổi bắt cô ta ; thế là vỡ nợ. Ta lấy tiền rồi bỏ đi. Sau khi quyết định thế, anh ta nói với cô ta : – Em à, con sông này rất khó vượt qua. Tôi sẽ đem đồ đạc sang bờ bên kia trước rồi trở lại công em, như thế chúng mình sẽ qua dễ dàng thôi. Cô ta trả lời : – Phải đấy anh à. Thế là cô ta đưa cho hắn tiền bạc. Rồi hắn bảo : – Em à, em hãy đưa cho anh cả quần áo lót và áo của em nữa

¹ Thần Ai Tinh

² Khoảng năm dặm về khu bờ đầm rười

để khỏi bị ướt khi sang. Thế là tên vô lại lấy quần áo và tiền bạc của cô ta đi đến nơi hần muốn. Trong khi cô ta hai tay để lên cổ, lo ngại, ngồi ở hòn đá gần sông. Một con chó lang ngậm một miếng thịt đi đến bờ sông, thấy có một con cá to nhảy lên bờ thì vội bỏ miếng chạy về phía con cá. Một con diều hâu từ trên trời sà xuống, quắp miếng thịt rồi bay lên. Con cá thấy con chó lang bèn lặn xuống sông. Thấy con chó lang mất công vô ích đang nhìn con diều hâu, người đàn bà trần truồng cười nói :

Thịt đã bị diều hâu mang đi, và cá đã lặn xuống nước ; chó lang, mất cá và thịt, tại sao mi lại nhìn trừng trừng thế kia.

Chó lang nghe thế và khi-biết cô ta cũng mất chồng, tiền và nhân tình thì nó mĩa :

Dù sự hiểu biết của tôi thế nào chăng nữa, chị cũng hơn tôi hai lần : Chị mất nhân tình, mất chồng ; tại sao chị nhìn trừng trừng, người đàn bà trần truồng kia ?

Khi con sấu kể chuyện như thế, một con thú vật khác đến với nó : – Này ! Nhà anh cũng bị một con sấu khác chiếm rồi. Sấu nghe thế buồn rầu và nghĩ đến cách đuổi con sấu kia ra khỏi nhà mình. Nó nói : – A ! Hãy xem số mệnh đổ lên đầu tôi.

Bạn tôi đã trở thành kẻ thù ; lại nữa, vợ tôi thì chết và nhà tôi bị kẻ khác chiếm ; còn gì xảy ra ngày hôm nay nữa không ?

Và tất nhiên người ta có lý khi nói :

Kẻ bị thương, bị đánh liên tục ; khi không có cái ăn, bụng đói khát ; trong cái rủi lòng oán hận nảy sinh ; tất cả xảy đến với người ta khi số mệnh đảo ngược.

Giờ ta phải làm sao đây ? Đánh con sấu kia hay đuổi nó ra khỏi nhà bằng những lời lẽ êm dịu, hoặc gây mâu thuẫn

hay dùng quà tặng ? Nhưng ta phải hỏi ý anh bạn khi xem sao. Và người ta nói :

Kẻ nào hành động sau khi hỏi ý kiến của những người thấy tốt, xứng đáng được tham khảo, sẽ không gặp rắc rối trong hành động.

Sau khi suy nghĩ như thế, nó lại hỏi anh bạn khi : – Ê, anh bạn ! Anh thấy tôi khổ chưa ? Giờ thì nhà tôi cũng bị một con sấu khỏe hơn tôi đóng cửa. Cho nên tôi đến hỏi anh. Giờ tôi phải làm gì ; giữa hòa giải và các biện pháp khác, nên chọn biện pháp nào ! – Ê, con sấu dữ tợn vô ơn, khi trả lời, tại sao mày còn theo tao. Tao đã cấm rồi mà ? Với một đứa dẫn độn như mày ta chẳng thêm cố vấn. Sấu nghe thế, thì nói: – Ê, anh bạn này ! Biết rằng tôi có lỗi, nhưng anh nhớ đến tình bạn xưa và cho tôi biết ý của anh ra sao. – Ta sẽ không nói đâu, khi trả lời. Mày đã nghe vợ định giết ta, đó là điều không tốt. Dù người vợ có thân thương bao nhiêu chăng nữa, người ta cũng không bao giờ dứt bỏ bạn bè, bố mẹ ra biển theo lệnh của người vợ cả. Do đó, tên ngu ngốc kia ! Ta tiên đoán rằng chính cái ngu ngốc của mày sẽ dẫn mày đến cái chết. Vì :

Kẻ nào vì kiêu ngạo không nghe lời những người tốt bụng sẽ gặp cái chết, như con lạc đà có chuông.

Vì sao thế ? Sấu hỏi. Khi nói :

X.

LẠC ĐÀ BỊ SỰ TỬ ĂN THỊT

Ở một nơi kia, có một anh thợ đóng xe tên là Oudaddalaka¹. Anh ta rất buồn vì nghèo khổ và nghĩ : A ! Cái nghèo trong nhà chúng ta ! Ai cũng bằng lòng về công việc của mình ; nhưng nghề này chẳng nghĩa lý gì ở nơi này, vì tất cả mọi người ở đây đều có nhà ở bốn tầng, còn ta thì chẳng có gì cả. Do đó, thợ đóng xe ở đây dùng vào việc gì ? Sau khi suy nghĩ xong, anh ta bỏ đi xứ khác. Qua một khu rừng, anh ta thấy ở giữa một bụi rậm, giống như cái hang, vào lúc chiều tà, một con lạc đà cái lạc đàn và đang đau đẻ. Anh ta dẫn lạc đà mẹ cùng con về nhà. Về đến nhà, anh ta lấy dây buộc lạc đà mẹ. Rồi lấy búa vào núi chặt cây cho nó. Ở đấy anh ta chặt những chồi non đem lên nấu mang về cho lạc đà mẹ ăn. Ăn mãi chồi non hết ngày lẫn đêm, lạc đà mẹ mập ra. Lạc đà con cũng lớn phổng lên. Rồi người thợ đóng xe lấy sữa lạc đà mẹ để nuôi gia đình. Anh thợ đóng xe buộc vào cổ chú lạc đà trẻ một cái chuông. Sau đó, anh ta nghĩ : A ! Việc gì phải làm những việc nhọc nhằn khác ? Vì việc nuôi một con lạc đà cái cũng đủ nuôi gia đình rồi, cần gì đến việc khác ? Sau khi nghĩ thế, anh ta vào nhà và nói với vợ : – Em à, nếu em đồng ý với anh, đây là một vụ làm ăn tốt. Anh sẽ đi vay một món tiền và đi đến xứ Gourddara mua ít lạc đà. Em ở nhà trông nom hai con lạc đà này chờ anh về cùng với một con lạc đà cái khác. Thế là anh ta đi đến một làng của xứ Gourddara, mua một con lạc đà cái, rồi trở về nhà. Tóm lại, anh ta cứ làm thế mà tậu được một bảy lạc đà cả lớn lẫn bé. Khi lạc đà đông đúc, anh ta thuê một người giữ,

¹ Kĩ thuật như như nước

mỗi năm trả công một con lạc đà con, không kê được uống sữa lạc đà ngày đêm. Nhờ việc buôn bán lạc đà, anh thợ đóng xe sống sung sướng. Những con lạc đà đi ăn ở một khu rừng nhỏ. Sau khi ăn những chồi non, uống nước ao, chúng trở về nhà buổi chiều, nhưng con lạc đà có chuông, kêu ngạo đi sau không theo đàn. Và các con lạc đà khác nói : - À, cái con lạc đà kia cứ đi sau hoài mà lại rung chuông nữa, có ngày thế nào cũng chết nếu gặp phải thú dữ. Khi chúng đi vào rừng, một con sư tử nghe tiếng chuông chạy đến và nhìn thấy đàn lạc đà đang đi lại, có một con lúc nào cũng đi sau, nó đùa nháy nhót và ăn những cây leo. Đàn lạc đà sau khi ăn uống xong thì đi về nhà. Con lạc đà có chuông khi ra khỏi rừng thì chẳng thấy ai cả mà cũng chẳng biết đường đi. Lạc bầy, nó chạy được một quãng, rung chuông âm ỉ. Con hổ nghe theo tiếng chuông đến đối mặt với con lạc đà và vỗ lạc đà ăn thịt.

Vì thế tôi mới nói :

Kẻ nào kêu ngạo không nghe lời những người tốt bụng sẽ gặp ngay cái chết như con lạc đà có chuông. Nhưng khi nghe nói thế, sáu nói : Anh bạn ơi !

Những nhà thông thái trong Thánh Kinh gọi tình bạn là bảy bước cùng nhau đi ; và liên quan đến tình bạn thì có điều này, hãy nghe đây.

Những người cho những ý kiến tốt không bao giờ bị nạn ở thế giới bên kia lẫn ở bên này.

Do đó tôi có vô ơn, anh cũng hãy cho tôi biết phải làm sao bây giờ ?

Con khi sau khi nghe xong, nói : Nếu thế, anh bạn à, anh bạn hãy đến đứng đầu với nó. Và người ta nói :

Chết, anh sẽ lên trời ; sống, một mái nhà và vịnh quang: nếu anh đánh nhau, có hai cái lợi.

Trước kẻ có nhiều quyền uy, hãy quỳ xuống ; với người can đảm, hãy dùng đến sự bất hòa ; với kẻ yếu, hãy cho món quà nhỏ ; đối với kẻ mạnh hơn mình thì hãy dùng đến sức lực.

Tại sao thế ? Sáu hỏi. Khi nói ;

XI.

CHÓ LANG VÀ XÁC VOI

Ở một khu rừng kia có một con chó lang tên là Mahatchatouraka¹. Một hôm, nó tìm thấy xác một con voi. Nó cứ đi vòng quanh nhưng chẳng cắn thủng được lớp da dày của voi. Lúc đó có một con sư tử đi lang thang đến đó. Khi chó lang thấy sư tử đến thì nó quỳ xuống và nói : – Thưa ngài, tôi cầm côn cho ngài và canh con voi này cho ngài. Xin mời ngài xơi. Con sư tử, khi nhìn nó cúi xuống thì nói : – Ê, ta không bao giờ ăn một con vật do kẻ khác giết. Và người ta nói :

Dù ở trong rừng, sư tử, sống bằng thịt các con vật cũng không ăn có khi đói : Vì thế những người cao sang, dù gặp nạn, đừng tránh con đường đạo đức đó. Do đó, ta cho người con voi này.

Khi chó lang nghe thế, nó mừng rỡ nói : – Thưa ngài, đó đúng là thái độ của người thấy đối với bầy tôi. Vì người ta nói :

Dù ở điều kiện cuối cùng, kẻ lớn không từ bỏ những đức tính của người thấy ; nhờ sự trong sạch của nó, vỏ ốc không bao giờ mất màu trắng, dù rơi ở mỏ con công.

Nhưng sau khi sư tử đi thì một con hổ lại đến. Khi chó lang thấy hổ, nó nghĩ : À ! Ta đuổi được một ác thú bằng cách quỳ gối. Giờ phải làm sao để đuổi con này đây ? Chắc chắn đó là một kẻ can đảm ; ta chỉ có thể gọi mối bất hòa mới xong thôi. Vì người ta nói :

Ở đâu không thể dùng cách giảng hòa, quà tặng. thì phải dùng đến sự bất hòa, vì nó đưa đến sự phục thù.

¹ Lăm mươi mốt

Hơn nữa, kẻ có tất cả mọi đức tính liên kết với nhau bởi sự mất đoàn kết. Và người ta nói :

Tròn tru, tròn trịa và rất đẹp, viên ngọc khi bị xước cũng có thể buộc được.

Sau khi nghỉ thế, chó lang tiến về phía hổ, cố gắng ngẩng cao đầu và vọi vã nói : – Chú ơi, sao chú lại đến đây đưa đầu vào cũi chết ? Vì con voi này bị một con sư tử giết và con sư tử này, sau khi giao cho cháu canh gác, đã ra sông tắm. Trước khi đi sư tử ra lệnh cho cháu : – Nếu có con hổ nào đến đây, mày phải bí mật báo cho tao biết. Tao muốn diệt hết loài hổ trong rừng này, vì xưa kia có một con hổ đã ăn một con voi do ta giết chết và để ta phải ăn thừa. Từ hôm đó ta rất giận loài hổ. Khi hổ nghe thế, nó sợ hãi và nói với lang : – Ờ, cháu này ! Hãy giúp ta. Khi nó về đừng nói về ta nhé. Nói xong, hổ chuồn nhanh. Nhưng khi hổ đi, thì một con báo đến. Chó lang thấy báo thì nghĩ : – Con báo này có hàm răng chắc ; ta phải làm thế nào để hấn xé cho ta miếng da voi này. Sau khi quyết như thế, nó nói với báo : – Ờ, cháu này ! Sao lâu lắm không gặp cháu ? Tại sao thế ? Cháu có vé dúi đấy ? Xin mời cháu. Đây là một con voi do một con sư tử giết và ra lệnh ta canh gác. Trong lúc sư tử chưa đến, hãy ăn thịt cho no rồi, chuồn nhanh. – Chú à, báo trả lời, nếu thế cháu chẳng ăn thịt voi đâu, vì sống ở đời cháu còn có muôn vàn hạnh phúc. Và người ta nói :

Thức ăn mà người ta có thể nuốt được, sẽ tiêu một khi đã nuốt, và bỏ ích khi đã tiêu hóa, đó là thứ mà kẻ muốn hạnh phúc phải ăn.

Người ta chỉ ăn những gì tiêu được, do đó cháu đi thôi¹.

¹ Tất cả đoạn này có ý nói là : Báo chỉ ăn thứ khi không phải bị sư tử giết chết, tức : người ta chỉ ăn những gì có thể tiêu được " (ND)

Ê, thằng nhát kia ! Chó lang nói, cứ yên tâm mà ăn đi. Ta sẽ báo cho cháu khi nào sư tử đến. Sau đó, khi chó lang thấy da con voi đã được báo cắn rách, nó nói : – Ê, cháu này ! Chạy đi thôi, chạy đi thôi ! Sư tử đến kia. Khi báo nghe thế, nó bỏ chạy.

Nhưng trong khi con chó lang đang ăn thịt voi qua vết xé của báo thì một con chó lang khác chạy đến, giận dữ. Khi chó lang thấy con vật cùng loài, cùng sức với mình nó đọc câu slôka sau :

Trước kẻ đầy quyền uy ; hãy quý xuống ; với kẻ can đảm hãy sử dụng đến cách bất hòa ; với kẻ yếu thì cho quà tặng ; đối với kẻ như mình hãy dùng đến sức lực.

Nó đến đương đầu với kẻ thù và con kia bỏ chạy. Thế là nó một mình nhâm nhi thịt voi.

Và mày cũng thế, hãy chiến thắng kẻ thù cùng chủng loài với mày và đánh đuổi nó đi. Nếu không, sau này mày sẽ chết vì nó, khi nó đã bén rễ xanh cây ở đó. Vì người ta nói :

Phải chờ sự sinh sản ở bò cái ; phải chờ sự khổ hạnh nơi người Bà la môn ; phải chờ sự dễ dãi nơi người dân bà ; với đồng loại phải chờ sự hiểm nguy.

Và và lại :

Thức ăn ngon luôn thay đổi, dân bà thành phố hay thôn ơ : xứ lạ chỉ có một nhược điểm là ở đó người ta có vẻ cừ địch với đồng loại.

Tại sao thế ? Sầu hỏi. Khi kể :

XII.

CHÓ ĐẾN XỨ LẠ

Ở nơi kia có một con chó tên là Tchitrànga¹. Ở đó xảy ra nạn đói. Vì không có cái ăn, loài chó và các con vật khác bắt đầu tan bầy, rẽ bạn, tan nát gia đình. Tchitrànga gầy còm vì đói ăn bỏ đi sang xứ khác. Ở trong một thành phố, mỗi ngày chó vào nhà một người, nhờ sự bất cẩn của các bà chủ nhà, nó được ăn nhiều món và đủ sống. Nhưng khi nó đi ra khỏi nhà, các con chó xác xược khác vây quanh và cắn xé nó. Sau đó, nó nghĩ : – À, không gì bằng què nhà, ở đó, dù có đói kém người ta cũng sống hạnh phúc và không ai gây chiến với mình. Do đó ta trở về nhà thôi. Sau khi về đến nhà thì bà con họ hàng của chó hỏi : – Ờ, Tchitrànga ! Hãy kể về xứ người xem sao ? Người ta cư xử như thế nào ? Ăn uống ra sao, và làm nghề gì ? Nó trả lời : – Làm sao nói được về xứ người đây ?

Thức ăn ngon, thay đổi, đàn bà thành phố thờ ơ bất cẩn : xứ lạ chỉ có một nhược điểm là người ta có vẻ cừu địch với đồng loại.

Sầu, sau khi nghe lời khuyên của khi, quyết chết thôi. Nó từ biệt khi và trở về nhà. Ở đó nó gây chiến với tên cướp đã chiếm nhà nó, giết tên ấy, lấy lại nhà và sống rất hạnh phúc. Người ta có lý khi nói rằng :

Sự giàu có và phát đạt có được không do sự can đảm thì có ích chi, mặc dù ta có thể thụ hưởng được ? Việc thụ hưởng đó khác nào con trâu rừng già ăn cỏ trời sinh.



¹ Cho đốm

Quyền năm
CÁCH XỬ THẾ
KHÔNG CHẤP NHẬN ĐƯỢC

Ở đây bắt đầu quyền năm nhan đề **CÁCH XỬ THẾ KHÔNG CHẤP NHẬN ĐƯỢC** ; sau đây là sôka thứ nhất :

Một người không được làm một việc gì mà mình nhìn không kỹ, không hiểu, không nghe, không xem xét tường tận, như chàng thợ cạo sau đây.

Người ta kể như sau :

I.

GÃ THỢ CẠO VÀ NHỮNG NGƯỜI HÀNH KHẤT

Ở phương Nam có một thành phố tên là Mahilârôpya. Ở đó có một lái buôn tên là Manibhadra (có rất nhiều châu báu). Sau một chuyến đi buôn bán xa, bị mất hết của cải, anh ta âu sầu và khổ đau khôn xiết. Buồn quá anh ta quyết định nhịn ăn, nhịn uống để lìa bỏ cõi trần tục. Sau khi quyết định như thế, anh ta đi ngủ. Anh nằm mơ thấy thần Phú Quý mặt quần áo hành khất nói với anh rằng : – Ê, anh lái buôn này. Dừng đau khổ nữa. Sáng mai ta sẽ đến nhà ngươi dưới hình dáng này và nhà ngươi chỉ cần lấy gậy đập lên đầu ta, ta sẽ hóa vàng cho nhà ngươi. Sáng thức dậy, nhớ đến giấc mơ, anh ta bắt đầu suy nghĩ : A ! Không biết giấc mơ này có thành hiện thực hay không, nhưng chắc chi là mòng thôi vì ngày, đêm ta chỉ tơ tưởng đến giàu

sang nên mộng nị thế thôi.

Trong lúc ấy, có một anh thợ cạo đến làm móng chân cho vợ anh lái buôn. Trong khi anh thợ cạo đang loay hoay rửa chân cho chị vợ thì một người hành khất y như trong mộng bước vào. Manibhadra nhìn thấy người hành khất, bụng như mở cờ, anh quơ đại chiếc gậy để gán đó đập vào đầu người hành khất. Người hành khất ngã xuống và hóa thành vàng. Sau khi để người hành khất ở giữa nhà, anh lái buôn mới nhìn thấy người thợ cạo. Anh ta gọi người thợ cạo lại cho tiền bạc, quần áo và dặn anh ta đừng kể chuyện này cho một ai cả. Người thợ cạo hứa rồi đi về nhà. Trên đường về nhà, anh ta nghĩ : Chắc chắn là những người hành khất rách rưới đều hóa thành vàng khi ta lấy gậy đập lên đầu. Sáng mai ta sẽ mời một số đông hành khất đến nhà và lấy gậy đập lên đầu họ, ta sẽ có ỏi vàng. Suốt đêm hôm đó anh ta trần trọc không ngủ được và chỉ mong mau đến sáng. Sáng dậy, anh ta vội vã đến đền thờ của các hành khất ddaina, mặc bộ quần áo lên trên người và quỳ gối vái ba thần ddaina và đi đến chỗ người hành khất đầu tiên, quỳ gối mời ông ta cùng các tu sĩ đến nhà anh ta chơi. Nhưng người hành khất từ chối vì trái với luật đạo. Thấy thế anh ta bèn nói : – Thưa ngài, tôi biết điều đó, vì có nhiều người đang chờ nghe những lời thuyết giảng. Nhưng tôi có nhiều vải và nhiều thứ khác có giá, đủ để bọc sách và tôi cho tiền người ta chép sách. Trong trường hợp này, ngài phải làm những gì ngài đang phải làm thôi. Nói xong anh ta trở về nhà. Về đến nhà, anh ta kiểm cây gậy để ở xó cửa, và, bốn tiếng rưỡi sau anh ta trở lại đền thờ, đứng chờ ở ngoài. Các hành khất theo nhau đi ra và anh ta dẫn họ về nhà theo yêu cầu của bề trên. Các hành khất, vì ham muốn vải vóc và tiền bạc đã bỏ các srāvaka (những tín đồ) kiên trì và đi theo hân ta về nhà.

Sau khi mời họ vào nhà, anh thợ cạo đóng cửa lại và lấy

gây đập đầu họ. Có kẻ chết, người thì khóc lóc thảm thiết vì vỡ đầu. Tiếng kêu la của họ đến tai người dân của quan đầu tỉnh làm họ chạy đến. thấy những người hành khất ôm đầu đầy máu chạy ra khỏi nhà anh thợ cạo, họ chặn lại hỏi chuyện. Thế là anh thợ cạo bị trối dẫn lên nộp quan, cùng với những người hành khất sống sót. Quan hỏi : – Tại sao anh lại làm vậy ? – Tại sao à ? Tại vì tôi thấy anh lái buôn Manibhadra làm thế ! Và anh ta kể lại câu chuyện xảy ra ở nhà anh lái buôn. Quan cho gọi Manibhadra lại để hỏi có phải anh giết một người hành khất không. Manibhadra kể lại câu chuyện. Sau đó, quan phán đóng cọc tên thợ cạo tham lam đã hành động không xem xét kỹ.

Không nên hành động mà không xem xét ; chỉ hành động khi đã xem xét kỹ ; nếu không chỉ có hối hận mà thôi như trường hợp vợ người Bà la môn với con chồn.

II.

NGƯỜI BÀ LA MÔN, VỢ NGƯỜI BÀ LA MÔN VÀ CON CHỒN

Ở một nơi kia, có một người Bà la môn tên là Đêvasarman¹. Vợ anh ta đẻ một đứa con trai. Cùng ngày đó một con chồn cái cũng sinh một con chồn con. Vì thương yêu con, vợ người Bà la môn nuôi một chồn con như con mình, cho nó uống sữa, bôi dầu cho nó và vâng vâng. Tuy nhiên, bà vẫn không tin vào giòng giống nó.

Một hôm, sau khi đặt con lên giường để ra ao lấy nước, bà ta dặn chồng : – Nay ông ơi, tôi ra ao lấy nước đây ; ông hãy canh chừng con chồn kéo nó cắn con đây. Nhưng khi bà ta đi rồi thì người Bà la môn cũng bỏ nhà đi xin của bố thí. Một con rắn đen chui ra khỏi lỗ và bò đến gần giường đứa bé. Chồn thấy thế chạy lại cắn đuôi và đánh nhau với rắn. Chồn cắn rắn ra làm nhiều khúc và vứt rắn ra xa. Xong dầu đó, hoan hỉ vì đã cắn chết con rắn cứu em, chồn chạy ra đón bà mẹ. Thấy miệng chồn đầy máu, nghĩ rằng chồn đã ăn thịt con mình, bà ta cầm chiếc bình đầy nước ném lên đầu con chồn. Chồn con chết ngay lập tức. Bỏ xác chồn đó, bà chạy vội về nhà thì thấy con trai vẫn nằm nguyên trên giường và xác con rắn đen bị cắn đứt thành nhiều khúc. Hối hận vì đã vô ý giết con chồn đã cứu sống con mình, bà ta bứt đầu, bứt tai khóc lóc thảm thiết. Đúng lúc ấy, người chồng trở về. Thấy thế, bà vợ người Bà la môn lại càng la khóc thảm thiết : – Ôi ông ơi, chỉ vì sự tham ăn của ông, ông không nghe tôi, nên giờ ông thấy đây, hậu quả của sự tham ăn của ông, sự đau khổ vì cái chết của con

¹ *Được phục thù*

ông. Quả thật, đấy là việc xảy ra với những kẻ mù quáng vì lòng tham. Vì người ta nói rằng :

Đừng nên có nhiều thêm muốn ; nhưng cũng đừng không có ham muốn. Kẻ nào tham lam sẽ có bánh xe quay trên đầu.

Tại sao ? Người Bà la môn hỏi. Vợ ông ta kể rằng :

III.

BỐN NGƯỜI BÀ LA MÔN ĐI TÌM GIÀU SANG

Ở một xứ nọ, có bốn người Bà la môn rất thương yêu nhau. Nhưng sống rất cơ cực. Chán cảnh cơ cực, họ bàn với nhau và quyết định đi tìm giàu sang, phú quý ở nơi khác. Họ bỏ nhà cửa, bạn bè, cả bốn người lên đường.

Họ đi bộ đến xứ Avanti¹ và sau khi tắm trên dòng sông Sipra², quỳ lạy trước thần Sri Mahakala³ họ lại tiếp tục lên đường. Họ gặp một vị yôgui tên là Bhairavananda. Vị này hỏi họ từ đâu đến và định đi đâu, với mục đích gì ? Họ trả lời vị yôgui này rằng : – Chúng con đi tìm thấy sự giàu sang phú quý hoặc cái chết.

Bhairavananda nghe thấy thế liền cho bốn người bốn quả cầu linh và nói với họ : – Hãy đi về phía Bắc núi Himalaya. Nơi nào quả cầu rơi xuống, nơi đó có cửa cái.

Cảm ơn vị yôgui, họ lên đường. Họ đi, đi mãi cho đến khi quả cầu trên tay người đi đầu rơi xuống đất. Người này dừng lại và đào đất lên thì thấy mỏ đồng. Thấy đồng, người dẫn đầu bảo các bạn ở lại cùng mình lấy đồng rồi trở về nhà. Nhưng ba người kia quyết định đi xa hơn nữa, bỏ mặc người bạn ở lại đào đồng.

Đi được một lúc thì quả cầu trên tay người thứ hai rơi xuống đất. Anh ta đào được bạc và rủ các bạn cùng mình đào bạc rồi trở về quê. Nhưng hai người kia từ chối và quyết định đi tìm cái đáng giá hơn nữa, vì họ nghĩ rằng ở

¹ Tên cũ của thành phố Oudhyan, ngày nay là Ouddein, một trong bảy thành phố thiêng của người Hindu.

² Nay gọi là Sippurah, một con sông gần thành phố Ouddein

³ Tên gọi Siva trên biển dâu dạng thần hủi diệt.

nơi kia là đồng và bạc, và chắc xa hơn nữa sẽ có vàng thôi. Thế là chỉ còn hai người tiếp tục bước trên đường.

Đi được một quãng đường dài thì quả cầu trên tay một trong hai người con lại rớt xuống đất. Khi người này đào đất lên thì thấy toàn vàng là vàng. Anh ta bảo bạn : – Ê này bạn, hãy lấy tất cả số vàng bạn muốn vì, xa hơn nữa sẽ chẳng còn gì nữa đâu. – Ôi, anh bạn ngu ngốc của tôi ơi. Anh không biết rằng sau đồng, đến bạc, đến vàng và châu báu sau ? Chỉ cần chúng ta đến đó là chúng ta sẽ thoát cảnh khốn cùng thôi. Bạn hãy đứng lên đi. Chúng ta sẽ cùng đi đến nơi có châu báu đó. – Ồ không bạn ạ. Bạn hãy đi một mình đi. Tôi ở lại đây chờ bạn.

Thế là người kia lên đường một mình dưới ánh nắng thiêu đốt của bầu trời mùa hạ. Đi, đi mãi. vừa đi, vừa khát nước, anh ta lạc mất đường, lang thang đây đó. Và anh ta nhìn thấy trên một ngọn đồi có một người đàn ông trên đầu đội một bánh xe quay còn người thì đầy máu. Anh vội đi đến nơi đó và hỏi : – Ê, anh là ai vậy ? Tại sao anh lại ở đây với cái bánh xe quay trên đầu thế ? Anh cho tôi biết có nước ở đâu đây không ? Tôi khát quá. Trong lúc anh đang nói thì cái bánh xe từ đầu người kia leo sang đầu anh. – Ồ, cái gì thế này, bạn ? Người đàn ông máu me đầy mình bèn nói : – Cái bánh xe quay cũng leo lên đầu tôi như thế đó. – Thế bao giờ nó mới leo xuống, anh bạn ? Tôi thấy nặng đầu quá đây. – Khi nào có một người mang quả cầu mầu nhiệm đến với anh và nói chuyện với anh thì cái bánh xe leo xuống và sang đầu người kia. – Anh ở trong tình trạng này khoảng bao nhiêu lâu ? Người đàn ông bèn hỏi người Bà la môn : – Bây giờ ai trị vì trên trái đất ? – Vua Vinavatsa, người Bà la môn trả lời. – Khi Râma¹ làm vua, người đàn ông nói, vì nghèo khổ nên tôi đã đến đây với quả cầu mầu

¹ Nhân vật chính trong anh hùng ca Ramayana

nhệm. Tôi nhìn thấy một người đàn ông mang cái bánh xe trên đầu và tôi hỏi thẳng ông ta. Và trong lúc hỏi thì bánh xe leo lên đầu tôi như đã leo lên đầu anh. Tôi cũng chẳng biết tôi đã ở đây bao nhiêu năm rồi. – Thế anh sống bằng gì ? – Đhanada¹ thần Của Cái vì sợ vàng bạc châu báu của mình bị mất cắp đã để cái vật khiếp đảm này cho các pháp sư ngăn cản không cho ai đến được đây. Một khi ai đã bước vào đây thì kẻ đó sẽ không biết đói, biết khát, biết ngủ. Kẻ đó sẽ chẳng bao giờ già và chết. Kẻ đó chỉ có biết sự đón đầu vì phải mang cái bánh xe trên đầu. Giờ thì tôi đi về nhà thôi. Anh đã giải thoát cho tôi khỏi các cực hình này.

Nói xong, người đàn ông bỏ đi.

Chờ bạn mãi không thấy trở lại, người Bà la môn kiếm được vàng vội đi tìm. Theo dấu chân của bạn, anh ta lần ra nơi bạn đến và nhìn thấy bạn máu me đầy mình, đau đớn vì cái bánh xe quay trên đầu.

Đến gần, nước mắt lưng tròng, anh vội hỏi bạn : – Bạn ơi, làm sao đến nỗi này chứ ? – Số phận an bài bạn ạ, người bạn trả lời : – Nhưng tại sao đến thế này cơ chứ ?

Thế là người bạn kể lại tất cả câu chuyện. Nghe xong, người bạn kiếm được vàng bèn nói : – Đấy bạn thấy chưa. Tôi đã hết sức ngăn cản bạn mà bạn nào có nghe tôi. Làm sao bây giờ ? Ở đời không nên quá tham lam. Một nhà uyên bác, gia đình cao sang vẫn có thể không thông minh ! người ta đã nói rằng :

Cần có trí thông minh hơn là sự hiểu biết, thông minh trên cả học vấn : những kẻ thông minh sẽ chết như những kẻ đã làm ra con sư tử.

Tại sao vậy ? Người Bà la môn đội cái bánh xe hỏi. Người bạn bèn kể :

¹ Người cho của cái Tên của Komyera

IV.

NHỮNG NGƯỜI BÀ LA MÔN VÀ CON SƯ TỬ

Nơi kia, có bốn người con trai con của một người Bà la môn. Họ rất thương yêu nhau. Ba người thì học hết tất cả các ngành khoa học nhưng họ không thông minh, còn người thứ tư thì trái lại, chỉ có trí thông minh. Một hôm họ tụ tập lại với nhau và bàn rằng : Sự uyên bác có giá trị gì nếu chúng ta không đem về tiền bạc sau khi đi xa và được các vua trọng vọng ? Chúng mình hãy đi xa đi.

Bàn bạc xong, họ lên đường. Đi được một lúc thì người lớn tuổi nhất trong đám nói : Một người trong bọn chúng ta thất học, nhưng được cái thông minh. Không có học vấn thì không được các vật phẩm của vua ban. Và vì thế chúng ta không cho kẻ ấy chia phần. Thôi hãy để chú ấy trở về nhà thôi.

Người thứ hai nghe thế bèn bảo : -- Phải đấy chú em ạ. Chú không có học vấn, chú hãy quay trở về đi thôi.

Nhưng người thứ ba nói : -- Ô, không được đâu, vì hồi nhỏ chúng ta đã chẳng chơi chung với nhau là gì ? Hãy để chú ấy đi và chú ấy cũng đáng được chia phần cùng với chúng ta.

Thế là cả bốn tiếp tục lên đường. Đi qua rừng, họ nhìn thấy đồng xương của một con sư tử chết. Một người trong bọn họ đề nghị : -- À, giờ chúng ta hãy thực hành những gì chúng ta đã học trước đây. Đây là một con vật chết, chúng ta hãy cho lại nó sự sống.

Một người trong bốn người nói : -- Tôi tập hợp lại đám xương. -- Tôi cho nó da, thịt và máu. -- Còn tôi người thứ ba nói. Tôi sẽ cho nó sự sống. Thế là người thứ nhất chạy đi nhặt các xương của sư tử. Người thứ hai thì lấy da, thịt và

mau học đấm xương. Khi người thứ ba sắp sửa cho con sư tử sự sống thì người thứ tư, kẻ chủ có tri thông minh, ngăn lại. Anh ta nói : – Đây là một con sư tử. Nếu anh cho lại nó sự sống thì nó sẽ ăn thịt chúng ta mất thôi. Thế là người thứ ba ben nói : –Hỡi chủ em ngu dốt của tôi ơi ! Nếu thế thì con gì là khoa học nữa chứ – Nếu thế thì, anh hãy cho tôi leo lên ngọn cây kia đã, người thông minh nói. Sau đó, con sư tử được làm sống lại, vươn vai đứng dậy ăn thịt cả ba nhà bác học uyên bác thâm. Con người thông minh thì, sau khi chờ sư tử đi xa, leo xuống trở về nhà bình an.

Vì thế đã có câu :

Cần thông minh hơn là sự hiểu biết uyên thâm, thông minh trên ca học văn, nhưng kẻ thông thái sẽ chết như những kẻ đã làm ra con sư tử.

Ngoài ra còn có câu này nữa :

Những kẻ chỉ biết có sách vở, không biết đến phong tục tập quán của nhân loại, sẽ bị mọi người chế giễu như những nhà bác học thông thái này.

BỐN NHÀ THÔNG THÁI

Có bốn người Bà la môn kết thân với nhau. Lúc thiếu thời họ nghĩ đến việc xuất ngoại học hành. Thế rồi một hôm họ quyết định đi đến Kanyakubddā¹ để học. Sau mười hai năm chăm chỉ học hành, họ trở thành bốn nhà thông thái, họ xin phép thầy trở về nhà.

Trên đường về, với mớ sách vở đã học làm hành trang, họ gặp một ngā tư. Thế là họ ngồi nghỉ. Một người trong bốn người hỏi : – Di con đường nào đây ? Họ thấy một du khách đang đi đến nơi hội họp của các thương lái, và một con lừa đang ăn cỏ trong nghĩa địa. Họ cùng hỏi : – Cái gì thế ? Thế là người thứ hai giở sách ra và nói : – Kẻ nào ở lại là bạn. À ! Đây là bạn chúng ta đấy. Sau đó người thì bám vào cổ lừa, người thì rửa chân cho lừa. Khi các nhà thông thái nhìn ra xa, họ thấy một con lạc đà. Họ cùng đồng thanh kêu lên : – Cái gì vậy ? Thế là người thứ ba mở sách ra và nói : – Dáng đi của Daharma² thì lạ lùng. Vậy đó là Daharma. Người thứ tư nói : Ta phải cho Daharma gì ta thích. Thế là họ buộc con lừa vào cổ con lạc đà. Một người đi đường thấy vậy chạy về học lại với anh thợ nhuộm. Anh thợ nhuộm chạy đến đánh những nhà thông thái ngu dốt, họ bỏ chạy. Họ chạy đến đầu đường thì gặp một con sông. Một trong bốn nhà thông thái nhìn thấy một chiếc lá palāsa³ trôi nổi lơ dờ trên mặt nước và anh ta nói : – Chiếc lá này sẽ đưa chúng ta đi. Thế là anh nhảy lên

¹ Còn gọi là Canoge ở miền trung Hindoustan, bên bờ phía Tây sông Hằng, phía Bắc sông nay với sông Yamouna. Thành phố này đã bị tàn phá.

² Tên gọi của Yama dân cư là thần Công Lý.

³ Cây có hoa đỏ, Butea frondosa.

chiếc lá và bị dòng sông cuốn đi. Một nhà thông thái khác thấy thế liền nắm tóc anh và nói :

– Khi phải mất, kẻ hiền sĩ bỏ một nửa, còn giữ lại một nửa vì mất tất cả thì không chịu được. (Thà mất một nửa còn hơn mất tất cả), nói xong, anh ta chặt đầu người kia. Và rồi ba người tiếp tục lên đường. Đến một làng kia, họ được dân làng mời vào nhà chơi, mỗi người được mời vào một nhà.

Người thứ nhất được mời ăn mì xào với bơ và đường. Nhìn thấy mì, người này nhìn vào sách và nói: – Cái dài sẽ chết. Thế là anh ta không ăn và bỏ đi.

Người thứ hai được mời ăn mandaka². Nhìn các mandaka anh ta nói : – Cái gì mỏng thì sống không lâu và thế là anh ta không ăn và bỏ đi.

Người thứ ba được mời ăn rau xào bơ. Anh này nói: – Ở đâu có cái gì mềm ở đó có bệnh tật.

Cả ba nhà thông thái bỏ đi khỏi nơi này, bụng đói meo và bị người ta chế giễu.

Vì thế tôi nói với anh :

Những kẻ chỉ biết có sách vở, không biết các tập quán sẽ bị người đời chế giễu như các nhà thông thái ngu si này.

Sau khi nghe câu chuyện này, người Bà la môn đội bánh xe nói : – Ôi, điều này cũng chẳng đúng gì vì những kẻ thông minh thường chết vì số mệnh trong khi những kẻ ngu si, được định mệnh che chở, lại sống trong sung sướng. Và người ta nói rằng :

Savabonddhi thì để lên đầu người đánh cá và Sahasrabonddhi tồn ten trên dây, còn tôi, Êkabonddhi, như bạn thấy đây, thì vung vẩy trong làn nước trong

Tại sao vậy ? Người kiếm được vàng hỏi bạn và được bạn kể như sau :

² Một loại bánh mỏng làm bằng bột và đường

VI.

HAI CON CÁ VÀ CON ẾCH

Ở một ao nọ có hai con cá tên là Satabonddhi¹ và Sahasrabonddhi². Một con ếch tên là Êkabonddhi³ kết thân với hai con cá kia. Chúng sống với nhau rất êm ấm và hạnh phúc. Nhưng rồi một hôm vào lúc chiều tà, chúng thấy một đám dân chài mang lưới, đội trên đầu những chiếc thùng đầy cá đi qua. Đám dân chài này chỉ cái ao và nói với nhau rằng : – Ô ! Chắc cái ao này phải nhiều cá lắm đấy, và nước lại cạn nữa. Sáng mai chúng mình sẽ đến đây đánh một mẻ lưới thôi. Rồi họ đi về nhà.

Ba con vật nghe thấy thế lo sợ cuống cuống, liền họp lại bàn tính. Ếch vội nói : – Này Satabonddhi và Sahasrabonddhi chúng ta ở lại đây làm gì ? Bỏ nơi này, thôi ! Nghe thế, Sahasrabonddhi liền cười và nói rằng : – Này anh bạn ơi, anh đừng có sợ. Chắc gì họ sẽ trở lại, mà nếu họ có lại chẳng nữa thì tôi sẽ vận dụng hết tài năng ra để bảo vệ anh và cả tôi nữa vì tôi biết hết mọi ngõ ngách của cái ao này. – Đúng đấy anh ếch ạ, Satabonddhi nói. Chúng ta không nên vừa mới nghe thấy thế đã vội bỏ nơi chốn nhau cất trốn mà đi. Anh chẳng phải đi đâu cả. Với sự thông minh của tôi, tôi sẽ ra sức bảo vệ anh. – Nhưng mà, các bạn ạ, ếch nói, tôi chỉ có thông minh bằng một người và cái thông minh này nó bảo tôi nên đi thôi. Và ngay hôm nay, tôi và vợ tôi sẽ sang cái ao khác. Nói xong, ếch chờ tôi thì nhảy sang một ao khác.

Sáng hôm sau, đúng như đã nói, đám dân chài đến bủa

¹ Có trí thông minh của trăm người

² Có trí thông minh của ngàn người

³ Có trí thông minh của một người

lưới đáy ao. Tất cả mọi con vật sinh sống dưới ao đều nằm gọn trong lưới. Satabonddhi và Sahasrabonddhi cùng vợ lặn trốn nhưng cũng chỉ chạy quanh rồi cuối cùng cũng bị sa lưới và chết. Đến trưa đám dân chài hí hửng trở về nhà. Một người phải đội Sahasrabonddhi lên đầu vì nó rất nặng, một người thì buộc Sahasrabonddhi xách toòng teng. Nhìn thấy cánh ấy, ếch Êkabonddhi nói với vợ : Đấy, em thấy chưa.

Satabonddhi bị để lên đầu người đánh cá, còn Sahasrabonddhi thì toòng teng trên dây, còn Êkabonddhi, em yêu, ta vùng vẫy trong làn nước trong.

Và vì thế tôi nói :

Trí thông minh không phải là tất cả.

Dù đây là sự thật, người Bà la môn đào được vàng nói, thì chúng ta cũng không nên khinh thường lời lẽ của bạn bè. Nhưng làm sao được ? Mặc dù tôi ngăn cản anh, nhưng anh cũng không dừng lại chỉ vì anh quá tham lam và tin ở phép thần. Người ta đã chỉ lý khi nói rằng :

Đấy, cậu thấy đấy. Tôi sẽ báo cho cậu nhưng cậu vẫn cứ hát : cái của báu mà người ta gông cậu, đó là cái già bài hát mà cậu phải trả đó.

Vì sao ? Người Bà la môn đội bánh xe hời. Người kia bèn kể :

VII.

LỪA VÀ CHỒN

Có một con lừa tên là Ouddhata¹. Ngày thì mang đồ cho anh thợ nhuộm, tối thì được vùng vẫy tự do. Một tối, cậu lừa nhà ta đi loanh quanh ngoài ruộng làm quen được với một anh chồn. Thế là chúng xúm nhau phá rào vào ruộng dưa chuột ăn thỏa thích, đến sáng trở về nhà. Nhưng rồi một tối, con lừa vênh váo kia nói với chồn ta, ở ngay giữa ruộng : – Này, anh bạn trẻ à, đêm nay trăng sáng quá, ta phải hát thôi. Anh bạn hãy nói xem ta nên hát bài nào nhé. – Cậu ạ, con chồn nói, tại sao cậu lại đòi hát đúng lúc này chứ. Đã ăn trộm thì phải kín đáo chứ. Hơn nữa cái giọng của cậu hát chẳng hay chút nào đâu. Mà người giữ dưa nghe được thì khôn đấy. Họ sẽ bắt chúng ta và giết thôi. Cậu hãy lo ăn dưa đi, ngon như đào tiên. Không có hát hỏng gì cả. Lừa ta nghe thấy thế thì nói: – Anh bạn trẻ à, anh ở trong rừng, anh không ưa hát hỏng nên anh nói vậy thôi. – Phải đấy, cậu ạ, chồn nói. Nhưng cậu có cái giọng khó nghe lắm. Tại sao lại phải gào lên cho người ta nghe. Như vậy dự định của chúng ta sẽ đổ vỡ thôi. Bộ anh bạn tưởng tôi không biết hát sao, lừa nói. Tôi sẽ hát cho anh nghe đấy. – Nếu vậy, chồn nói, tôi sẽ ở ngoài hàng rào và canh chừng người giữ dưa còn cậu thì ở đấy mà hát cho thỏa thích.

Thế là lừa ta gân cổ hát ầm lên. Tiếng hát của lừa lọt đến tai người giữ dưa, khiến hắn chạy lại và lấy gậy đập tún bụi vào lừa khiến lừa ngã khụy. Sau đó hắn ta đóng gông vào cổ lừa rồi bỏ đi ngủ. Lừa ta, vội vàng chồm dậy, phá rào và chạy vào rừng với cái gông trên cổ. Chồn ta

¹ Có nghĩa là kiêu hãnh

thấy thế phá lên cười và nói : – Đấy, cậu thấy đấy ! Tôi đã báo cho cậu biết nhưng cậu vẫn cứ hát ! Của báu mà người ta gông cậu, đó là cái giá bài hát mà cậu phải trả đó.

Cậu cũng vậy, tôi cản cậu rồi nhưng cậu vẫn cứ đi. Sau khi nghe nói thế, người Bà la môn đội bánh xe nói: – Ừ, thật nhỉ. Và người ta đã có chí lý khi nói rằng :

Kẻ nào không khôn ngoan, không nghe lời bạn, sẽ đi đến chỗ chết như người thợ dệt Mantharaka.

Thật thế à ? Người Bà la môn có vàng hỏi. Và người kia bèn kể :

VIII.

NHỮNG ĐIỀU ƯỚC

Nơi kia, có một người thợ dệt tên là Mantharaka¹. Một hôm đang dệt vải thì khung cửi bị gãy. Anh ta xách rìu, chạy khắp nơi kiếm gỗ làm khung. Anh chạy ra đến biển. Anh thấy một cây sinsapâ cổ thụ, và nghĩ : Đây là một cây cổ thụ, nếu ta chặt nó ta sẽ làm được nhiều khung cửi. Nghĩ thế anh ta liền gơ rìu lên. Nhưng ở trong cây sinsapâ này có một vị thần. Vị thần thấy thế vội nói : – Ờ, này anh kia, đây là nhà của ta. Anh không được đụng đến nó vì ở đây gió mát rất thích hợp với ta. – Nhưng mà, tôi phải làm sao đây, người thợ dệt nói, vì tôi chẳng còn khung cửi để dệt vải, mà như thế thì gia đình tôi sẽ đói thoi. – Nếu thế thì để tôi về tôi hỏi bạn và vợ tôi đã, người thợ dệt nói, rồi tôi sẽ tới trả lời cho ông sau.

Anh thợ dệt chạy đến nhà anh bạn thợ cạo kể hết câu chuyện và hỏi anh ta nên đòi hỏi cái gì. – Cái gì à? Làm vua chứ gì. Anh thợ cạo trả lời. Anh làm vua, tôi làm cận thần. Chúng ta sẽ sống sung sướng trên cõi đời này cũng như ở cõi đời sau. – Phải đấy ! Nhưng để tôi về hỏi vợ tôi đã. – Ồ, không nên hỏi vợ, người thợ cạo nói. Người ta đã nói rằng :

Người khôn cho vợ thức ăn, quần áo, tình yêu vợ chồng, trắng sức và các thứ khác nhưng không nên tham khảo ý kiến vợ. .

Và :

Ở đâu người đàn bà làm chủ, ở đâu người ta chỉ ăn chơi, ở đâu một đứa trẻ làm chủ, ở đó sẽ suy sụp như con trai

¹ Có nghĩa là đàn đôn

của Bhrigou¹.

Nhưng dù có thế chăng nữa, người thợ dệt nói, tôi phải hỏi ý người vợ thân yêu của tôi đã.

Thế là anh chạy về nhà kể lại câu chuyện và hỏi bà ta. Chị vợ nói : – Anh này, có ai bảo thợ cạo thông minh bao giờ đâu. Anh không nên nghe anh ta. Và người ta thường nói :

Người khôn không nên nghe những kẻ múa ca, những kẻ thấp hèn, những anh thợ cạo, thợ vườn và những kẻ hành khất.

Hơn nữa làm vua rất khổ vì có thời bình, thời chiến, phải nghĩ đến việc gây chiến, bảo vệ xứ sở vân vân. Địa vị đó không làm cho con người sung sướng. – Thế thì em bảo anh xin điều ước gì bây giờ. – Từ trước đến nay, chị vợ trả lời, anh chỉ dệt được một khúc vải, bán khúc vải này thì chúng ta đủ chi tiêu. Giờ anh hãy xin sao có thêm đôi tay và một cái đầu nữa để có thể dệt được hai khúc, một khúc đằng trước, một khúc đằng sau. Với tiền bán một khúc ta chỉ phí những việc gia đình ; với tiền bán khúc kia, ta chỉ cho những việc khác : anh sẽ được mọi người trong đẳng cấp mình trọng vọng. Nghe thế, người chồng mừng rỡ nói : – Giỏi, người vợ yêu quý của ta ơi, em nói đúng đấy. Ta sẽ nghe lời em.

Thế là anh thợ dệt chạy đến gặp vị thần và nói ước muốn của mình. Vừa nói xong, anh ta có ngay hai đầu và bốn tay. Và, mừng rỡ, anh vội chạy về nhà. Trên đường về mọi người thấy anh, tưởng anh là con quỷ rakchasa, nên đã lấy gậy gộc, đá đánh đập anh ta và anh ta chết.

¹ Soikra Có tên khác là Ousanas, thầy của Dattya, và người cai quản sao Kṛm. Người ta cho rằng ông ta là tác giả một cuốn sách chính trị.

Vì thế mà tôi nói :

Kẻ nào thiếu khôn ngoan và không nghe lời bạn sẽ đi đến cõi chết.

Người Bà la môn đội bánh xe tiếp tục nói : Mọi người có trong mình con quỷ của hy vọng thì phải tin, nếu không sẽ lỗ bịch. Và người ta đã có lý khi nói rằng :

Kẻ nào dự kiến một cái gì không thể thực hiện được sẽ nằm trắng trong giường như cha của Sômasaran.

Chuyện ấy như thế nào ? Người được vàng hỏi. Người đội bánh xe kê :

IX.

NGƯỜI BÀ LA MÔN VÀ HŨ BỘT

Ở nơi kia, có một anh Bà la môn tên là Swabhāvakripaṇa¹. Anh ta để dành được một hũ bột gạo. Sợ mọi người lấy mất hũ bột của mình nên mỗi tối anh ta buộc nó vào cổ chân. Và anh ta nghĩ nếu nậu đói có xảy ra thì bán hũ này anh sẽ có một trăm đồng bạc. Với số tiền này, anh sẽ mua đôi dê. Và nếu cứ sáu tháng dê đẻ thì anh ta sẽ có một đàn dê. Bán đàn dê, anh ta sẽ mua bò. Bò đẻ anh có bê để bán. Bán bò anh sẽ mua trâu nái, bán trâu anh sẽ mua ngựa cái. Ngựa cái đẻ anh sẽ có một cái nhà bốn phòng. Rồi một người Bà la môn sẽ đến nhà anh và gả con gái cho anh với một món của hồi môn lớn. Cô này sẽ cho anh một đứa con trai đặt tên là Sômasarman². Lớn nó sẽ ngồi trên đùi anh, anh sẽ lấy sách, ngồi ngoài chuồng ngựa để học. Khi Sômasarman nhìn thấy anh, nó sẽ chạy về phía anh, đến kề vó ngựa. Thế là tức giận, anh sẽ gọi mẹ nó đến và nói : “Hãy bế nó đi !”. Nhưng vì bận phải làm bếp cô ta không nghe anh gọi. Tức giận, anh sẽ đứng dậy đá cho cô ta một đá. Vừa nghĩ đến đây, anh chàng giờ chân đá một đá làm bể hũ, bột văng tung tóe lên người anh ta.

Vì thế mà tôi nói :

Kẻ nào dự định một việc viển vông sẽ nằm trắng trên giường như cha của Sômasarman.

Mà thật thế, người Bà la môn được vàng nói, vì :

Kẻ nào hành động một cách tham lam, không kể đến tổn hại, sẽ rơi vào sự khốn khổ như vua Tchandra.

Truyện ấy như thế nào ? Người đội bánh xe hỏi. Người được vàng kể :

¹ Có nghĩa là khốn khổ vì bản chất

² Có nghĩa là phúc của Soma

CHÍ VÀ RÂN

Ở một thành phố nọ có một vị vua tên là Tchandra. Ông ta nuôi một đàn khỉ để cho các con chơi đùa. Lũ khỉ này được vỗ béo bằng nhiều thức ăn ngon. Trong đám khỉ này có con khỉ chúa biết tất cả các học thuyết của Ousanas¹, Vrihaspati² và Tchánakya¹, và dạy dỗ đám khỉ. Trong cung có một đàn dương cầu để cho các hoàng tử cưỡi. Một con vì tham ăn, ngày cũng như đêm lèn vào bếp mò ăn chẳng sợ ai cả và ăn hết tất cả những gì nó thấy. Bọn làm bếp thấy thế vớ được gì trước mắt là phang vào con dương cầu tham ăn đó. Khi khỉ chúa thấy vậy, nó nghĩ : Ôi ! Cuộc chiến giữa dương cầu và các người làm bếp sẽ đưa đến sự mất còn của loài khỉ. Vì con dương cầu này rất thích các món ăn mà bọn làm bếp nổi giận sẽ đánh đập nó với tất cả những thứ tìm thấy trong tầm tay. Và nếu không tóm được thứ gì, họ sẽ lấy cái cời than đánh nó. Mà con dương cầu thì có len, chỉ với một ít lửa len sẽ bén lửa. Bị bén lửa, dương cầu sẽ chạy vào chuồng ngựa gần đó, và đám rơm để trong chuồng sẽ bén lửa và đám ngựa sẽ bị bỏng và theo Sâlihatra² thì chỉ có mõ khỉ mới chữa được bỏng cho ngựa.

¹ Thần của Daitya, người cai quản sao Kim và là tác giả một cuốn sách chính trị

² Thầy đồ đầu của các thần và là người cai quản sao Mộc. Người ta cho rằng ông là thần Công Lý, và là người sưu tập một số hàng lớn những câu chuyện ngon, một tác phẩm về ăn lễ và một cuốn sách nơi sẽ nghệ thuật cai trị

Hạt đạo sĩ sống cách nay khoảng 300 năm trước Công nguyên và là thầy học thứ của vua Tchandragnapta. Có một số câu chuyện về cách ngôn hành của ông

³ Sâlihatra là tác phẩm về thần x.

Do đó đàn khỉ sẽ bị tiêu diệt. Sau khi nghĩ xong, khỉ chúa gọi đám khỉ lại và bí mật nói với chúng :

Khi nào cuộc tranh chấp giữa bọn đầu bếp và con dương cầu thì khi đó đám khỉ chúng ta sẽ bị tiêu diệt. Do đó, nếu ở trong một nhà luôn luôn có ẩu đả vô cớ, thì ai muốn sống hãy lánh xa nhà này.

Vì thế :

Gia đình suy sụp vì cãi vã, tình bạn bị hủy hoại vì những lời gièm pha, các vương quốc sụp đổ vì cá vua tồi, thanh danh của con người mất vì các hành động xấu.

Và như thế chúng ta sẽ chết. Hãy rời bỏ lâu đài này và đi vào rừng.

Nhưng bọn khỉ nghe xong những lời nói bất ngờ của khỉ chúa, lòng đầy tự mãn, chúng mỉa mai : - Ôi, ông ơi, ông già khum rồi, chẳng nghĩ ngợi được gì nữa. Chúng tôi chẳng bỏ những cao lương mỹ vị mà các con trai của vua cho chúng tôi ăn để vào rừng ăn quả rừng chất lè đâu. Khỉ chúa nghe thấy thế, nước mắt lưng tròng nói với chúng : - Ê, ê, các đứa con ngu dần của ta ! Các con không biết cái hạnh phúc đó sẽ đưa đến đâu, vì hạnh phúc dù ngọt ngào trong một lúc nào đó sẽ trở thành thuốc độc ở phút cuối. Do đó, ta không muốn nhìn tận mắt sự hủy diệt của giống giống ta, giờ ta đi vào rừng thôi. Vì người ta thường nói rằng :

Sung sướng cho những kẻ không nhìn thấy sự suy sụp của đất nước họ, sự hủy diệt giống giống họ, không nhìn thấy vợ họ trong tay kẻ thù và bạn bè họ lâm vào cảnh khốn khổ.

Nói xong, khỉ chúa bỏ chúng và đi vào rừng. Sau khi khỉ chúa đi rồi, một hôm con dương cầu lại mò vào bếp. Người đầu bếp, không tìm thấy gì để đánh nó, lấy một thanh củi

dang cháy dở phang vào lưng nó. Với chiếc lưng bốc cháy, con dương cuu chạy vào chuồng ngựa gần đó la hét inh ỏi, lăn lộn lăn xuống trên nền đất đầy rơm, làm cả chuồng ngựa bốc cháy. Các con ngựa buộc ở đó con thì lòi mắt, con thì chết ; con thì giựt dây chạy tán loạn đầy vết bóng, làm náo loạn cung đình. Trong khi ấy, vua cho vời cá ngự y, mà bọn họ ai cũng đều biết tác phẩm của Sâlihotra¹ : – Các ông có biết phương thuốc nào chữa bỏng cho ngựa không ? Sau khi ngẫm nghĩ, bàn bạc với nhau, họ đều đồng thanh nói rằng : – Thừa bệ hạ, trong tác phẩm Sâlihotra có nói đến việc chữa trị vết bỏng cho ngựa bằng mỡ khi đầy a.

Vua, sau khi nghe thế, liền ra lệnh giết hết lũ khi để chữa trị cho ngựa. Thế là bọn khi bị giết hết. Khi chúa nghe tin này rất đau khổ, bỏ cả ăn và lang thang hết rừng này sang rừng khác. – Bây giờ làm sao trả thù đây ? Đi, đi mãi thấy khát, khi chúa mới dừng lại ở cạnh một cái ao đầy sen. Nhìn chung quang bờ ao thấy có vết người và thú nhưng chỉ có vết chân đi đến chứ không có vết chân trở ra. Khi chúa nghĩ rằng chắc ở đây có con quỷ ăn thịt. Khi chúa thận trọng lấy ống sen cắm vào nước đứng xa hút nước để uống. Lúc đó một con chằn rākchasa, cổ đầy châu báu, hiện lên ở giữa hồ và nói với khi chúa : – Nếu một ai đi vào nước của ao này, ta ăn thịt. Chẳng có ai khéo bằng anh, đã uống nước ao với kiểu này. Ta rất mừng, bây giờ anh muốn gì thì cứ nói. – Thế anh có thể ăn thịt bao nhiêu tất cả ? Khi hỏi. – Ta có thể ăn thịt một trăm nghìn triệu con vật khi nó bước vào nước ao ; ngoài nước thì ta chịu thua, rākchasa nói. – Ta có một mối thù truyền kiếp với một vị vua, khi nói, nếu anh đưa ta cái chuỗi châu báu kia ta sẽ dụ vị vua và đám tùy tùng đến đây cho anh ăn thịt.

Nghe thấy thế, con rākchasa liền đưa sợi chuỗi cho khi.

¹ Tác giả cho một cuốn sách thứ 1

Khi đeo chuỗi, chuyển hết cảnh này sang cảnh khác đến cung vua. Người trong hoàng cung thấy khi liền hỏi : – Ờ, khi chúa ! Lâu nay ở đâu thế ? Kiểm được ở đâu xâu chuỗi châu báu tỏa sáng thế kia ? – Ồ, cách đây không xa, trong một cái ao do Dhanada¹ làm chủ. Ai đi xuống ao vào lúc mặt trời sắp sửa mọc và lặn, xuống dưới ấy sẽ được Dhanada cho một xâu chuỗi như thế này, khi trả lời.

Khi vua biết được tin này, liền cho người gọi khi vào và hỏi : – Nay khi chúa ! Có phải thật thế không ? Có phải cách đây không xa có một cái ao chứa đầy chuỗi châu báu phải không ? – Thưa bệ hạ, khi nói, bệ hạ cứ nhìn cái chuỗi này thì biết. Nếu bệ hạ muốn chuỗi như thế này bệ hạ cứ cho người theo tôi. Vua nghe đến đây thì nói : Nếu quả thật thế, ta cùng với đoàn tùy tùng đi đến đó để có được nhiều chuỗi. – Dạ, thưa được, khi chúa nói. Thế là vua cùng đoàn tùy tùng nhảy ngay xuống ao cùng một lúc. Còn bệ hạ với bảy tôi thì sẽ xuống sau để tôi chỉ cho bệ hạ xem những châu báu ở dưới đấy. Thế là đoàn tùy tùng bị rākchasa ăn thịt. Chờ mãi không thấy một ai lên, vua hỏi khi chúa : – Nay, khi chúa này ! Sao họ lâu thế ? Nghe thế, khi chúa leo vội lên cây và nói : – Nay, vị vua tàn ác kia ! Cả đoàn tùy tùng của ông đã bị quỷ rākchasa ở dưới ao ăn thịt rồi. Tôi đã trả được thù rồi. Bây giờ ông hãy đi đi. Vì ông là chủ tôi nên tôi không để ông chui xuống ao đấy. Ông đã tàn sát giòng giống của tôi, đến lượt tôi trả thù như ông thấy đấy.

Sau khi nghe những lời này, vị vua đầy đau khổ quay trở về cung. Vua đi rồi, con quỷ rākchasa no nê, bước ra khỏi ao và nói :

Anh đã hạ một kẻ thù, có một người bạn và giữ được chuỗi hạt châu báu, bằng cách uống nước với cộng sen.

¹ Người bà phát của con

Hoan nghênh khi !

Vì thế mà tôi nói :

Kẻ nào hành động một cách tham lam, không kể đến tổn hại, sẽ phải khốn khổ như vua Tchandra.

Người Bà la môn được vàng nói tiếp : – Này, anh bạn, hãy đuổi tôi để tôi còn về nhà chứ. Người Bà la môn đội bánh xe liền nói : – Sao anh có thể bỏ tôi một mình trong tình cảnh này ? Người ta đã nói :

Kẻ vong ân, bỏ bạn trong cơn hoạn nạn sẽ xuống địa ngục.

-- Phải, người Bà la môn được vàng nói, nhưng chỉ đúng trong trường hợp có thể giúp được. Còn trong trường hợp này thì không có phương thuốc nào cứu chữa được, chẳng ai có quyền lực gì để giải thoát anh cả. Hơn nữa cứ nhìn mặt anh nhân nhó vì sức nặng của chiếc bánh xe là tôi muốn thoát khỏi nơi này càng sớm càng tốt. Và người ta đã nói rất đúng rằng :

Cứ nhìn mặt mày, khỉ ạ ! Ta biết là Chiêu Tà đã bắt mày ; kẻ nào muốn sống thì hãy bỏ chạy.

Tại sao vậy ? Người đội bánh xe hỏi. Người Bà la môn được vàng kể :

XI.

QUY RĀKCHASA, KẺ CẮP VÀ CON KHỈ

Ở một thành phố kia, có một vị vua tên là Bhadrasēna¹. Ông ta có một con gái tên Ratnavati. Một con quỷ Rākchasa muốn bắt nàng làm vợ. Con quỷ này đêm đêm hay mò lại chân gối với nàng, nhưng vì nàng công chúa luôn có kẻ hầu hạ canh gác bên cạnh nên nó không bắt cóc nàng được. Mỗi lần ân ái với hân là nòng run như cây sậy. Vì thế nàng nói với kẻ hầu : – Ban ạ, cứ tới khi chiều ta đến là quy Rākchasa làm tội tôi. Bạn có biết cách nào để trốn tránh nó được không ? Khi con quỷ Rākchasa nghe thế, nó liền nghĩ rằng có một kẻ nào đó mang tên Chiều Tà, cũng như nó, muốn bắt cóc công chúa. Và nó nôn nóng muốn biết mặt và sức vóc của kẻ thù. Nó cưỡi ngựa đến rồi biến hình vào con ngựa và rình. Đêm hôm đó, một tên trộm ngựa lên vào hoàng cung. Quan sát đám ngựa, tên trộm thấy con ngựa Rākchasa là đẹp nhất nên hân ta lấy dây cương thắt vào ngựa và leo lên. Trong khi đó, quỷ Rākchasa lại nghĩ : À đó là kẻ mang tên Chiều Tà, hân nhìn ta với đôi mắt đầy ác khí và chắc sẽ giết ta ! Làm sao bây giờ ?

Trong khi con quỷ nghĩ ngợi thì tên trộm ngựa lấy roi quất vào mông ngựa. Thế là con ngựa Rākchasa lại bắt đầu chạy, lòng đầy sợ hãi. Chạy được một quãng xa, tên trộm ghìim dây cương lại, nhưng con ngựa Rākchasa vẫn cứ chạy. Tên trộm thấy thế đoán biết rằng đây không phải là ngựa thật mà là ron Rākchasa đội lột ngựa. Do đó, anh ta chơ ngựa phi đến chỗ đất mềm sẽ nhảy xuống để được toàn

¹ Vua có một đội quân hùng mạnh

² Vua có chân bàn

mạng. Con ngựa Rākchasa chạy qua một cây vả. Tên trộm nắm được một cành cây vả bỏ ngựa. Và cả hai, khi đã tách nhau thì họ biết chắc là họ còn sống nên lấy làm mừng rỡ. Nhưng trên cây vả có một con khỉ, bạn của Rākchasa. Khi khỉ nhìn thấy con Rākchasa bỏ chạy, nó nói : – Ế. mày sợ gì mà chạy nhanh thế ? Người đây ! Mày có thể ăn thịt nó kia ma. Hãy ăn thịt nó đi. Khi con Rākchasa nghe thế, nó liền hiện nguyên hình và bước chậm rãi quay trở lại lòng đầy sợ hãi. Còn tên trộm, khi thấy con khỉ gọi con Rākchasa lại tức giận túm lấy đuôi con khỉ đang đứng ở cành trên, cho vào mồm cắn thật mạnh. Con khỉ tưởng rằng tên trộm khỏe hơn con Rākchasa, nên sợ điên hồn, chẳng dám nói gì. Bị cắn đau quá nó chẳng biết làm gì hơn là nhắm mắt lại và nghiêng rặng chịu đựng. Con Rākchasa thấy khỉ trong tình cảnh này, bèn đọc câu sau :

Cứ nhìn thấy mặt mày, khỉ ạ ! Ta biết là Chiêu Tà đã bắt mày kén nào muốn sống thì hãy bỏ chạy.

Người Bà la môn được vàng tiếp tục : – Hãy đuổi tôi đi, để tôi còn về nhà, còn anh, anh hãy ở đây suy gẫm về hậu quả của hành vi điên cuồng của mình. – Nhưng mà, người Bà la môn đội bánh xe nói, đức hạnh hay không đức hạnh, điều này chẳng có nghĩa lý gì, cái tốt và cái xấu đến với con người do số mệnh cả, vì :

Một thằng mù, một thằng gù và nàng công chúa có ba vú, cả ba đều khỏi tật vì số mệnh, trái với luật tự nhiên của vạn vật.

Và người bà la môn có bánh xe kể :

XII.

THẰNG MÙ, THẰNG GÙ VÀ NÀNG CÔNG CHÚA CÓ BA VÚ

Ở phía Bắc có thành phố mang tên Madhoupoura¹. Ở đó có vị vua tên Madhousêna². Một hôm hoàng hậu sinh được một nàng công chúa có đến ba vú. Được tin ấy, vua liền cho gọi tên hầu cận đến và sai hắn đem bó công chúa vào rừng để mọi người không biết. Khi nghe thấy thế, tên hầu liền nói : – Thưa bệ hạ, biết rằng là một con gái với ba vú sẽ đem lại xui xẻo, nhưng xin bệ hạ cũng nên hỏi ý kiến của các vị Bà la môn, để dừng việc gì xấu có thể xảy ra ở cả hai thế giới, vì người ta nói rằng :

Kẻ nào hỏi luôn luôn, nghe và suy nghĩ, sẽ trong sáng như đám sen dưới ánh sáng mặt trời.

Và do đó :

Một hiền giả phải luôn luôn hỏi : mặc dù bị quý Rákchasa bắt, một người Bà la môn thoát chết nhờ một câu hỏi.

Tại sao vậy ? Vua hỏi. Và người hầu kể :

¹ Thành phố Mait

² Kê có một đôn quân như mait

XIII.

NGƯỜI BÀ LA MÔN VÀ CON QUỖ RÁKCHASA

Ở một khu rừng nơi có một con quỉ Rákchasa tên là Tehandakarman¹. Một hôm nó lang thang đây đó thì gặp một người Bà la môn. Nó nhảy lên vai ông ta và bảo :
Này, hãy đi đi chờ ! Người Bà la môn sợ hãi, lễ bái với con quỉ trên vai. Nhưng khi người này nhìn thấy chân quỉ đẹp như non sen thì hỏi : - Này ! Tại sao anh có đôi bàn chân thanh tú thế này ? Con Rákchasa trả lời : - Không bao giờ ta đặt chân xuống đất, ta đã thế như vậy. Sau khi nghe thế, người Bà la môn đang tìm cách thoát khỏi con quỉ, đang lên một kế hoạch. Con Rákchasa nói : - Này cho tôi khi ta tắm xong, ta lễ thần và ra khỏi ao này, nhà người không được đi đâu nhé ! Người Bà la môn sau khi để quỉ xuống và trong ao ben nghĩ : Chắc chân là sau khi niệm thần, nó sẽ ăn thịt ta. Chỉ bằng ta hãy mau mau đi khỏi nơi này vì nó không bao giờ để chân xuống đất nên chẳng đuổi kịp ta. Thế là người Bà la môn bỏ đi. Con Rákchasa vì sợ phạm lời thề, nên không đuổi theo anh ta.

Vì thế tôi nói :

Một hiền gia phải luôn luôn hỏi : mặc dù bị quỉ Rákchasa bắt, một người Bà la môn thoát chết nhờ một câu hỏi.

Sau khi nghe thấy thế, vua liền cho vời các vị Bà la môn lại và hỏi phải xử xử ra sao. Họ liền khuyên vua nên gả chồng cho công chúa rồi dời đi nơi khác, như thế là ổn nhất.

Thế là vua ra lệnh rao truyền ai lấy công chúa ba vú sẽ được trăm ngàn souvarna¹ và phải đi khỏi xứ.

Nhưng thời gian vẫn qua đi, mà chẳng có ai xin lấy công chúa. Công chúa đã trở thành một thiếu nữ. Ở thành phố này có một anh mù và một anh gù tên là Mantharaka, anh ta cảm gầy dần đường anh mù. Khi nghe rao truyền như thế, họ bàn với nhau : - Nếu chúng ta đánh trống chấp nhận lấy công chúa và vàng thì chúng ta sẽ sống sung sướng, nhưng nếu chúng ta chết vì cô ta thì cái chết cùng giải thoát chúng ta khỏi cảnh nghèo khổ như thế này. Bàn tán xong, anh mù đến đập trống và xin cưới công chúa. Vua gả công chúa cho người mù và cho một trăm ngàn sovarna, rồi ra lệnh dân họ xuống thuyền đưa đến một xứ khác.

Đến xứ khác, người mù cùng vợ và người gù lấy tiền mua nhà. Họ chung sống với nhau rất hoà thuận. Anh mù cả ngày chỉ nằm ngủ. Anh gù thì lo việc trong nhà. Nhưng rồi người vợ ba vú mẹ anh gù và cùng nhau kiếm cách giết anh mù. Một hôm anh gù đi chơi thay một con rắn đen chết bèn đem về bao người đàn bà ba vú chặt rau ra tẩm khúc trộn với gừng khô và tiêu tơi nấu cho anh mù ăn, nói là thịt cá, đe giết hán chết. Anh gù dẫn người đàn bà ba vú xong thì anh ta bỏ ra chợ. Người đàn bà ba vú chặt thịt răn ra nấu một hổi, rồi nhờ chồng quay hộ dè còn làm việc khác. Người chồng mù ngồi khuấy cháo, hơi nước trong nồi có thịt rắn độc bốc lên làm cho mặt anh ta sưng. Mặt sưng nhìn thấy thịt răn trong nồi, anh ta biết vợ cùng anh gù âm mưu hại mình nên giả mù xem sao. Anh gù từ chợ về đến nhà, vợ đen ôm người đàn bà hơn hừ và van vãn. Nhìn thấy thế, anh mù nổi cơn tam bành nắm lấy chân anh gù quay tròn trên đầu mình và ném vào ngực người đàn bà ba vú. Thân anh gù dẹt vào người đàn bà mảnh

đến nỗi cái vú thứ ba tụt vào ngực.

Còn cái lưng gù của anh ta đụng vào ngực người đàn bà thì tự nhiên thẳng lại.

Chính vì thế tôi nói :

Một thằng mù, một thằng gù và nàng công chúa ba vú, cả ba đều khỏi tật vì số mệnh, trái với luật tự nhiên của vạn vật

Phải đây, người Bà la môn có vàng nói. Với ân huệ của định mệnh, hạnh phúc thường đến. Nhưng người ta phải biết nghe theo lời khuyên của những người tốt. Kẻ nào xử sự khác sẽ chết như anh, vì :

Những kẻ nào không đoàn kết sẽ chết như chim *bhâranda*¹, chỉ có một bụng, hai mỏ khác nhau và ăn quả của mỏ này cho mỏ khác.

Vì sao ? Người bị đội bánh xe hói. Người được vàng kẻ :

¹ *Bhâranda* là tên một con chim phi thường

XIV.

CON CHIM CÓ HAI MÓ

Ở một nơi gần biển có một con chim tên là bhāranda có hai mó, nhưng chỉ có một bụng. Một hôm nó lang thang ngoài biển thấy một quả giồng như đào tiên bị sóng đánh dạt vào bờ. Vừa ăn nó vừa nói : – Ôi ! Ta đã ăn biết bao nhiều quả giồng như đào tiên do sóng biển đem lại, nhưng chưa có quả nào ngon bằng quả này. Có phải là đào tiên không hay lại là một quả đào nào đó thôi ? Miệng ta vẫn còn ngọt lịm.

Trong khi nó nói vậy thì cái mó thứ hai nói : – Ế nếu thế thì hãy để cho tôi một ít nếm thử coi. Cái mó thứ nhất cười và nói : – Chúng ta có chung một cái bụng và chúng ta cùng no mà. Vậy thì việc gì phải ăn riêng cơ chứ ! Phần còn lại hãy để dành cho vợ ta.

Nói xong nó đưa miếng còn lại cho vợ nó. Chim cái sau khi nếm xong rất lây làm sung sướng và ôm hôn chồng thắm thiết. Cái mó thứ hai, tư hóm đó trở nên buồn bực và chán nản. Một hôm cái mó thứ hai tìm thấy một quả độc. Nhìn thấy quả, nó nói : – Đây, cái mó tàn ác kia, ta đã tìm thấy một quả độc ta sẽ ăn nó để cho mi biết. Cái mó thứ nhất bèn nói : – Đây, đừng có ngu mà làm như thế. Chúng ta sẽ chết cả. Hãy tha lỗi cho ta, ta sẽ không làm điều ác nữa. Mặc dù nghe mó thứ nhất nói thế, cái mó thứ hai vẫn ăn thử quả độc và cả hai cùng chết.

Phai, anh đã nói phai, người Bà la môn đội bánh xe nói. Vậy anh hãy đi về đi. Nhưng đừng có đi một mình đấy nhé. Vì người ta thường nói rằng :

Đừng ăn một mình một món ăn ngon, đừng thức một mình giữa các người đang ngủ, đừng đi chơi một mình,

đừng có nghĩ một mình đến quyền lợi riêng tư.

Và :

Có một bạn đồng hành nhỏ bé đến đâu cũng là hạnh phúc : một kẻ du hành được một con tôm cứu thoát khỏi con rắn.

Và người Bà la môn có bánh xe kể :

XV.

NGƯỜI BÀ LA MÔN ĐƯỢC TÔM CỨU

Ở một nơi nọ, có một người Bà la môn tên là Brahmadatta¹. Một hôm, anh ta có việc cần phải sang làng bên. Trước khi đi, mẹ anh ta nói : – Con hãy kiếm cho con một người bạn đồng hành cùng đi cho vui. – Mẹ ạ, đừng có sợ. Con đường từ đây đến đó chẳng nguy hiểm gì. Vì có việc cần nên con phải đi ngay thôi, dù chỉ một mình. Người mẹ thấy con quyết định như vậy thì vội bắt một con tôm ở trong giếng đưa cho con : – Con ạ, con tôm này sẽ là bạn đồng hành của con đây. Con hãy giữ nó cẩn thận và đi đi.

Người Bà la môn, vì lòng kính trọng mẹ, đưa hai tay ra nhận lấy con tôm để vào bao long não trong túi tiền và ra đi. Đi được một nửa đường, mệt quá, anh ta tìm một gốc cây bên đường tựa lưng ngủ. Một con rắn ở trên cây bò xuống định quăn anh ta, nhưng vì mùi long não quyến rũ nên rắn ta bò lại xé túi tiền và ăn bao long não trong có cả tôm. Con tôm rơi vào cổ rắn và làm cho rắn chết. Khi người Bà la môn ngủ dậy thấy xác con rắn bên cạnh túi tiền và con tôm thì nghĩ : – Phải, mẹ ta đã nói đúng. Không bao giờ đi chơi một mình mà luôn luôn phải có bạn đồng hành. Ta đã nghe theo lời mẹ nên đã được tôm cứu sống.

Và lại tiếp tục lên đường.

Nghe xong, người Bà la môn có vàng cáo từ bạn và trở về nhà.

¹ Do Brahmu sinh ra

PANCHATANTRA

(Tinh hoa Đông Tây)

HUYỀN NGỌC TRĂNG – PHẠM THIẾU HƯƠNG – NGUYỄN TUẤN

Chịu trách nhiệm xuất bản:

HUYỀN VĂN TÔI

Biên tập:

TRẦN THU HẰNG

Sửa bản in:

TRẦN THU HẰNG

In 1.000 cuốn, khổ 13 × 19cm. Tại Xí nghiệp In Bến Tre. Số đăng kí kế hoạch xuất bản 113-209CXB do Cục xuất bản cấp ngày 20/03/99. Quyết định xuất bản số 116 ngày 15/04/99.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 04 năm 2000.

PHÁT HÀNH TẠI NHÀ SÁCH THÀNH NGHĨA
288B AN DƯƠNG VƯƠNG, QUẬN 5, TP.HCM * ĐIỆN THOẠI: 8392516

Thuật xử thế ÂN ĐỘ

GIÁ : 33.000Đ